





***Phật Lịch 2554 @ Dương Lịch 2010***



**CHÁNH KIẾN  
GIẢI TRỪ VÔ MINH  
HUỒN PHẬT TÁNH  
( Tập 1 )  
“THIÊN PHỤC NGUYÊN”**

**[www.chonlyanhdaovang.com](http://www.chonlyanhdaovang.com)**

**Tái bản lần 3  
Và điều chỉnh trình bày kỹ thuật**



**“ THÍCH CA NHƯ LAI THỊ NGÃ ”  
(TỨC LÀ HÓA THÂN CHA LINH HỒN)**

(Tiếp bài Chơn lý giải thoát)



## **THI**

**CHÁNH** Tâm tu luyện dứt mê lầm...!

**KIẾN** Tánh “**Qui-y**” học chú chăm...

**GIẢI** nghiệp luân hồi bao quả báo...!

**TRỪ** tiêu sinh tử “**ĐẠO**” phương châm.

**VÔ** môn tự ngộ “**Hườn linh-thể**”,

**MINH** trí viên thông “**Nội-quán-tâm**”,

**Phật-huệ** siêu nhiên “**Chân Pháp-bảo**”,

**Thiện-căn** trực giác tỏ “**Uyên-thâm**”.

**Thiên-Phục-Nguyên**

Này chư Thiên căn! Nếu là hàng **“Chân-tu”** biết hướng về đường thanh cao cầu **“Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác”**. Khi đã tỉnh thức **Giác-hạnh Tu-hành “Qui-Y”**, thì phải nương theo với phương thức **“MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH”** để làm chỉ chuẩn căn bản cho **“Pháp Đốn-mê Khai-ngộ”** khi hồi tâm lo tìm đường giải thoát khỏi cảnh trần gian đã đầy đầy sự đau khổ này thì phải hằng năng **“Nội-Quán”** tập trung dùng **“Chánh-kiến Tư-duy”** để hóa giải nghiệp **“Vô-minh đã bao đời!”**. Được như vậy, thì **“Minh-tâm Kiến-tánh”**, không còn mê lầm vạn pháp thế gian nữa đó!

Khi tu luyện rốt ráo rồi thì đã tỏ ngộ được một cách thiết thực **“UNG-VÔ SỞ-TRỤ NHI-SANH KỲ-TÂM”** (nghĩa là sanh tâm trở lại không còn **Trụ-chấp**) thì đã kết quả phục hườn lại **“Bổn-nguyên”** rồi vậy.

Vả lại, nếu không dùng pháp **“Chánh-kiến”**, để hóa giải nghiệp vô minh, thì dù cho đại giáo chủ, hoặc cao tăng gì gì đó, cũng đều rơi vào **“Tà-sư Ngoại-đạo Bàng-môn và Tả-đạo”**. Bởi không **“Minh-tâm Kiến-tánh”**, vì còn vô minh mê lầm...! Và cứ còn **Trụ-chấp** vào âm thanh sắc tướng hữu-vi huyễn hoặc đó!

Còn khi đã tỏ ngộ được **“Chánh-pháp Diệu-hữu Chân-đạo”** rồi thì **“Vô-sở Bất-tại”**. Không có hàng phẩm vị như: **“Thịnh-văn, Viên-giác, Bích-chi-Phật, Phật”** nữa. Đó là huyễn hóa ở thế gian mà thôi!

Tuy nhiên, khi hóa duyên...thì phải cần nương tòng theo phương tiện **“MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH”** mà diệu dụng vào với nguồn tinh thần **“Trí Bát-nhã, Tâm-Kim-cang”** để làm thiện xảo viên minh mà **“Chuyển-mê Khai-ngộ”** hóa duyên cho hàng thiện căn trọn lành!

Ngược lại, dù cho hàng đại giáo chủ, có tín đồ đông, và lừng danh khắp thế giới, mà không biết nương theo phương tiện **“MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH”** hoặc **“Chân-truyền Bí-pháp Mật-diệu Phục-hườn Hư-vô”** để làm phương thức chỉ chuẩn cho việc **“Tu-thân Hành-đạo”**; hoặc có học **“MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH”** và v.v..., mà không nhẫn nại dưỡng mãnh tinh tấn chín chắn tu trì ngộ nhập với **“MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH”**(và v.v...) nên cũng vẫn còn màng vô minh dầy che mất kiến quang làm mê lầm... luôn luôn sinh hoạt bằng **nhị biên kiến, Bảo thủ, Trụ chấp vào hình thức âm thanh sắc tướng...đam mê giả danh,**

## **quyền lợi – biện thuyết theo kinh sử hữu tự...**

Nên mới thích người cung phụng quạt, hầu, lay bái, và tiền hô hậu ủng v.v... Như vậy chưa sạch lòng trần (là điều thất đức), vẫn còn đắm nhiễm, lợi dưỡng, chứng tỏ là còn phàm tâm giả ngã, mền ưa thích sống trong ma cảnh ngũ dục mà không hay biết! Nếu phải chi trực giác ngộ được câu này trong kinh **Kim-Cang** rằng: “**Phàm-Sở Hữu-Tướng Giai-Thị Hữu-Vọng**” (Nghĩa là: *phàm cả sự gì mà có hình tướng đều là sự huyền dối*).

Đáng thương thay! Những **Tà-sư Ngoại-đạo** hay **bảo-thủ cho hình-thức, thần-thông (quyền-năng)** là đúng-**Chân-Lý** mà nói: “**Hình-Thức Không Thể Phá Hóa-Giải Được Nghiệp Sinh-Tử Quả-Báo Luân-Hồi!**”.

Tại sao rơi vào **Tà-sư Ngoại-đạo**? – Bởi nguyên do không biết sợ việc **quả-báo sinh-tử luân-hồi**, tu không chấp nhận nương tòng theo “**Qui-luật Giới-hạnh**”. Không bao giờ tỉnh thức “**Ăn-năn Sám-hối**” sửa sai! Tu không có ý chí chín chắn tinh tấn và cũng không dũng mãnh để cố gắng chiến đấu giặc lòng. Hay giải đãi, thiếu nỗ lực khổ học, khổ luyện. – Mà lại nuôi thói tiêu cực lợi dưỡng, tâm cứ mãi buông lung phóng diễn rong duỗi theo trần duyên



ngoại cảnh, năng sở trụ vào trước ý cứ luôn sống với thói vọng cầu không hề ngưng... Do đó, **Thiên-ma, Tinh-linh** tiếp được vọng ý... nó liền ẩn nhập vào tiềm phục ngấm ngấm hằng luôn luôn chế ngự trong **Thần-thức** mà điều khiển hay sinh tâm mê vọng... nên lúc nào cũng đều làm theo ý tưởng của nó (là đã bị rơi vào **Tà đạo**). – **Hễ ý vọng cái gì thì nó cho được như ý cái đó** – **Thậm chí nó còn vận dụng người ở các nơi xa cũng đều gom tụ về theo thật đông, để nghe thuyết giảng, mặc dù không có đúng với “Chân-lý Chánh-pháp”,** nhưng cũng cho là đúng hợp ý, rồi tôn vinh thầy, tổ. Không chứng nói chứng, không đắc nói đắc (đó là đại vọng ngữ), để mê hoặc với nhau. – Năng trụ vào hình thức, cứ mãi mãi nặng lo về việc xây dựng cho nhiều chùa chiền... hằng say mê lao đầu trong rừng hí luận lý chướng u tối không đâu!

Bởi vì bỏ **“Quán-Tự-Tại Thường-trụ Tâm-trung”** xán lạn **kiến-quang** hầu để chiêm nghiệm tỏ ngộ được nguồn siêu lý **“Chánh-pháp Nhân-tàng”** mà **“Khai-minh”** để đọc, học quyển **“Huyền-thư Tâm-kinh Vô-tự Ưu-việt”**.– Quyển **“Huyền-thư Tâm-kinh Vô-tự Ưu-việt”** này ai ai cũng đều đã sẵn có, không

phải dành riêng cho **Phật**. Bởi mỗi người đều sẵn có “**Phật-tâm Chân-nhu**”. Ngược lại, do duyên ý khởi động vọng... mà lạc đường hạp với **Ma-đạo**.

Cớ sao vậy?—Vì mỗi người chúng ta đều đã có sẵn **Thê-phách** và trình độ... đây **Phục-Nguyên** chỉ nói riêng người tu, nếu tu mà không biết về phần “**Diệu-hữu Bí-chỉ Phương-thức**” cụ thể hóa hiện thực. Hoặc không có duyên lành gặp đặng hàng “**Chân-sư Siêu-việt Chánh Đẳng-Giác**”, hoặc không nghiêm trì “**Qui-luật Giới-hạnh**” làm chỉ chuẩn, hoặc không “**Tinh-tấn Chín-chấn**”, hoặc không quay về thực tại “**Chánh-niệm, Chánh-định, Chánh Tư-duy**” để “**Tập-trung**” vào việc cầu tu giải thoát.

Trái lại, tâm vọng động về **danh, lợi, quyền** và **thích làm thầy, tổ** để lập môn phái v.v... thì hàng **Thiên-ma, Tinh-linh** nó tùy theo **Thê-Phách** và trình độ phù hạp với người đó mà nó nhập vào để tiềm phục ẩn tá trợ làm theo ý của nó, chính người đó cũng không bao giờ hay biết mình đã làm tay sai cho **Thiên-ma** và **Tinh-linh**. Duy chỉ có quý vị trọn lành thuộc hàng “**Chân-Tu Chánh-Giác**” thâm hậu hạnh “**Đại-Định – Xuất-định**” cao độ có “**Huệ-nhãn, Pháp-nhãn**” thì mới thấy hết! Nhưng không bao giờ

tiết lộ cho bất cứ một ai biết...!

Điều nên cần biết! Hễ trình độ của người đã có trước ý mãi hằng nuôi tư tưởng tham vọng cao, thì hàng **Thiên-ma, Tinh-linh** nào cũng có đều cùng tương đương hàng căn cơ trình độ **Thể-Phách** lại phù hợp với người đó (*đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu*), thì ẩn nhập tiềm phục vào để tá trợ cho tăng thêm quyền năng **Thể-vía, Thể-trí, Thân-thức** thông minh, và có **Linh-thiên** rồi tạo ra nhiều điều có ứng nghiệm..., (vì nó đã có ngũ thông) làm cho người ta thêm phần tin tưởng không ít...! Để tạo tăng nguồn kích thích tâm lý mà thu hút người theo đông và cũng có thể trở nên triết gia hùng biện lưu loát là khác đó!

Nói chung tất cả người tu bất luận..., nếu ý vọng ... thì tùy theo căn cơ, trình độ, nếu là phù hợp với **Thể-Phách** – căn cơ, trình độ nào của hàng **Thiên ma, Tinh-linh** đó, thì nó hòa nhập vào **Thức-thần** ẩn tiềm phục chế ngự để chuyển tâm Vọng... rồi làm theo ý muốn..., tức là ý của **Thiên-ma, Tinh-linh**, vì chúng có cả “**Ngũ-thông**” và biến hóa vô cùng hoặc nó tạo ra rất nhiều tà thuật không thể lường được! Đồng thời nó có hấp lực thu hút rất mạnh – Nếu ai

thuộc vào loại nặng nhiều nghiệp chướng độn căn, tinh thần lại suy yếu, tâm trí không sáng suốt, hoặc quá nhẹ dạ ai nói gì cũng nghe rồi chấp nhận, quá tin tưởng theo trong việc có tánh cách ẩn dụ mờ ám, hoặc mê tín dị đoan, thích nghe tiên tri thiên cơ, soi căn hay là những chuyện huyền hoặc hoang đường không đâu, hoặc ham mê **đanh lợi quyền**, hoặc thích người cung phụng hầu hạ, lạy bái, hoặc luôn luôn sinh hoạt sống bằng “**Nhị-Biên-Kiến**” theo thói phàm phu thường tình, còn y như tập quán ở thế gian, hoặc nó hay khiến cho tâm mê nặng về **cổ-chấp, bảo-thủ** với những hình thức âm thanh sắc tướng, đồng thời cứ mãi tu theo kinh sử tạo sinh ra lắm điều lý chướng, hoặc nuôi những tư tưởng ham thích thần thông và quyền năng, hoặc hay thích đi sa bà thuyết giảng có ẩn ý khoe danh, hoặc kích thích về tâm lý để thu hút người theo mình cho đông, tất cả đều rơi vào quỷ kế của **Thiên-ma** và **Tinh-linh** chúng nó làm cho mê hồn trận hết đó!

Vì thế, trong kinh **KIM-CANG** Đức **Phật** đã có nói: “***Nếu tìm Ta qua sắc tướng, hoặc cầu Ta bằng âm thanh thì đó là hành Tà đạo***”. Do đó, vào thời kỳ **Mạt-pháp** này **Tà-sư Bàng-môn Ngoại-đạo** đã lan

trần không ít. Bởi bị ảnh hưởng qua sự hấp lực tiềm phục quyền lực của **Thiên-ma, Tinh-linh** nó đã ám thị che mờ hết tâm trí “**Chân-linh–Bổn-nguyên**” không bao giờ ngộ được “**Chánh-pháp Nhân-tàng**”, hoặc “**Nhân-thị Chủ-tâm**” để tu giải thoát khỏi cõi trần gian đã đầy đầy biết bao nhiêu đau khổ không ít...! Nên rất tai hại!

Chẳng hạn như đã có những thành phần không **xuất-gia** tu học, tu luyện mà đương nhiên lại được phong làm giáo chủ, quyền chức, hoặc hội trưởng trong một **Tôn-giáo, Hệ-phái...**, thì không bao giờ chấp nhận qua “**Pháp Đại-thừa Tịnh-luyện**” để cầu “**Đạo Giải-thoát**”. Thậm chí lại còn bài bác đả phá người tu “**Chánh-pháp Đại-thừa**”, hoặc đả phá phỉ báng kinh “**Đại-Thừa**”. Vì thế, những thành phần giáo chủ này không bao giờ có đủ trình độ để “**Thanh-tịnh-tâm Trọn-lành**” được, và cũng chẳng có hiểu gì về “**Pháp Tu Giải-thoát**”. – Mà cũng rơi phạm vào nghiệp “**Nhất-Xiển-Đề**” (đây nói theo **Qui-luật Giới-hạnh của Phật**). Những thành phần giáo chủ này, đều do **Thiên-ma, Tinh-linh** làm chủ sự cả thảy đó!

Vô hình chung, cốt yếu phá hoại “**Chánh-pháp**”

và chặn đứng sự tiến hóa của nhân sinh, khi chết rồi phải bị trầm luân sa đọa... hoặc về quê hương của **Thiên-ma** vậy. Điều này xét thấy rằng rất là quan trọng! Thương thay! Những ai mà vô phước đã bị ảnh hưởng ám khí hấp lực của **Thiên-ma** hoặc **Tinh-linh** rồi thì không thể có “**Chân-lý Công-năng Nhiệm-mầu**” nào để mà cứu giải được! Âu cũng bởi do nghiệp chướng quả báo đã bao đời và thiếu phước đức đó! Những thành phần này thậm chí rất cống cao ngã mạn, tự cho chúng đắc hoặc xưng là Phật, Thánh, Di-Lặc xuống thế. Điển hình như ở VN. Đã lâu nay tá danh xưng không biết bao nhiêu là Di-Lặc! Ngược lại, kinh **Thập-Dại Đệ-Tử** của Phật vào chương của Ngài **Ca-Điếp** đã có nói: “68 Úc (trăm ngàn) niên nữa **Di-Lặc Sê Giáng-Sinh**”.- Như vậy, thời gian còn quá lâu **Di-Lặc** mới giáng sinh đó!

Chư thiện căn! Sở dĩ **Phục-Nguyên** viết bài này vì thời **Mạt-pháp** hiện nay **Tà-sư Bàng-bôn Ngoại-đạo** đã đầy đây, nên **Phục-Nguyên** mới luận ra để mô tả tổng quát cho hàng thiện căn mở tâm kiến thức hữu hiệu để mục kích mà nghiên cứu rồi thêm kinh nghiệm bao quát tổng thể chung ngõ hầu khai ngộ..., để giúp ích cho chư Thiện hướng đã và đang

phát tâm cầu học Đạo giải thoát! Nên phải thận trọng trong việc tu hành kẻo sai đường... Hạnh người tu thì không nên thị phi, công kích, phỉ báng bất cứ một ai cả, nếu như vậy thì đã thiếu lòng từ tha rồi, và phải tạo thêm quả báo nghiệp chướng luân hồi để trả nhiều oan nghiệt khổ đau không ít...! Phần cốt yếu, thì **Phục-Nguyên** đã phân tách giải rõ trên, với mục đích để làm sáng tỏ “**Chánh-pháp Chân-đạo**” cũng vì mọi người mà thôi!

Chư Thiện căn! Cần phải nên biết rõ ấn chỉ rằng : “**Chân Phật không hình, Chân-đạo không thể, Chân-pháp không tướng**” và cũng không có chứng đắc nữa.

## **PHÚ**

Tu phải biết đâu chân, đâu giả...!  
Khi tỉnh rồi hối hả tu nhanh,  
Tìm “**Chánh-đạo**” nương pháp “**Tịnh-thanh**”,  
Tùng “**Giới-hạnh**” học rành tránh phạm...!  
Tự xét mình ngăn ngừa ma ám...  
Chớ “**Vọng-Cầu**” ắt phạm hạnh tu;  
Phải “**Ăn-năn Sám-hối**” công phu...  
Tịnh “**Hồi-Quang**” vệt mù “**Ngũ-âm**”.  
Quay “**Thực-tại Nghiêm-trì Giới-cấm**”,

**“Đốn Vô-minh”,** nhiễm cảnh mê lầm...!  
Hằng **“Chánh-niệm”** năng **“Định Nội-tâm”**,  
Phải tinh tấn đoạn mầm trần cấu...  
Học Đạo mầu **“Chân-truyền roi dẫu”**;  
**“Luyện Tam-qui”** rõ thấu **“Vi-thâm...!”**  
Gắng **“Đại-định”** kéo lệch sai nhâm...  
Bị **“Tẩu-hỏa”** ma âm nhiễu loạn...  
Vẹn **“Giới-răn”** thậm thâm Huệ sáng...!  
**“Luyện Tứ-tổ”**, tường hản **“Qui-gia”**,  
**“Bế Ngũ-quan”** trọn hạnh **“Phật-dà”**,  
**“Luyện Hườn-chân, Tam-gia Qui-nhất”**.  
Này Thiện căn! **“Vô-thường Chờ chực...”**;  
**“Kiếp tử kê, khốn cực oai-oản...!”**,  
Khi tỉnh rồi tạm mượn giả thân,  
Để **“Tu-luyện Phục-thần Hườn-đạo”**.  
**“Phải thật Tu, Tu sao rốt ráo...!”**,  
Chín chắn lòng **“Thất-bảo Qui-nguyên”**,  
**“Nhân-Chủ-Tâm tỏ ngộ Chân-truyền”**,  
Kỳ **Mạt-pháp Phật-duyên mặc-khải...!**  
Kêu thế gian thức lòng tỉnh lại,  
Bươn mau tu, oan trái khỏa tiêu...  
Dứt tạp-nhiệm **“Tịch-diệt Huệ-siêu”**,  
**“Hườn Phật tánh”** trương chiêu **Cứu-thế!**



Chư Thiện căn! Nên hiểu điều này:

\* **Siêu-Thức** do **Chánh-Đẳng-Giác** tu đạt Đạo.

\* **Siêu-Thức** do **Vọng...** không có công năng tu.

1. **Siêu-Thức** do “**Chánh-Đẳng-Giác**”:

Tu đạt Đạo như Đức **Phật Thích-Ca...** khi tỉnh thức hồi tâm lo tu để tránh nghiệp “**Sinh Lão Bệnh Tử**”(tứ khổ) vô thường! Nên, tự giác ngộ phải bươn mau cầu Đạo mà lo tu tập giải thoát...!

Phải nương vào phương tiện “**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH**”(khẩu khuyết) và “**Tịnh-luyện Tánh-mạng Song-tu**”(khẩu khuyết).

“**Giới-luật Tu Huyền-mật: A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề**” (“**Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh Giác**”). Phải nỗ lực khổ hạnh năng chuyên cần tạ thủ công phu tu luyện, khi trực ngộ “**Chánh-pháp Nhân-tạng**”, “**Đốn**” là tự giải trừ vệt màng vô minh không còn mê lầm về mặt vạn pháp giả ảo hữu lậu ảnh hưởng của thế gian nữa. Có sự kết quả việc tu, như: Từ “**Chánh-niệm, Chánh-định, Đại-định, Xuất định**”(“**Ngũ-uẩn Giai-không**”). Đã được hoàn thành: “**Vong-thân, Vong-ngã, Hườn Phật-tánh Chân-nhu**”(“**Hư-vô**”). Do luyện bí khuyết: “**Thần-cư Bắc-hải,**

**Khí đảo Nam-san, Tiểu-châu-thiên–Đại-châu-thiên  
Pháp-luân tự-chuyển Huệ-tâm khai – Đã khai Vô-tự  
Chân-kinh!”.**

Khi Đức **Phật** ta bà tùy duyên hóa độ để hướng dẫn người tu theo bí chỉ của “**Chân-lý**” rất rõ ràng. – Với mục đích chủ trương phải biết nương tòng vào “**Qui-luật Giới-hạnh**”, hằng lo xét mình để “**Ān-nãn Sám-hối**” những gì đã phạm lỗi ... Không nuôi tư tưởng ướm trước theo như ám ma mê tín dị đoan chuyện huyền hoặc hoang đường không đâu!

Pháp chuyển hóa để hòa hợp với nhau vào việc tu tuyện: “**Tối-thượng Nhất-thừa**” – “**Thân-tâm là một thực-thể không tách rời nhau**” (cũng có nghĩa là “**Tánh-mạng Song-tu**” vậy).

Hằng năng chuyên cần vào việc lo tu tập khổ hạnh, khổ luyện...cho tinh tấn chín chắn với “**Tịch-dốc Chi-thời**” (nghĩa là: đi đứng nằm ngồi đều quay vào “**Nội-tâm**” năng nỗ lực lo “**Tinh-luyện-tâm**”, chớ để cho tâm phóng diễn theo ngoại cảnh, hoặc tâm khởi sinh tạp niệm, nếu có ý khởi niệm chi chi thì phải dùng “**Minh-su-trí**” trừ diệt nó ngay!

Nhờ biết nương vào phương tiện bí chỉ huyền mật chân pháp: **“Tham-thiền, Nhập-định, Hồi-quang Phản-quán, Chiếu-kiến phá Ngũ-uẩn Giai-không”**.

## 2. **Siêu-Thức** do **“Vọng...”**:

Không có tu luyện. Những thành phần này vẫn còn sống chung với vợ con, mọi sự sinh hoạt thấy thấy cũng còn thường tình bình thường như bao nhiêu người đời khác.– Không có **xuất-gia “Nhập-thất”** tu luyện tạo nguồn công năng **“Đại-định”**. Không hồi tâm tỉnh thức **Chánh-niệm** nương tưng theo với **“Qui-luật Giới-hạnh”** thực tại để làm chỉ chuẩn cho việc tu hành!

Song song, cũng không biết bí chỉ mật diệu về phương thức vi diệu **“Chân-truyền Chánh-pháp”** để tu luyện là chi chi cả. Nhưng lại hay xưng hô có sứ mạng của Trời, Phật... Thích làm giáo chủ, thầy, tổ, để lập môn phái. Thêm ông ứng, bà hành..., có tư tưởng thích để **Vô-hình** mượn xác, hay lạm dụng **Siêu-linh** (cơ bút, đồng cốt, chấp bút) nguy tạo huyền linh để kích thích tâm lý mà chiêu dụ người theo về môn phái mình cho đông.

Ngược lại, không có đủ tư cách đức hạnh, công

năng “**Đạo-pháp Diệu-hữu**” và “**Tài-hoa Trí-huệ Tâm-kinh Ưu-việt**” để hướng dẫn người tu cho đúng với chỉ chuẩn vào “**Chân-pháp, Chân-tâm, Chân-đạo**”. Nếu ai là người cầu tu tập để giải thoát nghiệp quả báo luân hồi sinh tử khổ đau, mà không biết phân biệt chân giả, vô phúc lại gặp phải những thành phần **Siêu-thức Tà-sư Ngoại-đạo** này thì hết sức rất tai hại cho kiếp con người không ít đó! Vào thời kỳ **Mạt-pháp** này, đã và đang có rất nhiều thành phần hàng **Siêu-thức** đã kể trên, nên chư thiện căn phải sáng suốt mà thận trọng cho lắm lắm!!!

Vì thế, thấy thấy nên dùng “**Chánh-kiến**” để làm chỉ chuẩn cho mọi sự việc... “**Trước khi chấp nhận phải biết phân biệt...**”.

Nên, tu tập cần phải có “**Định**” mới sáng suốt; sáng suốt thì không còn mê lầm! – “**Có Định mới có Huệ; Định ít thì Huệ ít; Định nhiều thì Huệ nhiều!**”

Ngược lại, nếu mà không biết giữ gìn **giới-hạnh**, tất nhiên “**Không Định thì không có Huệ; Không có Huệ thì Tà – Có Huệ thì Chánh!**”.

**Định** là gì? – Là “**Sự lắng động tâm tư để được yên tĩnh, nhằm Tập trung các sức mạnh Vĩ đại bất**

nguồn từ **Vô-thức** hay từ **Tiềm-thức** để đưa vào **Ý-thức** và làm bùng nổ các **Năng-khiếu siêu-việt sáng-tạo, hầu cởi-mở các vòng dây sinh-tử khổ-đau triền miên tức là giải-thoát**” (khẩu khuyết...).

Phải **“Tinh-tấn tu Pháp Thiên-định”** (để chiêm nghiệm). Ngoài lìa tướng...là **“Thiên”**; Trong chẳng xao động ... là **“Định”** tinh tấn chín chắn tinh luyện được như vậy thì tâm hồn mới sáng suốt tỉnh lại. Nhưng trước nhất phải quay về **“Thực-tại, Chánh-niệm, Nhiếp-tâm không phóng-diễn”**, rồi mới có kết quả **Định**; **Định** cao hơn nữa thì phải nương vào **“Chân-pháp, hằng năng bé Ngũ-quan Đại-định Tam-muội”**. Song song diệu ý **“Pháp Mật-diệu Hạ-thực Thượng-hư”** – Có nghĩa là: **“Tinh-Khí-Thần gom nhồi lại làm một tại Hạ-Đơn-diễn”**. Nơi điểm **“Trung-diễn thì phải Vô-tâm”**. Và lên điểm **“Thượng-diễn thì Óc phải Trống-rỗng”**. Được như vậy, đã tiêu tan sạch hết mọi ý nghĩ vu vơ..., kể cả dấu vết cặn bã của thói chúng sinh trong đầu óc. – Khi không còn ấn tượng dấu vết gì..., không còn ý nghĩ gì xuất hiện trong đầu óc, thì lúc ấy đã có sự kết quả hoàn toàn. Khi đã có được kết quả đầu **Óc Trống-rỗng** như vậy, đã được sạch hết cặn bã **Tạp-niệm, Ô-nhiễm**

**Trước-cấu Thế-gian** rồi, thì người ta sẽ sáng suốt được hoàn toàn, bởi đã sạch hết màng vô minh không còn mê lầm vạn pháp thế gian hữu lậu nữa. Đó cũng có nghĩa là giải trừ hoàn toàn sạch hết nghiệp chướng thói chúng sinh đã bao đời, “**Hườn Phật-vị**”(Hư vô). “**Sự Trống-rỗng trong Đầu-óc**” nghĩa là: “**Phá-Nhất-khiếu chi Huyền-quang**” Hoặc “**Chánh-pháp Nhân-tàng**”. Nếu tu đến khi nào được như vậy rồi thì mới “**Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề**”, mà “**Hườn Phật-vị**”(trong bài “**Di-Lặc Chân-Kinh**” của **Đại-Đạo Cao-Đài**). – Đó cũng kể như đã bắt nguồn từ trong “**KINH KIM-CANG**” **Chánh-pháp** của **Phật** đó!

Nói lại sự “**Trống-rỗng**” này cũng đã được **Chúa Giê-Su** nói đến trong câu: “Dide toi de toi mème et je t’emphirai”, (**Con hãy làm cho con Trống-rỗng đi Ta sẽ làm đầy lại cho con**).

“**Thực-hành Thiên-định**”, khi nêu câu nói trên của **Chúa Giê-Su**, giải thích như sau: “**Công việc làm cho mọi ý nghĩ tiêu tan trong đầu óc, phải được bắt đầu khi bạn đã có sự Tập-trung Tư-tưởng**”.

Này chư thiện căn! Phải nên am hiểu cho rõ rằng: **Phật, Chúa** tu cũng cùng hành “**Nhất-pháp**”

**Tập-trung Tư-tưởng không khác!**". Nếu tu mà bỏ **"Tập-trung Tư-tưởng"** thì không thể nào có sự kết quả đạt đến mục đích **"Chánh-định, Đại-định, Xuất-định và Giải-trừ Ngũ-Uẩn Giai-không"** được!

Nếu tâm mà không có **"Chánh-định"** thì không bao giờ có **Trí-huệ**. Nên sự **Trống-rỗng** là một điều rất khó thực hiện, nếu ai làm có kết quả được thì người ấy không còn nghiệp thói chúng sinh **"Tham, Sân, Si"** và **"Thể-tính Chúng-sinh"** (**Thể-tính Chúng-sinh là: Bản-ngã, Công-cao, Tự-ái, Oán-hận, Thù-hằn, Ghen-ghét, Ganh-tị, Đố-ky, Dị-biệt, Thành-kiến, Ích-kỷ, Bảo-thủ, Cố-chấp, và v.v...**). Nếu không còn sống với **"Thể-Tính Chúng-Sinh"** thì ắt sẽ kết quả sáng suốt, có được nguồn công năng linh thông rất vi diệu biết hết việc **"Bí-Mật Của Vũ-Trụ"**, và thành **"Lậu-Tận-Thông"** ngay vậy!

Cũng như Đức **Phật-Thích-Ca**, tu đã 06 năm mà không đạt thành **Chánh-quả**. Bởi vì, do chưa có sự **"Tập-trung Tư-tưởng"** được, và **"Tâm vẫn còn xao động, Đầu-óc chưa Trống-rỗng"**. Nên Đức **Phật** mới nói rằng: *"Ta nhất quyết ngồi tại gốc cây này (cây Bồ-đề) chừng nào chứng quả Ta mới đứng dậy, ngược bằng không Ta ngồi đây cho giũ xác luôn!"*.

Song, trong lúc Đức **Phật Thích-Ca Tọa-thiền** dùng chỉ có một chữ “**Aum**” (**Úm – Ân – Om**) để năng luyện “**Tập-trung Tư-tưởng**” tại ngay huyệt... (khẩu khuyết...) trong 49 ngày đêm đã được sự kết quả “**Đắc-nhất Huồn-hư**” – “**Lậu-tận-thông**”. “**Vô-tâm, Ốc Trống-rỗng**” – “**Phục-Quy Ủ-Anh-Nhi**” (huồn lại anh nhi như còn trong bụng mẹ) vào lúc canh ba (Từ 23 giờ, đến 01 giờ) còn gọi là vào giờ Tý. **Tam-thế Chư Phật** xưa kia cũng nhờ luyện chữ “**Aum**” để gom Thần “**Tập-trung Tư-tưởng**” – “**Phục-Quy Ủ-Anh-Nhi**” – “**Đắc-nhất Thành-dạo**” vậy.

Chữ “**Aum**” có tác dụng tẩy trừ hết tất cả trước câu **ô-nhiễm** thói chúng sinh.– Huồn lại “**Chân-tâm trong-sạch, toàn-giác, toàn-chân**”. Vì thế, **Cha linh-hồn** khai “**Đại-Đạo Cao-Đài**” trong kỳ **Mạt-pháp** đã có dạy: “Đạo của **Thầy** không có chi, chỉ có **A-Ā-Ā** mà thôi”.

Theo như **Phục-Nguyên** này biết: Nói chung hết những người trong hệ phái “**Đại-Đạo Cao-Đài**” không bao giờ có biết được **Cha linh-hồn** đã dạy ba chữ “**A-Ā-Ā**” này là có ngụ ý gì? Chỉ biết như vậy mà thôi!



Vì **Đại-Đạo Cha linh-hồn** rất **“Mầu-nhiệm”** lắm lắm!!! Không thể nói lậu **“Kỳ-bí Diệu-hữu”** ra đây hết được! Bởi vì căn cơ còn quá thấp kém, nghiệp lực lại quá dày. Vọng tưởng quá cao, không thể nào luyện pháp **“Huyền-mật”** này được. Nó không khó, nhưng đòi hỏi phải trình độ tiến hóa căn cơ cao, và đòi hỏi phải có một ý chí nỗ lực dũng mãnh phi thường! Trọn lành **“Chết Đời Sống Đạo”** thì vào việc tu tập, Tinh luyện mới được!

Vì thế, lúc đó **Cha linh-hồn** không thể lậu những bí chỉ huyền mật được! Nay **Phục-Nguyên** này, Kính **Cha linh-hồn**, xin lậu ra ba chữ **“A-Ă-Â”** để cho hàng hệ phái **Gao-Đài** và nói chung hàng **Chân-tu** biết ba chữ này có ý nghĩa gì trong **“Chân-truyền Huyền-mật?”** để làm phương tiện tu giải thoát...! Nhưng cũng không thể lậu hết **“Huyền-mật”** này, nếu không phải hàng có căn lành thì e rất có hại...!

**Phục-nguyên** nói đây: Ba chữ **“A-Ă-Â”**, đọc thành âm là chữ **“Aum”**. Nào! Chư thiện căn cứ tự phát âm đọc thử rồi xem ra sao?

\*\*\*

Phân biệt ba chữ: **Úm – Ân – Om.**

\* Ấn-Độ đọc là: **Úm.**

\* Trung-Quốc đọc là: **Ân.**

\* Tây-Tạng đọc là: **Om.**

\* Chung là: **Aum.**

**Đức Phật-Thích-Ca** đã ngồi “**Thiên-dịnh**” trọn 06 năm mà chưa có sự kết quả trong việc tu luyện, nhưng cũng do nơi **Cha linh-hồn** trợ thêm **Thần-lực** để tạo nguồn “**Cảm-ứng Gia-bi pháp Huyền-mật**” cho **Đức Phật-Thích-Ca**, rồi **Đức Phật-Thích-Ca** mới có sự quyết chí nỗ lực “**Tập-trung Tư-tưởng**” tinh luyện pháp... và Pháp “**Huyền-mật**” tại huyệt...trong 49 ngày và đêm được “**Thành-đạo vào lúc canh ba**”.

Kết quả được **Thành-đạo**: “**Ngũ-khí Triều-nguồn Tam-hoa Tự-dĩnh**” – Đó là “**Phá-Nhất-Khiếu Chi Huyền-Quang**...”. Vì thế, nên trên **Thượng-diền** của **Đức Phật-Thích-Ca** có để hiển bày hiện tượng thể pháp hào quang 5 vòng màu, do: **Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ**. (Đó là “**Ngũ-khí Triều-nguồn**”).

\*\*\*

\* **Hiện tượng ứng dụng thiên nhiên:**

- **Kim:** Màu trắng.
- **Mộc:** Màu xanh.
- **Thủy:** Màu đen.
- **Hỏa:** Màu đỏ.
- **Thổ:** Màu vàng.

Do tinh luyện thanh lọc trong **ngũ-tạng (Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận)**, để phân hủy loại trừ cho sạch hết tất cả những cặn bã uế trước **ô-nhiễm** tạp chất phần “**Hậu-thiên, Phục-hườn Tiên-thiên**” mới “**Đắc-nhất Như-lai (Phật-tánh)**” đó!

Chư thiện căn! Riêng **Phục-Nguyên** biết, “**Đạo Huyền-nhiệm**” của **Cha linh-hồn** dạy rất “**Tối Ư Mật Diệu**” nếu ai là người thật trọn duyên lành, ý chí dũng mãnh, “**Phát-tâm Đại-nguyện Lớn**” xuất gia ẩn “**Nhập-thất**” phải “**chết đời sống đạo, tạ thủ công phu, khổ học, khổ tịnh luyện tịch đốc chi thời**” thì mới có thể ngộ được kết quả hữu hiệu thiết thực. Nhưng phải biết nương theo “**Chân-pháp Chánh truyền**”, rồi còn phải đòi hỏi căn cơ mức tiến hóa nữa.

Vì thế, **Cha linh-hồn** khai **Đạo** vào thời kỳ **Mạt**

**pháp** đã có bày chỉ ra ẩn **“Pho Chân-pháp Chánh truyền rất Nhiệm-mầu Huyền-mật”**, như:

\* Tu pháp **“Tân-Dân Minh-Đức”** phải tu như thế nào?

\* Tu pháp **“Tiên-Giáo”** phải tu như thế nào?

\* Tu pháp **“Thích-Giáo” (Phật-Đạo)** phải tu như thế nào?

\* Tu pháp **“Đắc A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề (Di-Lặc Chân-Kinh)** phải tu như thế nào?

\*Tu theo**“Chân-pháp Chánh-truyền trên Thiên Bàn ”** phải tu như thế nào?

\* Tu Pháp**“Nam-Mô Phật”** phải tu như thế nào?

\* Tu Pháp**“Nam-Mô Pháp ”** phải tu như thế nào?

\* Tu Pháp**“Nam-Mô Tăng”** phải tu như thế nào?

\* Tu Pháp**“Nhãn-Thị Chủ-Tâm”** phải tu như thế nào?

\* Tu Pháp **“Bất Ẩn-Tý” (Kim-Cang Huyền-Ẩn)** phải tu như thế nào?

Này chư thiện căn! Chung tất cả các **Hệ-phái Cao-Đài, Phục-Nguyen** đã kê ra từng mục **“Trong**

**Pho Chân-pháp Chánh-truyền” của “Đại-Đạo Cao-Đài” Kỳ Tam, để “Chấn-hưng thất Kỳ-truyền”.**

Nay lời **Phục-Nguyên** này,

- Không phải là môn đồ **Cao-Đài**,
- Không phải là môn đồ **Phật-Giáo**,
- Không phải là môn đồ **Thiên-Chúa-Giáo**,

Và vân vân... **Phục-Nguyên** chỉ là hàng “**Chân-tu**” bình thường.

Nay xin ướm hỏi chung hết cả thầy hàng môn đồ của các hệ phái “**Đại-Đạo Cao-Đài**”. Vậy, hơn 80 năm nay đã có “**Tu-học, am-hiểu...và tu-luyện**” theo “**Pho Chân-pháp Chánh-truyền**” mà **Cha linh-hồn** đã dạy... theo như **Phục-Nguyên** đã nêu trên? Nếu có thì phải kết quả “**Phục-hườn Chân-như, khai Tâm-kinh Vô-tự**” mà phải bươn đi ta bà để tùy duyên “**Phổ-độ Chúng-sinh**”, có được vậy mới tạo nguồn sáng “**Đại-Đạo Cao-Đài Cứu-Thế**” vào kỳ **Mạt-pháp** mà **Cha linh-hồn** đã dạy. Và “**Chấn-hưng thất Kỳ-truyền...**” đó!

Ngược lại, không chấp hành tu theo “**Pho Chân pháp Chánh-truyền**” **Cha linh-hồn** đã dạy...theo như **Phục-Nguyên** đã kê nêu trên, thử hỏi như tu không

đúng với “**Chân-pháp Chánh-truyền**”, thì chính bản thân của môn đồ có được giải thoát hay không? – Như vậy, có đủ kỹ năng trình độ về mặt đã “**Tron-lành kết-quả hoàn-toàn Đức-hạnh Thanh-tịnh Tâm-linh, khai đại Trí-huệ**” để ra “**Chấn-hưng thất kỳ truyền...**” hay không? – **Phục-Nguyên** xin chư thiện căn cứ tự hỏi và cũng tự trả lời...!

Riêng **Phục-Nguyên** đã nương theo “**Pho Chân-pháp Chánh-truyền**” của **Cha linh-hồn** đã dạy ... mà **Phục-Nguyên** đã kể nêu trên. Rồi vào non ẩn “**tu tịnh-luyện**”, đã ngót 7 năm (thiếu 49 ngày). Rồi hạ sơn đi ta bà theo thị thành hành khất ăn để luyện thêm cho hoàn toàn sạch hết tâm trần gần 20 tháng nữa. Lúc đó **Phục-Nguyên** mới cảm nhận được sự “**Mầu-nhiệm**” Đạo của **Cha linh-hồn** hết sức là tuyệt vời không thể đem phàm ý mà mô tả ra hết được! Nếu hàng thiện căn nào đã sẵn có vốn hữu duyên, hữu phước, hữu hạnh, biết nương tòng theo với nguồn mật diệu “**Chân-pháp Chánh-truyền**” của **Cha linh-hồn** đã dạy, nên phải mau lo lập chí ẩn, rồi chuyên “**Tập-trung Tư-tưởng**” vào mục đích để “**nhập-thất tu tịnh-luyện**” đến chừng nào có sự kết quả khóa hết màng vô minh rồi, và đã chứng

ngộ được giải thoát thiết thực thành công, thì tự cảm nhận biết...!

**“Chân-pháp Chánh-truyền” của Cha linh-hồn đã dạy, đó là đúng nghĩa “Ân-xá Kỳ-tam”. Chớ đừng có hiểu biết còn quá ư thiển cận, không có tu cũng được hóa giải oan nghiệt, nghiệp chướng, là nhờ sự “Ân-xá” của Cha linh-hồn!**

Này chư thiện căn! Hãy xem cho thật kỹ càng lời dạy của **Cha linh-hồn** dưới đây để mà nghiên cứu chiêm nghiệm:

*“Thầy thương các con là chỉ dạy các con phải cố gắng vâng theo lời Thầy mà thực hành, thì mỗi trẻ mới nên được ngôi vị, chớ Thầy không thể bỗng ẵm các con trở về ngôi vị được”.*

Vậy, hàng môn đồ của các hệ phái **Cao-Đài** thử xem kỹ lại theo lời của **Cha linh-hồn** dạy đã nêu trên như thế nào?

Theo như **Phục-Nguyên** đã nêu trên, Đạo của **Cha linh-hồn** xét thấy rằng, thật hết sức rất **“Nhiệm màu”** không thể mô tả hết được, thế mà đã có một số người môn đồ **Cao-Đài** lại bỏ đi theo các hệ phái khác thuộc thành phần **Bàng-môn Ngoại-đạo** không

có **“Chân-pháp Chánh-truyền”**, kể cả **“Qui-luật Giới-hạnh”** như **“Đại-Đạo Cao-Đài”** mà **Cha linh-hồn** đã dạy vào kỳ Tam này!

**Phục-Nguyên** ý thật vô tư, không có gì khác chỉ có những lời **“Chân-thật Bất-hư”** này để giúp cho hàng đẳng đẳng nhân sinh hãy mau mau tự ý thức mà quay về **“Chân-pháp Chánh-truyền”** của **Cha linh hồn**, ngõ hầu lo tu từ **“Tiểu-Linh-Quang”** mà hiệp với **“Cha linh-hồn Đại-Linh-Quang”** nhưng còn phải tùy theo căn cơ, mặc dầu không giải thoát cũng có thể được hưởng tiến hóa, chính đó là **“Ân-xá”** vậy.

Ngày 26 tháng 6 năm 2009

**“PHỤC-NGUYỄN”**



(Đón xem tiếp tập 2)



**(Phật Lịch - 2554 @ Dương Lịch -2010)**



**CHÁNH KIẾN  
GIẢI TRỪ VÔ MINH  
HUỒN PHẬT TÁNH**

**“ HƯ VÔ ”**

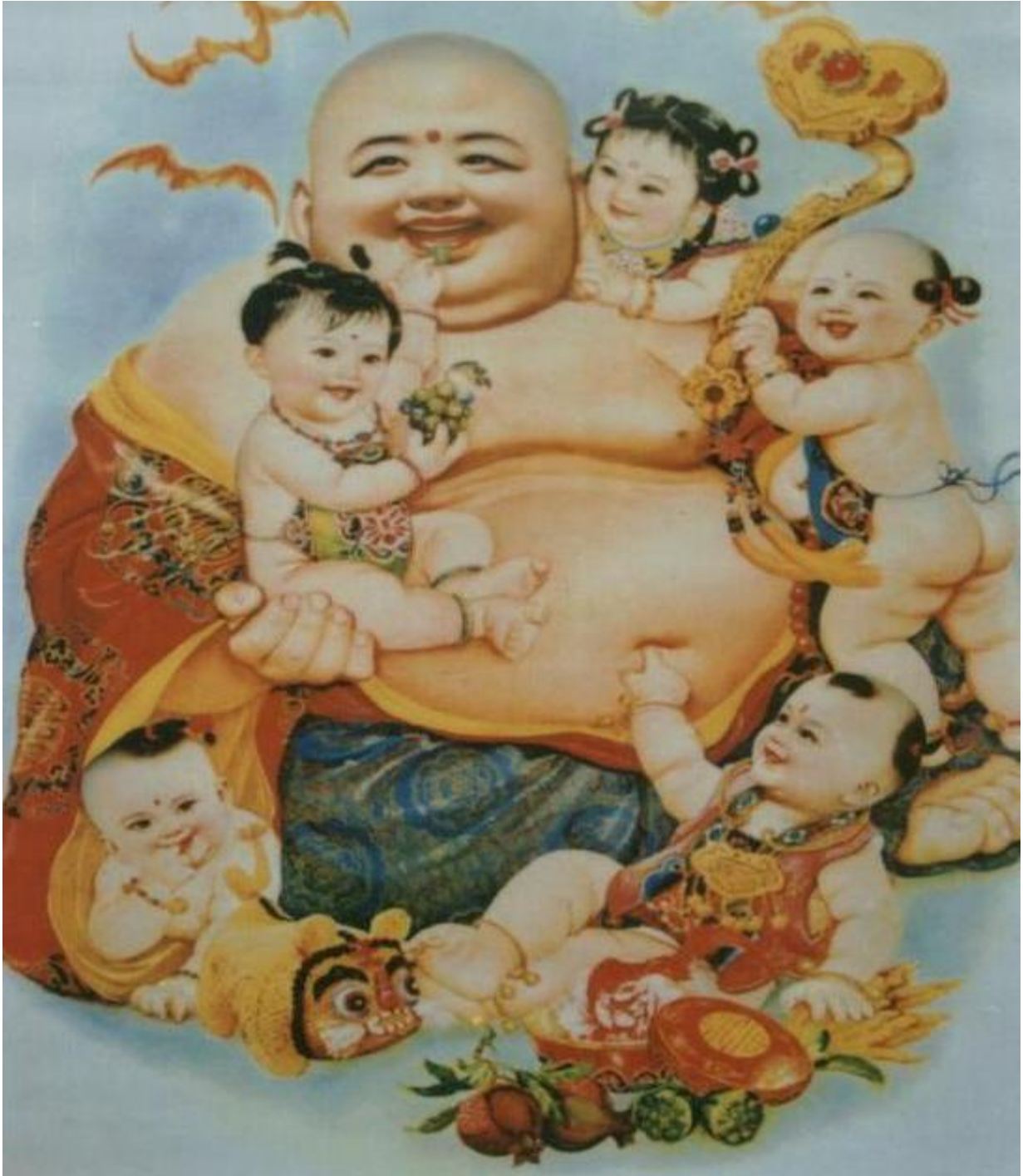
**( Tập 2 )**

**“ THIÊN PHỤC NGUYÊN ”**



**[www.chonlyanhdaovang.com](http://www.chonlyanhdaovang.com)**

**NAM MÔ ĐƯƠNG LAI HẠ SINH  
DI LẶC TÔN PHẬT**



**“NGŨ UẨN GIAI KHÔNG ”  
“CHÁNH PHÁP PHỤC HỒI TÂM LINH”**

*(Tiếp Bài “CHÁNH KIẾN GIẢI TRỪ VÔ MINH”- Tập: 1)*

Ngày 08 tháng 04 niên Mậu Tý (Ngày 12-05-2008)

Con **Phục-Nguyên**, Cung Kính:

- **Cha Linh hồn (Huyền-Khung Thượng-Đế);**
- **Đức Bồn-Sư Thích-Ga Như-Lai;**
- **Đức Phật Di-Lặc;**
- **Quán Thế-Âm Bồ-Tát;**
- **Gia-Tô Giáo-Chủ Thiên-Tôn;**
- **Đức Thái-Thượng Thiên-Tôn.**



## **BÀI**

Con khẩn cầu Bê trên chứng chiếu,  
Lời **Phục-Nguyên** khai khiếu **Linh-quang**,  
Xiển dương “**Chánh-pháp Nhân-tàng**”,  
Giúp cho thiện hướng kiện toàn “**Chánh-tâm**”.  
Ngộ “**Huyền-mật Thâm-thâm Diệu-hữu**”,  
“**Đạo Hư-không**” chẳng tỵ **Ma-quân**,  
“**Ngũ-quan Thanh-tịnh Hoàn-thần**”  
“**Tam-hoa Tụ-đỉnh**” rạng ngân “**Bổn-nguyên**”.  
“**Nhân-Chủ-Tâm**” trần duyên phủ sạch,  
“**Trơn-Giới-Răn**” cốt cách “**Chân-Tu**”,  
Phải năng tinh tấn công phu...  
“**Chi-thời Tịch-đốc**” vệt mù vô minh.  
“**Luyện Chánh-Pháp**” hữu hình phủ sạch,  
“**Chuyển Pháp-Luân**” cốt cách trừ **Ma**...  
“**Triều-ngươn Ngũ-khí**” khai hoa...!  
“**Nê-hườn Năng thủ**” hiệp hòa **Tiên-thiên**.  
“**Bổn Tâm-trung Mật-huyền Thường-trụ**”,  
“**Định Đơn-diền Kết-tụ Linh-quang**...”  
“**Huệ Khai Chánh-pháp Nhân-tàng**...!”  
“**Trừ mê Tạp-nhiễm diệt tan trước trần**...”.

**“Ánh Đạo-vàng”** nguồn ân thường chiếu;  
**“Chiếu Phật-tâm Hoát-khiếu Siêu-nhiên”**.

**“Hư-không Thanh-tịnh Diệu-huyền”**,  
Kính **Cha**, chư **Phật Thiêng-liêng hóa-hoàng...!**

\* \* \*

Hỷ quý vị hành giả! **Phục-Nguyên** viết tiếp bài Chân lý **“CHÁNH-KIẾN GIẢI-TRỪ VÔ-MINH” (Tập 2)** này có ngụ ý để làm lợi ích chung, giúp cho những hàng trọn lành có đủ **“Tư-cách Đức-hạnh”** biết trực giác nội tâm tỉnh thức quay đầu về chánh đường, Thiện hướng là thuộc hàng **“Chân-tu”** hoặc **“Cư-sĩ”** đã nỗ lực quyết tâm dũng mãnh cầu học tu tập Đạo giải thoát, nay đã có được phương thức hiện thực, hàm **g**ĩ Bao gồm đầy đủ ý nghĩa trong bí ẩn mật diệu thâm thâm về nguồn siêu vi tối thượng **“Chánh-pháp Nhân-tàng, Chân-giáo”** đã được nêu gương để phô bày hướng dẫn rất rõ ràng, giúp cho chư hành giả tự lực để phát triển kỹ năng hữu hiệu, mà hòa nhập trở về với nguồn gốc **“Tâm-linh Vô-ngã”**. Song, để trợ duyên trong việc tinh tấn chuyên cần **Nghiêm-trì** tu luyện **“Bí-chỉ Huệ-mạng Siêu-nhiên Tinh-hoa Diệu-ly”**, **“Phục-hườn Chân-đạo Giải-thoát”** hoặc **“Tu-thân Hành-đạo”** rất rõ ràng...!

## **THI**

**CHÁNH** Tâm Nội quán “**Tịnh Hườn-Chân**”,  
**KIẾN** Tánh **Hồi-quang** khóa nghiệp trần.  
**GIẢI** Khổ trầm kha năng lắng động...!  
**TRỪ** mê Tọa niệm dứt tao tân..  
**VÔ** Tông chẳng dính tuồng hư ảo..  
**MINH** Trí “**Hành-Thâm**” đoạn não lòng!  
“**Ngũ-Uẩn Giai-Không**” tiêu nghiệp chướng,  
“**Pháp-Môn Bất-Nhi**” hết tham sân...!

**“THIÊN PHỤC NGUYÊN ”**



**TRƯỚC KHI TU TẬP ĐẠO GIẢI THOÁT  
PHẢI HOÀN TOÀN NGŨ ĐỨC  
GỐC NHÂN BẢN**

Này quý vị hành giả! Hễ tìm cầu vào việc tu tập Đạo giải thoát, thì không ngoài **“Bí-quyết Chân giáo, Chánh-pháp”** chỉ rõ ràng phương thức tu giải thoát khỏi nghiệp **“Sinh, Lão, Bệnh, Tử”**. Đã được **Cha linh-hồn** truyền dạy trong thời kỳ **Mạt-pháp**, như: **“Nhân-Đạo, Thánh-đạo, Tiên-đạo, Phật-Đạo”** – Phương thức **“Chánh-pháp Diệu-hữu”** rất thiết thực là **“Thánh-đạo, Tiên-đạo, Phật-đạo”** (Tam-giáo) phải gắn liền với nhau nếu thiếu một thì không thể nào tu giải thoát được – Nên tu trì phải cho chín chắn, nếu chưa giải thoát được cũng có thể tiến hóa cao chớ không thối chuyển.

Hễ hồi tỉnh quay về đường Đạo giải thoát, thì trước nhất phải tu chỉnh sao cho được hoàn thiện **“Ngũ-đức”**, phục hồi gốc **“Nhân-bản”** như: **“Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín”**.

**1. ĐỨC-NHÂN:** phải có trọn lòng nhân đối với mọi người (*nói chung là muôn loài vạn vật*). – Phải thấy biết sự cảm giác của những người đau khổ: thiếu thốn mọi phương tiện vật chất (*nghèo khổ thiếu cơm ăn, áo mặc, rét lạnh thiếu chiếu mền, bệnh tật thiếu thuốc thang v.v... biết bao nhiêu cảm thọ nỗi khổ nào không ít...!*). Phàm làm người giữ gìn trọn được lòng nhân, thì phải ý thức về việc giúp đỡ cho những nỗi khổ đau số phận người như đã kể trên. Và biết quan tâm hỗ trợ tương thân, tương ái giúp đỡ cho nhau, không còn thói tâm thường ích kỷ, đó là phải tự mình ý thức mà thể hiện vào nguồn sống chung với “**Tình con người**”.

Song song, phải có tinh thần cao thượng biết hòa khí thông cảm, hoan hỷ tha thứ cho nhau nên cần giữ gìn hoàn toàn cho được lòng nhân và luôn luôn phải có “**tình-thương chân-thật đối với mọi người, không nên có ý phân biệt nhân ngã**”. Nếu bất luận ai có thị phi phỉ báng, hoặc mạ lỵ nói xấu mình thậm tệ, hoặc chửi mắng đánh đập mình, hoặc có ý mưu hại mình. Trường hợp nếu mình có sai thì phải mau xin lỗi người và “**Ăn-năn Sám-hối**” tự cảm nhận sửa sai ngay chớ có ngoan cố bảo thủ



cố chấp. Nhưng không nên phản ứng bào chữa, hoặc có ẩn ý oán hận, hay là hành động ấu đả với người. Nếu mình không có sai, lỗi thì mình hãy tha thứ người đã gây khổ, làm cho mình phải bị nhục nhã, mình chớ có oán hận, thù ghét người. Hoặc có ai hiểu nhầm mình về sự việc gì gì đó..., rồi lại thêm đánh đập mình, mình vẫn chấp nhận xuôi tay cứ để cho người đánh mình, hoặc cố tình giết cho mình chết, nếu mình không chết, mình cũng vẫn mở lòng từ tha thứ cho người. Đó là đã kiện toàn được trọn hạnh **“Đức Khoan-dung Quảng-dại”** của hàng **“Chí-nhân Quân-tử”**, mà **Đấng Tạo-hoá** đã phát ban cho mình lúc còn ban đầu là: **“Nhân Chi Sơ Tánh Bản-Thiện”**.

## **PHÚ**

Phàm làm người **“Đức-nhân”** là gốc,  
Lấy tình thương **“Vạn-vật Dĩ-dồng”**,  
Hàng **Quân-tử** trọn hạnh minh thông...!  
**“Tùng Đạo-lý”** trong lòng **Trời-Đất**,  
Vốn **“Hiền-lương, Thiện-tâm”** thuần chất,  
**“Nhân chi sơ Thánh-đức”** uyên thâm...!  
**“Tính Bản-thiện Nhân-bản”** trọn mầm...!

Tùng **“Khuôn-vàng Minh-tâm”** soi sáng...  
Theo **“Thuốc-ngọc”** phương châm tỏ rạng...!  
**“Đạo làm người”** căn bản hiệp hòa,  
**“Tình nhân-loại ví thể một Cha”**,  
Không chia rẽ mặn mà huyết thống!  
Lấy thương yêu làm nguồn chung sống...  
Là **“Đồng-Bào”** cùng giống **“Chân-linh”**,  
Hòa trái Tim **“Nhất-khí”** thâm tình...!  
Hồng chân hiển thắm sinh máu đỏ!  
Lời **Phục-Nguyên** thanh tâm bày tỏ...!  
Giúp cho người ai có cảm thông?  
Biết cảm thông **“Nhất-thể Đại-dồng”**,  
Không gây khổ giống dòng nhân loại...!  
**“Nhân-Sinh-Quan”** lắm điều phiền toái..  
Bởi rẽ chia tẻ tái tình người..  
Đã quên hẳn **“Đạo-lý”** đó thôi!  
Nên lắm khổ, ôi đời rối loạn...!  
Vì lợi danh mờ tâm không sáng,  
Đành hại nhau, thanh toán giết nhau..  
Bỏ **“Thiện-lương”** quên nghĩa **“Đồng-bào”**,  
Cùng **“Một Cha”** nỡ nào cấu xé?!  
Vì tình thương **Phục-Nguyên** tỏ thể...!  
Đánh thức người tỉnh lệ **“Hườn-chân”**,

Gốc **“Nhân-bản”** không có oán hờn...!  
Không thù hận vẹn tròn **“Thánh-dức”**.

\* \* \*

Này quý vị hành giả! Việc **“Tu-tâm Sửa-tánh”** là điều rất tối cần, hãy nên lưu ý phải hằng chuyên chú chăm cố gắng năng học và tự biết răn mình: **“Kỹ-sở bất-dục vật-thi ư-nhân”** có nghĩa là: **“Những điều mình không muốn thì chớ làm cho người”** như:

- Mình không muốn người gây khổ cho mình, thì mình chớ gây khổ cho người.

- Mình không muốn người thị phi phỉ báng, nói xấu thóa mạ mình, thì mình chớ thị phi phỉ báng, nói xấu thóa mạ người.

- Mình không muốn người chửi mắng rửa xả mình, thì mình chớ chửi mắng rửa xả người.

- Mình không muốn người lường gạt mình, thì mình chớ lường gạt người. – Mình không muốn người làm thiệt thòi mất quyền lợi của mình, thì mình chớ làm thiệt thòi mất quyền lợi của người.

- Mình không muốn người dối gạt mình, thì mình chớ dối gạt người.

**- Mình không muốn người bóc lột mình, thì mình chớ bóc lột người.**

**- Mình không muốn người tráo trở mình, thì mình chớ tráo trở người.**

**- Mình không muốn người đo gian, đong thiếu, dối mình, thì mình chớ đo gian, đong thiếu, dối người.**

**- Mình không muốn người trộm cướp tài sản của mình, thì mình chớ trộm cướp tài sản của người.**

**- Mình không muốn người cướp đoạt tài sản của mình, thì mình chớ cướp đoạt tài sản của người.**

**- Mình không muốn người lừa đảo mình, thì mình chớ lừa đảo người.**

**- Mình không muốn người xảo trá dối gạt mình, thì mình chớ xảo trá dối gạt người.**

**- Mình không muốn người thóa mạ xỉ vả làm nhục nhã mình, thì mình chớ thóa mạ xỉ vả làm nhục nhã người.**

**- Mình không muốn người hành hạ đánh đập mình, thì mình chớ hành hạ đánh đập người.**

- Mình không muốn người đổ ky, oán hận, thù hằn ghen ghét ganh tỵ mình, thì mình chớ đổ ky, oán hận, thù hằn ghen ghét ganh tỵ người. Và V.V....

Tóm lại, những điều đã nêu rõ trên, đó là **“Thế tính Chúng-sinh”** (chính là **Quý-Tánh** đó!).

2. **ĐỨC-NGHĨA**: Phàm làm người sống trong gia đình, phận làm con phải giữ gìn cho trọn hiếu để, có nghĩa cử đối với cha mẹ, vì **“công-ơn sinh-thành dưỡng-dục”** của cha mẹ lo cho con đến khi chí lớn, thì đã phải cam chịu đón nhận không biết bao nhiêu là sự gian lao khốn khổ không ít, thậm chí so sánh ví cũng như trời biển...! Nên, phận làm con phải luôn luôn hằng năng quan tâm chiếu cố, nhiệt tình lo bồi đắp lại đại công ơn ấy mà biết lưu ý về việc phụng dưỡng cha mẹ, nỡ lòng nào lại xem thường và vong ân bội nghĩa bỏ bê hay sao? Vậy lương tâm của con người ở đâu?

Cũng chớ đối xử ngỗ nghịch trả treo, nói năng Thất lễ hoặc chửi mắng lỗ mắng với cha mẹ, làm cho cha mẹ phải buồn phiền khổ não...! Hoặc để cha mẹ phải đi lang thang tìm sự sống lao khổ khó khăn vất vả gian nan, thiếu thốn, đói khát, hoặc

phải đi xin ăn, và khi bị bệnh tật không ai chăm nom săn sóc để nuôi dưỡng...! Riêng mình thì lại vui say thụ hưởng vinh thân phì da thỏa mãn cho cá nhân mà chẳng bao giờ có ý biết đoái hoài quan tâm mọi sự khổ hải của cha mẹ là chi chi! Đó là thuộc vào con bất hiếu, bất nghĩa và bất nhân! Nếu người mà đã vô lương tâm như vậy thì **Trời Đất, Thánh-Thần** không bao giờ thứ dung, và trở về sau phải đón nhận nhiều quả báo đưa đến không ít cho bản thân! Nếu ai mà phạm vào tội bất hiếu rồi, mặc dầu có xuất gia đi tu thì cũng không bao giờ có được sự kết quả thăng hoa về việc tu tập Đạo giải thoát. Khi tỉnh thức hồi tâm lại, thì phải lập đàn tràng trọn ý thành tâm chân thật cầu nguyện xin “**Ăn-năn Sám-hối**” với cha mẹ cho lắm lắm mới được! Song song cũng phải có lòng chân thật chí thành, chí kính với các Đấng Thiêng-liêng Bề trên “**Gia-bi**” chúng chiếu mà ân xá tội lỗi bất hiếu cho, chớ xem thường tội bất hiếu! Quý vị nào đã xuất gia đi tu rồi, xin thử tự xét lại mình cho kỹ xem có phạm vào tội bất hiếu hay không, thì mình tự biết? Nếu đã có phạm rồi, là một điều thất đức rất lớn! Mặc dầu, hiện đã làm cao tăng, thầy, tổ

hoặc làm giáo chủ gì gì đó, cũng không thể nào đổi được Đạo giải thoát. Vì thế, cần phải ý thức vào điều này rồi hằng lo “**Ăn-năn Sám-hối**” cho lắm lắm mới được, chớ khinh thường!

Mặt khác, sống chung trong gia đình với anh, chị em thì phải biết thuận hòa, quây quần đoàn tụ thương yêu, luôn chiếu cố quan tâm giúp đỡ chia cơm, xẻ áo, đùm bọc lo cho nhau, và v.v...

Hoặc có vợ chồng thì phải trọn tình thương yêu chân thật và sống chung thĩ với nhau cho hết kiếp người! Chớ nên gây đau khổ cho nhau.

Hoặc phải sống hòa khí biết tôn ty kính trọng với mọi người. Chớ làm xáo trộn, rồi gây rối loạn mất kỷ cương an ninh trật tự trong xóm, làng nói chung là xã hội. Song song, bổn phận làm người dân thì cũng phải biết tôn trọng trung thành, trọn vẹn giữ gìn nghĩa cử đối với những người có trách nhiệm đảm đương trong **Quốc-gia Xã-hội**, chớ xem thường và cũng phải lưu ý biết nghiêm chỉnh tôn trọng về mặt “**Pháp-Luật**”. Chớ làm những điều phi pháp như ăn trộm, cướp của, giết người và buôn bán những đồ “**Quốc-Cấm**”.

Nếu không có nghĩa, mọi người cũng đều chạy theo danh lợi, thì thiên hạ phải hỗn loạn. – Về quan niệm **nghĩa** và **lợi** có thể qui thành mấy điểm dưới đây:

\* **NGHĨA**, là điều căn bản chính đối với đạo làm người. Về mặt nếp sống ăn ở phải có lòng nhân, làm việc cũng phải có **Nghĩa** là “**Đạo-Đức**” tốt!

1. Con người đi tìm lợi ích vật chất và có được lợi ích phải lấy “**Nhân-Nghĩa**” làm chuẩn tắc để hạn chế lẫn nhau.

2. Chỉ có giữ trọn “**Lễ**” để làm việc mới được coi là người có **Nhân** và **Nghĩa**.

3. Người đã có được phẩm hạnh, tư cách toàn thiện sẵn trọn trong lòng “**Chí-nhân Quân-tử**” rồi, nếu việc gì không phải lễ thì không bao giờ làm, còn bất cứ việc gì dầu lớn, hay nhỏ, nếu phi nghĩa, hoặc tự xét thấy có “**Vi-phạm Pháp-luật**” thì không bao giờ làm! Bởi đánh mất nhân phẩm, tư cách con người và còn phải bị vào tù tội nữa chớ xem thường nên phải cẩn trọng mọi sự việc sinh hoạt cho lắm!

4. Còn những thành phần là hàng tiểu nhân do không hiểu nhân nghĩa, cho nên không bao giờ có



được tư cách liêm sỉ. Và cũng không biết sợ “**Pháp luật Trừng-phạt**”, thấy không có lợi thì không bao giờ ra sức làm, không thấy có lợi thì không bao giờ nghe lời khuyên răn!

Và phàm làm người phải nên cần biết “**Tôn-sư Trọng-đạo**”, vì công lao của người Thầy đã khổ dạy cho mình không ít! Vậy chớ nên có ý phản bội hại Thầy!

## **BÀI**

Trọng “**Đức-Nghĩa**” làm đầu giữ hiếu,  
Phàm làm người nên hiếu chớ khinh...

“**Công Cha Nghĩa Mẹ**” vẹn gìn,  
Dưỡng nuôi đèn đáp tận tình há phai...!  
Phải biết rằng, ơn dầy nghĩa nặng,  
Nên quan tâm là phận làm con,  
Sớm hôm cung phụng vẹn tròn...  
Chăm nom săn sóc chí chân thảo hiền!  
Chớ bất hiếu gây phiền cha mẹ,  
Làm khổ đau rơi lệ vì con...!

Quanh năm suốt tháng ưu buồn...  
Bởi vì nghịch tử không còn “**Thiện-lương!**”  
Lời **Phục-Nguyên** khiêm nhường trọn ý...

Giúp cho người nghiệm kỹ tri tường...!

Thật là trọng **“Nghĩa”** lòng nhân,  
Tình thâm ân nặng **“làm con phải tròn”**.

Tròn **“Nhân-nghĩa”** sắt son vẹn giữ,

**“Đạo làm người”** ta tự **“chỉnh tâm”**,

Xét xem nếu có lỗi lầm...

**“Ăn-năn Sám-hối”** chú chăm sửa mình...!

Phàm làm người trọn gìn **“Đạo-lý”**,

Phải hoàn toàn bốn vị **“Thiện-lương...!”**

Sống sao cho đúng kỷ cương...!

**“Khuôn-vàng Thước-ngọc”** tỏ tường **“Tu-tâm”**.

\* \* \*

3. **ĐỨC-LỄ**: Phàm làm người khi tiếp nhân xử thế, thì phải trọn lấy **“Đức Tôn-kính Lễ-dộ”** đối với những người trưởng thọ. Và cũng nên cần biết tế nhị dụng **“Đức-hạnh Hạ-mình”** đối với những người nhỏ tuổi hơn mình. Luôn luôn khiêm tốn hòa khí, mỗi khi thốt ra lời, thì phải thanh bai nhỏ nhẹ, tao nhã ôn tồn dịu dàng đối với mọi người, nếu lỡ có làm điều gì xúc phạm đến danh dự người, thì mau mau phải sám hối xin lỗi. Chớ cống cao ngạo mạn, hách dịch tự đại tự đắc, đó là điều đã đánh mất **“Đức-lễ”** rồi vậy.

4. **ĐỨC-TRÍ**: Phàm làm người, mọi sự việc gì thấy thấy cũng đều phải dụng trí năng để xem xét cho kỹ càng, nên trước nhất phải “**Quan-sát, Tư-đuy**” rồi mới “**Quyết-định**” chớ “**Dục-tốc Bất-đạt**” thì phải chuốc lấy sự thất bại và thảm họa mà thôi chớ khinh thường điều này!

Song song, mỗi khi tiếp xúc với mọi người, thì phải “**cẩn trọng cho lắm! Nghe nhiều hơn nói**”, hễ “**môi hở răng lạnh!**” – “**Lời nói như tên, chớ nên bắn bậy**” rất có tai hại đó! Bởi vì hễ nói nhiều thì sẽ có những điều đem đến mọi sự thất bại và tác họa cho ta hoặc người khác không thể lường được, nên phải dè dặt cho lắm lắm! Ngoài ra cũng phải nên cần biết, những thành phần nào nếu hay ba hoa lý sự nhiều (*năng thuyết, bất năng hành*) thì không bao giờ trọn lòng chân thật, không bao giờ nên thân và cũng không ra trò trống gì cả. Vậy, phải nên tránh xa những thành phần hay ba hoa lý sự nhiều...!

Hễ thiệt tu, càng ít nói nhiều thì càng tốt, phải giữ gìn cho vẹn toàn “**Giới-hạnh**” để “**Thanh-tịnh Thân-Khẩu-Ý**”, nếu được như vậy, thì mới phù hợp với nguồn “**Chân-giáo**”, **Hạnh Đại-thừa Bồ-tát**.

Bởi vì, **Phục-Nguyên** đã có nhận thử một số ít những thành phần hay ba hoa nói nhiều. Rất nhạy bén tiếp thu qua những lời giảng và khẩu khuyết của **Phục-Nguyên** đã bày chỉ..., nhưng không bao giờ chịu chấp hành “**Nghiêm-trì từng theo Qui-luật, Giới-hạnh**” mà siêng năng chuyên cần lo tọa thủ công phu, chăm tu hành cho chín chắn để giải nghiệp. Nhưng ngược lại, thích hay đi rong duỗi, thích nói để khoe danh, và cũng có ý tham vọng làm thầy, tổ là khác. Vào thời **Mạt-pháp**, theo **Phục-Nguyên** nhận xét rất rõ, nói về những thành phần thiết tu tập cầu giải thoát thì xét thấy không có được mấy người trọn lành chí chân. Ngược lại, phần nhiều lại thích đi rong duỗi, hay nói để khoe danh mà thôi. Nên, chư hành giả phải lưu ý quan tâm cẩn trọng, dùng “**Minh-sư-trí**” để nhìn người kéo nhằm đó!

Vì thế, thấy thấy bất luận là việc gì mình cũng đều phải sáng suốt tự làm chủ động lấy mình, chớ quá mềm lòng nhẹ dạ ai nói gì cũng nghe, rồi lại tán đồng theo lời nói do ý tư tưởng của kẻ tiểu nhân có luận điệu không đâu, nếu gặp phải những

điều mà không đúng “**Đạo-lý**”, tà vạy thì rất tai hại cho bản thân không ít đó! Và v.v...

**5. ĐỨC-TÍN:** Phàm làm người, mọi sự việc gì thấy thấy cũng đều phải cần giữ cho trọn “**Tín**” chớ có thất tín đối với mọi người. Mỗi khi có hứa với ai điều gì chớ bỏ qua lời hứa, đó là tự mình biết tôn trọng chuyên tâm giữ trọn “**Tín**” không dám khinh thường và đó cũng là vẹn tròn phẩm hạnh tư cách biết cẩn thận, tự trọng cho chính mình vậy.

Nếu bỏ mất “**Tín**” rồi, thì con người tự hủy diệt giá trị của mình, đã làm mất sự tín nhiệm đối với mọi người rồi thì không còn gì là niềm tin nữa.

Nên hàng Thánh hiền đã có dạy: “**Nhân Vô-tín Bất-lập**”. Nói chung nếu không hoàn toàn “**Ngũ-Đức**” thì đã đánh mất hết phẩm “**Nhân-cách Đức-hạnh**” con người rồi vậy! Chẳng có lợi ích gì cho bản thân và làm ảnh hưởng xấu cho **Quốc-gia Xã-hội** nữa!

Vì mỗi bản thân con người đều sẵn có “**Nhân cách Đức-hạnh**”. Nhân cách là phẩm “**Đạo-đức**” mà “**Tạo-Hóa đã phát-ban cho để làm người**” – Là diện mạo về mặt **Tinh-thần** qua lời nói cử chỉ tình trạng tâm lý của mỗi người. Phải lấy nhân sự làm chủ;

bàn luận về **Đạo, Đạo Trời**, chẳng qua là nói **Đạo** người đó!

Dĩ nhiên, phải đứng trên góc độ để đề cập đến nhân cách và phát họa nên bức tranh “**Nhân-cách Đức-hạnh**”, về phần điển hình có hai loại “**Nhân Cách Đức-hạnh**”, như:

1. “**Nhân-cách Đức-hạnh**” như trong quan-niệm: Đó là hàng **Thánh-nhân**, một người cực “**Thiện**” và cực “**Mỹ**” đã được hoàn toàn vẹn tròn “**Nhân-cách Đức-hạnh**” thuộc về hàng thiện lương thanh nhã cao nhất. Loại nhân cách này thật ra xét thấy ở trong đời sống hiện thực thì thường không có xuất hiện!

2. “**Nhân-cách Đức-hạnh**” như trong hiện-thực: Đó là “**Nhân-cách Đức-hạnh**” thuộc người Quân tử. Đây là người tương đối hoàn mỹ. Trong cuộc sống hiện thực nếu bản thân mà tự biết chuyên cần cố gắng chỉnh sửa, thì có thể đạt được loại nhân cách này vậy.

Nói tóm lại, “**Nhân-cách Đức-hạnh**” là do chuyên thực hành bằng cách tự biết mình lo tích cực luôn cố gắng “**Tập-trung Tư-tưởng**” vào việc chuyên cần nỗ lực rèn luyện mà có, là gom phần ý chí sức lực

kiên cố **Tinh-thần** vô tư, chỉ biết nêu tình cảm hiện thực vào “**Đạo-đức Cao-thượng**” và tạo được kỹ năng phát triển tài hoa tuyệt vời đó!

Về mặt phẩm vị “**Nhân-cách**” nói chung thì mỗi người đều có sẵn vốn ẩn tàng tiềm lực hiệu năng của bản thân, hầu hết không bao giờ lộ ra ngoài, cho nên “**Nhân-cách Đức-hạnh**” khó thấy. Nhưng chỉ cần quan tâm lưu ý vào việc cốt yếu chính là giáo dục để đào tạo, thì mọi người đều có thể trở thành con người có “**Nhân-cách Đức-hạnh**” tốt!

Con người có hai hạng: Quân tử thì phẩm cao hơn hạng Tiểu nhân, nhưng không phân biệt giữa “**Nhân-cách Đức-hạnh**”. Bởi vì qua sự quan niệm với “**Nhân-cách Đức-hạnh**” trong hiện thực làm sao cho người ta có thể cảm quan thực tế vẫn không thể nào nắm vững chắc được sự hữu hiệu về phần đặc trưng qua “**Nhân-cách Đức-hạnh**” có được kỹ năng thiết thực, bởi do biết áp dụng với phương thức phấn đấu kết quả rõ rệt!

“**ĐẠO**”, thì được cấu tạo trên cơ sở bản thể luận của “**Nhân-cách Đức-hạnh**” đó cũng là chỗ dựa cuối cùng của tất cả qua mọi lời nói, tư tưởng của con người – Tư tưởng thiện ác, chân giả, chánh tà, tư

cách, cũng đều hiển lộ phơi bày hiện ra một cách hình thành rất rõ ràng những hành động cử chỉ trạng thái cá thể của người đã và đang đương trong cuộc, phải nhìn kỹ rồi xem coi có đủ **“Nhân-cách Đức-hạnh Thanh-nhã”** hay không? Cứ nhìn cho thật kỹ càng thì biết ngay không hề sai!

Nói về Thế giới, cứ mãi năng sinh động không bao giờ ngừng sự biến đổi; hiện thực không phải là vĩnh hằng, chỉ có **“Đạo”**, *“tồn tại mãi hằng hữu”*; *“chỉ nắm vững được mối của Đạo Trời Đất, nếu ai mà biết hợp với lẽ Đạo Trời Đất thì mới có thể làm cho mệnh sống, cuộc sống bày tỏ ra có Ý Nghĩa Cao Quý Mãi Mãi”*, rồi từ đó tăng thêm giá trị về phần **“Nhân-cách Đức-hạnh”** mới có thể được nâng cao tôn sùng **“Hoàn-thiện”** vậy!

Nếu ai mà làm được như thế, là đã nêu bật sự **“Nhất-trí”** giữa **“Nhân-cách Đức-hạnh”** có hiệu ứng đối với **Đạo Trời Đất**. **“Nhân-cách Đức-hạnh”** đã được nêu lên **“Nhân-cách”** của con người phải luôn luôn **“Cố-gắng Phấn-dấu”** chớ xem thường mà xao lãng rồi bỏ qua. **“Nhân-cách Đức-hạnh”** năng vận dụng hòa nhập với **“Đạo”** vào vật cụ thể hóa. Có bốn mặt



của “**Nhân-cách Đức-hạnh**” như: **Đạo, Thần, Đức, Hạnh.**

1. **ĐẠO:** Là mặt hằng hữu (*Không sinh không diệt*) luôn luôn ổn định được thiên nhiên hằng hữu vĩnh tồn lâu dài không bao giờ ngưng, nó mãi trong “**Nhân-cách**” hàng “**Chí-nhân Quân-tử**” (**Thánh-tâm**). Nên hàng toàn chân biết nương tòng theo “**Đạo-Lý**” kỷ cương “**Khuôn-vàng Thước-ngọc**” không hề sai!

2. **THẦN:** Là về **Tinh-thần** không có gì so sánh. Nó biến hóa và thể hiện ẩn nét xán lạn tự nhiên, không bao giờ có sự phức tạp, muôn màu muôn vẻ với cách thức và hình mẫu không cố định. **Thần** là thể hiện với tính chất: Đa dạng phong phú cũng có thể thay đổi rõ ràng ra “**Tiềm-lực Hữu-hiệu**” vô hạn để phát triển về phần chính tinh thần “**Nhân-cách Đức-hạnh**”. Kể cả hai mặt đều có độ rộng, độ sâu.

3. **ĐỨC:** Là con người dựa vào “**Đạo**” để đối xử với người và vật, là phẩm chất cao đẹp được biểu hiện khi giải quyết được mọi sự việc trong xã hội. Người xưa đặc biệt là năng xem trọng mục biểu hiện phẩm chất “**Đạo-đức Nhân-cách Lý-tưởng**”. Phát huy về mặt lý tưởng này thành ra bốn loại “**Đạo-đức**” cơ bản “**Nhân-cách**” con người phải có.

Phàm làm người phải có hoài bão lập trường để nuôi **“Tinh-thần Cao-thượng”** bởi vốn bẩm sinh thiên nhiên sẵn thể hiện nét thanh nhã vốn lương tâm cao thượng đã có trong **“Đạo-đức”**, biết vậy, nên năng sống với **“Tư-cách Tác-phong”** mẫu mực tốt đương nhiên có thể cảm hóa được người khác, tranh thủ với sự đồng tình của mọi người, vô hình chung lại được tín nhiệm và ủng hộ một cách vẻ vang. Tuy không phải trong phạm trù cao nhất, nhưng rất quan trọng chớ xem thường!

4. **HÀNH**: Chỉ về mặt hành động và sự nghiệp mà **“Nhân-cách Đức-hạnh”** cần phải có. Mục đích để thăm dò qua **“Phương-thức Hành-động”** của mỗi con người trong hoàn cảnh khác nhau cho nên hết sức phải chú trọng vào mọi sự việc hành vi hợp lý của con người. – **Hành** là nói về cơ bản mặt **“Chánh tâm của hàng chí nhân Quân-tử”** có ưu điểm hiển lộ ra phần **“Nhân-cách Đức-hạnh”** đã dựa vào để hoạt động trong Trời Đất. Con người chỉ có chú trọng đến bản thân của hành vi mới hợp lẽ **“Đạo”**. Mục đích muốn nêu lên: **“Đạo”** để chỉ rõ, là nói Đạo về hành vi của con người. Hành vi của **“Nhân-cách Đức-hạnh”** phải biết thuận theo với phép tắc **“Nhịp**

**Sinh-học Vũ-trụ**”, và phải biết tuân thủ theo tư tưởng quan niệm căn bản chính của **“Đạo-đức”**.

Tóm lại, **“Nhân-cách Đức-hạnh”** được thể hiện qua mọi sự việc sinh hoạt đã thực thi phù hợp với phép tắc của **“Nguyên-lý Định-luật”** nói chung là **“Khuôn-vàng Thuớc-ngọc”**, đã được an bày trong phạm trù **“Đạo-đức Nhất-định”**, thì dĩ nhiên phải có tánh cách kiện toàn mỹ diệu hiện rất rõ ràng mọi sự hiển lộ nét kỹ cương có giá trị đặc thù hết sức là một cách thiết thực tỏ rạng **“Chân-chánh Thanh-cao Hoàn-thiện”** vậy!

Vì thế, bốn mặt rất quan trọng về **“Nhân-cách”** mà **Phục-Nguyên** đã nói rõ rệt được phối bày trên đây, có mối liên quan mật thiết thể hiện gắn liền với nhau, để hài hòa hợp thành cùng **“Nhất-thể”** là **“Mô-hình Lý-tưởng”** cho sự nỗ lực của mọi người, chính đó cũng là tiêu biểu điển hình, do tự mình có công năng biết sáng tạo mà tỏ ngộ **“Thực-tính Ưu-việt”** chớ không ai đem lại cho mình có được sự kết quả **“Hữu-hiệu Kỹ-năng Thực-tại”** đó cả!

\*\*\*

## **PHÚ LỖI VẤN**

Trọn **“Đức-nhân”** là hàng **“Chí-chân Quân-tử”**,  
Hạnh hạ mình trọn vẹn giữ được tình người,  
Tâm **“Tử-tha Ưu-ái”** ban rải khắp mọi nơi nơi,  
Tùng **“Khuôn-luật Chánh-giáo”** **Cha Trời** đã dạy:  
Khai **“Tân-Dân Minh-Đức”** lý chân mặc khải...  
Lời **Phục-Nguyên** giúp người xem lại xét mình...  
Gốc **“Nhân-bản”**, hồi hướng bốn **“Tâm-linh”**,  
Là **Thánh-thể** hằng năng giữ gìn **“Đạo-Lý”**.  
Sống lợi tha với mọi người không bao giờ ích kỷ,  
Không cố chấp ganh ghét đố kỵ, hận thù,  
Chớ cống cao, tự đắc, tự mãn, bỏ **“Đức-tử”**,  
Trọn **“Nhân-cách Tu-tâm”** ôn nhu thanh nhã!  
Thiệt chí chân nghĩa cử thiện lương hạnh hạ,  
Sống hòa mình mọi người chớ **bản-ngã** cống cao.  
Dây tâm đồng chung với **“Nhân-loại Một-bào”**,  
Cùng nguồn sống **Tạo-hóa** đã trao **“Nhất-khí”**.  
Vốn **“Chân-linh”** mà hòa nhau trong **“Bốn-vị...”**  
Chớ rẽ chia để phục hồi **“Nguyên-thỉ Ban-sơ”**;  
**“Nhân Chi-sơ Tính Bốn-thiện”** nào có phai mờ...  
Gốc **“Chân-nhu”**, **Tạo-hóa** đã ban cho từ thử!  
Kỳ Mạt này phải biết mau lo **“Qui-tam Hiệp-tứ”**,  
**Phật-Thánh-Tiên** đồng tâm trọn giữ hoằng khai,

Xiển mật diệu “**Nhãn-tàng Chánh-pháp Như-lai**”,  
“**Qui Chân-tâm Vong-ngã hòa tay Hiệp-nhất**”.

## **HỤU**

“**Hiệp-nhất Âm-dương, Thái-cực Huờn**”  
**Thánh-Tiên-Phật** vị cũng là “**Không**”.  
Ai hàng “**Chánh-giác Qui-y Bồn?**”  
“**Bất-nhị Tâm-trung**” kiến “**Đại-dồng**”.  
“**Đạo-Gốc Hư-Vô**” nào hữu tướng...!  
“**Chẳng Sinh, Chẳng Diệt**” huệ viên thông...!  
**Linh-quang** xán lạn xua mê muội..  
Thói tục trừ tiêu chẳng “**Phái-tông!**”.

\*\*\*

## **HỤU**

Chẳng **Phái-tông** “**Vô-tâm Ngộ-đạo**” ,  
Do năng tu “**Chánh-giáo Chân-truyền**”,  
**Kỳ Mật** này vi diệu “**Kỷ-Nguyên**”,  
**Cha linh-hồn** nhiệm huyền diệu chiểu...!  
Khai “**Đạo-màu**” mấy ai thông hiểu...?  
Chính “**Nê-huờn**” là khiếu “**Chân-không**”,  
Toàn tu miệng, tâm tối sao thông?  
Theo sắc tướng đừng hòng giải nghiệp...  
Mê **lợi quyền** chớ mong Đạo hiệp!

Là đường **Ma** kiếp kiếp trầm luân...  
Bởi vô minh “**Chân-giáo**” chẳng cần!  
Sao thấu lý “**Vô-tâm Vong-ngã!**”.  
Do tu ngoài rằng “**Ta**” cao cả...  
Hiệp bao người phụng họa tà ngôn...  
Luôn lý chướng xem nhẹ linh hồn!  
Ôi! Sa đọa dập dồn quả báo...  
Còn thật tu “**Đức-nhân**” chu đáo,  
Trọn làm người hiếu thảo mẹ cha,  
Chung bà con, cô bác thuận hòa;  
Hòa tất cả **Quốc-Gia Xã-Hội!**  
Làm người tốt đẹp Tâm đen tối...  
Nếu có sai “**Sám-hối Ăn-năn**”,  
Không còn phạm, “**Hoàn-thiện**” sống hằng...!  
Gốc “**Nhân-bản**” chu toàn “**Thánh-đức**”.  
Tu “**Hườn-không**” phải tùng “**Giới-luật**”,  
Trọn “**Nhân-cách**” mẫu mực uy nghi...!  
Nương “**Chánh-pháp**” chín chắn hành trì...!  
Phải “**Khổ luyện, Qui-y Nguyên-bổn**”.  
Trước tiên là “**Tu-tâm Chỉnh-dốn...**”.  
Tròn “**Nhân-cách giữ trọn Thanh-cao**”,  
Hạnh hạ mình khiêm tốn hằng trau...  
Chớ tự đắc, hòa vào **Quý-tánh**.  
Đức tình thương giúp người khốn cảnh!

Hàng **Quân-tử**, **Tiểu-nhân** phải tránh,  
Lòng từ tha là hạnh **Thánh-hiền**,  
Được như vậy, mới tiến **Phật-duyên**,  
Năng học theo “**Chánh-truyền Chân-giáo**”.  
“**Minh-sư-trí**” loại trừ giả ảo...  
Không mê lầm “**Tả-đạo Bàng-môn**”,  
Trong **Kỳ-Mạt “Đại-Đạo Chí-Tôn”**,  
Dạy “**Chân-pháp Huần-tôn Phật-vị**”.

\*\*\*

Này quý vị hành giả! Nếu tỉnh thức hồi tâm để cầu tu tập Đạo giải thoát, thì phải biết nương tưng vào “**Chân-giáo Chánh-pháp Giới-Định-Huệ, Minh-tâm Kiến-tánh, Tham-thiền, Nhập-dịnh, Chiếu-kiến Minh sát, Giải-trừ Ngũ-uẩn Giai-không**”, bởi phương thức vạch ra làm chỉ chuẩn rất rõ ràng, để noi theo đó mà năng chuyên cần lo tu tập cầu Đạo giải thoát! Nếu không biết nương tưng theo phương thức như vậy, thì thuộc vào **Bàng-môn, Tả-đạo** rồi đó! Rất có tác hại cho linh hồn không ít vậy!

**Phần thứ nhất:** Phải hăng nỗ lực chuyên cần lo vào việc “**Tu-tâm Sửa-tánh**” sao cho được hữu hiệu hoàn toàn hồi phục lại thật là chí chân gốc “**Nhân bản**” mà **Phục-Nguyên** đã nêu trên. Cớ sao vậy?

Bởi vì, bấy lâu nay xét thấy phần nhiều đã bỏ “**Gốc Đạo làm người**”, hoặc là con người mới tiến hóa hiện đang còn bầm sinh thói thú tánh. Do đó, vào thời **Mạt-pháp Cha linh-hồn** mới thành lập khai “**Phổ-Độ**” để xiển dương “**Chánh-pháp**” hoằng hóa “**Tân-dân Minh-dức**”, rồi mới thanh lọc để tuyển chọn những căn lành tiến lên phần “**Tuyển-độ**” cũng như tôn chỉ **Tam-giáo** (Thánh-Tiên-Phật – đây là danh từ chớ không có thật). – **Tân-dân**, người đã ý thức tự biết lo tu thân để thay đổi mới lại về mặt **Tinh-thần** (hoặc người mới tiến hóa).

Vì thế, phải năng lo “**Tu-tâm Sửa-tánh**”, đó là phần “**Công-Quả Nội**”; phần này rất là quan trọng chớ có xem thường, như:

\* **MẮT**, chớ ngó chuyện xấu của người; Tâm chớ để ý chấp chứa chuyện thấy xấu của người.

\* **TAI**, chớ nghe chuyện xấu của người; Tâm chớ để ý chấp chứa chuyện nghe xấu của người.

\* **MIỆNG**, chớ thị phi phỉ báng, mạ lỵ, đả phá, bày bác, công kích, hoặc chửi mắng người.

\* **TÂM**, chớ có nuôi những tư tưởng theo thói **tiểu-nhân hạ-tiện**, như: *Tự ái, cău gắt, oán hận, thù*



*hằn, giận hờn, ganh tị, đố kỵ ghen ghét, thị phi, phỉ báng chê bai, nói xấu, dị biệt, thành kiến, kiêu căng ngẫ mạn, cống cao tự đắc, bảo thủ cố chấp, tự mãn, tự phụ, tham lam ích kỷ và v.v... (Chính đó là theo **“Thể-tính Chúng-sinh”**). Phải nên tự ý thức diệt trừ nó cho kíp kíp, chớ dung túng thể tính thì phải bị sa đọa mãi thối chuyển trầm luân đó!*

Hoặc có ý tưởng đen tối, rồi nảy sinh tạo ra những hành động như tham lam trộm cướp giết hại người, hoặc uống rượu say sưa quậy phá..., làm mất trật tự an ninh, gây rối loạn trong xóm, làng (xem lại thêm mục **Ngũ-dức** phần trên).

Phàm làm người, nên cần phải biết nương tòng theo **“Khuôn-vàng Thuớc-ngọc Đạo-lý”**, hằng năng chuyên cần tập trung vào việc để lo **“Tu-tâm Sửa-tánh”**, cố gắng làm sao cho bằng được **“Hoàn-toàn Thiện-lương”**, ngõ hầu **Phục-hồi** trở lại nguồn gốc **“Nhân-bản”** (cũng có nghĩa là **“Nhân Chi Sơ Tính Bản Thiện”**) vậy.

**“Công-quả ngoại”**: Thì phải có lòng nhiệt huyết nỗ lực cố gắng vào việc để lo **“Lập-công Bồi-dức”**, không quản ngại mọi vất vả khổ cực, và lao nhọc! Hoặc là có những phương tiện vật chất như cơm

ăn, áo mặc, mừng mền, thuốc thang v.v... đem bố thí giúp ích cho những người nghèo khổ thiếu thốn, để giải bớt nghiệp chướng trái oan của mình đã tạo bao đời. Đó gọi là bố thí "**Hữu-lậu**". Nhưng không bằng bố thí "**Vô-lậu**", tại sao?—Nếu có ai gây tạo đem mọi sự khốn khổ cho mình, như: *Thị phi phỉ báng, mạ lỵ làm cho mình phải nhục nhã! Hoặc là oán hận, thù ghét, thù dặt đặt điều dựng đứng những chuyện không đâu, có ác ý để ám hại mình.* Nhưng xét lại tâm mình không có động sự hận thù oán ghét, chỉ biết tình thương, và hoan hỷ tha thứ mà thôi! Đó là bố thí "**Vô-lậu**" cũng là "**Đại-Bố-Thí**" nhưng qua hạnh đức bố thí này thì thật rất khó đối với hạng người còn tâm thường. Hoặc đối với những thành phần chỉ biết tu bằng cái miệng luôn hay ba hoa hý luận, nên chưa có kết quả về công năng thanh tịnh tâm. Bởi vì, chẳng hoàn thiện "**Nhân-cách Đức-hạnh**" thì cũng không thể làm được!

Theo như **Phục-Nguyên** đã biết, khi muốn vào tu hạnh "**Đại-thừa**", nếu thiếu "**Lập-công Bồi-đức**" thì không bao giờ giải hết nghiệp lực đã bao đời được! Như vậy, thì không thể nào có sự "**Kết-quả**

***Hoàn-toàn an-tâm, trừ sạch được hết tất cả thói Tập quán Tập-niệm, Ô-nhiệm để giải nghiệp vô-minh***” hầu liễu ngộ **“Chân-lý Giải-thoát”**. Bởi vẫn còn nợ oan nghiệt, nghiệp chướng quả báo đã bao đời nữa! Chớ không phải tu hiểu biết theo sự thường tình qua kinh sử, cổ thư, hoặc kiến thức, trí thức mà có kết quả, rồi nói đã đạt được Đạo giải thoát! Nhưng cũng phải tùy căn cơ định mức tiến hóa nữa. Nếu căn cơ mới tiến hóa, hoặc những thành phần nào mà nhiều nghiệp chướng quả báo còn đầy, thì chỉ siêng năng **“Tu-tâm Sửa-tánh”**, hãy lo cố gắng về việc **“Niệm-Phật, Hành-Trì Kinh Chú...”** cho lăm lăm mới được! Đồng thời cũng phải phấn đấu với việc làm **“Công-quả Lập-đức”** cho trọn lành hạnh **“Đạo làm người”** để tiến hóa mà thôi! Chớ không thể nào vào tu pháp **“Đại-Thừa”** được. Dầu có tu cũng không bao giờ nhận được sự kết quả, bởi vì nghiệp chướng còn đang hành, nên khiến có nhiều tình huống khảo đảo luôn xảy ra không ít chuyện hay đưa đẩy đến, hoặc cũng thường hay có nhiều bệnh tật v.v... Đó là nghiệp chướng cứ mãi mãi đuổi bám theo đòi không ngớt!

## **ĐẠO LÝ**

Nói rằng, tập trung làm công quả không cũng chưa trọn đủ **“Hóa-giải Oan-nghiệt, Nghiệp-chướng để trừ sạch lòng trần”** được, nhưng cũng còn phải cố gắng năng lo **“Tu-tâm Sửa-tánh”** sao cho được hồi phục lại gốc **“Nhân-bản”** để cầu tiến hóa nữa. Rồi tự mình phải ý thức hãy biết chọn về hướng cao thượng hạnh **“Chân-tu Cứu-cánh”**, song còn phải có ý chí dũng mãnh cương quyết kiên cố, mà tự tin lấy mình, rồi dứt khoát trần duyên **“chết đời sống Đạo”**. Phải chuyên cần **“Lập hạnh, Tập-trung vào việc tu tập”**. Nương tòng theo phương thức rõ ràng thiết thực là **“Giới-Định-Huệ” – “Chánh-pháp Nhân-tàng, Chân-không Diệu-hữu, Bí-khuyết Chánh truyền”**. Rồi phải có lập trường nhẫn nại dũng mãnh, nhất định chí quyết kiên cố hằng năng tập trung tư tưởng vào việc lo **“Tham-thiền, Nhập-định – Tâm-pháp, dùng Minh-Su-Trí” (“Trí-huệ Chủ-tâm”)** nỗ lực, nuôi ý chí tích cực tinh tấn, chín chắn và hằng nghiêm trì để tu tập Đạo giải thoát. Chớ còn cứ mãi mãi luôn lệ thuộc bám theo học từ chương

nghiên cứu “**Kinh-diển, Cổ-thư**”, rồi cứ bảo thủ tu theo đó, hoặc trụ chấp thụ động dựa vào hình thức âm thanh sắc tướng. Hoặc cứ chủ quan bám víu theo học thuyết “**Siêu-linh Đồng-cốt, Cầu-cơ, Chấp bút**”, thì dĩ nhiên quả quyết rằng, phải rơi vào “**Thần-quyền Thiên-ma, Tinh-linh**” vô hình chung tự mở cửa, tạo điều kiện tốt cho hàng **Thiên-ma, Tinh linh** tiềm-phục ẩn-dụ mê-hoặc..., mà không ai hay biết hiện đã bị nó nhập vào luôn luôn khiến dẫn sai nguồn “**Chân-Giáo Chánh-Pháp!**”. Cứ ngoan-ngoãn chấp-nhận làm theo sự vạch lối dẫn đường điều khiển của nó mà không bao giờ mấy ai hay biết! Như vậy, tu làm sao có được kết quả cứu cánh? Trái lại, còn đem lại sự tác hại cho chính bản thân mình và những người khác nữa đó!

Ngược lại, khi tỉnh thức hướng về cầu tu giải thoát, nếu may duyên được gặp hàng **Chánh-giác** chấp nhận bày chỉ “**Khẩu-khuyết**” rồi, thì cũng phải tự mình chuyên cần quyết định tập trung, có đại chí dũng mãnh lập trường vững chắc lo tu. Kể như phải thật “**chết đời sống Đạo**”, “**Ẩn nhập-thất, năng tạ-thủ công-phu kiên-cố tu-luyện, Vong-thân, Vong-ngã, tịch-đốc-chi-thời**”, “**Tâm-trung Thường-trụ**” cho đến chừng nào trọn hoàn toàn xóa sạch lòng trần

rồi thì mới dứt hết oan nghiệt, nghiệp chướng đã bao đời, khi nào được như vậy mới nói về **Cực-lạc!** Ngược bằng không hành trì tu luyện, thì làm sao về cõi **Cực-lạc** được? Được về cõi **Cực-lạc** không phải là một việc quá ư đơn giản theo như tâm ý tưởng tượng của những người còn thói phàm phu hay diễn tưởng chuyện huyền hoặc gây mê tín dị đoan hoang đường không đâu! Vậy chớ có ngoan ngoãn quá tin mà nghe theo những lời tà thuyết huyền hoặc không thiết thực rồi nhận thức mê lầm! **Linh-hồn** rất quan trọng, tự mình cứu lấy mình, chớ nhẹ dạ để **Tà-sư Ngoại-đạo** còn vô minh, lợi dụng...và hướng dẫn vào đường **Ma-đạo!** **Ma-đạo** có nghĩa là không biết phương thức hướng dẫn tu tập rõ ràng đúng y như “**Chánh-pháp Chân-truyền Tam-giáo!**” Nên hiểu rằng: Còn nguyên thói chúng sinh, mọi sự việc sinh hoạt theo “**Cái-ta của Bản-năng phàm-phu**”, thì làm sao mà về cõi **Cực-lạc** được? Nếu về cõi **Cực-lạc** quá ư dễ dàng thì chư **Phật**, chư **Tổ** và chư **Bồ-tát** ần khổ công “**Lập-hạnh Tu-luyện**” đã bao nhiêu đại kiếp chuyên lo “**Nhập-thất Tịnh-luyện Thân-tâm, Tham-thiền, Nhập-định, Minh-sát, Chiếu-kiến Ngũ-uẩn Giai-không**” để làm gì cho vất vả mệt cả **Tâm-thân?** Và phải phung phí tổn mất

không biết bao nhiêu chuỗi ngày, tháng, năm thời gian kiên cố, nỗ lực vào việc tập trung công phu khổ học, khổ luyện bao nhiêu Kiếp, mục đích cũng về cõi **Cực-lạc** thì tự thử hỏi lại có mâu thuẫn hay không? – Như vậy khổ công tu học, tu luyện để làm gì? Sao không chịu làm công quả rồi đến khi chết có người cầu siêu, được siêu thăng giải thoát về “**Cực-lạc**” không sướng hơn hay sao?– Này quý vị! Hãy chiêm nghiệm cho thật kỹ càng theo lời của **Phục-Nguyên** đã hỏi rồi xem thử ra sao, thì tự “**Minh-sư-trí**” quán triệt am tường rõ mọi lẽ thiết thực, rồi trả lời có phải đúng “**Chánh-giáo**” hay là “**Tà-giáo**”???

**\* CHÁNH GIÁO THÌ CỦA PHẬT-TIÊN-THÁNH.**

**\* TÀ GIÁO THÌ CỦA MA QUÍ, TINH LINH.**

Theo như **Phục-Nguyên** đã biết: Nếu muốn hóa giải ra khỏi cảnh trần gian khổ não này, thì phải có sự quyết chí dũng mãnh, rồi biết nương theo phương thức vi diệu của “**Chánh-pháp Đại-thừa**” mà thôi! Điều “**Lập-hạnh**”: Trước nhất cần thiết phải chú chuyên “**Tu-tâm Sửa-tánh**” cho thật “**Kiên-toàn Hoàn-thiện Nhân-bản**” không còn “**Tham, Sân, Si, sống bằng Thập-ác, Bát-tà, Thập-tam-ma**” (*xin xem*

*lại kỹ càng phần “Ngũ-dức” đã nói trên)* thì mới tu qua pháp **“Tuyển-dộ Đại-thừa”**. Nói thêm cho rõ: Bất luận ai, nếu chưa tu hoặc đã và đang tu, kể cả làm giáo chủ hoặc làm thầy, tổ mà chưa có **“Tu tâm Sửa-tánh”** không trọn hạnh **“Hoàn-thiện Ngũ dức”** thì lúc nào cũng còn sinh hoạt bằng bản năng **“Tham, Sân, Si và Thê-tính Chúng-sinh”** – Dĩ nhiên **“Ma-tâm, Quỷ-tánh, Bản-ngã, Hung-dữ, Ý ác”** vẫn còn, không bao giờ kết quả thiết thực được **“Cứu-cánh Chánh-dẳng Chánh-giác”** hoặc kết quả hàng **Tiên-đạo**. Nếu thật hàng **Tiên-đạo** cũng chưa giải thoát được, bởi vì còn tồn động ẩn **“Mạc-Na-Thức”** (Thức thứ bảy) – và **“A-Lại-Gia-Thức”** (Thức thứ tám) như vậy cũng vẫn còn **Ngoại-đạo**, khi bỏ xác thì chỉ lên cõi **Xứ-thiên** trên cõi **Tam-giới** được ở nơi đây hưởng khoảng tám vạn ( 80.000 ) Kiếp! Đó là hàng tu **Tiên** đã xuất gia vào non ẩn tu luyện Pháp **“Bé Ngũ-quan Đại-dịnh”**, và luyện hiệp **“Tinh-Khí-Thần”** phải suốt cả đời người, nhưng phải có **“Bí-Truyền”** mới được. Còn nói phẩm **Tiên** do **Thần-linh vô-hình** phong chức, không có xuất gia trọn hạnh tu luyện lại ban cho giả danh thì không bao giờ được lên cõi này. Hãy xem hiểu thêm về cõi **Tiên**.



## **PHI TƯỚNG PHI PHI TƯỚNG**

Trong định “**Vô-sở Hữu-xứ**” cái không còn là Không gian; cái không còn là **Tâm-thức** nói chung, chỉ còn là **Tri-giác**. Về phần **Tri-giác** tức là tướng... (*chẳng hạn như tướng luyện **Tinh, Khí, Thần** hoặc **Thần-thông** và v.v...*). Còn **Tri-giác** là còn đối tượng của **Tri-giác**. Phải đạt tới một trạng thái tâm lý, trong đó cả hai ý niệm về **Hữu-tri** và **Vô-tri** đều được loại trừ. Đó là thuộc về trạng thái **Phi-Tướng Phi Phi-Tướng**.

## **PHI TƯỚNG THIÊN**

Cảnh **Trời Phi-Phi-Tướng**. Cảnh **Tiên** cao nhất trong **Tam-giới, Lục-đạo** (**1.Thiên** {**Tiên**}, **2.A-tu-la** {**Thần**}, **3.Nhân** {**Người**}, **4.Địa-ngục**, **5.Nga-qui** {**Ma đối**}, **6.Súc-sinh** {**Thú vật**}. Tiếng gọi tắt **Phi Hữu Tướng Phi-Vô-Tướng Thiên**. Cũng gọi là : **Phi-Tướng Phi-Phi-Tướng Xứ**.

## **PHI TƯỚNG PHI PHI TƯỚNG THIÊN**

Cũng là: **Phi-Tướng Phi-Phi-Tướng Xứ**. Cảnh **Trời** chẳng phải tướng, chẳng phải không tướng. Cũng kêu là **Hữu-Định-Thiên**, vì là cảnh **Trời** cao

hơn hết trong cõi **Vô-Sắc-Giới**, tức là cao hơn hết trong **Tam-giới**.

Quý vị hành giả tu hành! Trong khi **Thiên-định** đặc pháp **Phi-Phi-Tưởng Xứ-Định**, có thể sinh lên đây, được hưởng tuổi thọ rất lâu dài, với khoản tám vạn (80.000) **Kiếp**.

Song, mãi vẫn còn cảm thọ khổ não, chẳng bằng phải có ý chí nhất quyết quay về với mục đích chuyên cần nỗ lực tu tập nương vào “**Pháp Chuyển mê Khai-ngộ, phá Ngũ-uẩn Giai-không, Phục hườn Như-lai quả Phật-vị**” siêu thoát khỏi ngoài cõi **Tam-giới**. Tu luyện phải đắc Pháp “**Công năng Tam muội**” thì mới đoạn tuyệt hết cảnh **Phi-Tưởng Phi-Phi-Tưởng Xứ** chẳng còn mắc vào cảnh **Tiên** ấy; đối với cảnh ấy tự mình muốn vào hay ra lúc nào cũng được tự tại!

### ***PHI TƯỞNG PHI PHI TƯỞNG XỨ ĐỊNH***

Định vào nơi **Phi-Tưởng Phi-Phi-Tưởng**. Đó tức là pháp **Thiên-định** để sinh lên cảnh **Trời Hữu-Đỉnh (Phi-Tưởng Phi-Phi-Tưởng Xứ)** là nơi này cao nhất trong **Vô-Sắc-Giới**. Pháp **Thiên-Định** này rất **Tịch tĩnh**, tâm tưởng tuy có nhớ nhưng không, cho nên

mới kêu là **Phi-Tưởng Phi-Phi-Tưởng** (*Chẳng phải tưởng, chẳng phải không tưởng*).

\* \* \*

## **PHI TƯỞNG THIÊN BÁT KHỔ**

Tám mối khổ trong cảnh **Trời Phi-Tưởng**. Tám mối khổ chẳng phải chỉ ở cõi người có mà thôi, cho tới cảnh **Trời Phi-Tưởng** là mức cùng cực trong **Tam giới** cũng có nữa. Cái **Khí Hỏa** tám cảnh khổ trong cảnh **Trời Phi-Tưởng** là:

1. **Tâm sinh** mỗi niệm (*ngĩ*) khác, kêu là **Sinh khổ** (*cảnh khổ về sinh*).

2. **Mỗi giây nghĩ** (*niệm niệm*) chẳng ngừng, kêu là **Lão-khổ**.

3. **Lòng** hành động rối rắm hại cho định, kêu là **Bệnh khổ** (*cảnh khổ về bệnh*).

4. **Thối định**, ấy là **Tử-khổ** (*cảnh khổ về chết*).

5. **Cầu định** chẳng đặng, ắt có sự cản trở.

6. Oán tăng **Hội-khổ** (*cảnh khổ về chỗ oán ghét mà phải hội hợp*).

7. **Lòng Tứ-Ấm** (*Thọ, tưởng, hành, thức*), tức là **Ngũ-ấm Thạnh-khổ** (*cảnh khổ về năm Ấm thạnh*).

8. **Đau** nổi lìa cách nhau, tức là **Ái biệt-ly-khổ**  
(*cảnh khổ về thương nhau, phải lìa cách nhau*).

Như vậy thì trong **Tam-giới**, không đâu, thoát khỏi tám mối khổ. (*Xem tiếp bài Phú sau đây*)

\* \* \*

## **PHÚ**

Tu phải biết phân minh cho rõ rệt,  
Tùy căn cơ chớ có lệch “**Chân-truyền...**”,  
Pháp nhiệm mầu thì vi diệu siêu nhiên,  
Tự “**Trực-giác**” mà chú chuyên tu luyện...  
Tu “**Thân-tâm**” luyện giờ ngày biến chuyển,  
Dụng trí năng hằng tinh tiến hành thâm,  
**Minh-sư-trí** quán phủ sạch mê lầm...  
Lời **Phục-Nguyên** từ **Chân-tâm** khai thị...  
Giúp duyên lành pháp “**Như-lai Nguyên-thỉ**”,  
Để tự cứu mình “**Trực-chỉ Hư-không**”;  
Chết **Vọng-thức** thì xán lạn **Nguơn-thần**!  
“**Chân-Bát-Nhã**” khai “**Viên-thông Nhân-tạng**”.  
Nếu mê lầm, hợp làm bạn **Thiên-ma**...  
**Phi-Tưởng, Phi-Phi-Tưởng** pháp **Tiên-gia**,  
Còn **Xứ-Thiên** thì khó mà giải thoát!  
Phải **Trực-ngộ** tu “**Chân-truyền Chánh-pháp**”.

**“Giới-Định-Huệ”** thì **“Thâm-nhập Hoàn-nguyên”**.  
**“Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miêu”, Mật-truyền...**  
**“Bồ-Đề-Tâm”, “Huyền-Nhiên Chân-Bát-Nhã”**.  
Là **“Nhu-lai”** hoằng **Siêu-nhiên** mô tả...!  
Giúp duyên lành, tâm chí cả **“Qui-y”**.  
Giải **“Tứ-khổ”** chuyên lập chí **“Tu-trì...!”**  
**“Đốn Vô-minh”** diệt **Tham-Sân-Si, Lục-dục**.  
**Trừ Thất-tình đoạn Âm-ma Lục-thức**.  
Không mê lầm theo **quyền chức, giả-danh...**  
Dẹp huyễn cảnh **“Tâm Tịch-diệt Trọn-lành”**.  
Không si mê để **Ma** hành tạo nghiệp...  
Quỉ dẫn đường chịu quả nhồi kiếp kiếp!!!  
Do tham vọng mộng **Hồ-diệp** đảo điên...  
Khi **Trực-giác** pháp **“Đại-định Tham-thiên”**,  
Dứt mê muội Tâm trần duyên phủ sạch...!

**\*\*\***

Còn tu tập theo những pháp hữu tướng vẫn tự như phương hướng dịch kinh, thuyết giảng nhiều... có mãnh lực kích thích tâm lý nhận được nhiều đệ tử thu được nhiều phương tiện vật chất, xây dựng nhiều chùa chiền đồ sộ huy hoàng, nhưng không thể nào đem thay đổi được Đạo giải thoát. Bởi tu theo **“Hình-thức Lý-sự, Âm-thanh, Sắc-tướng”** như

vậy cũng vẫn còn ngoại đạo hàng **Thinh-văn Tiểu thừa!** (Còn **Tiểu-thánh**).

Điều phải cần biết để lưu ý, theo như **Tinh-thần Kinh “Bát-nhã”, Phật** đã có dạy: **“Thinh-văn, Viên-giác, Bích-chi-Phật, và Phật, đó là giả danh của thế gian đặt ra mà thôi, nó không có thật!”**.

Vì thế, hễ nơi nào có nhiều người tu nhóm họp đông lại thường hay xáo động, lộn xộn, bởi do mãi mãi sống bằng tập quán **Bản-ngã** thường tình nên không bao giờ biết giữ gìn **“Giới-hạnh Tu-tâm Sửa tánh Hoàn-thiện”** tròn **“Ngũ-dức vào hàng chí nhân Quân-Tử”**. Do đó, nên mọi sự sinh hoạt còn theo thói **“Tiểu-nhân”**. –Đã là hạng **“Tiểu-nhân”**, thì con người ấy luôn luôn lúc nào cũng trụ sống bằng bản năng **“Tham, Sân, Si – Thập-Tam-Ma – Và Thê-tính Chúng-sinh”** đã mất **“Lòng-nhân”** rồi. Như vậy, thì **Tâm-ma, Tánh-quỉ** hằng sinh thói lăm hung dữ độc ác, lại càng ngày càng tăng không ít...! Nếu ai mà có lỗ lời gì, dẫu chuyện không đáng, hoặc là hiểu nhầm thì những thành phần tiểu nhân không bao giờ tha thứ cho, có thể dùng nhiều thủ đoạn, hoặc tìm đủ mọi cách, để triệt hạ hại.. hoặc giết người chết không nương tay, hoặc mượn tay kẻ khác,

bởi vì không có **“Lương-tâm”** đó! Ngược lại, còn thuộc hàng **“Chí-nhân Quân-tử”** – Nếu ai mà có lỗi lầm phạm những điều gì dẫu cho việc tầy trời cách mấy, bị người đánh đập hoặc cố tình giết cho chết nhưng không chết, may còn được sống lại, thì cũng vẫn tha thứ cho kẻ hung ác cố tình hại, giết mình!

Còn riêng những phần nào mà thiệt trọn lành, may thay được hòa khí sống chung với nhau toàn là những phần hiền lương trang nhã, biết giữ trọn đức hạnh **“Chí-nhân Quân-tử”** hằng năng luôn luôn lo trau dồi **“Tu-tâm Sửa-tánh”** kết quả trọn lành và tư cách **“Phẩm-hạnh Hoàn-thiện”** đã được toàn chân thiện mỹ trọn nhân phẩm **“Ngũ-đức”**, thì mặc dầu có nhóm họp sống chung tập thể đông, nhưng chỉ toàn là hàng **“Thánh-đức”** thanh tịnh khiết trọn lành **“Nhất-tâm Hoàn-thiện”**. Bởi vì mỗi người đều biết tự ý thức biết chuyên chú **“Tập trung Tinh-thần”** thật sự chí quyết vào việc trau dồi phẩm hạnh, tác phong một cách rất thiết thực chín chắn biết **“Nhẫn-nại, Nghiêm-trì Giới-hạnh, Tu-tâm Sửa-tánh”** không ngại! Mặc dầu đã sống chung tập thể với nhau, nhưng không có bao giờ xảy ra xáo động lộn xộn chi chi cả. Nếu chỗ nào hoặc

vùng nào có toàn là thật thuần chất mẫu người được hoàn toàn đầy đủ đức độ hạnh thiện lành như vậy thì mới gọi nơi đây thật sự là **“Hội-thánh”** hoặc **“Thánh-địa”**. Bởi vì mỗi người đều tự ý thức biết dứt khoát trừ sạch hết thói **Bản-ngã** không còn **Trụ-chấp**, tự biết tôn trọng sống với **“Chỉ-chuẩn Đạo-lý”** và luôn luôn thể hiện **“Chân-thật”** hòa khí hiệp cùng nhau về mặt tinh thần hiện thực rất rõ nét tỏ rạng chung cùng một dãy tâm đồng cao thượng hữu hiệu thiết thực **“Hoàn-thiện Ngũ-đức”**, đã được sự kết quả vào hàng phẩm **“Thánh-tâm, Thánh-thể, Thánh-thiện”** rồi vậy!

Sao gọi là **“Thánh-tâm?”**

Bởi vì, ý thức biết lẽ **“Sống-đạo Chân-thật”** thì phải chí quyết nỗ lực lo việc **“Tu-thân Hoàn-thiện”** cho được trọn **“Ngũ-đức”** và **“Phục-hườn Lòng-nhân”** không còn tư tưởng nuôi sự sinh hoạt theo thói tiểu nhân hung dữ, độc ác hại người nữa. Nên luôn luôn chỉ biết sống với tinh thần cao thượng, đã có được trọn **“Đức-tính Vị-nhân, không Vị-ngã”**.

Sao gọi là **“Thánh-thể?”**

Bởi vì, đã kiện toàn **“Hoàn-thiện Nhân-cách Đức hạnh Chí-nhân Quân-tử Cao-thượng, năng lo Tu-tâm**



**Sửa-tánh**” có sự kết quả được kiện toàn Đạo làm người chí thiện thanh nhã. Bởi biết **“Tập-trung Tư-tưởng”** để lập hạnh vững chãi, năng nuôi tinh thần khiết tịnh, phong độ uy nghi luôn luôn thể hiện hiển lộ qua đức khiêm tốn hạnh hạ hòa mình không còn như thói thường tình cống cao ngã mạn theo **Bản-ngã tiểu-nhân** nữa. Biết hạ mình, hòa mình đối với mọi người. Không để cho người phục vụ, hầu hạ, quạt, lạy bái, sống với **“Vi-nhân, không Vi-ngã”**. Không bao giờ làm phiền lòng gây lộn xộn nhiều chuyện đối với bất cứ một ai, và cũng không quấy nhiễu có ý ám hại người. Mắt không ngó để ý chuyện của người, tai không nghe để ý chuyện của người, miệng không thị phi phỉ báng chuyện của người. Đã chứng tỏ tiêu biểu nêu gương **“Tư-cách Đức-Hạnh”** tốt vô hình chung phản chiếu như vậy, nên mọi người đều có ý cảm phục, ngưỡng mộ quý mến kính trọng và nhìn vào gương sáng ấy mà làm theo...! (Đó mới gọi là **“biểu bóng ảnh tùy, gương trong hình sáng”**).

Sao gọi là **“Thánh-thiện?”**.

Bởi vì, vốn đã sẵn có sự chí quyết hy sinh quên mình, tập trung vào việc chuyên cần chỉ biết lo

làm việc nghĩa: Tạo điều kiện phương tiện, lúc nào cũng có ý nhiệt tình, hay quan tâm chiếu cố đến mọi việc làm **“Tù-tha”**, đem thân ra trang trải, lo giúp ích cho những người có hoàn cảnh lắm nỗi khó khăn nghèo khổ, đói khát, thiếu thốn về mọi phương tiện vật chất, bệnh tật, hoạn nạn và v.v... Nhưng không bao giờ có ẩn ý nghĩ mong cầu được sự đền ơn đáp nghĩa trở lại. Và cũng không bao giờ sống lợi dưỡng, bảo thủ tư riêng ích kỷ cho bản thân. Hằng sống **“Vi-nhân không Vi-ngã”** (*Sống vì mọi người, không để mọi người vì mình, phục vụ mình*). Và cũng có ý không còn nuôi tư tưởng hạ tiện tham lam, ham mê với **đanh, lợi, quyền chức...** để thỏa mãn cho tham vọng (*theo thói sống ích kỷ tiểu nhân bản thủ hạ tiện*). Và luôn luôn cố gắng nỗ lực tinh tấn lo việc trau dồi về mặt **“Tu-tâm Sửa tánh”** cho được **“Kiện-toàn Hoàn-thiện”**.

- Tại sao con người hay hung dữ độc ác? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao bản thân phải đón nhận không biết bao nhiêu là lắm sự khổ não? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao mọi người sống chung trong gia đình mà không có được hạnh phúc? Bởi vì không **“Tu tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao trong xóm, làng lại hay gây chuyện xáo trộn, đánh lộn, thừa kiện lẫn nhau? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao có nhiều trộm, cướp của giết người? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao nước lớn đánh cướp nước nhỏ? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao trên thế giới có nhiều chiến tranh? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao con người với con người lại hại lẫn nhau? Bởi vì không **“Tu-Tâm Sửa-Tánh”**.

- Tại sao làm bạn chơi với nhau, lại phản bội hại lẫn nhau? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao lường gạt gian lận lẫn nhau? Bởi vì không **“Tu-tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao trò lại phản thầy? Bởi vì không **“Tu tâm Sửa-tánh”**.

- Tại sao người tu lại bị thối chuyển? Bởi vì không lập chí năng chuyên cần nỗ lực chín chắn

kiên cố **“Tập-trung Nghiêm-trì Giới-hạnh”**– **“Tu-tâm Sửa-tánh”** để giải trừ nghiệp vô minh còn mê lầm...

- Tại sao người tu rồi lại hay nhiều chuyện, hoặc hay để ý tò mò chuyện của người khác, hoặc hay thị phi phỉ báng, thóa mạ người khác hoặc hay trụ chấp đem chuyện của người khác mà ghi nhớ vào tâm? Bởi vì không chín chắn kiên cố việc **“Tập-trung Nghiêm-trì Giới-hạnh”**. Và cũng không biết chuyên cần lo nỗ lực tinh tấn phát triển **“Tu-tâm Sửa-tánh”** để giải trừ nghiệp vô minh còn mê lầm...

- Tại sao người tu rồi, lại vẫn còn sống bằng **“Tham, Sân, Si”**, tự ái, cău gắt, oán hận thù hận, ganh tị, đố kỵ, ghen ghét, dị biệt, bảo thủ cố chấp, thành kiến, cống cao ngã mạn, tham vọng, ích kỷ và v.v...? Bởi vì không có ý chí kiên cố vững chãi vẹn toàn giữ **“Giới-hạnh”** chín chắn vào việc công phu lo **“Tập-trung Nghiêm-trì Giới-hạnh”** – Không tinh tấn **“Tu-tâm Sửa-tánh”** để quyết chí cố gắng thanh lọc **Tạp-niệm ô-nhiễm** mà giải trừ nghiệp vô minh còn mê lầm... Bởi vì vẫn còn sống theo bản năng thói chúng sinh không dứt.

- Tại sao người tu rồi, lại còn thích **danh, lợi, quyền**, hằng say mê mãi thích làm theo âm thanh sắc tướng với hình thức hữu lậu giả ảo bên ngoài? Bởi vì không chuyên chú tinh tấn chín chắn kiên cố nỗ lực vào việc lo **“Tập-trung Nghiêm-trì Giới-hạnh”**. Không năng **“Tu-tâm Sửa-tánh”** để giải trừ ác nghiệp vô minh còn nhận thức mê lầm...cũng do không biết sợ **“Nhân-quả Báo-ứng!”**

- Tại sao người tu rồi, lại còn luyện bùa, ngải (Tả-đạo) để thư yếm trừ hại người, hay là làm mê hoặc người để thu góp tiền của của bá tánh? Bởi vì không chín chắn kiên cố **“Tập-trung Nghiêm trì Giới-hạnh”**—Bởi do, còn mãi sống bằng đam mê lợi dưỡng, không nỗ lực chuyên cần vào việc **“Tu-tâm Sửa-tánh”** luôn luôn giải đãi lười biếng việc tu tập. Hoặc những thành phần không có công năng tu luyện tinh tấn chín chắn Đạo hạnh, bỏ việc tu hay thích đi sa đà khoác lác ba hoa, dối gạt mê hoặc người mà khoe **“Cái ta”**. Lại thích làm thầy, tổ. Còn việc tu thì tâm không bao giờ có chân, phạm giới hạnh chẳng chịu thành khẩn **“Ăn-năn Sám-hối”** Không chấp hành vào việc công phu tu tập quay về **Chánh-niệm**, để khắc phục tinh tấn năng phấn đấu

*cố gắng tôi luyện nội tâm mà khử trừ cho sạch lũ giặc lòng ngô hầu giải bớt nghiệp vô minh mãi còn nhận thức mê lầm!* Bởi không biết sợ “**Nhân-quả Báo-ứng**”.

Ngược lại, thấy thấy tất cả toàn nhân loại ở trên khắp cõi thế giới này, nếu mọi người đều biết tự ý thức hằng năng lo vào “**Tu-tâm Sửa-tánh**” thì chung hết toàn nhân loại không có đau khổ, nước lớn không có nuôi mưu đồ đầy tham vọng mà xâm lăng gây áp bức cướp đoạt để thống trị nước nhỏ!

Nếu mà không có những loại hạng người hằng sống bằng bản tánh ác độc, năng tạo chiến tranh để thống trị áp bức các nước nhược tiểu, được như vậy, thì toàn cõi thế giới mới có “**Tình-thương Đại-dòng Bình-dẳng!**”. Vì “**Đấng Tạo-Hóa Cha linh-hồn** đã có phát ban sẵn cho loài người một nguồn thiên nhiên tình thương không phân biệt phú bần và giai cấp, hay khôn dại, đó là **Nhất-thể Tâm-linh** như nhau!”.

Còn thật hàng “**Chân-Tu Trọn-Lành**”, Nên cần phải tăng thêm nhẫn nại, phấn đấu về mặt tinh thần cho chín chắn tu tập, hằng năng lo vào việc nuôi ý chí “**Tập-Trung Nghiêm-Trì Giới-Hạnh**” trọn

lành –Dũng mãnh chuyên cần nỗ lực lo trau dồi **“Tu-Tâm Sửa-Tánh”** đến khi nào tự xét thấy mình có kết quả hữu hiệu thiết thực là nội tâm đã được **“Lắng-lặng An-dịnh”** đem lại sự tỏ ngộ **“Hoàn-Thiện Ngũ-Đức** kiện toàn tư cách, huần gốc **“Nhân-Bản”**(đó là hàng **Nguyên-căn**).

### ***TU THEO LỚP PHẠM HẠNH***

Hàng **Thịnh-văn, A-la-hán** thì năng tu bằng phương tiện pháp **“Tứ-Diệu-Đế, Bát-Chánh-Đạo” Tiểu-thừa**. Hàng **Viên-giác** thì phải chuyên tu theo pháp quán **“Thập-Nhị-Nhân-duyên”** Trung thừa. Còn hàng **Bồ-tát, Đại-Bồ-tát** thì phải tu theo **Tinh-thần** pháp **“Bát-nhã Kim-cang”** Đại thừa. Huần **Phật-vị** thì phải nỗ lực chuyên tu theo pháp **“Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác”**(**“A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề”**) **Phật-thừa** (**“Vô-Thừa”**), tức là đã có được sự kết quả hoàn thành **“Tịch-diệt Hư-không”**. (**“Vô-sinh Bất-diệt”**). Nhưng, còn phải hội đủ điều kiện nhiệt quyết là hằng năng lo **“Nghiêm-trì Giới-hạnh”** – **“Tâm-trung Thường-trụ Thanh-tịnh”** trọn lành mới được. Song song, phải tu cho có thứ tự tăng bậc

lớp. Tuy nhiên, cũng còn phải tùy theo vốn duyên nghiệp căn cơ mức tiến hóa đã có tu nhiều kiếp hạnh **Bồ-tát** nữa là khác, chớ không phải việc đơn giản mà ai muốn cũng được! Hạnh tu tập về hàng **Bồ-Tát-Đạo** thì không còn sống với thói **Bản-ngã**, và cũng không còn ngoan cố mê **Trụ-chấp** theo như thói chúng sinh, như: **Ngũ-quan** (*nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân*).– **Ngũ-dục** (*Ý – Thân-thức*). Khi vào tu thì lại cũng còn giữ vốn thói **Bản-ngã**, **Trụ-chấp**, **Bảo-thủ** theo hình thức âm thanh sắc tướng, môn phái, thầy, tổ... không bao giờ trọn tỉnh thức mà buông bỏ những hiện tượng huyễn ảo...



## **CHÂN LÝ TU ĐẠO GIẢI THOÁT**

Này quý vị hành giả! Lời **Phục-Nguyên** nói đây là “**Chân-lý Tu Đạo Giải-thoát**”. Mặc dầu có nhiều tiền của đem vào chùa cúng dường, hoặc đem ra bố thí cho những người khó khăn, nghèo khổ hết. Rồi đem thân vào chùa để làm công quả suốt hết cả đời người. Nếu được trọn tâm lành hy sinh cao



cả tốt như vậy, thì chỉ có tiến hóa sang qua kiếp tới sẽ được thọ hưởng giàu sang phú quý mà thôi! Chớ không thể nào đem tiền của ra để đổi xóa sạch hết màng vô minh mê lầm, đã vô ý thức gây tạo ra không biết bao nhiêu nghiệp chướng, oan nghiệt quả báo đã bao đời!

Vả lại, nếu sẵn có tiền của mà đem ra bố thí làm lợi ích giúp đỡ cho những người khó khăn, nghèo khổ, bệnh tật, và v.v... Được như vậy, khi vào việc tu tập mới có sự kết quả khả quan rất tốt! Giúp cho ta cũng có thể hóa giải bớt phần nào quả báo luân hồi. Nếu được như vậy, thì việc tu tập rất có khả quan hiệu ứng mau tiến bộ và khử trừ được nghiệp chướng quả báo khổ não oan nghiệt. Nhưng với điều kiện cần thiết là phải cần cầu tìm cho được hàng **“Chân-tu Chánh-giác, Ẩn”-Ẩn** có nghĩa là không có bảng hiệu phô trương hình thức gì gì hết mới được! Vì hàng **“Chân-tu Chánh-giác, Ẩn”**, đã sẵn có phương thức mật diệu chân khuyết về **“Chánh-pháp Chân-truyền”** thiết thực rất rõ ràng. Không có lưu ý hưởng theo những hình thức ẩn dụ huyền hoặc mê tín dị đoan của **Tà-sư Ngoại-đạo** bày vẽ pháp này, pháp kia đặt

ra những điều không có thiết thực rõ rệt, thuộc về phi tướng hoang đường. Còn hàng **Chánh-giác** đã trọn phẩm hạnh căn lành tu thoát tục, không bao giờ còn có trước ý tham vọng làm thầy, tổ, hoặc mê làm giáo chủ (*danh lợi quyền chức giả ảo theo như thường tình ở thế gian*) và cũng không còn mê **Trụ-chấp, Bảo-thủ** hành Đạo theo những hình thức âm thanh sắc tướng hữu vi (**Hậu-thiên** huyền hoặc) như các hệ phái **Ngoại-đạo!**

Còn những thành phần đã nói là thầy, tổ chỉ biết đọc nghiên cứu kinh sử, hoặc cổ thư cũ rích, hoặc **Siêu-linh** rồi cho là tu đúng chánh **Đạo**. Còn nhận thức quá mê lầm nên cứ mãi miết sinh hoạt theo những hình thức âm thanh sắc tướng bên ngoài, hoặc hay thiên về phần thuyết giảng bằng kinh điển, có ẩn ý để làm kích thích tâm lý, rồi vô hình chung khiến người theo đông. – Hoặc những người không có xuất gia mà đương nhiên lại được phong làm giáo chủ hoặc lại có phần vô hình nhập xác hoặc nói cảm ứng tiếp diễn gì gì đó, hoặc chấp bút rồi tự xưng là Chí-tôn Thượng-Đế (*Thầy*), Mẹ, Mẫu, Phật Di-lặc,... song tự phong làm thầy, giáo chủ v.v..., những thành phần này nói chung, thì

không bao giờ vẹn toàn chín chắn biết **“Nghiem-tri Giới-hạnh”** cho có đủ công năng để hành thâm vào việc tự ý thức phải thật vào hàng tu luyện.

Vì thế, nên chẳng có đủ **“Tu-cách Đức-độ”** trọn lành phẩm hạnh người tu thì phải năng chuyên lo gìn giữ **“Giới-luật, Đạo-hạnh Trong-sạch, Vong-thân, Vong-ngã, Thanh-tịnh Lục-căn, Lục-thức, trừ được hết Ngũ-uẩn Giai-không”**. Bởi vì không có qua sự kiên cố công phu, tinh tấn chín chắn để tạo tâm **“Thanh-tịnh”** kiện toàn trọn với việc **“Tập-trung Tư-tưởng Tu-luyện loại trừ Tạp-niệm, Ô-nhiệm để hườn Chân-Đạo!”**. Như vậy, vào những nơi không trọn lành thì làm sao cầu học được **“Chánh-pháp Chân-truyền”** để tu tập đúng với phương thức rõ ràng thiết thực giải thoát nghiệp chướng khổ đau đã bao đời? Thế mà, lại còn bị lợi dụng cả công sức nữa là khác! Nên, hàng có căn lành trực ngộ phải tự ý thức sáng suốt cho lắm lắm! Nếu không sáng suốt thì phải bị **Tà-sư Ngoại-đạo** lợi dụng thì tiêu hết cả kiếp người rất uổng, bởi bị rơi vào **Bàng môn, Tả-đạo** rồi đó! Đã là **Bàng-môn Tả-đạo**, thì không bao giờ biết tu theo **“Chánh-pháp Chân truyền”** và cũng không có bao giờ biết tu thân để

chỉnh lại “**Tư-cách Đức-hạnh Trọn-lành!**”. Vào thời **Mạt-pháp** này, đã có rất nhiều những thành phần **Tà-sư Ngoại-đạo** không ít, kéo nhầm đó!!!

Vì thế, học “**Chân-giáo Chánh-pháp**” là phải tìm cho được hàng “**Chánh-đẳng Chánh-giác**” trọn lành đã ẩn tu hoàn toàn trọn lành thoát tục, để cầu học khẩu khuyết. Vì hàng “**Chánh-giác không lệ thuộc bất cứ một tôn giáo nào**”. Nhưng rồi cũng phải tự ta chín chắn vào việc tu luyện để dứt oan nghiệt, nghiệp chướng quả báo luân hồi! Chỉ tự ta trực ngộ, lập chí cầu vào “**Tu-Đạo giải-thoát**” mà thôi! Ngoài ta ra, mặc dầu nói rằng đã có đấng **Thượng-Đế** tối cao hoặc các chư **Phật, Chúa** v.v... cũng không bao giờ có thể dụng quyền năng ban phép lành rửa tội để cứu rỗi, giúp hóa giải nghiệp chướng rồi cắt oan nghiệt, hoặc ban phép lành, tắm nước thánh gì đó, rồi rửa tội cho ta giải thoát siêu thăng về cõi **Cực-lạc**, hoặc **Thiên-dàng** được đâu! Phàm làm người bất luận làm việc gì, thấy thấy cũng phải đều áp dụng “**Minh-sư-trí**” chính của ta đã sẵn có để làm thước đo mà nương theo đó rồi ta phải tự lực cố gắng phát triển nguồn kỹ năng sáng suốt. *Nên hãy thận trọng dè dặt xét nét,*

*tư duy minh sát mọi lẽ cho kỹ càng một cách thiết thực, rồi mới chấp nhận làm, hoặc chấp nhận nghe, hoặc chấp nhận học, hoặc thốt ra lời nói gì gì đó...! Hoặc tiếp nhân xử thế, tự ý thức cho chu đáo mọi lẽ. Song, phải am tường những sự việc gì cũng đều biết tầm quan trọng về mặt nhìn người qua tư cách phong độ, cử chỉ lời nói. Nên thận trọng để giữ gìn thân. Nếu bằng không có sáng suốt dè dặt kỹ lưỡng thì trong cuộc đời mình dễ bị người dối gạt và lừa đảo. Nếu nói còn sinh hoạt theo tình đời thì dễ bị thất bại, vô hình chung lại còn đưa đẩy đến cho ta có thể phải đón nhận nhiều sự việc thất bại, và nhiều tai họa không ít! Còn nói qua việc tu để cầu giải thoát thì cũng phải thận trọng cho lắm lắm!!!*

Hãy coi chừng nhầm vào **Tà-sư Ngoại-đạo** (là hình thức âm thanh sắc tướng). Hoặc **Tả-đạo** (**Nó dùng quyền-năng, phép thuật, Siêu-linh đồng cốt, chấp bút, bùa ngải hoặc cầu hồn ông bà cha mẹ về để cầu-siêu quá-vãng, hoặc dùng Siêu-linh đồng cốt để cầu hồn thân-quyển về cho biết người chết siêu hay dọa, rồi nói được đắc Thánh hay Tiên-đạo. Hoặc pháp Quán-âm, Soi-hồn...để dối gạt và lừa đảo – Và hay mê hoặc người nói về tiên-tri, thiên-cơ, soi căn, bói quẻ, xin keo dạng thất, tốt xấu**).

Phải bình tâm để phân biệt mọi sự việc hư thực! Bởi vì vào thời **Mat-pháp** này **Tà-sư Ngoại-đạo** đã đầy đầy không ít...! Mặc dầu không xuất gia tu luyện, không có bao giờ biết “**Nghiêm-trì Giới-hạnh**” và cũng không “**Tu-tâm Sửa-tánh**”, nhưng lại cũng được làm thầy, tổ, giáo chủ rất dễ như thường—Không có “**Khổ-hạnh Công-phu Tu-học, Tu-luyện**” thì làm sao mà phát triển đặng trí huệ? Đã là thầy, tổ, giáo chủ nếu không xuất gia tu luyện, hoặc đã xuất gia mà không chấp hành giữ trọn vào việc nỗ lực “**Nghiêm-trì Qui-luật Giới-hạnh Công-phu Tu-luyện**”, nói chung những thành phần này không thể nào chân chánh được, bởi vì vẫn còn mãi mãi mê **Trụ-chấp**, rồi luôn luôn cứ **Bảo-thủ** vào những hình thức âm thanh, sắc tướng và còn mê **đanh lợi quyền chức**, nên mới gọi là **Tà-sư Ngoại-đạo**! Đó không phải hạnh **Bồ-tát Chánh-giác**!

Vậy, quý vị hãy tỉnh tâm xem kỹ càng lời của **Cha linh-hồn** đã dạy trong hàng môn đồ “**Đại-Đạo Cao-Đài**”, nói chung toàn cả nhân loại dưới đây để chiêm nghiệm rồi tự lực mà lo cứu mình.

## **CHA LINH HỒN DẠY**

*“Thầy thương các con là chỉ dạy các con phải cố gắng vâng theo lời Thầy mà thực hành, thì mỗi trẻ mới nên được ngôi vị, chớ Thầy không thể bỗng ẵm các con trở về ngôi vị được”*



## **HÃY TỈNH THỨC**

## **PHÚ LỖI VẤN**

Nay **Phục-Nguyên** ngõ lời “**Bí-ngôn**” giúp ý...!  
Cho chung hết quý vị lãnh vực các phái **Gao-Đài**,  
Hãy chiêm nghiệm sao gọi “**Đại-Đạo Hoàng-khai?**”,  
**Gha linh-hôn** đã dạy “**Chân-lý vạch bài rõ-rệt!**”  
Phải vâng lời giữ “**Đức-hạnh**” dôi trau cho y hệt...!  
Hãy tỉnh thức mà hằng lo diệt chết lòng trần,  
Thiệt trọn lành thì quyết chí qui bốn linh căn,  
“**Chánh-pháp Nhân-tạng**” phải năng **Thiền-quán...**

**“Phá-Nhứt-Khiếu Chi-Huyền-Quang”** khai tỏ rạng,  
Tu giữ **“Giới-Định-Huệ”** thì **“Xán-lạn Nội-tâm”**,  
**“Qui Tam-bảo”** phải **“Tịnh-luyện Thâm-thâm”**,  
Hạnh trọn lành tinh tấn chú chăm **Qui-bổn**.  
Tu giải thoát thì ta tự xét mình mà chĩnh đốn...  
Phải tạ thủ công phu để trừ tâm xáo trộn đảo điên,  
Diệt cho tiêu **Lục-dục, Thất-tình** cảm thọ não phiền...  
Thật chín chắn nghiêm trì chú chuyên **“Đạo-hạnh”**.  
Thật là tu những chuyện tình đời phải xa lánh!  
Còn thích đi nói đó là hiệp với tâm tánh **Quý Ma**,  
Trọn **“Tánh-Mạng”** thì phải biết hòa hiệp **“Tam-gia”**,  
Học phương thức giữ hạnh **“Đầu-dà Tịnh-luyện”**.  
Thiệt căn lành, phải quày **“Chân-tâm chuyển-biến”**,  
Diệt thói phạm mà hành thâm **“Chiếu-kiến Tư-duy”**,  
Tự xét mình hiện còn khuyết điểm những gì...!  
Có thật lòng **Trực-giác** để lo **“Qui-y hườn Đạo?”**.  
Nói như vậy, nhưng có được mấy ai thiệt tu rất ráo?  
Mê giả danh, vì vô minh cứ mãi tạo việc đời...  
Theo phàm ý, làm sao hiệp **“Thiên-lực Cha Trời?”**  
Cơ **Cứu-thế**, hoằng khai do nơi hàng **Chánh-giác!**





(Xin quý vị đọc tiếp bài **Cha linh-hồn** đã dạy trong “**ĐẠI-THỪA CHÂN-GIÁO**” để mà chiêm nghiệm...!)

Đây **Thầy** luận về hai chữ : “**Hữu**” và “**Vô**”.

### **THI**

Hễ tâm chỗ **Có**, bỏ nơi **Không**,  
Đứa ấy còn đương nhốt tại lòng;  
Đạo cả **Vô-vi** chân chánh lý,  
Tu **Tâm** luyện **Tánh** ở bên trong.

Đạo **Thầy** là **vô-hình, vô-dạng**; nhưng cái lý **Vô-vi** ấy cần phải nương với **Hữu-hình** ( *Hồn hiệp Xác* ) chẳng nên lấy cái **Có** mà bỏ cái **Không**, mà cũng chẳng nên gìn cái **Không** mà quên cái **Có**. Vậy thì **Có - Không** phải đi cặp nhau. Như hột lúa các con dùng đặng mà nuôi lấy thân thể ấm no là dùng cái hột gạo ở trong; chớ cái vỏ (*trấu*) ở ngoài các con dùng sao đặng? Nhưng các con muốn cho có thêm hột gạo, phải dùng luôn cái vỏ lúa đặng gieo xuống thì nó mới mọc lên; chớ nếu các con không cần cái vỏ, rồi các con gieo sao cho nó nứt mộng đặng, a các con?

Vậy các con tu hành cũng y như lẽ đó.

Muốn dưỡng **Linh-hồn** phải cần **Xác-thịt** này mà luyện **Đạo** mới thành: nhưng một điều là các con chẳng nên trọng sự **Hữu-hình**. Hễ con nào còn trọng hình thức bề ngoài thì con đó chưa rõ **Đạo**.

Đạo là cái **Pháp-Tâm** linh diệu, có một không hai dầu cho nước nào, dân tộc nào, cũng noi cái lý “**Độc-nhất Vô-nhị**” đó mà thôi!

Đạo **Thầy** đương thời kỳ phôi khai hoằng hóa phổ độ chúng sinh, bất luận là người nào, nước nào, tu cũng đặng. Chớ các con dùng cái hình thức bề ngoài mà truyền bá cho sở hạp với phong tục của các con sao đặng! Thí như nước không biết cúng kiến thờ phượng, các con ép buộc người ta phải thờ phượng cúng kiến y như các con mới chịu truyền Đạo cho thì trái hẳn với phong tục nước người. Nó không khứng chịu, mà nó không khứng chịu thì các con không khứng chỉ truyền “**ắt phải có chúng sinh phải chịu luân hồi trả quả mãi**” sao các con? Khờ lắm ôi! Vả lại kinh kệ các con dùng tiếng Nam rồi các con buộc các nước khác phải đọc giống in như tiếng Nam của con, làm như con, con mới chịu chỉ truyền, sao các con?

**Đạo Thầy không phải vậy đâu!**

Các con còn nghịch lẫn nhau, “*còn chuộng điều Hữu hình cân đai áo mũ: Vậy chớ áo mũ đó nó có thể đem các con đến địa vị **Phật-Tiên** chăng?*” Hay nó sẽ dẫn dắt các con vào nơi tội lỗi???

Các con có tranh nhau thì tranh nhau về đạo đức, chớ đừng tranh nhau về hình thức bề ngoài thì mỗi Đạo mới hoằng khai khắp chốn.

**Thầy** có một điều khuyên các con là cần phải giữ lấy hạnh đức của người tu. Các con đáng sợ là sợ muôn mắt trông vào nhiều tay chỉ trở. Người ta cái giáo lý rất nghiêm trang thì ai lại không khẩn cầu truyền? Nhưng Đạo Thầy “**Im-ẩn, Sâu-xa Mâu-nhiệm lắm**”, các con khó mà theo kịp. Các con cứ vững tâm tu luyện hoài, đừng thái quá đừng bất cập.

**Phục-Nguyên** xin phụng họa bài của **Cha linh hồn** đã dạy.

## **PHÚ LỐI VẤN**

Lý **Hữu-Vô** tầm tri rõ nguồn “**Diệu-thâm Bí-chỉ**”,  
Muốn phục hồi **Tâm-linh** thì phải tịnh trí tu trì...  
Dụng giả thân chuyên luyện “**Tam-Bửu Qui-Y**”,  
Trọn giữ “**Giới-Định-Huệ**” phải diệt tâm ly ảo cảnh.

Pháp **Đại-Thừa** tự tỉnh thức hành thâm kiến tánh...  
Năng **Tham-thiên, Nhập-dịnh** mà xa lánh hữu vi,  
“**Quán-Tự-Tại**” trừ sạch ý **Tạp-niệm** những gì...!  
**Lập chí tu, thì năng công-phu ngòi lý tinh-tấn.**  
“**Bế Ngũ-quan Đại-dịnh**”, kiên trì cho chín chắn,  
Trừ **Lục-dục, Thất-tinh** diệt sạch tận vọng mê...  
Không tu theo âm thanh sắc tướng làm đề...  
Chỉ tòng vào phương **Chân-ly** hướng về hiện thực.  
Chẳng tham mê huyễn ảo lợi danh quyền chức,  
Không phái tông theo như các lãnh vực hữu hình,  
Định “**Hành-thâm Bát-nhã**” khai thị “**Tâm-kinh**”,  
**Dứt nhận-thức mê lầm, thì trí hồi-minh diệu-giác...!**  
Lo “**Ăn-năn Sám-hối**” khi có sai, là hạnh tu **Bồ-tát**,  
Chẳng **Trụ-chấp** ắt **Tâm** được an lạc “**Hườn-không**”,  
Hằng “**Nhãn-thị Chủ-tâm**”, là **Giới-dịnh** an lòng,  
**Chính huyền-mật, diệu-ứng linh-thông Phật-huệ.**  
Diệt **Bản-ngã cống-cao**, thì thanh tâm thực thể,  
Dứt thói **Tham-Sân-Si**, rồi hòa huynh đệ **Đại-dồng**,  
Được như vậy, mới gọi rằng “**Chánh-giáo Qui-tông**”,  
Bởi không còn lẫn quẩn trong vòng **Tà lý...!**  
Nếu là **Tà lý** thì hiệp cùng với **Tinh-linh Ma-Quỉ**,  
Để lừa dối gạt người theo chức vị lợi danh,  
Cứ mãi sống bằng với “**Thập-ác – Tam-bành**”,

Tạo nghiệp chướng rồi quả báo hành sinh tử.  
Tu trọn lành chẳng còn **“Hiện-tại Vị-lai Quá-khứ”**,  
Là **“Vô-Tâm”**, dứt Ngã nhân, ta tự **“Hườn-không”**,  
Rồi ra đi **Phổ-Độ Hoàng-hóa Chân-lý “Đại-đồng”**,  
Hạnh **Chánh-giác**, chẳng **“Tôn-tông Môn-phái”**.  
Đã **“Vong-ngã”** dầu khổ thân nào chướng ngại,  
Khi độ người chỉ tùy duyên ban rải tình thương,  
Không **“Nhân-ngã”**, từng **“Chân-giáo”** vạch đường;  
Đường **“Cứu-thế”** **Thầy** hoàng dương **Chánh-pháp!**

\*\*\*

Tiếp sau đây, **Phục-Nguyên** nêu lên bài **Thánh Giáo** của Ngài **Hộ-Pháp Phạm-Công-Tắc** để cho quý vị môn đồ **“Cao-Đài Phổ-Độ Tây-Ninh”** lãm tường về phần quan điểm ta thán của Ngài, mặc dầu Ngài đã khuất mặt vắng bóng nhưng Ngài hằng mãi mãi lúc nào cũng vẫn còn cố ý quan tâm nuôi hoài bảo về mặt tinh thần cao thượng, giữ vững lập trường tập trung vào việc chung với mục đích để lo cho nguồn **“Đại-Dạo Cao-Đài Phổ-Độ”** của **Chalinh-hồn** xiển dương trong Kỳ tam vậy.

\* \* \*

## **THI**

Những việc từ xưa đã sắp bày,  
Nhưng chưa tiện nói để ai hay,  
Trở trêu con Tạo chia đôi ngã,  
Đạo nghiệp linh đình đến nỗi này.

**HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC**, Bần đạo chào mừng chư  
hướng đạo, chư hiền đệ, hiền muội. Xin mời an tọa.

Một giờ hội ngộ, tình nghĩa trọn năm. Bần đạo  
vui mừng thấy chư hướng đạo và các em đã làm  
được những gì cho sáng danh Thầy danh Đạo?

Nhớ lại buổi sinh thời, từ khi được **Thượng-Đế**  
**Chí-Tôn** ân ban cho sứ mạng, Bần đạo trong mấy  
mười năm chỉ mới tạo được một **Thánh-Thể Chí-**  
**Tôn** là **Tòa-Thánh**. Còn mọi sự khác đã sắp bày  
nhưng chưa kịp thực hiện.

Phần truyền giáo, Bần-đạo cùng **Gao-Thượng**  
**Phẩm** đã lãnh lĩnh **Chí-Tôn**, nhưng bao nhiêu sứ  
mạng đã sắp bày, bao nhiêu kế hoạch đã đặt sẵn,  
chỉ chờ thời gian tuần tự tiến hành. Nhưng than ôi!  
Lòng người thì vậy, mà thời cơ chưa được vậy!

Phần hành chánh tổ chức guồng máy lãnh đạo  
nhân sinh chỉ được ngần ấy, “**còn phần Giáo-lý thì**

**chẳng có chi**". Cơ Đạo lúc bấy giờ luôn luôn ứng phó xoay trở với bao nhiêu áp lực bên ngoài đưa đến. Dầu tài cán đến bậc nào cũng không làm sao tiến hành cho kịp lúc.

Có những điều chưa tiện nói cho **Hội-Thánh** được biết, việc ấy mãi đến ngày nay cũng chưa được cùng ai tỏ bày tâm sự, mà đó là điều tai hại vô cùng. Đó là mầm trở ngại cho bước tiến của Đạo ngày nay.

Có một hôm nào, Bần đạo đã nói với hiền hữu **Huệ-lương** rằng: "**Chưa có ngày giờ để tu học Huyền pháp**", nhưng đã là sứ mạng do **Chí-Tôn** sắp định, thì sớm muộn gì ắt cũng an bài, và mọi việc sau này sẽ còn nhiều người kế tiếp.

Chính vì nguyện vọng đó nên ngày Đại hội Khánh thành **TÒA-THÁNH TÂY-NINH**, Bần đạo đã công bố trước đại hội nhân sinh rằng: Bần-đạo là người trụ trì, người giữ chùa, người giữ quyền pháp đạo luật cho tất cả nhân sinh, còn việc phát huy chính nghĩa, "**Phổ-Truyền Chánh-Giáo**" là do đoàn hướng đạo ở hậu lai kế tiếp.

Ngày nay Bần đạo có một điều hết sức buồn thương là Đạo đã sáng, thế Đạo đã mở, nhưng

**“Tâm-Đạo”** còn quá lu mờ. Do đó, đã nảy sinh vì thế lực, vì quyền hành, v.v... đã làm những chướng ngại ngăn chặn bước tiến của cơ Đạo.

Ngày xưa, nơi binh thơ, **Tôn-Tử** đã mở đầu một câu: **“Công Tâm Vi Thượng, Công Thành Thứ Chi”**.

Đó là nhà **NHO** cách mạng, còn hàng hướng đạo nở lại để thua sao?

Mọi việc đều ở lòng người, mà lòng người là **Nhân-tâm**. **Nhân-tâm** là **Tòa-Thánh**, là **Thánh-Thất** là nhân sinh, là **Đạo-nghiệp**.

Muốn được **Nhân-tâm**, phải **“Tu-luyện cho mình cái đức Nhân-tâm, mới là thành công vậy”**. Mà **Nhân-tâm** cũng đồng nghĩa với **Tâm-xuân** vừa rồi **Liễu-tâm Chân-nhân** đã đề cập đến.

Mùa xuân này, Bần đạo gửi lời về thăm các hàng Giáo phẩm lưỡng đài nơi **Tòa-Thánh Tây-Ninh**. Cầu xin **Từ-Phụ** chan rưới ân lành cho mỗi gia đình, mỗi lòng người đều nảy nở hai chữ **Tâm-xuân**.

Hẹn còn dịp khác sẽ luận bàn nhiều hơn. Xin nhường bút.



---

\* **Phục-Nguyên** sao y nguyên văn bài **Thánh-Giáo** của **Ngài Hộ-Pháp Phạm-Công-Tắc** giảng đàn, trong trang 259. Quyển **THÁNH-GIÁO SỬU-TẬP** – Năm Bính-Ngọ Và Đinh-Mùi (1966 – 1967) – **CƠ-QUAN PHỔ-THÔNG GIÁO-LÝ.**

\*\*\*

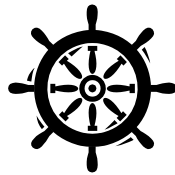
**Phục-Nguyên** xin kính cẩn phụng họa theo bài **Thánh-ý** của **Ngài Hộ-Pháp Phạm-Công-Tắc.**

### **PHÚ LỐI VĂN**

Nay **Phục-Nguyên** tóa “**Huệ-mâu Nhân-tạng**”,  
Ngài **Phạm-Hộ-Pháp** đã có công xán lạn **Vị-nhân**,  
Dựng **Thánh-đường** để chung lo **Phổ-độ** thế gian,  
“**Đuốc Huyền-quang** tóa lý chân hườn **Đại-Đạo**”;  
**Thầy chọn Nam-bang** xiển-truyền “**Chánh-giáo**”;  
Tuyển căn lành “**Qui-y Tam-bảo**” hoằng khai..  
“**Nhân-Chủ-Tâm, Khai-Khiếu-Đỉnh Hiệp-Thiên-Đài**”,  
Khuyết tu luyện “**Hườn Như-lai Chánh-đẳng**”.  
“**Thân-Khẩu-Ý Thanh-tĩnh Giai-không Ngũ-uẩn**”,  
Dứt **Tam-tâm, Bát-tà**, năng “**Chỉ-quán Hành-thâm**”,  
Thật người tu thì phải “**Ăn-năn Sám-hối**” lỗi lầm,  
Trọn chân thật, trau dồi chú chăm hằng tinh tấn!

Không **Ngã-nhân**, bởi sạch thói trần dứt hẳn;  
**Chánh-giác** tri, **Minh-su-trí** trừ hết tận vạn duyên.  
Lòng đại từ tha thứ người tặng lăm sự ưu phiền,  
Ta tự chứng kết quả “**Hườn-nguyên Vô-nhất-vật**”.  
Trước cứu mình ngộ “**Chân-không**” là giải thoát;  
Liều “**Vô-tâm**” thì chứng quả hườn bậc “**Như-như**”,  
Dứt **Trụ-chấp** hình thức, tôn chỉ và danh từ!  
Ngộ “**Mật-diệu Tâm-kinh bốn Huyền-thư Vô-tự**”.  
Chứng “**Phật-huệ Viên-minh**” thì phi ngôn ngữ,  
“**Tính Ưu-việt**” chẳng kinh sử đạt lý “**Kim-Cang**”,  
“**Lậu-Tận-Minh**”, ắt ngộ “**Chánh-pháp Nhân-tàng**”,  
Chẳng còn mê vướng mắc cảnh đa đoan vật chất!  
Tu không luyện làm sao mà lưu thanh tẩy lọc...?  
**Thập-tam-ma** ẩn nấp xúi giục trong **Thức-thần**,  
Cứ phải trái, hơn thua mà mất gốc “**Bổn-chân**”,  
Hằng quấy nhiễu khiến tánh tâm thường điên đảo!  
Phải Tịnh luyện “**Huyền-pháp Vô-vi Đại-Đạo**” (!)  
Khuyết “**Song-tu Tánh-mạng**” rớt ráo thậm thâm;  
Tu “**Thanh-tịnh, Phá-Nhất-Khiếu Chi-Huyền-Quang**”;  
“**Tánh-hiệp Vô-vi**” ngộ “**Ánh-Đạo-Vàng Hườn-Vị**”.  
“**Óc trống-không, Thống Tam-tài chi Bí-chỉ**”,  
Trí “**Đa-thi Huệ-trạch**” thì “**Phục-thử Hồi-nguyên**”,  
Vô quái ngại đã hòa hiệp “**Nhất-khí Nhiệm-huyền**”,  
Nuôi **Tâm-linh** bằng nguồn “**Tiên-thiên Vi-bảo**”.

**“Chuyển-Pháp-Luân”** tạo công năng hoàn hảo,  
Song, quày đoàn chung lo việc xiển giáo **Đạo Thầy**,  
Vậy ai là người **Vô-ngã trang Thánh-thiện** bắt tay?  
Vì đại nghiệp, giục giã **“Đạo Hoàng-khai Cứu-thế”**.  
Nửa **“Vô-vi có Thầy Thượng-Đế”**;  
Nửa **“Hữu-hình Huynh-dệ Đại-dồng”**,  
Tuyên **“Chân-tu Vô-thừa Phật-huệ Linh-thông”**.  
Hạnh **“Thánh-tâm, Thánh-thể”** không còn danh lợi.  
Hạnh hòa mình, nêu tình thương lập trường độ rỗi.



---

**\* CHÚ-THÍCH THUẬT-NGŨ: “Nhất-Bổn Chân Thần”** hiệp với **Cha linh-hồn.**–**“Nhãn-thị Chủ-tâm”**, là dùng mắt **Trí-huệ (Minh-sư-trí)–Chiếu-quán** thấy **Tánh** để khử trừ **tạp-niệm ô-nhiêm**, cảm thọ phiền não theo thói chúng sinh,– **“Bảo-Trung, Đắc-Nhất Hiệp-Thiên-Đài”**, là Pháp **“Tâm-trung Thường-trụ”** không còn giả ngã phân biệt phải trái, tốt xấu, đặng thất... được như vậy thì **Nê-huờn** khai mà tiếp cảm ứng với các đấng **Thiêng-thiêng.**– **“Vô-tâm”**, là tâm không còn mê lầm và không còn **Trụ-chấp** vạn hữu thế gian. Và cũng không còn **“Tâm quá khứ, Tâm hiện-tại, Tâm vị-lai”**. –**“Huyền-pháp”**, là phải tu **Tịnh-luyện Pháp “Tánh-mạng Song-tu”**, để dứt oan nghiệt và giải thoát luân hồi.

\*\*\*

Này quý vị môn đồ, **“ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐÀI PHỔ-ĐỘ” Tây-Ninh!** Nói chung các hệ phái. Tại sao hôm nay **Phục-Nguyên** lại nêu bài **THÁNH-GIÁO** của Ngài **Phạm-Hộ-Pháp** trong quyển **“KIẾN-TÁNH GIẢI-TRỪ VÔ-MINH”** này? Bởi vì **“Chân-lý”** là nguồn ứng dụng chung, không phân biệt bất cứ trên mọi lãnh vực nào! Và cũng không có **Bảo-thủ Cố-chấp** riêng, đố

ky, dị biệt, thành kiến, trong khía cạnh **Bản-ngã**, và cũng không phải là một tiêu đề phi tưởng, rồi đem ra để hý luận làm trò huyền hoặc hoang đường ẩn dụ, gây ra mê tín dị đoan mà nảy sinh thêm huyền hoặc trở thành lý chướng phi tưởng. Với tánh cách kích thích tâm lý để ru ngủ người, có ẩn ý tà tâm chiêu dụ lôi cuốn người theo về mình, để thỏa mãn với tham vọng của thói phàm phu tục tử. Vì “**Chân-lý**” là tiềm năng ẩn tàng để tạo nguồn sống về mặt “**Tinh-thần Tâm-linh hòa Đại-thể**”, vô hình chung là hiệu ứng mà lại tăng thêm sinh lực công năng lồng vào tâm trí, để khai thị thức tỉnh hầu chuyển hóa cho hàng nhân sinh được tỏ ngộ quay về hiện thực sống với “**Thiên-nhiên Vô-ngã**”, nó cũng là “**Tính Siêu Ưu-việt**”, bởi do **Cha linh-hồn** phát ban chung toàn cả nhân loại, không dành riêng cho bất cứ một cá thể nào, hoặc trong phạm trù hạn hẹp ở một lãnh vực tôn giáo, hệ phái nào và v.v...“**Chân-lý**” là tạo nguồn sinh lực duy nhất chung về thực tại “**Đạo-lý Sinh-tồn**” cho toàn cả nhân loại. Đại để, nếu ai tỉnh thức giục giã hồi tâm biết quay về với nguồn sống hằng hữu thật “**Thanh-tịnh Trọn-lành**” tinh thần cao thượng

**Trực-giác “Thực-tại Chánh-niệm Đại-dịnh”**, là nhờ có ý chí dũng mãnh, tự biết lo phát triển kỹ năng kiên cố chuyên công phu tinh tấn vào việc hằng nỗ lực chuyên tu tập pháp **“Tham-thiền Nhập-dịnh Chiếu-kiến Minh-sát Hiện-thực”** để thanh lọc cho sạch hết những lớp tạp chất thói chúng sinh **Tham-Sân-Si, Lục-dục, Thát-tình và Thê-tính Chúng-sinh** đã tạo ra không biết bao nhiêu là nghiệp chướng, bởi cứ mãi mãi tô dày màng vô minh, nhận thức sai lầm vạn hữu ở ngoại cảnh qua **“Ngũ-uẩn”**; về nội tâm không còn kích thích đam mê hằng luôn luôn sống bằng **“Thần-thức – Ngũ-dục”**. Song song, phải biết nương theo với chỉ chuẩn **“Khuôn-vàng Thước ngọc Chánh-pháp Chân-truyền – Giới-Định-Huệ”** và phải giữ gìn nghiêm cẩn cho chu đáo trọn lành về mặt **“Tác-phong Tư-cách Phẩm-hạnh Chân-tu”** thì mới huờn **“Chân-không Diệu-hữu”** mà sống huyền đồng cùng với nguồn **“Chân-lý Siêu-vi Bất-diệt”** này được đó! Vì thế, mặc dầu **Phục-Nguyên** này không phải là hàng môn đồ của **“ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐÀI”**, nhưng **Phục-Nguyên** đã xét thấy rằng: Bởi vì Đấng **Tạo-hóa** (Thượng-Đế) kể như là **Cha linh-hồn** chung của toàn cả nhân loại, xiển dương **“Chân-lý”** hoằng khai **“ĐẠI-ĐẠO CỨU-THẾ”** vào thời kỳ **Mạt-pháp** này,

không phải là việc đơn giản hạn hẹp ở trong một lãnh vực hệ phái tôn giáo nào, và cũng không dành riêng cho bất cứ một ông giáo chủ nào. Đó là ngụ ý để nói lên nguồn **“Chân-lý Đại-dồng”**. Nhưng khi khai Đạo, thì cũng phải chọn hàng có sứ mạng, song phải họp nơi có **Tú-khí hiệp với sinh thái Âm-Dương, Trời-Đất** mới được. Hầu để tạo dựng nơi **“Đại-Tụ-Điểm”** tại mặt hữu hình, hiệp lại **“Nhất-Thể”**, hội tụ một số duyên lành hầu sau này hoằng khai **“Chánh-pháp Chân-giáo”** cứu rỗi hàng **Nguyên nhân** (Nhưng phải hội đủ trọn được hàng **Chân-linh** đã có sẵn căn lành thiết tướng xuất gia ẩn tu luyện mới được).

Vì thế, về mặt hữu hình Đức **Thượng-Đế Chí-Tôn (Tạo-hóa Cha linh-hồn)** giao trách nhiệm rất quan trọng cho Ngài **Hộ-Pháp Phạm-Công-Tắc** xây dựng **Thánh-Thể Chí-Tôn là TÒA-THÁNH**, một nơi hội tụ tú khí được hòa thể thanh dĩ thái cùng chung nhịp sinh học vũ trụ là **TÒA-THÁNH TÂY-NINH**, hợp cách **Địa-lý Thiên-nhiên**, với tư thế vị trí là **Thánh-Viện**. Nhưng than ôi! Vì trọng trách **Bê-trên** phó thác! Trong thời gian qua quá trình kiến tạo, Ngài phải đương đầu đối phó lắm điều chướng ngại của mọi

áp lực, xét thấy rằng hết sức là nhói tim se ruột, mà Ngài cam lòng đón nhận không biết bao nhiêu là tình huống đổ kỵ ganh tỵ của những thành phần tiểu nhân quậy phá ám hại. Cũng bởi vì đại nghiệp cơ **Phổ-Độ** của **Cha linh-hồn** giao phó. Mặc dầu đã vậy, nhưng Ngài vẫn giữ vững được lập trường nhẫn nại, ý chí dũng mãnh cao độ, hoặc mặc dù bất cứ có mãnh lực ngoại cảnh nào đưa đẩy đến, cũng không thể làm lay chuyển ý chí của Ngài được! Và cũng không ai so sánh bì được như việc Ngài đã làm! Ngài trau dồi nguồn sống bằng Đức tin có được cảm thọ “**Thiên-liêng Gia-bi**” đầy công năng, và ý chí dũng mãnh tập trung vào tinh thần nhiệt quyết nhất định luôn luôn phải nỗ lực kỳ công kiên cố đến khi hoàn thành cho bằng được nơi “**Đại-Tụ-Điểm**” ngõ hầu có nơi an trú cho hàng nhân sinh về đây để “**Lập-công Bồi-đức – “Tu-thân Hành-đạo”**”.

Đây, **Phục-Nguyên** xin ví cũng như trong một **Quốc-gia** thì phải có các trường lớp từ **cấp một đến Đại-học, Cao-đẳng**. Nếu không có “**cơ-sở**” trường lớp đầy đủ thì thí sinh có chỗ nào để vào học? Vì thế, nên phải cần có trường lớp để đào tạo nhân tài!



Nhưng cũng phải cần có đoàn ngũ giáo viên, giáo sư đã có được dồi dào kỹ năng trình độ sư phạm chuyên nghiệp để đảm trách vai trò hướng dẫn hàng học sinh, sinh viên. Song song cũng phải có chương trình học đường của Bộ giáo dục đưa ra nữa. Ngược lại, đã có trường lớp mà không có đoàn ngũ giáo viên, giáo sư và chương trình học thì lấy đâu đào tạo nhân tài để giúp ích cho **Quốc gia Xã-hội**? Xét thấy rằng, về việc căn bản chính nơi mái học đường rất là quan trọng đối với **Quốc gia Xã-hội** chớ không thể xem thường! – Mái học đường có trách nhiệm đào tạo nhân tài cũng phải cần có phương thức kết quả thiết thực về mặt kỹ năng hiệu ứng các ngành nghề về mọi mặt khoa học kỹ thuật sáng tạo để bắt tay nhau đóng góp lo chung vào sự việc xây dựng **Quốc-gia Xã-hội**. Đất nước được phồn vinh, thịnh vượng và dân được an cư lạc nghiệp. Phần chính là nhờ có nhân tài đạt được nhiều kết quả kỹ năng thiết thực hữu hiệu thật chất các ngành nghề! Nên kể từ mái học đường luôn luôn phải gắn liền với **Quốc-gia Xã-hội**. Khi nào đất nước cần nhân tài, thì mái học đường sẵn sàng có nhân tài để cung ứng ngay vậy.

Vì thế, Đấng **Thượng-Đế Chí-Tôn (Cha linh-hồn chung)** xiển khai **“Đại-Đạo”** vào thời kỳ **Mạt-pháp** này để hoằng dương nguồn **“Chân-Giáo”** với Mục đích chính là **“Cứu-thế”**. Nên, cũng cần phải có phần đảm đương trách nhiệm xây dựng kiến tạo trường lớp nơi vị trí **“Đại-Tụ-Điểm” TÒA-THÁNH TÂY-NINH**, với danh gọi là **“Hội-Thánh – Thánh-Địa”**. Theo chương trình để hòa hiệp **“Tam-Giáo Đồng-Quy”** rất rõ ràng!

Như, **Phổ-Độ** và **Tuyển-Độ**. Chiếu theo chương trình, phương thức là mục đích **“Đại-Đạo Cứu-Thế”** có ẩn ý **“Chân-pháp Huyền-vi Diệu-hữu Mật-truyền Tối-thượng”** đã trọn trong quyển Kinh **“THIÊN-ĐẠO” Nhật-tụng** hằng ngày, như:

1. Bài **NHO-GIÁO**. Do Đức **Khổng-Tử** giảng đàn dạy.

2. Bài **TIÊN-GIÁO**. Do Đức **Hồng-Quân Lão-Tổ** giảng đàn dạy.

3. Bài **THÍCH-GIÁO**. Do Đức **Nhiên-Đăng Cổ-Phật** giảng đàn dạy.

4. Bài **CHÂN-KINH DI-LẶC**. Do Đức **Phật Thích-Ca** giảng đàn dạy.

Trong đó có ba bài Kinh từ “2-3-4” đã nêu trên rất là quan trọng, có ẩn ý “**Chân-không Diệu hữu Nhiệm-mầu Bí-tạng**” để đưa con người thăng hoa tiến hóa và giải thoát. Nếu ai có căn lành, hữu chí và nhẫn nại cứ nương tựa theo đây mà tu thì có thể kết quả tiến hóa hoặc giải thoát. Và kinh nghiệm việc tu để giúp đời. Nhưng phải ẩn tu thì tốt hơn!

Về phần **NHO-GIÁO**, xem bài “**NGŨ-ĐỨC**”, **Phục-Nguyên** đã mô tả trên.

“**NHO-TÔNG CHUYỂN-THỂ**”: Có nghĩa là, hướng dẫn cho người tu “**Hườn Lại Toàn-thiện Chí-nhân Quân-tử gốc Nhân-bản tròn Ngũ-dức**” – (“**Tân-Dân Minh-Đức**”). Không còn thói tiểu nhân. Mục đích là hầu hết các môn đồ của **ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐÀI PHỔ-ĐỘ** tại **TÒA-THÁNH TÂY-NINH** do Ngài **Hộ-Pháp Phạm-Công-Tác** có một trách nhiệm rất quan trọng, bởi vì **Cha linh-hồn** đã giao phó chương trình phải Kiến tạo và Hướng đạo hàng môn đồ tại **Thánh-địa TÒA THÁNH TÂY-NINH** chỉ biết tập trung vào việc hướng dẫn các thiện hướng “**Tu-thân**” trở nên bậc phẩm “**Thánh-Tâm, Thánh-Thể, Thánh-Thiện**” rồi sau này sẽ tiếp tiến lên “**Tuyển-Độ**” qua đối phẩm với hàng

**Đại-thừa Lập-hạnh Bồ-tát** Tu tập Đạo giải thoát, để “**Phục-hồi Tâm-linh**” tránh khỏi những cảnh trần gian huyền lập đã đầy đầy giả ảo dối gạt làm cho người cứ mãi mãi nhận thức sai lầm rồi **Trụ-chấp Bảo-thủ** cho là thật. Đã như vậy, nên phải cam chịu đón nhận không biết bao nhiêu là sự khổ não! Và cũng không còn hành động theo thói tiểu nhân hạ liệt để chịu quả báo luân hồi nữa! *(Nhưng nói về việc tu tập Đạo giải thoát thì xét thấy rằng, rất khó đối với những người tu trong các tôn giáo, hệ phái, hoặc cư sĩ. Bởi vì còn **Trụ-chấp, Bảo-thủ** trong tôn chỉ theo hình thức âm thanh sắc tướng riêng môn phái của mình và còn nhiều oan nghiệt...).*

Vì thế, trong cơ **Phổ-Độ** trước nhất phải cần có hàng “**Giáo-phẩm Nhân-tài**”, vừa “**Tu-thân Hành đạo**”. Mới có đủ trình độ, khả dĩ về mặt kỹ năng để đi “**Giáo-nhân Qui-thiện**”, phổ hóa hàng tín đồ ở các **Thánh-thất** địa phương.

Xét thấy rằng: Nếu thực thi đúng theo chương trình tận dụng hàng **Giáo-phẩm** đã sẵn có, thì cơ “**ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐÀI PHỔ-ĐỘ**” rất có hữu ích đem lại cho nhân sinh. Vì phương thức thực thi chung vào chương trình để “**Giáo-Nhân Qui-Thiện**”, phát triển

về phần mặt chức năng **“Đạo-Đức”**. Đồng thời cũng rất lợi ích cho **Quốc-gia Xã-hội**, vì đem lại sự trật tự an ninh và thịnh vượng phồn vinh là khác!

## **GIÁO PHẨM HÀNH ĐẠO**

Phải hội đủ điều kiện, như: **“Phát Đại-Nguyện lớn với Cha linh-hồn và Tam-Thế chư Phật. Hãy hằng năng lo tập-trung tư-tưởng vào việc chuyên trau dồi Tư-cách Giới-hạnh Tu-thân Hành-đạo”**. Và phải trọn giữ vững ý chí có lập trường vững mạnh tinh tấn chín chắn năng **“Tu-tâm Sửa-tánh”**. Phải trọn lành mặt phẩm hạnh để làm gương cho nhân sinh ngưỡng mộ tin tưởng thì việc **“Giáo-Nhân Qui Thiện”** mới có hữu hiệu thiết thực!

Điều quan trọng nhất cần lưu ý là phải trọn giữ gìn: Không lợi dụng vào việc mượn danh nghĩa của Đạo để tạo riêng Đời. Hằng giữ gìn **“Đức-hạnh Tu-thân Hành-đạo”**. Phải biết sợ nhân quả báo ứng về việc mượn Đạo tạo Đời để thỏa mãn theo như ý phàm phu tham vọng của riêng mình mà có tác hại ảnh hưởng như danh Đạo. Nếu tạo nhân quả quá xấu này rồi, thì có ảnh hưởng đến kiếp luân hồi sau này phải đón nhận nhiều nghiệp chướng quả báo khổ đau không ít!

Vì thế, khi vào ngưỡng cửa chùa để **“Lập-công Bồi-dức Tu-thân Hành-đạo”** thì phải dứt khoát tư tưởng, nếu có tham vọng sinh hoạt theo như thế gian; Có ý khởi tham vọng tổ chức làm chính trị, hoặc tham gia việc chính trị, hoặc bàn luận việc chính trị, hoặc bài báng việc làm của **Quốc-gia Xã-hội**, hoặc thị phi phỉ báng người, hoặc lợi dụng của chung mà làm tư riêng và v.v... Đó là phạm vào **“Qui-luật Giới-hạnh”** làm gương xấu có ảnh hưởng về sự tác hại không ít trong cơ Đạo, riêng bản thân thì mất phẩm hạnh người tu và có phương hại ảnh hưởng gương xấu đến danh dự người đồng môn trọn lành khác! Hễ là người tu thì phải vẹn giữ gìn cho trọn lành, duy chỉ biết chuyên chú lập hạnh cho nghiêm chỉnh, đồng thời phải hằng tập trung vào việc để nuôi tinh thần cao thượng thanh nhã cho được hoàn toàn nỗ lực năng lo **“Tu-thân Hành-đạo Lập-dức Nêu-gương”**, cầu tiến hóa, giải thoát mà thôi! Tất cả mọi sự việc theo đời hiện không còn sinh hoạt theo như những chuyện thường tình ở thế gian nữa! Chỉ biết năng **“Tập-trung Tư-tưởng”** vào với mục đích chính là cần phải biết nương tòng theo **“Khuôn-Vàng Thước Ngọc Chánh-pháp Chân-giáo”**, ngõ hầu giúp vào

việc tu tập để nghiêm trì sao cho có công năng hiệu ứng mà phát triển cho kỳ được thành tựu kỹ năng **“Trí-huệ Minh-triết Ưu-việt”** hiện thực nguồn siêu thâm xán lạn mà giải trừ dứt sạch hết nghiệp vô minh cứ mãi mãi nhận thức sai lầm rồi gây tạo không biết bao nhiêu là nghiệp chướng tội lỗi!

Vì thế, phải chuyên cần nghiêm trì **“Giới-hạnh”** làm chính cho kiện toàn thuần túy để cầu tu Đạo tiến hóa, giải thoát khỏi cảnh trần gian hiện thực đã dầy dầy sự đau khổ này mà thôi! Đó là điều cốt yếu rất quan trọng cho đời người! Nếu được như vậy, thì mới gieo hạt giống tốt niềm tin trọn lành khả kính để giúp ích việc lợi tha cho nhân sinh thức tỉnh nhìn theo gương tốt ấy mà quay về học Đạo cầu tu tiến hóa, giải thoát vậy. Chớ đánh mất niềm tin là đã qua mọi sự sinh hoạt còn theo như thói phàm phu thường tình thì những sự việc hành đạo thấy thấy đều hỏng hết cả đó! – Hãy nên nhớ! Đã nói rằng tu, thì chớ nên nêu gương xấu, và tạo trò cười cho thiên hạ!

Này quý vị môn đồ **CAO-ĐÀI PHỔ-ĐỘ TÒA-THÁNH TÂY-NINH!** Hãy bình tâm để chiêm nghiệm nghiên cứu những điều rất quan trọng, do Ngài **Hộ-Pháp**

**Phạm-Công-Tắc** giảng đàn, đã nêu trong bài **Thánh Giáo** mà **Phục-Nguyên** có ghi lại phần trên đây.

\* \* \*

## **TU HỌC HUYỀN PHÁP**

Đây là những lời của Ngài **Hộ-Pháp Phạm-Công Tắc** đã nêu ra:

1. **“Còn mọi sự khác đã sắp bày nhưng chưa kịp thực hiện”** (quí vị tự nghiên cứu chiêm nghiệm).

2. **“Còn phần Giáo-lý thì chẳng có chi”**.

Ý Ngài nói: Về mặt phương thức để dạy tu tập Đạo giải thoát thì thật ra không có thiết thực rõ ràng, như: Về phần phương pháp hiệu năng để ứng dụng hướng dẫn nhân sinh được am tường về phần cốt yếu việc tu thân sao cho hoàn toàn trọn **“Ngũ-Đức”** (**“Tân-Dân Minh-Đức”**). Phần Mục đích chính để **“Giáo-Nhân Qui-Thiện”** ở các địa phương thì xét thấy chưa có chi cả.

Riêng **Phục-Nguyên** nhận xét chung hết các hệ phái **Gao-Đài**, tu luyện pháp **Tiên-đạo** (**“Tánh-mạng Song-tu”**) cũng không đúng theo với **“Chân-truyền”** của **Tiên-đạo**. Còn nếu có tu thật đúng theo **“Chân**



**truyền**” của pháp **Tiên-đạo**, thì cũng phải **Xuất-gia** ẩn tu kể cả đời người. Nhưng cũng không thể giải thoát được, bởi vì mới có bế **“Ngũ-quan Đại-định”**, nên cũng vẫn còn sống với **“Tam-tâm, Tứ-tướng”** chưa vẹn tròn **“Đại-định”**. Mặc dầu có tu đúng pháp **Tiên-đạo** nhưng cũng không thể giải thoát, bởi vì vẫn còn hàng **Tiên-nhân**, không được trọn lành hoàn toàn rốt ráo với **“Qui-luật Giới-hạnh”**. Là do còn bợn trần **“Tam-tâm, Tứ-tướng”**, hiện sinh vẫn còn sống với **“Mạc-Na-Thức”** và thiếu về phần **“Lập-công Bồi-đức”** để hóa giải nghiệp chướng gây tạo tiền khiên đã bao đời vậy.

## ***TU ĐẠO GIẢI THOÁT PHẢI ĐỦ TAM CÔNG***

Trong **“DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH”** Ngài **Trí Tích Bồ-Tát** có nói với Ngài **Văn-Thù Bồ-Tát** rằng: **“Tôi thấy Đức Thích-Ca Như-Lai** trong vô lượng kiếp **đã từng chịu khó mà tu khổ hạnh, tích lũy công đức, cầu “ĐẠO-BỒ-ĐỀ”** chẳng hề biết ngừng nghỉ”.

Vì thế, nếu có ý chí thiết cầu tu Đạo giải thoát thì phải hội đủ **“TAM-CÔNG”**, như:

1. **CÔNG-PHU**: Phải tự ý thức, lúc nào cũng cố gắng hết sức mình có nhiệt tình chuyên trì để làm lợi ích cho tha nhân, cũng như phải có ý chí nhẫn nại mà giữ vững lập trường, nhất quyết cố gắng nỗ lực tiềm năng tăng thêm sự dũng mãnh kiên cố cho được hoàn toàn “**Đức-lành Nghiêm-trì Giới-hạnh Công-phu Tu-luyện**” và chỉ biết vai trò trách nhiệm “**Hành-đạo Phổ-độ**” chúng sinh mà thôi!

2. **CÔNG-QUẢ**: **Công**, là làm việc lành, **Quả**, quả báo tốt. Ấy là phụ tay nhau để xây dựng cơ nghiệp **Đạo**. Đó là làm thí công, thí của tạo chung cho mọi việc lợi tha đại chúng! Song song “**Công-quả Ngoại và Công-quả Nội**”.

\* **CÔNG-QUẢ NGOẠI**, là **Thi-ân Bồ-đức** để làm lợi ích chung cho **Đại-chúng** không ngại. Tùy theo khả năng phương tiện của mình.

\* **CÔNG-QUẢ NỘI**, đi, đứng, nằm, ngồi phải đều “**Tập-trung Tư-tưởng**” vào việc kiên cố “**Nhập-định**”, là: hằng năng lập chí tinh luyện “**Hồi-quang Chỉ quán**”. – **Hồi-quang** có nghĩa là phản chiếu vào nội tâm. Rồi **Chỉ**, có nghĩa là ngưng không còn **Trụ-chấp** bất luận là ý nghĩ việc gì vào “**Tâm Quá-khứ; Tâm Hiện-tại, Tâm Vi-lai**”. Rồi **Quán**, có nghĩa là loại trừ

cho sạch hết **Tạp-niệm, ô-nhiễm** đam mê theo **Bản năng** thói chúng sinh.

3. **CÔNG-TRÌNH**: Phải cố gắng chuyên cần tập trung nỗ lực vào việc tạo nguồn công năng trí hóa bằng phương tiện sôi kinh, đọc sách, nghiên cứu học hỏi theo gương “**Phẩm-cách Giới-hạnh**”; hạnh lành của các bậc tiền bối hàng chư **Phật, Bồ-tát, (Thánh-nhân)** và phải hằng năng tinh tấn dũng mãnh tu tập “**Tham-thiền, Nhập-dịnh, Chiếu-quán, Tư-duy, Minh-sát, Thử-nghiệm**” ngõ hầu để phát triển kỹ năng kiến quang tăng thêm nguồn trí huệ siêu việt minh nhiên, liễu ngộ “**Bí-chỉ**” viên thông xán lạn, hầu trở nên “**Trực-giác Thạm-thâm Nhiệm lý Tâm-kinh Vô-tự Linh-mẫn Siêu-quang Diệu-ứng**”. Đồng thời phải nên giữ gìn cho vẹn tròn “**Phẩm cách Đức-hạnh**” về việc **cản-ngôn, cản-thể, cản-lễ hạ-minh hòa-ái**, thể hiện mở lòng tình thương vị tha đối với mọi người – Song song, phải năng tự khắc kỷ, hằng luôn luôn phải biết răn mình dè dặt, hãy nên tránh phạm nhậm những tội, như: “**Ngũ nghịch, Thập-ác, Tứ-trọng...**” mà sa đọa vĩnh kiếp siêu sinh đó!

Nặng nhất là tội **Ngũ-nghịch**, như: Năm tội bội phản Thầy. Thay vì báo ân, trả nghĩa, bồi bổ phước điền để vun quén **Huệ-mạng**, trái lại đi làm phản nghịch cho nên kể là tội.

Trong **A-Xà-Thế** vấn **NGŨ-NGHỊCH KINH** có ghi Năm tội này: 1. **Sát phụ**, 2. **Sát mẫu**, 3. **Hại A-La-Hán**, 4. **Gây rối loạn chúng Tăng**, 5. **Khởi ác ý đối với sở hành của Đức Như-lai (hay là Thầy dạy Đạo)**. Kẻ nam, người nữ nào mà phạm vào Năm tội lớn ấy, không thể cứu thì phải đọa vào **ĐỊA-NGỤC VÔ-GIÁN ( Ngũ Vô-gián Địa-ngục )**, tức là sẽ bị hành hạ mãi mãi ở **Địa-ngục**, không biết đến kỳ hạn nào mới được ra. Vì vậy, nên **Ngũ-nghịch** tội cũng gọi là **Ngũ Vô-gián** tội.

Nếu ai mà có phạm trong một tội trong **Ngũ nghịch** tội ấy, thì chẳng được nhận vào **Đạo** vậy.

Trong bài “**Tứ-thập Bát-nguyện**” của Đức **Phật A-Di-Đà** điều thứ 18 có nói: “Nếu tôi được làm **Phật**, thì chúng sinh mười phương chí tâm tín lạc, muốn sinh về nước tôi, cho đến mười niệ<sup>m</sup> mà chẳng sinh đó, xin chẳng giữ lấy ngôi **Chánh-giác**. Chỉ trừ ra kẻ **Phạm Ngũ-nghịch**”.

Các kinh điển nhà **Phật** thường dạy: Kẻ phạm tội **Ngũ-nghịch**, hoặc chẳng được vãng sinh về cõi **Tịnh-Độ** của **Phật**, hoặc bị đọa mãi mãi ở **Địa-ngục**. Nhưng có khi kẻ phạm được vãng sinh khỏi bị đọa. Như cảnh vua **A-Xà-Thế** giết cha, và ông **Đề-Bà-Đạt Đa** hại **Phật**. Ấy nhờ hai duyên cố.

1. Kẻ phạm tội bội nghịch từ trước kia đã có phát tâm “**Dại-thừa**”, vì gặp duyên mà tạo ra tội nghịch, hoặc vì nghiệp chướng đời xưa phải trả, nhưng rồi hối ngộ rất thâm trọng phát tâm ra khỏi cảnh đời ác nghịch, diệt được tội trọng nên được vãng sinh **Tịnh-Độ**.

2. Kẻ phạm tội bội nghịch trước kia đã từng tu hành, tuy nay lỡ phạm mà rồi biết ăn năn, quán tưởng sâu xa phước đức của **Phật**, nên trừ diệt tội trọng, khỏi bị đọa lạc, lại được vãng sinh, tấn lên đường lành.

Như trong “**QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT KINH**” về **Bậc Hạ-phẩm Hạ-sinh**, có chép: Như có ai làm ác nghiệp chẳng lành: “**Ngũ-nghịch, Thập-ác**” đáng đọa ác đạo, nhưng lúc lâm chung được bậc thiện tri thức an ủi, thuyết pháp cho nghe và dạy “**Niệm Phật**”, người ấy dầu khổ bức, nhưng cũng rán

xưng được mười lần: **“Nam-Mô A-Di-Đà Phật”**, trừ được các tội trong Tám mươi ức (8.000.000) kiếp sinh tử liền được vãng sinh cõi **“Cực An-lạc Thế giới”**, dự bậc **Hạ-phẩm Hạ-sinh**.

Lại trong **NIẾT-BÀN-KINH**, Phật có dạy: “Dẫu ai có phạm **“Tứ-Trọng Tội, Ngũ-nghịch Tội”** mà phát lộ **“Ān-nān”** hộ trì **“Chánh-pháp”** thì cũng đáng nhận sự cung kính cúng dường, cũng đặng độ thoát”.

Này quý vị hành giả! Đã là người tu thì phải cho trọn chín chắn, có ý chí quyết định giữ vững lập trường kiên trì dũng mãnh chớ khinh lờn, tự khép mình vào **“Qui-luật Nghiêm-trì Giới-hạnh”** cho thật kiện toàn, lúc nào cũng thận trọng xét nét mọi lẽ cho kỹ càng chớ buông lung, và phải biết sợ phạm nhằm các tội đã nêu trên, nhờ vậy **Công trình** mới có được kết quả hữu hiệu rất ráo **“Viên minh Siêu-thức”**, mà không còn rơi vào cảm thọ nghiệp khổ não nữa đó!

Còn tu đúng y theo như **“Chánh-pháp Nội-giáo Chân-truyền”** trong hai bài **CHÂN-KINH** hàm súc rất vi diệu, như: **“THÍCH-GIÁO, CHÂN-KINH DI-LẶC”**. Tu hạnh **Đại-thừa hàng Bồ-tát** thì phải biết tùng nương theo **“Chánh-pháp Nhân-tạng”** toàn là ẩn mật diệu

siêu vi về mặt tinh thần “**Bát-nhã Kim-cang**”. Nếu phần căn cơ còn quá thấp kém, nghiệp chướng, oan nghiệt quả báo còn đầy, hoặc mức tiến hóa còn kém, hoặc không xuất gia, hoặc xuất gia mà mãi mãi vẫn còn nặng về phần **Trụ-chấp, Bảo-thủ** vào hình thức âm thanh sắc tướng, theo cố hữu tập quán của tôn giáo, hệ phái đã sẵn có bao đời thì không thể nào tu hườn **Phật-vị** được! (Tu theo tôn giáo, nếu giữ được trọn lành thì chỉ kết quả tiêu **Thánh** là hàng **Thinh-văn**, tiến hóa chớ chưa giải thoát).

3. Chưa có ngày giờ để “**TU-HỌC HUYỀN-PHÁP**”. Tại sao Ngài lại nói chưa có ngày giờ để “**Tu-học Huyền-pháp?**”. Bởi vì, Ngài lãnh lệnh với **Cha linh-hồn** có trách nhiệm phải tập trung lo vào việc kiến tạo rất quan trọng cơ **Hữu-hình, Thánh-Thể Chí-Tôn** là **Tòa-Thánh** – Cũng là “**Đại-Tụ-Điểm Tu-Viện Trung-Uơng Đại-Đạo Cứu-Thế Kỳ Tam**”, ngõ hầu giúp cho nhân sinh về nương nơi đây để làm **Công-quả** và **Tu-học**. Đã là sứ mạng của Ngài phải chấp nhận như vậy rồi, thì cả cuộc đời sống với hạnh đức **Vi-tha**, nên phải dấn thân hy sinh để làm lợi ích cho đại chúng mà quên mình!

Ngài đã vong thân không còn **Vi-ngã**, đem thân mình mà trang trải tỏa ra nguồn sinh lực dấy tâm đồng bao phủ ánh siêu quang tình thương xán lạn, tạo điều kiện chung ngõ hầu làm lợi ích cho hàng Môn đồ hội tụ về đây có nơi nương tựa mà “**Lập công Bồi-dức**” để hoá giải bớt nghiệp và **Tu-thân**. Vì thế, Ngài mới giáng đàn tỏ bày, “**chưa có ngày giờ để Tu-học Huyền-pháp**”, bởi vì không có thời gian. Cũng vì mọi người mà quên mình, thật hết sức là khả quý. Mặc dầu đây là hữu hình trong phạm vi sắc tướng, nhưng cũng phải mượn vị trí sắc tướng này mà để tùy duyên ứng dụng cho hàng **Sơ-cơ** và hàng **Tiểu-thừa**, nếu quá sự cố chấp còn phân biệt thì cũng không phải “**Đạo Cứu-Thế**”. Nếu nói rằng “**Đạo Cứu-Thế**” thì phải có phương thức chương trình vạch ra cho rõ ràng, để tùy căn cơ nương theo mà tu học từ **Sơ-cơ**, **Tiểu-thừa**, **Trung-thừa** và **Đại-thừa**. Bởi vì vào thời **Mạt-pháp** này, nhân loại phần nhiều là mới tiến hoá, hoặc tiền thân đã tạo ra lắm nhiều nghiệp chướng, nên phải bị nghiệp thối chuyển mãi mãi trầm luân đến ngày nay. Như vậy không thể nào vào lớp tu “**Tuyển-dộ Đại-thừa**” liền được.



Vì sự hy sinh cao cả của Ngài đã hoàn thành sứ mạng mà **Cha linh-hồn** giao phó đã được hoàn toàn kết quả mỹ mãn. Ngài đã để lại thành tích cao thượng, nêu gương lành **Vi-tha** rất hy hữu cho hàng môn đồ hậu thế roi dẫu theo đó mà tiếp tục **Đạo** nghiệp cho mai hậu vậy.

Này quý vị môn đồ trong cơ **Phổ-Độ**! Phải cần biết để chiêm nghiệm ra mọi lẽ, mặc dầu Ngài đã khuất mặt vắng bóng, hòa nhập với cõi “**Vô-hình**”, nhưng vẫn còn quan tâm với hàng vạn vạn môn đồ hiện còn đang có mặt tại cõi trần gian đầy đầy sự đau khổ không ít! Do đó, Ngài mới giáng đàn để đánh thức hàng môn đồ, nếu thật là người có căn duyên lành thì phải biết nương tòng theo vào việc “**TU-HỌC HUYỀN-PHÁP**” (“**Tánh-mạng Song-tu**”). Vì cơ **Hữu-hình** Ngài đã hoàn toàn xong. Mà cũng do có những bàn tay của hàng chư môn đồ tận lực nhiệt tình, nhiệt quyết hy sinh vật chất lẫn tinh thần mà tự ý thức đóng góp phụ tay nhau để lo chung sự nghiệp “**Đạo Cứu-Thế**” của **Cha linh-hồn** trong thời **Mạt-pháp**. Kể như đã xong, nên bây giờ Ngài khuyến khích phải tự ý thức lập chí mà tiến lên qua cơ “**Vô-vi Đại-thừa**” để tu Đạo giải thoát.

4. **“Mọi việc sau này sẽ còn nhiều người kế tiếp”.**

Ngài **Phạm-Hộ-Pháp** nói: **“Mọi việc sau này sẽ còn nhiều người kế tiếp”**. Theo sự nhận xét của **Phục-Nguyên**, nếu muốn làm sáng **“Cơ Phổ-Độ”** thì phải có mẫu người hàng căn lành **Tĩnh-thức**, đại chí dũng mãnh xuất gia tìm nơi yên tĩnh có thanh khí, ẩn để tu luyện **“Huyền-pháp”** theo như Ngài đã mong muốn. Song song, cũng phải có hàng **Chánh giác** trọn lành đã có phương thức hướng dẫn, rồi nương theo **“Chánh-pháp Chân-truyền...”** phải biết phục tùng sống theo với **“Qui-luật, Giới-Định-Huệ”** cho **“Chín-chấn Phẩm-hạnh Trọn-lành”**, rồi phải có ý chí dũng mãnh kiên cố nhẫn nại, tập trung vào việc **“Tham-thiền, Nhập-định, Minh-sát, Chiếu-kiến Ngũ-uẩn Giai-không”**. Về phần cốt yếu chính tông là để phủ sạch hết lòng trần, khi nào có được sự kết quả giải thoát cho bản thân trước rồi, thì mới nói qua sự bắt tay nhau mà ra xiển dương **“Chánh pháp Chân-giáo”** tùy duyên hóa độ nhân sinh. Nếu không có hàng trọn căn lành xuất gia tu Đạo giải thoát, thì việc hành Đạo độ đời không thể nào có hữu hiệu thiết thực được. Bởi vì, không được kết

quả hoàn toàn **“Giới-Định-Huệ”**. – **“Minh-tâm Kiến-tánh”**. Mãi luôn luôn vẫn còn sinh hoạt sống theo với thói **“Thế-tính Chúng-sinh”**. Cũng do nơi không có ý chí chịu chấp hành phục tùng theo đúng với **“Khuôn-vàng Thước-ngọc Chánh-đạo”** đó!

Tại sao? Riêng thiên ý của **Phục-Nguyên** quả quyết khẳng định như vậy. Vì vẫn còn thói phạm phu **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ** hằng sống bằng bản năng **Tham-Sân-Si, Lục-dục, Thất-tình**, và phải bị bốn lượn sóng **tiền, tình, danh, lợi** hút cuốn chụp nhận chìm ngay không bao giờ thoát được! Như vậy, mặc dầu có nhóm hợp lại cho đông, nhưng về mặt Đạo hạnh không có, bởi còn sống với **“Thế-tính Chúng-sinh”** làm chủ sự. Như vậy, chính bản thân chưa tự cứu mình được mà nói đi cứu ai? Những thành phần nói đi hành Đạo mà không có quá trình tu luyện, vẫn còn vô minh, nhận thức sai lầm thì không bao giờ biết sợ nghiệp quả báo ứng, bởi vì lúc nào cũng có ý nghĩ riêng cho bản thân về **danh lợi, quyền chức!** Mặc khác, cũng vẫn mãi còn đam mê như thường tình ở thế gian! Nói hành Đạo, mà không xuất gia tu luyện, lại vẫn còn sinh hoạt sống với vợ chồng con cháu hoặc vẫn còn tạo kinh

tế để lo đời sống riêng tư cho gia đình nếu như vậy sao gọi “**Xiển-dương Đạo Cứu-thế vào kỳ Tam theo như Thiên-ý của Cha linh-hồn?**”. Xét lại có đủ tư cách phẩm hạnh gọi rằng đi hành Đạo cứu đời hay không? Chưa được, bởi vì còn sinh hoạt theo thói phàm phu **Hậu-thiên** đó!

5. “*Còn việc phát huy chính nghĩa, “**Phổ-Truyện Chánh-Giáo**” là do đoàn hướng đạo ở hậu lai kế tiếp*”.-

Nếu nói theo mục này **Phục-Nguyên** xét thấy rằng, phải có thành phần hàng **Giáo-phẩm** xuất gia tu luyện có đủ “**Tư-cách Đức-hạnh Trọn-lành**”, đã được kết quả phẩm vị **Chánh-giác** hoàn toàn thật hữu hiệu rồi thì mới có đầy đủ công năng hoát trí huệ, khai “**Tâm-kinh Vô-tự**” thiết thực mới ra đi “**Phổ-truyện Chánh-giáo**” để hướng dẫn nhân sinh, tùy duyên hóa độ tu tiến hóa, hoặc giải thoát. Không phải hành **Đạo** là làm bánh trướng ra bằng cách xây dựng được nhiều chùa chiền, hoặc phổ biến kinh điển, rồi chiêu dụ người theo cho đông. Hãy nên nhớ: “**Thà là không có, bằng hơn có cho đông mà vô dụng thì chẳng có ích lợi gì!**”

Chớ có nhận thức sai lầm là, có bằng cấp cao, dụng sở trường học thức, kiến thức, và có kỹ năng tri thức rồi dùng theo kinh sử đem ra thuyết giảng cho người nghe với lập luận **bảo-thủ** riêng của hệ phái mình, cho đó là “**Phổ-truyền Chánh-giáo**”, lại còn ẩn ý với phàm ngã, để kích thích tâm lý mà chiêu dụ người các hệ phái khác theo về hệ phái của mình cho đông. Nếu còn thói phàm ngã như vậy, thì không thể nào có được hiệu ứng kỹ năng ưu việt mà hành đúng theo với “**Chánh-giáo Chân-truyền**” của **Cha linh-hồn** được!

6. “Bần đạo có một điều hết sức buồn thương là **đanh Đạo** đã sáng, **thế-Đạo** đã mở, nhưng **Tâm-đạo** còn **quá lu mờ**. Do đó, đã nảy sinh vì thế lực, vì quyền hành, v.v... Đã làm những chướng ngại ngăn chặn bước tiến của **cơ Đạo**”.

Theo như **Phục-Nguyên**, nếu muốn có “**Tâm-đạo sáng**” thì phải có một mẫu người trọn lành tự ý thức chấp nhận chuyên cần biết từng theo với “**Qui-luật, Giới-hạnh Tu-thân, Hành-đạo**” với tư cách nêu gương sáng trọn lành để làm tiêu biểu mà **Phổ độ** nhân sinh! Nên phải cần biết rằng, “**biểu bóng ánh tùy, gương trong hình sáng!**”

7. “Muốn được nhân tâm, phải **Tu-luyện cho mình cái đức nhân-tâm, mới là thành-công vậy**”.

Theo thiển ý của **Phục-Nguyên**, thì xét thấy rằng, nếu “**muốn được nhân-tâm, Phải Tu-luyện**” cho có kết quả quán triệt mọi lẽ viên minh hiện thực sáng hạnh **Thánh-tâm, Tư-cách Thánh-thể**, và thể hiện hạnh **Thánh-thiện Vị-nhân** (hy sinh phải quên mình để lo việc phụng sự làm lợi ích chung cho tha nhân) trọn lành. Không còn làm gương xấu đăm mê theo **tiền tình danh lợi...!** Song song không còn sinh hoạt theo như thường tình bằng thói phàm phu tầm thường **Bản-ngã, Tru-chấp, Bảo-thủ** với “**Thể-tính Chúng-sinh**” nữa. Nếu được như vậy thì mới “**Đắc Nhân-Tâm**”, người người đều ngưỡng mộ tin tưởng việc làm của chính bản thân đã được phù hợp với lẽ sống “**Đạo-Đức**” đó!

**Phục-Nguyên** xét thấy rằng, phải làm cho đúng theo “**Tôn-chỉ, Mục-dích**” của **Thượng-Đế Chí-Tôn** hoằng khai “**ĐẠI-ĐẠO CỨU-THẾ**” vào Kỳ **Mạt-pháp** này, như: “**Nhất-Đạo, Nhất-Tâm, Nhất-Pháp, Nhất-Hành**”.

\* **NHẤT-ĐẠO**: Đạo chỉ có một – “**Không Tức Thị Sắc**” từ “**Chân-Không, Hồn-Nguyên**” biến ra có một

khối **“Đại-Linh-Quang Tạo-Hóa”** đầu tiên là **“Nhất khí”**, là **“Thái-cực”**, là Đấng **“Thượng-Đế Chí-Tôn”** – **“Nhất-khí Hư-vô”** – (Hư là trống, Vô là không) – **Sắc** là khởi có **Âm-Dương**, biến hóa ra **Tam-tài, Tứ tượng, Ngũ-hành** rồi sinh ra muôn loài vạn vật. Nên mới gọi là **“Nhất-bổn tán Vạn-thù – Vạn-thù qui Nhất-bổn”** – Còn số học: Từ **O-1-2-3-4-5-6-7-8-9**. Từ **“O”** biến ra có, khi trực ngộ tu tập quy về **“Nhất-bổn”** là điểm **“Thái-cực, Tiểu-Linh-Quang”** hiệp với **“Đại-Linh-Quang”**, rồi **“Hườn-không”** (“O”). Do đó, gọi **“Nhất-khí Hư-vô”** – Hoặc **“Chân-không – Hư-không–Hư-vô”**. Tức là **“Sắc tức thị Không”**. – Tất cả vạn hữu cũng từ **“Không”** mà biến ra **“Có”**. Rồi từ **“Có”** cũng **“Hườn-không”** (**“Sắc tức thị Không”**).

Điều nên hiểu! Tất cả vạn hữu thấy thấy cũng đều phải chấp nhận chịu ảnh hưởng chung theo với **Định-luật “Thành-trụ-Hoại-diệt”**. – **“Sinh, Lão, Bệnh, Tử”** không mảy may quyền lực nào mà sai chạy ra khỏi nguyên lý này được!

Vì thế, Đức **Nhiên-Đấng Cổ-Phật** đã giảng đàn dạy bài Kinh **“THÍCH-GIÁO”** trong quyển Kinh Nhật tụng **“THIÊN-ĐẠO”** – **“ĐẠI-ĐẠO CAO-ĐÀI”** rất có lợi ích chung cho hàng **Chân-linh** nào nếu biết hồi tâm tự

tỉnh thức quay về cầu Đạo giải thoát khỏi nghiệp  
**“Sinh, Lão, Bệnh, Tử”**. – Tránh quả báo luân hồi.  
Kể cả hàng **Tam-thế** chư **Phật** và **Bồ-tát** tu luyện  
cũng không ngoài ý nghĩa của bài Kinh linh ẩn  
**“Phật khuyết Chánh-pháp Chân-truyền Bí-chỉ Mật  
diệu”** này, như: **“Phá-Nhất-Khiếu Chi-Huyền-Quang,  
Tánh-Hiệp Vô-Vi, Thống-Tam-Tài Chi Bí-Chỉ, Đa-Thi  
Huệ-Trạch, Vô-Lượng Độ-Nhân, Đại-Bi, Đại-Nguyện,  
Đại-Thánh, Đại-Tử, Tiên-Thiên Chánh-Đạo”**.

Này quý vị hành giả! Hãy xem phần triển khai  
những chương đề, phương thức thiết thực về mặt  
ẩn nhiệm **“Thâm-thâm Huyền-pháp Bí-khuyết Mật  
chỉ Vi-diệu”** mà **Phục-Nguyện** đã nêu trên như sau  
đây, rồi quý vị tự xét mình đã có phát nguyện **“Qui-  
y Tu-hành”** để **“Hườn-Đạo”** giải thoát, có biết nương  
tùng đúng theo **“Qui-luật, Giới-hạnh, Thực-thi Chánh  
pháp Chân-truyền”** hay không thì tự hiểu!





**“LỜI PHỤC NGUYÊN TRIỂN KHAI giúp cho hàng xuất-gia chuyên tu hạnh Bồ-tát Đại-thừa phục-huờn tâm-linh phụng-sự nhân-loại”**

## **“PHÁ NHẤT KHIẾU CHI HUYỀN QUANG”**

Vào tu tập Đạo giải thoát, điều cốt yếu chính là phải nên cần biết tòng **“Qui-luật, Giới-hạnh”** để làm chỉ chuẩn cho việc tu học **“đi, đứng, nằm, ngồi”** luôn luôn lúc nào cũng phải **“Tập-trung”** chuyên chú **“Nghiêm-trì Giới-hạnh, Chánh-niệm Thực-tại”** thì mới có kết quả hữu hiệu **“Chánh-định”**, bởi nhờ năng tinh tấn vào chỉ quán **“Nhãn-thị Chủ-tâm”**, (*hoặc Trí huệ làm chủ Tâm*) không để giải đãi sai lệch, do Tâm ý viễn ly điên đảo vọng tưởng theo ngoại cảnh **Ngũ-Âm-Ma**. Vì thế, phải chuyên cần nỗ lực dũng mãnh chỉ biết gom-thần **“Tập-trung Tư-tưởng Đại-định”** nội tâm mà khử trừ về phần **“Ngũ-dục”**, chớ để cho **Tâm** có **Ý** cứ mãi luôn rong duỗi gắn liền với những hiện tượng ngoại cảnh. Song, phải năng cố gắng lo tinh luyện cho chấm dứt, đoạn tuyệt hết sạch phần **“Ngũ-Quan”** bởi qua:

1. **MẮT** đừng để ý thấy tốt xấu khiến cho tâm động.
2. **TAI** đừng để ý những tiếng phải, trái, khen chê, thanh điệu, xao động... khiến cho tâm động.
3. **MŨI** đừng để ý các mùi thơm, thúí..., khiến cho tâm động.
4. **MIỆNG** đừng để ý các vị ngon, dở khiến cho tâm động.
5. **THÂN** đừng để ý vào sướng, khổ khiến cho tâm động.

Đó là “**Chân-pháp**” quay vào “**Thực-tại Chánh niệm, Chánh-định**”. Trừ “**Ngũ-Ấm Ma**”.

–**Tâm - Ý** không còn để ý gắn liền với những hiện tượng **Ngũ-quan** ngoại cảnh. Khi đã được như vậy rồi, gọi là “**Bế Ngũ-quan Đại-định**” (Nhưng đó cũng vẫn còn trong hàng **Tiên-đạo**, hễ **Tiên-đạo** thì chưa có hoàn toàn hóa giải được nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử**. Vẫn còn luân hồi). – Phải tinh luyện tiếp thêm nữa để trừ cho dứt sạch hết “**không còn tam tâm**” mới được!

**Tâm - Ý**, tu đến khi nào tự trực ngộ được kết quả “**Thanh-tịnh**” (**Thanh** là trong, **Tịnh** là sạch),

hoàn toàn không còn sống với **Tiềm-thức, Thần thức, và Vọng-thức (Tam-tâm : Tâm quá-khứ, Tâm hiện-tại, Tâm vị-lai)**. Được như vậy, thì **Tâm - Ý** không còn xao động đảo điên, bởi sống bằng với **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ** rồi cứ mãi mãi sinh ra thêm nhiều **Tạp-niệm, ô-nhiễm** theo như thói của người thường tình lúc nào cũng gắn liền với ngoại cảnh nữa, đó là kết quả được **“Xuất-định”**.

Sao gọi là **XUẤT-ĐỊNH?**

1. **MẮT**: không **Trụ** vào thấy các hiện tượng sắc tướng, bởi vì nó giả ảo không có thật, nên **Tâm** không có **Chấp** vào sự thấy. Đó đã là kết quả được **Xuất-định**. Vậy, **Tâm** không còn động theo thói chúng sinh nữa. (**Vô-tâm** – không tâm chúng sinh).

2. **TAI**: không **Trụ** vào nghe các âm thanh ( ... hoặc khen, chê), bởi vì nó giả ảo không có thật, nên **Tâm** không có **Chấp** vào sự nghe. Đó đã là kết quả được **Xuất-định**. Vậy, **Tâm** không còn động theo thói chúng sinh nữa.

3. **MŨI**: không **Trụ** vào ngửi các mùi ( ...*hoặc thơm, thúí...* ), bởi vì nó giả ảo không có thật, nên **Tâm** không có **Chấp** vào khứu giác. Đó đã là kết

quả được **Xuất-dịnh**. Vậy, **Tâm** không còn động theo thói chúng sinh nữa.

4. **MIỆNG**: không **Trụ** vào các vị ( ... *hoặc ngon, dở* ), bởi vì nó giả ảo không thật, nên **Tâm** không **Chấp** vào vị giác. Đó đã là kết quả được **Xuất-dịnh**. Vậy, **Tâm** không còn động theo thói chúng sinh nữa.

5. **THÂN**: không **Trụ** vào sướng, khổ (*hoặc...*), bởi vì nó giả ảo không thật, nên **Tâm** không **Chấp** vào sự cảm xúc. Đó đã là kết quả được **Xuất-dịnh**. Vậy, **Tâm** không còn động theo thói chúng sinh nữa.

Hễ kết quả được sự “**Xuất-dịnh**” rồi ắt “**Vô-tâm**”, không còn **bản-tính tư-tưởng** như thói chúng sinh “**Tam-tâm, Tứ-tướng**” nữa và cũng tự đã cảm nhận được “**Óc trống-rỗng**” – “**Hư-không**” rồi vậy.

“**Phá-Nhất-Khiếu**”, là “**Óc trống-rỗng**” không còn ý gợn động tạp niệm, ô nhiễm, tính toán, tư lự, suy diễn việc trần duyên v.v... **Chánh-tâm** thực tại luyện được như vậy rồi thì mới đến “**Chi-Huyền-Quang**”, có nghĩa là khai “**Đại Trí-huệ**”. (“**Bồ-Đề-Tâm, Chánh giác**”). – (**Hòa hiệp với Đấng Tạo-hóa Cha linh-hồn**)

## **HỮU**

**“Bồ-Đề-Tâm”** là phương **“Nội-giáo”**  
Năng **“Tham-thiền hườn Đạo Qui-y”**,  
Pháp **Hồi-quang Chiêu-quán** những gì...  
**Thanh-tịnh** lòng để ly ảo tưởng!  
Vạn hữu giả không mê nào vướng...!  
Chín chắn tu tăng trưởng **Huệ-màu**;  
Để diệt tâm tạp niệm vọng cầu...  
Không còn động hòa **Bầu Hư-tịch**.  
**“Óc trống-rỗng”** chẳng gì ngăn bít,  
**“Khai Huyền-quang”** hữu ích viên minh,  
Giải mê muội vạn pháp hữu hình,  
Không đắm nhiễm trần tình tạo nghiệp...  
Hàng trọn lành thúc lòng kiếp kiếp!  
Hạnh **“Đầu-dà”** tánh hiệp **“Siêu-quang”**.  
**“Chân Bát-nhã, Chánh-pháp Nhân-tàng”**,  
**“Vô-sở-trụ – Kim-cang”** trực ngộ...!  
**“Vô-Thượng-Đạo – Hư-không”** hiệp **Tổ**,  
Qui **“Chánh-đẳng”** là chỗ **“Tâm-trung”**,  
Năng **“Thường-trụ, Chánh-giác”** thực thuần,  
Sạch bản-ngã **“Chấn-hưng Phật-pháp”**.

## **TÁNH HIỆP VÔ VI**

Huần lại “**Phật-tánh**” – Tức là: “**Chân-Không**” – “**Như-lai**” – “**Như-như**” – “**Chân-không Diệu-hữu**”. Đã có kết quả, là được sạch hết lòng trần phàm phu mê muội rồi, nên không còn sống theo **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ** như “**Thể-tính thối chúng sinh, Quỷ-tánh**” nữa, như: *Tự ái, cău gắt, oán hận, thù hằn, giận hờn, ganh tị, đố kỵ ghen ghét, thị phi, phỉ báng chê bai, nói xấu đả phá, dị biệt, kiêu căng, ngã mạn, cống cao, tự đắc, bảo thủ, cố chấp, tự mãn, tự phụ, tham đắm, ích kỷ, v.v...* (**Thể-tính chúng sinh Quỷ-tánh** này, tạo nghiệp nặng lắm chớ có khinh thường!). Điều nên cần phải biết! **Thể-tính Chúng-sinh**, thì hiệp với **Hậu-thiên Định-Hỏa** (Thức thần) nó phù hợp với **Ma-Quỉ**, nên hằng luôn luôn sống bằng **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ**. Nếu người **xuất-gia** tu tập, hoặc là hàng **cư-sĩ** mà không biết chấp hành nương tòng sống theo với **Chánh-pháp “Giới-Định-Huệ”** – “**Minh-tâm Kiến-tánh**” thì mọi sự việc hầu hết là làm theo ý của **Ma-Quỉ** không, mà hơn nữa vào thời kỳ **Mat-pháp** này là như vậy. Nếu tu bằng cái miệng, hoặc tu theo những hình thức âm thanh sắc tướng bên ngoài (**Lý – Sự**).

Mặc dầu cho là thầy, tổ, giáo chủ gì gì đó, nếu vẫn còn sinh hoạt mãi mãi hằng sống theo với **“Thể-tính Chúng-sinh”** này thì không thể nào tu tập theo **“Chánh-Đạo”** để cầu giải thoát được! Bởi vì **Quý, Ấm-ma** đã **“Tiềm-phục Ẩn-tàng Chế-ngự trong nội-tâm”** rồi đó!

Tại sao vậy? Bởi vì, tu mà không biết nương tựa theo **“Khuôn-vàng Thước-ngọc Qui luật Giới-hạnh”**.—Không biết chấp hành nghiêm trì tuân thủ với **“Qui-luật Chánh-pháp”, “Giới-Định-Huệ”** – **“Minh-tâm Kiến-tánh”**. Song song, không ngộ nhập sống với **“Chánh-pháp Nhân-tạng”** thì làm sao phát triển được tăng lực công năng, có kết quả thắng hoa tiến lên hàng **“Chánh-đẳng, Chánh-giác, hườn Vô-Thượng-Đạo?”**. Như vậy, đã rơi vào **Bàng-môn Ngoại-đạo** rồi đó! Rất uổng công kiếp tu.



## **PHÚ LÔI VĂN**

**Hườn Phật-vị** không còn **Tâm-Ma, Tánh-Quỉ**,  
Do trọn lành giữ “**Giới-hạnh Trục-chỉ Qui-y**”,  
Đã “**Vô-tâm**” không còn mê vạ hữu những gì!  
Chẳng **quyền-chức**, không **Tham-Sân-Si** thói tục.  
Hàng **Trục-giác**, Hườn “**Chân-như**” không **Tri-thức**,  
Tính **Ưu-việt Minh-triết**, không lãnh vực phái tôn,  
Do công năng tu luyện tự cứu rồi linh hồn!  
Nường “**Chánh-pháp**” tỉnh tâm không còn mê muội.  
“**Giới-Định-Huệ**” tinh tấn chuyên tu vào sớm tối,  
Khỏa vô minh, dứt “**Quỉ-tánh**” giải tội ác tâm,  
Không **đanh lợi quyền** thì hết tạp niệm mê lầm...!  
Trừ “**Thế-tính Chúng-sinh**” ngộ thậm thâm vi diệu.  
Khai “**Huyền-quang Linh-màu Nê-hườn Nhất-khiếu**”.  
Có mấy ai thật tu mà được thông hiểu điểm này?  
Còn đam mê **tiền tình danh lợi** cứ mãi cuồng say...  
Tu cái miệng, theo hình thức đặt bày huyền cảnh.  
Không “**Nội-quán để diệt trừ Ma-tâm, Quỉ-tánh!**”.  
Tu bên ngoài thì đã bỏ mất “**Giới-hạnh**” còn đâu!  
Lo lợi dưỡng mãi say đắm vật chất tham cầu...  
Nào có biết? **Quỉ-Ma** tiềm phục ẩn sâu **Thần-thức!**



Thật là tu thì biết **“Tập-trung”** từng **“Giới-luật”**,  
Trọn hạnh lành phải lo đoạn dứt oan khiên...  
Quyết giải thoát thì phải sạch hết trần duyên ...!  
**“Không sinh-diệt”** mới **“Hườn-nguyên Phật-vị”**.  
Lời chân tình **Phục-Nguyên** gửi đây bày chỉ...  
Giúp căn lành tỉnh thức nghiệm kỹ thử đi!  
Ở thế gian lắm đau khổ nào có sướng ích gì!  
Chỉ thật tu thì mới đoạn ly nghiệp chướng...  
Năng **“Nhập-định”** trừ tiêu đam mê vọng tưởng...  
Dứt **“Tam-tâm”** không còn **“Tứ-tướng”** gắng ly,  
Được như vậy nương **“Chánh-pháp luyện Qui-y”**,  
**Ẩn** lo tu, dũng mãnh **“Nghiêm-trì”** giải nghiệp ...!

\*\*\*

## ***THỐNG TAM TÀI CHI BÍ CHỈ***

Có nghĩa là:

- \* Luyện **Tinh** hóa **Khí** thì **Thân** bất **Động**.
- \* Luyện **Khí** hóa **Thần** thì **Tâm** chí **Tịnh**.
- \* Luyện **“Thần Hườn-Hư”** thì **Ý** phải cho **“Đại-định”**.

Cũng có nghĩa là: **“Thân, Tâm, Ý”**, phải được chí **Tịnh** và **Định** thì mới có kết quả ấn chứng **“Hườn hư”**. (Xem tiếp phần dưới).

**“Tam-tài là Tinh-Khí-Thần”** – Luyện hoà hiệp **Tinh-Khí-Thần**: **Tinh-Khí-Thần** thuộc về **Thân Hữu-vi** – Ý thuộc về nội tâm **Vô-vi**.–Pháp tu **Tịnh-luyện**, **“Thân-Tâm là một Thực-thể không tách rời nhau”**. Tu Đạo giải thoát, **“nếu bỏ Thân-Tâm ra mà dụng công ở chỗ khác, thì việc tu Đạo không đi đến đích giải thoát được!”** Hoặc có tu luyện **Thân-Tâm** mà không đúng với **“Chánh-pháp Chân-truyền”**, lại tu theo kinh điển thì đã bị lạc vào **Bàng-môn, Tả-đạo** rồi đó! Vào thời **Mạt-pháp** này, nhìn kỹ lại thì đã có rất nhiều nhiều như vậy. (Bởi vì, đã nói rằng tu nhưng không bao giờ biết nương tòng theo phương thức **“Chánh-pháp Chân-truyền Tam-giáo”** để làm chỉ chuẩn cho việc tu. Xét thấy rằng, phần nhiều tu bằng cái miệng; tu theo kinh điển, hình thức âm thanh sắc tướng mà thôi vậy!).

Song song, lại có một số người tu theo **Siêu-linh huyền-ảo**, mê tín dị đoan rồi lại bày đặt ra những điều không thiết thực huyền hoặc pháp này, pháp kia để hướng dẫn dạy những chuyện hoang đường không tưởng toàn là **Sáo-ngữ** (câu văn tầm thường nhàm vì đã được nhiều người dùng đi dùng lại quá nhiều). Hoặc là bằng **Sáo-rỗng** (lời nói không có nội

dung chi chi cả). Vì thế, nên về phương thức thiết thực để hướng dẫn cho việc tu tập thì không có rõ ràng đúng theo với “**Bí-chỉ Huyền-mật**” mà **Phục-Nguyên** đã khai thị trình bày trên. Thêm vào đó, lại nói: “**Luyện Tinh Hóa-Khí, Luyện Khí Hóa-Thần, Luyện Thần Hườn-Hư, Luyện Hư Hườn-Vô**”. Đó là nói suông theo Không tưởng **Sáo-ngũ** của pháp **Tiên-đạo!** Chớ không có đúng theo với phương thức thiết thực để làm lợi ích cho tha nhân cầu tu giải thoát mà **Minh-sát** (xét cho rõ ràng) chi cả. Khi cầu tu giải thoát thì thấy thấy, nếu ngoài “**Chánh-pháp Giới-Dịnh-Huệ – Minh-tâm Kiến-tánh**” – “**Chánh-pháp Nhân-tạng**” đó là thuộc vào **Bàng-môn Ngoại-đạo!**

- **THÂN: Hữu-vi**, gồm có **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân** là Năm cửa, luôn gắn liền với **Ngũ-Ấm-Ma** bên ngoài ( là **Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc** ).

- **Ý: Vô-vi**, tức là **THÂN-THỨC (Định-Hỏa – Quỷ-Tánh)** cũng là **TÂM – TÂM** năng động mới sinh ra **Ngũ-dục**, gắn liền với **Ngũ-Ấm-Ma** bên ngoài. Do **THỨC-THỨ-BẢY (Mạc-Na-Thức)** làm chủ sự – Nó sống bằng **NHI-BIÊN-KIẾN**, hay phân biệt, như:

1. **MẮT**, Thấy thì nó phân biệt **Tốt, Xấu – Tốt** thì vừa ý, **Xấu** thì không vừa ý. – **Tốt** thì vừa ý, là **Tâm**

**Ma** sinh liền – Xấu thì không vừa ý, là **Tánh-quí** sinh liền – Lại tăng thêm màng vô minh, và tội lỗi.

2. **TAI**, Nghe tiếng Khen thì vừa ý, là **Tâm-Ma** sinh liền – Tiếng Chê thì không vừa ý, là **Tánh-Quí** sinh liền. Hoặc tiếng **Thanh** điệu dư âm thì vừa ý, là **Tâm-Ma** sinh liền – Tiếng **Ồn** ào xung động thì không vừa ý, **Tánh-Quí** sinh liền. Lại tăng thêm màng vô minh, và tội lỗi.

3. **MŨI, khứu-giác**, mùi Thơm thì vừa ý, là **Tâm Ma** sinh liền – mùi Thúi, tanh hôi thì không vừa ý, là **Tánh-Quí** sinh liền. Lại tăng thêm màng vô minh và tội lỗi.

4. **MIỆNG, vị-giác**, Ngon thì vừa ý, là **Tâm-Ma** sinh liền – Dở thì không vừa ý, là **Tánh-Quí** sinh liền. Lại tăng thêm màng vô minh, và tội lỗi.

5. **THÂN, cảm-xúc**, cảm giác, mãn cảm sung sướng thỏa mãn mọi lẽ thì vừa ý, là **Tâm-Ma** sinh liền – Khổ cực vất vả lao nhọc thì không vừa ý, là **Tánh-Quí** sinh liền. Lại tăng thêm màng vô minh, và tội lỗi.

Vì thế, tu tập Đạo giải thoát thì phải “**Tập-trung Tư-tưởng**” mà hằng chuyên cần nương sống vào “**Chánh-pháp Thiên-dịnh**”.—Ngoài phải lìa dứt hết

các sắc tướng hiện tượng **Ngũ-Ấm-Ma**, là **Thiền**.— Trong **Nội-tâm** không còn xao động điên đảo bởi **Ngũ-dục**, là **Định**. Được như vậy, là hiện thực kết quả “**Xuất-định**”. Vì thế, không còn nhận thức sai lầm nữa. Do việc tu tập tinh tấn chín chắn, biết nương tòng theo khuôn **Chánh-pháp** “**Giới-Định-Huệ**” đó!

Tự **Trực-giác** tỏ ngộ được yếu chỉ “**Chân-không Diệu-hữu**”, không còn bản năng sống với **Tam-độc (Tham-Sân-Si)**. Thanh tịnh Lục căn. (**Thanh** là trong, **Tịnh** là sạch. Cũng có nghĩa là: **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý** đã được trong sạch, bởi không còn gắn liền dính với bợn trần nữa). **Thân-Tâm** vắng không. Do tinh tấn chín chắn năng tu luyện **Thiền-định**. Trong nhờ “**Đại-định Tam-muội**” dụng **Minh-sư-trí** phủi sạch hết “**Ngũ-dục Nội-tâm**”, bởi không còn nhận thức sai lầm **Ngũ-Ấm-Ma** giả cảnh hữu hình bên ngoài nữa. Nên đã được sự kết quả **Vong-thân, Vong-ngã**. Trong ngoài lặng-im. (Không trong, không ngoài). Lúc nào cũng hằng sống với chân thường “**Tâm-trung Thường-trụ**”. – Là “**Chân-Không**”.



## **ĐA THI HUỆ TRẠCH**

Vận dụng trí huệ để giải trừ sạch hết mọi sự cảm thọ phiền não chướng. **Nội-tâm (Ý)** không còn sống với **Bản-năng Ngũ-dục**. Bên ngoài không còn nhận thức mê lầm **Ngũ-Ấm-Ma** nữa. Nếu đã được như vậy rồi, thì “**Vô-tâm, Óc trống-rỗng**”, ngộ đặng “**Tâm-kinh Vô-tự**”.

\*\*\*

## **HỰU**

**Tâm-kinh** là “**Chân-như Vô-tự**”;  
“**Bồ-Đề-Tâm**” không chữ **Huệ-khai**,  
Tính **Ưu-việt**, do hoát **Đỉnh-dài**,  
**Khiếu-Huyền-Quang** giảng hoài không hết.  
Công năng tu tâm trần đã chết!  
Vô quái ngại y hệt “**Chân-không**”;  
Không có chi vướng bận cõi lòng,  
**Óc trống-rỗng** chẳng tông, môn phái;  
**Óc trống-rỗng** nào đâu chướng ngại?  
Vì tình thương bươn chải giúp đời,  
Kỳ **Mạt-pháp**, cứu khổ nào ngơi!  
Tỏa **Chân-lý**, hoằng khai “**Chánh-Pháp**”.

Vì người tu thời này phức tạp,  
Không chánh tâm chẳng hạn "**Chân-truyền**",  
Tu cái miệng, **Tâm-tánh** đảo điên,  
Ham **đanh lợi tình tiền** không dứt.  
Chẳng nghiêm trì "**Hạnh tròn Giới-luật**",  
Mê **quyền-hành, vị-chức** giả danh,  
Nuôi **Tâm-ma, Tánh-quỉ, Tam-bành,**  
Dưỡng **Lục-tặc** nó hành không biết!  
Sống **Thất-tình** nào phiền mãi xiết,  
Thêm vô minh hủy diệt tâm linh,  
Không thấy sai **Sám-hối** sửa mình,  
Gây nghiệp chướng muôn nghìn tội lỗi.  
**Làm thầy, tổ, dẫn người lạc lối,**  
Còn vô minh lặn lội biển mê...  
Tạo quả báo lăm nôi nãi nê,  
Không ngộ Đạo nhân quê **Niết-cảnh!**  
Lời **Phục-Nguyên** giúp hàng trọn hạnh,  
Mượn giả thân tu tránh luân hồi,  
Dứt sinh tử, oan nghiệt quả nhồi,  
Lắm đau khổ, ôi thôi không ít...!



## **VÔ LƯỢNG ĐỘ NHÂN**

Hạnh **Chánh-đẳng, Chánh-giác**, đã **vong-thân, vong-ngã**. Không có ảnh hưởng, lệ thuộc vào bất cứ trong một tôn giáo, hệ phái hoặc ông giáo chủ, thầy, tổ nào mà còn sinh hoạt theo hữu lậu của thế gian. Bởi vì hàng **Chánh-giác** ấy, hằng năng tập trung gia công chuyên chú vào việc tu luyện nhiều kiếp đã được thành tựu “**Phản-bổn Hoàn-nguyên**”. Nên mãi mãi ta bà rày đây mai đó mà tùy duyên hóa độ chúng sinh không phân biệt và cũng không bỏ bất cứ một ai cả. Dùng **Huệ-trí** mà quyền biến lợi tha. Vì “**Vô-lượng Pháp-môn**”, nên hàng **Chánh-đẳng Chánh-giác** sở hành bằng **Huệ-nhãn** và **Pháp-nhãn** mà tùy duyên khai thị để cảm hóa chúng sinh vô quái ngại vậy.

\*\*\*

### **PHÚ**

Hàng **Chánh-giác** ta bà hóa độ!  
Vì tình thương không bỏ một ai,  
Dụng **Huệ-nhãn** khẩu xuất ra bài,  
Tạm **Tâm-kinh** hoằng khai **Chân-lý**.  
Giúp căn lành “**Hoàn-nguyên Trực-chỉ**”,  
Hạnh tu hành trừ **Quý Ma Tâm**,



**“Giới-Định-Huệ”** trọn hạnh chú chăm!  
Khỏa vô minh không lầm vạ pháp.  
Độ duyên lành khử trừ niêm tạp,  
Chín chắn tu huân tập trừ tiêu,  
**“Tâm Thanh-tịnh”** đước huệ năng khêu,  
Phá u tối dắt dìu **“Chân-pháp”**.  
Biết nhìn người căn cơ cao, thấp,  
Tùy nhân duyên giải đáp lý chân,  
Đúng phương thức mô tả vạch đường;  
Đường **“Chánh-giáo”** kỷ cương phép tắc.  
Trừ mê lầm âm thanh tướng sắc,  
Xa hữu hình đạo tặc **Ấm-ma...**  
Nường **Thiên-định** quán diệt tâm tà,  
Trừ **Ngũ-dục** để hòa **“Nguyên-bổn”**.  
Hàng thiện hướng tự ta tỉnh **“Đốn”**,  
Sạch lòng trần xao động đam mê  
Năng công phu khai trí **Bồ-đề**,  
Khỏa u tối bộn bề nghiệt ngã!  
Dứt huân tập **“Ngộ Chân-Bát-nhã”**,  
Tính ưu việt mô tả **“Tâm-kinh”**,  
Giúp cho người trực ngộ cứu mình,  
**“Tịnh Lục-căn”** viên minh xán lạn.  
Hạnh tu hành **“Giới-nghiêm”** tỏ rạng!

Năng “**Tâm-trung**” tường hản huệ mầu,  
Ngộ “**Mật-diệu Bí-chỉ**” cao sâu,  
“**Hườn Nguyên-bổn**” ngỗ hầu giải thoát.



## **ĐẠI BI**

Đức **ĐẠI-BI**. – **BI** là thương xót chung hết muôn loài vạn vật, nên phải có lòng phát nguyện lớn, lập hạnh chí quyết hành trì vào phẩm “**Đại-thừa**”, để nương theo phương thức “**Chân-đạo**” tu tập có được công năng mà “**Hườn Phật-tánh**”, rồi ra đi ta bà tùy duyên hóa độ, cứu khổ chúng sinh. Vì tình thương xót của **Phật** và của **Bồ-tát** đối với chúng sinh rất rộng lớn, cho nên kêu **Đại-Bi – Đại-Bi** là một mối lòng lớn trong bốn mối lòng của Chư **Phật** và của Chư **Bồ-tát**, như: “**Đại-Tử, Đại-Bi, Đại-Hỷ, Đại-Xả**”. Bốn mối lòng quảng đại, vô cùng, vô tận, vô lượng ấy nên mới kêu là “**Tứ-Vô-Lượng**” – “**Tứ-Vô-Lượng-Tâm**”.

Vì thế, chư **Phật** và chư **Bồ-tát** lại có cả hai đức này: **Đại-Bi** và **Đại-Trí**. Hai đức tu ấy kêu là: “**Phước-Huệ Song-Tu**” hoặc là “**Bi-Trí Nhi-Môn**”.

Bởi lòng **Đại-Bi** nên các Ngài chẳng nữ trụ ở cảnh **Niết-Bàn**. Do sức **Đại-trí** nên các Ngài không còn trong vòng sinh tử, luân hồi. Lấy “**Tâm-Bồ-Đề**” làm nhân, lòng **Đại-Bi** làm căn bản, và tùy duyên..

Do đó, nên hàng chư **Phật** và chư **Bồ-tát** lúc nào cũng hằng áp dụng “**Tứ-Vô Lượng-Tâm**” để làm chỉ chuẩn căn bản cho việc **Phổ-Độ** chúng sinh. Bằng bốn mối lòng vô lượng; bốn đức vô lượng mà **Phật** và **Bồ-tát** hằng thi hành để làm lợi ích, an lạc, độ khổ não, hoạn nạn cho vô lượng chúng sinh trong vô lượng thế giới. Kêu riêng từng danh từ là: “**Từ, Bi, Hỷ, Xả**” (“**Đại-từ, Đại-bi, Đại-hỷ, Đại-xả**”).

\* **TỪ**: Lòng lành, do tấm lòng ấy mà làm lợi ích an lạc cho chúng sinh “**thương-yêu chung muôn-loài vạn-vật dĩ-dồng**”. Và lấy lòng từ tha thứ người có ác tâm hại mình.

\* **BI**: Lòng xót thương, do tấm lòng ấy mà cứu tai nạn, khổ não cho chúng sinh. Hằng quan tâm lưu ý về việc năng lo cứu khổ, cứu nạn chúng sinh không bao giờ nhàm chán.

\* **HỖ**: Lòng vui tự mình cảm nhận vui và mừng chung cho chúng sinh khi họ được điều thiện lành.

\* **XẢ**: Lòng thí xả, tha thứ cho người, tự mình hy sinh để giúp cho chúng sinh được an lạc, không kể kể lạ người quen, kẻ oán người thân.

Trước khi thành **Đạo, Phật** và **Bồ-tát** đã từng tu hành được kết quả kiện toàn đức hạnh phẩm chất “**Tứ-Vô-Lượng**”. Khi đắc **Đạo** rồi **Phật** và **Bồ-tát** vẫn hằng năng thi hành “**Tứ-Vô-Lượng**”. Người tu **Đạo** cầu giải thoát, thì phải tập trung chú tâm nương theo với pháp “**Tứ-Vô-Lượng**” làm chỉ chuẩn không thể thiếu được vậy.



## **ĐẠI NGUYỆN**

Cầu **Đạo** tu giải thoát, thì phải có sự quyết định dứt khoát hết những việc hồng trần, rồi phát tâm lập “**Đại-nguyện**” lớn để **Tập-trung** vào sự **Nghiêm-trì** năng tu tập **Đạo** giải thoát. Lòng nguyện vì lợi ích cho chúng sinh đều thành **Phật**. Lại là lòng của **Phật**, của **Bồ-tát**, muốn cứu độ tất cả chúng sinh. Lòng quyết định đó rất lớn, trọn tâm để phổ cập chung hết tất cả chúng sinh nên là “**Đại-Nguyện**”.

– Phải nên nhớ rằng: Hễ “**Vô-Nguyện Bất-Thành**”.

Nên chư **Phật**, **Bồ-tát** xưa kia, Vị nào cũng đều có lập trường quyết chí phát tâm “**Đại-Nguyện-Lớn**” tu giải thoát và “**Phổ-độ**” chúng sinh!

\* \* \*

## **PHÚ**

Lời **Phục-Nguyện** giúp hàng thiện hưởng,  
Quày tu **Đạo** tăng trưởng **Chân-tâm**,  
Phải **Đại-nguyện** học “**Pháp-Thậm-thâm**”;  
“**Giới-Định-Huệ**” phương châm “**Chánh-giáo**”.

Năng “**Nhập-định – Qui-y Tam-bảo**”.

Diệt lòng trần rớt ráo hành trì ...

Trừ **Tập-niệm**, ô-nhiễm hữu vi,

Ngưng tất cả những gì giả ảo!  
Hàng “**Chiếu-kiến, Thanh-tâm Huờn-đạo**”,  
Tiêu **Ngũ-uẩn** tỉnh táo **Chân-linh**,  
Chín chắn tu “**Giới-hạnh**” trọn gìn,  
Không giải đãi, viên minh xán lạn.  
Nội quán tri trí năng tường hản!  
Hạnh “**Đại-định**” khai sáng **Huệ-mâu**,  
Dứt **Bản-ngã, Trục-giác** thâm sâu,  
Không môn phái hòa bầu hằng hữu.  
Pháp “**Tâm-trung, Chân-không Thường-trụ**”,  
Sạch lòng trần trừ lũ **Ma-quân**,  
Không mê muội nhận thức sai lầm ...  
Huờn “**Chánh-đạo – Tánh-không Phật-bổn**”.  
Hạnh ta bà dùng môn “**Pháp đốn**”;  
Khai thị người ngộ “**Bổn-nguyên-căn**”,  
Giải vô minh, **Phước-huệ** chí chân,  
Dứt nghiệp mê lòng trần đã sạch.



## **ĐẠI THÁNH**

Bậc **Thánh lớn**. Tức là bậc **Đại A-La-Hán**. Tiếng **Đại-thánh** cũng dùng để gọi chung bậc **Đại Bồ-tát** và bậc **Phật**. Có một tinh thần cao thượng thanh nhã, đã xuất gia khổ hạnh tu luyện để giải nghiệp được bản thân không còn vô minh nhận thức sai lầm nữa. Nên không còn đam mê sống theo với **Bản-ngã** thói chúng sinh. Song, “**Vong-thân Vong-ngã**”, rồi mượn giả thân ta bà rày đây mai đó, để **Phổ-độ** tùy duyên và cũng luôn nỗ lực làm lợi ích cho tha nhân, không còn biết nghĩ riêng tư **Vị-ngã**, không quản ngại gian lao nguy khốn chi chi cả, chỉ biết vì lợi ích cho mọi người mà thôi!

Ví như ra lời thuyết pháp “**Chân-lý**” giúp cho mọi người nghe để lãnh hội “**Chánh-giáo**”, nhưng không nghĩ là mình thuyết. Người nghe rồi nương theo đó để tu trì, nhưng không nghĩ rằng người đó nhờ mình. Và cũng xem như mình không có lời thuyết pháp.

Hoặc ví như mình có phương tiện vật chất đem giúp cho người, nhưng không có nghĩ mình giúp. Người được nhận phương tiện vật chất mình giúp, nhưng không nghĩ người đó nhờ mình giúp. Và

xem như vật chất không có thật. Đó là hạnh hàng  
chư **Đại-thánh** đã “**Vong-ngã**” mọi sự việc thấy thấy  
không còn sống theo với **Bản-ngã** “**Cái ta**” như thói  
chúng sinh tâm thường nữa.



## **PHÚ**

Bậc **Đại-thánh** tinh thần cao thượng,  
Trọn hạnh tu tăng trưởng “**Đạo-tâm**”,  
Không mê muội nhận thức sai lầm..  
Hàng “**Chánh-giác Uyên-thâm Ưu-việt**”.  
Huần **Như-lai** “**Vô-sinh Bất-diệt**”,  
Hạnh vong thân chỉ biết giúp đời,  
Không môn phái lê gót khắp nơi..  
Đem tình thương bằng lời **Chân-lý** ...!  
Đánh thức người hồi minh “**Phục-thỉ**”,  
Phải trừ tiêu **Tánh-quí, Tâm-ma**,  
“**Đốn**” vô minh phủ sạch ý tà,  
Không **Nhân-ngã** đó là **Chánh-giác**.  
Hằng “**Tâm-trung**” nêu gương giải thoát;  
Làm lợi tha thù tạc tỉnh người,  
Ngộ yếu chỉ diệu hữu rạng ngời,



**“Pháp Nhân-tạng”** không lời là vậy.  
Lý **Phục-Nguyên** giúp người tự thấy;  
Thấy tâm mình phải quấy hư nên,  
Rồi **“Thiền-quán Chiếu-kiến”** cho bền,  
**Minh-sư-trí** phải diệt những tên:  
**Tham-sân-si** móng nền tạo nghiệp...  
Với **Lục-dục, Thất-tình** kết hiệp,  
Tạo vô minh kiếp kiếp mê lâm...  
Sinh oan nghiệt điên đảo nội tâm,  
Hòa **Lục-thức** ngấm ngấm **Quỉ-tánh**.  
Quày vào tu **“Nghiêm-trì Giới-hạnh”**.  
Phải trọn lành để tránh trần duyên,  
Nương **“Chánh-pháp Nhập-dịnh, Tham-thiền”**,  
Phủ thói tục **“Hoàn-nguyên Chân-bổn”**.

\*\*\*

## **ĐẠI TỪ**

**Đức-Từ** lớn, lòng **Từ** lớn. **Từ** là lòng thương tất cả chúng sinh, sẵn lòng nhiệt quyết tích cực giúp cho người được vui sướng và lợi ích. **Từ** là cái đức mà các hàng có tinh thần thiện hướng tu cầu Đạo giải thoát phải nên học. **Đại-từ** là cái lòng, cái đức vốn sẵn có của chư **Phật** và chư **Bồ-tát**; cái đức ấy thành tựu trọn vẹn là nhờ các Ngài đã dầy công tu

luyện nó mới có. Hằng năng lo bồi bổ nó đã quá trình vô lượng đời; vô lượng kiếp. **Đại-tử** cũng có nghĩa là: Đấng **Đại-tử** tiếng dùng để tôn xưng Đấng **Tạo-hóa Cha linh-hồn, Phật, và Bồ-tát.**

## **BÀI**

Tâm Đại tử tình thương nhân loại,  
Không **Nhân-ngã** dứt thói chúng sinh,  
Khoan dung tha thứ hạnh lành,  
Không còn **Trụ-chấp** tịnh thanh nội lòng.  
Hàng chư **Phật “Chân-không Diệu-hữu”**;  
**Đại Bồ-tát** chăm chú giúp đời,  
**“Tử, Bi, Hỷ, Xả”** hoằng khai,  
Tình thương ban rải các Ngài độ tha.  
Đuốc **Trí-huệ** Tinh hoa Ưu việt;  
Bổn **“Tâm-kinh, Minh-triết Siêu-nhiên”**,  
Khai thị lợi ích chân duyên..  
Rõ nguồn **“Chân-giáo Vi-huyền Thâm-thâm”**.  
Lòng **Đại-tử** âm thầm cứu khổ...!!!  
Dem **Đạo-mâu** trang độ thế gian,  
Xiển dương **“Chánh-pháp Nhân-tàng”**,  
**“Căn-lành Hội-tụ Nam-Bang Làm đầu”**.  
**Dây Tâm-đồng** cùng nhau **“Nhất-Đạo”**,  
Tu **“Nhất-pháp, Chánh-giáo, Chân-truyền”**;

**“Nhất-hành”** cứu khổ vạn duyên ...  
Không còn **Nhân-ngã “Qui-nguyên Đạo-vàng”**.  
Hạnh **“Bát-nhã Kim-cang”** nhiều Kiếp,  
Dứt Vô minh giải nghiệp mê lầm ...  
Không còn sinh tử luân trầm!  
**“Chân-không Diệu-hữu Thâm-thâm”** giúp đời.  
Đức **Đại-tử** không ngơi cứu khổ;  
Vì **Tình-thương** tùy độ nhân sinh,  
Xiển dương **“Chân-lý”** rõ ràng,  
Khai nguồn đức huệ tịnh thanh nội lòng.  
Là **“Nhất-đạo”**, vô tông, chẳng phái,  
Hòa **“Chân-tâm”** lọc tảo **Hậu-thiên**,  
Chỉ người **“Nhập-Định, Tham-Thiên”**,  
Trừ tiêu **“Ngũ-uẩn Hườn-nguyên”** trọn lành.



## **TIÊN THIÊN CHÁNH ĐẠO**

**Tiên-Thiên** có hai phần:

1. Phần **Tiên-Thiên** về “**TÂM**”.

2. Phần **Tiên-Thiên** về “**HỒN-NGUYÊN KHÍ**”.

\* **TIÊN-THIÊN VỀ TÂM**, như: Hằng năng lo nuôi dưỡng “**Tinh-thần Cao-thượng Thanh-nhã**”. Vì biết “**Tùng Qui-luật**” trọn hạnh lành giữ “**Giới-Định-Huệ**” – “**Minh-tâm Kiến-tánh**”. **Trực-giác** khai được nguồn **Trí-huệ** xán lạn diệu ứng huyền thâm hòa nhập với “**Tâm-linh**”. Vì thế, cũng do biết nung đúc tinh thần “**Tập-trung Tư-tưởng**” kiên cố, có ý chí dũng mãnh phấn đấu tinh tấn chín chắn để lo tôi rèn tu luyện thanh lọc “**Thân-tâm**” hoàn toàn được quán triệt hữu hiệu mọi lẽ có sự kết quả về mặt kỹ năng rất ráo “**Thanh-tịnh**” (trong sạch). Không còn tham mê sống với trần duyên **Tạp-niệm, Ô-nhiễm Hậu-thiên**; sinh hoạt bằng **Tâm-ma, Tánh-quỉ** theo bản năng “**Thể-tính Chúng-sinh**” nữa.

## **TIÊN THIÊN VỀ HỒN NGUYÊN KHÍ**

Sau khi chuyên tu luyện năng thanh lọc “**Thân Tâm**” được hoàn toàn trọn lành rồi, phải qua pháp **Tinh-luyện** tiếp “**Tiên-Thiên-Khí**” để tăng thêm công năng lực “**Tam-Muội-Hỏa**”, mà tập trung kiên cố chí quyết hoá giải để trừ sạch hết tất cả mọi ám khí **Hậu-thiên** đã gây tạo huân tập chồng chất dầy đầy những mối oan nghiệt, nghiệp chướng cứ mãi mãi làm cho nội tâm xao động khổ não bao đời không ít! Nay biết hồi tâm **Trực-giác** tỉnh thức, nên hằng luôn luôn tinh tấn chuyên cần chăm chú một cách dũng mãnh công phu tu luyện cho chín chắn được kết quả hữu hiệu kỹ năng hiện thực mà phục hồi “**Chân-linh**” nhờ cố gắng nỗ lực không ngơi về việc phát triển “**Bồ-Đề-Tâm**” hườn **Phật-vị** (Khẩu khuyết không thể lậ ở đây được!).

Cũng như đức **Phật-Thích-Ca Tọa-thiền** tại gốc cây **Bồ-đề** luôn luôn lúc nào cũng quay về “**Nội-tâm Dũng-mãnh Tập-trung Đại-dịnh Kiên-cố Tịch-đốc chí thời, Yếu-yếu Minh-minh, Cực-điểm Hườn-hư, Vong-thân, Vong-ngã**”. Do đó, công năng tu luyện được kết quả “**Ngũ-khí Triều-nguồn, Tam-hoa Tụ-Đỉnh tại**

**điểm Nhất-khiếu Huyền-quang**". Bởi do "**Vô-tâm mà Tiên-thiên Nhất-khí Tự-nhiên Qui-hiệp với Đỉnh Nê-huờn**". Nên hàng tu nhà **Phật** xưa kia mới nói: Đức **Phật Nhập-tịnh** tại gốc cây **Bồ-đề**, lúc đó chim vầy tổ trên **Đỉnh** đầu mà không hay biết!

Này quý vị! Không phải vậy, đó là **Tiên-Thiên-Khí** hòa hiệp với **Đỉnh Nê-Huờn**, do **Vô-tâm**. Nên đã thành tựu "**Bổn-nguyên Linh-quang, Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miếu, Tam-Bồ-Đề**" ("**Vô-Thượng-Dạo Chánh-Đẳng, Chánh-Giác**"), Huờn **Phật-vị**. Đó là đã được kết quả hoàn toàn thể thanh, hòa hiệp với "**Tiên-thiên Nhất-khí Hư-vô Chánh-dạo**".



## **PHÚ**

Vì tình thương **Phục-Nguyên** khai thị...!  
Giúp căn lành trực chỉ **Phật-duyên**,  
**“Giới-Định-Huệ, Nhập-dịnh, Tham-thiền”**,  
Năng **Chỉ-quán** chú chuyên **Chiếu-kiến**...!  
Trừ **Ngũ-dục, Thanh-tâm** biến chuyển ...  
Xóa **Vô-minh, Tinh-luyện** giờ ngày,  
Dứt mê muội nhận thức lầm sai...  
Quay **Chánh-niệm** Huệ khai xán lạn!  
Trừ **Ngũ-uẩn “Hư-không”** tỏ rạng,  
Sạch lòng trần tướng hản viên minh,  
**“Chân-Bát-Nhã – Vô-tự Huyền-kinh...!”**  
**“Bồ-Đề-Tâm”**, âm thanh chẳng dính.  
Không sắc tướng trừ tiêu tánh bệnh ...  
Ngộ **Phật-dà “Thanh-tịnh Như-lai”**,  
Hiệp **“Tiên-thiên Chánh-dạo” Đỉnh-dài**;  
Hoát **Nê-huờn**, hoằng khai **“Chân-pháp”**.  
**“Kinh Thích-Giáo”**, căn lành tu tập...!  
Kỳ tam này sáng lập **“Chân-tông”**,  
Để Xiển dương **“Nguyên-lý Đại-dồng”**,  
Không môn phái **“Viên-thông Cứu-thế”**.  
Hòa chư **Phật, Nhất-tâm Đại-thệ**,  
Hầu dìu người **“Thánh-thể Tu-trì...”**.

Hàng **Chánh-giác Phật-vị Qui-y...!**  
Không mê lầm những gì giả ảo...  
Giúp cho đời “**Minh-tâm Tỉnh-táo**”,  
Chuyên tu trì rốt ráo hành thâm...!  
Nối gót **Phật** giải khổ chú chăm...!  
Đuốc **Chân-lý** ngấm ngấm chiếu diệu!  
Khai thị người “**HUYỀN-QUANG NHẤT-KHIẾU**”,  
Hườn “**Vô-Tâm**” am hiểu **Đạo-mầu**,  
**Pháp Bí-chỉ Phật-tánh** cao sâu,  
Dứt vô minh, tạp cầu phủ sạch.  
Này căn lành! Chí chân thiết thạch,  
Trọn **Đức-hạnh** cốt cách “**Qui-y**”,  
Nường “**KIM-CANG BÁT-NHÃ**” hành trì...!  
Diệt **Ngũ-uẩn**, tâm ly giả cảnh.  
Không sinh diệt **Như-như Phật-tánh**,  
Hườn **Bổn-nguyên** hiệp **Ánh-Linh-quang**,  
Hòa “**Tâm-trung Thường-trụ**” Đạo vàng,  
Tính **Ưu-việt** rải ban **Chân-lý...!**  
Không môn phái, “**Vô-tâm Trục-chỉ...!**”,  
Ra giúp đời chẳng nghĩ lợi danh,  
Hướng dẫn người **Chánh-giáo** rõ rành,  
Không hưởng thụ **quyền hành chức vị**.  
Lời **Phục-Nguyên** xin người nghiệm kỹ...!  
Tự cứu mình “**Trục-chỉ Chân-linh**”,



Trọn **Giới-hạnh**, phát triển **Huệ-minh**...  
**Tu giải-thoát tử-sinh dứt hẳn!**  
Bố khách trần! Pháp mầu xin tặng...  
Ai thật tu chín chắn quán tri...!  
Ngộ **Trực-giác**, “**Đại-định Nghiêm-trì...!**”,  
Sạch tâm trần “**Qui-y Phật-vị**”.  
Nay **Phục-Nguyên** có lời bày chỉ...!  
Giúp thiện hưởng tri kỹ cội nguồn!  
Năng **Tu-luyện** “**Giới-hạnh Y khuôn**”;  
“**Khuôn Chánh-pháp**” tạo nguồn sinh lực.  
Hiệp **Tiên-thiên** không quyền, chẳng chức,  
Hạnh “**Vô-tâm**” mầu mực vị tha,  
Khỏa vô minh thói tục vạy tà...  
Năng tận độ bá gia **Kỳ-mạt**.



Này quý vị hành giả! **Phục-Nguyên** nói về phần bí chỉ mật diệu trong Kinh “**KIM-CANG BÁT-NHÃ**” để bổ túc thêm vào “**Chánh-Pháp Chân-Truyền Tam Thế Chư Phật**”, bài kinh “**THÍCH-GIÁO**” Đức **Nhiên-Đăng Cổ-Phật** dạy, và “**CHƠN-KINH DI-LẶC**” Đức **Phật Thích-Ca** dạy, chung hai bài này trong quyển kinh **THIÊN-ĐẠO** của “**ĐẠI-ĐẠO CỨU-THẾ KỶ-TAM**”.

Đây là “**Bổn Chân-kinh Huyền-vi Mật-diệu**” của “**Chánh-pháp Nội-giáo**” giúp cho hàng duyên lành **Chân-tu** có căn cơ cao, trọn đủ “**Tư-cách Giới-hạnh**” đã tu liên tục **Đại-kiếp. Nhiều kiếp Bồ-tát, Đại-Bồ-tát**, biết nương theo đây là phương thức chỉ chuẩn thiết thực diệu hiệp tu tập Đạo giải thoát và “**Phổ-độ Chúng-sinh**”. Riêng về những hàng căn cơ còn tu theo lớp **Tiên-đạo**, hoặc **Thỉnh-văn, Viên-giác**, hoặc còn thấp kém như **Cư-sĩ** thì xét thấy rất khó kết quả! Nên không thể nào kham nổi vào việc tu tập cho trọn được giải thoát!

Hễ nói tu hạnh **Đại-thừa Bồ-tát Đạo** thì không còn “**Trụ-chấp**” vào những gì đương sinh hoạt với vạn pháp thế gian, như: Âm thanh sắc tướng, qua sự tín ngưỡng theo hình thức của tôn giáo, hệ phái hoặc không còn đắm mê với **quyền chức, danh lợi**, không lập vị tự tôn, không để cho người bần tâm phục vụ hầu hạ, quạt, cung phụng, lạy bái, mâm cao cỗ đầy để lợi dưỡng, tiền hô hậu ủng, tạo mối vướng mắc, cứ mãi ràng buộc hàng môn đồ. Nếu người tu mà còn **Vị-ngã** nuôi “**Cái ta**” như vậy, thì đã đánh mất tiêu hết “**Tư-cách Phẩm-hạnh**” người tu rồi! Không giữ trọn hạnh theo với **Chánh-pháp**

**“Giới-Định-Huệ”**; Cũng không chịu nể chấp hành **“Nghiêm-trì Chân-giáo, Tứ-vô Lượng-tâm”** (**“Đại-tử, Đại-bi, Đại-hỷ, Đại-xả”**) chưa có **“Vong-thân, Vong-ngã”** nên cứ mãi mãi vẫn còn sinh hoạt theo thói phàm phu, lại tạo thêm màng vô minh và nghiệp chướng không ít nữa đó! Nếu như vậy, thì không phải hạnh tu **Đại-thừa Bồ-tát**, đó là thuộc về **Bàng-môn Ngoại-đạo**.

Ngược lại, còn hàng trọn lành về mặt **“Tư-cách Đức-độ”** năng chuyên **“Nghiêm-trì Giới-hạnh Bồ-tát, Chánh-giác”**, sống bằng **Vị-nhân** không còn **Vị ngã**. Hạnh thanh nhã **“Vong-thân, Vong-ngã”** không còn sống với **Bản-ngã “Cái ta”** phàm phu tiêu cực theo như lời **Phục-Nguyên** đã nói phần trên.

Tại sao vậy? Vì thuộc hàng hạnh **Bồ-tát** là thật tu, hằng nhắc lòng phải sợ **“Nhân-quả Báo-ứng Sa-đọa Thối-chuyển”** nên lúc nào cũng trọn vẹn năng giữ hoàn toàn mẫu mực chu đáo **“Phẩm-cách Tác-phong Giới-hạnh”** tinh tấn nung nấu ý chí phát triển dũng mãnh, luôn luôn tu tập nỗ lực vào tâm **“Chánh-niệm”**; lúc nào cũng kiên cố chuyên cần **“Nghiêm-trì Đức-hạnh”**. Hằng tỉnh thức quay vào **“Nội-tâm Gom-thần”** lo **“Tập-trung Tư-tưởng”** để giúp cho việc

**“Đại-dịnh”**– Phát triển **“Minh-tâm Kiến-tánh”**, rồi **“Hồi-quang Phản-quán”** mới có thể đốn phá, quét sạch hết màng vô minh ngu dốt, không còn nhận thức sai lầm, **Trụ-chấp** vạn pháp thế gian huyền ảo cho là thật! Khi được **Trực-giác** hồi minh biết thuận tòng nương theo với **“Chân-giáo Diệu-hữu”** của tinh thần **“Bát-nhã Kim-cang”** mà tu **Đạo-pháp** giải thoát vậy.

Điều nên cần biết! Hễ tu **Đạo-pháp** giải thoát là thiếu dục, đa dục chẳng phải là **Đạo**. Tu **Đạo-pháp** là tri túc, không biết chán là **Đạo**. Tu **Đạo-pháp** là ở ẩn, ưa thích chỗ đông đảo chẳng phải là **Đạo**. Tu **Đạo-pháp** là phải tinh tấn, dũng mãnh, lưỡi biếng giải đãi chẳng phải là **Đạo**. Tu **Đạo-pháp** là năng chế ngự tâm dục, tâm hay phóng diễn với ngoại cảnh qua ngũ quan chẳng phải là **Đạo**. Chín chắn tinh tấn tu **Đạo-pháp** là tâm định an lạc, hay nghĩ tưởng tham vọng hão huyền nhiều chẳng phải là **Đạo**. **Chánh-giáo Đạo-pháp** là **Trí-huệ**, **Vô-minh** ngu tối chẳng phải là **Đạo**. Nên biết rằng, hiệp với **“Chánh-Đạo”** thì chẳng còn sinh hoạt theo y như việc đời, cũng chẳng tiếc thân mạng, chẳng tham lợi dưỡng, chẳng còn mê **danh-lợi quyền-chức** theo

như thế gian nữa. Chỉ biết trọn Hạnh tu Đạo giải thoát và vì tình thương chung nhân loại, nên đem ánh sáng “**Chân-lý Diệu-màu Tâm-kinh**” mà ban rải khắp mọi nơi khai thị tùy duyên để **Phổ-độ** chúng sinh. Nên không bao giờ có gợi ý nghĩ đến sự mệt mỏi, cũng không nghĩ đến sự ngủ nghỉ, không nghĩ đến sự ăn uống lợi dưỡng, không nghĩ đến ngày đêm, không nghĩ đến lạnh nóng, trong khi đi không ngó trước quá năm bước, không ngó trông hai bên. Không nghĩ trước, không nghĩ sau, không nghĩ trên, không nghĩ dưới, không nghĩ bốn phía. Và cũng không còn động “**Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức**”. Cớ sao? Nếu tâm vẫn còn động niệm theo như thói chúng sinh, thì không bao giờ hành trong **Chánh-pháp** mà hành trong **Tà-đạo** phải thọ nhận nghiệp quả sinh tử luân hồi. Tu tập mà không giữ gìn trọn “**Giới-hạnh**”, như thế thì không thể nào có sự kết quả được nguồn mật diệu “**Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề**” ( “**Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác**”) mà hườn **Phật-vi** là “**Chân-Đạo**”. **Phật** là “**Thanh-Tịnh**” hăng hữu “**Chân-Tâm, Quang Minh**” đã được hoàn toàn tỏ ngộ thấu triệt rốt ráo trọn pháp giới. **Phật-pháp** chẳng có hiện tiền là “**Phật Vốn Bất-Sinh, Pháp Vốn Bất-Diệt**”.

Cớ sao lại có hiện tiền? Vì “**Phật** thường tại thế gian mà không bao giờ phạm vào mọi sự **Ô-Nhiễm** mê chấp bởi pháp thế gian”. Huờn **Phật-đạo**, thì đừng chạy theo muôn pháp giả ảo. “**Hề Tâm sinh thì hết thấy pháp sinh. Tâm diệt thì hết thấy pháp diệt**”. Một niệm chẳng hề sinh thì muôn pháp đều không. Thế gian và xuất thế gian đều không có **Phật**, không có **Pháp**, chẳng hiện tiền, cũng chẳng hề mất, bởi vì “**Hư-không**”. Nên, theo tinh thần “**Bát-Nhã**”, thì Đức **Phật Thích-Ga** đã có dạy, như : “**Thịnh-Văn, Viên-Giác, Bích-Chi-Phật và Phật**” đó là giả danh của thế gian đặt ra mà thôi, chớ không có thật”. Giả sử có chẳng nữa, đều là danh từ, lời nói, để tiếp dẫn khai thị tùy căn cơ! Đều là danh cú diễn tả cũng như tùy bệnh cho thuốc. Hết bệnh thì không cần thuốc nữa.

Vì thế, hạnh tu tập “**Đại-thừa**” hàng **Bồ-tát** nhờ biết nương theo “**Chánh-pháp Bát-nhã Kim-cang**”, nên hằng năng chuyên cần sống với ý chí tinh tấn việc Tu dưỡng mãnh kiên cố vào “**Giới-Định-Huệ**” – “**Tham-thiền, Nhập-định, Chiếu-kiến Ngũ-uẩn Giai không**”, đã được kết quả hàng phẩm **Chánh-giác** đại ngộ “**Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề**”. Đã kết quả **Vong-thân Vong-ngã** là **Như-như**. Hoàn

toàn không còn **Động** không còn **Tĩnh** là **Như-như**. Không còn **Sinh** không còn **Diệt** là **Như-như**. Không còn **Nhân** không còn **Ngã** là **Như-như**. Không còn **Tam-tâm, Tứ-tướng** là **Như-như**. Bởi vì, do công năng chuyên cần vào việc **Tu-luyện** đã kết quả, sạch hết màng vô minh không còn nhận thức sai lầm như thói phàm phu tục tử thường tình nữa. Khi đã được kết quả hoàn toàn “**Ngũ-uẩn Giai-không**” rồi, thì không còn tư duy, và cũng không còn ngã mạn đề cao mình, hạ thấp người. Đã lìa hết tất cả trạng thái tướng chúng sinh. Lìa sạch lợi dưỡng, danh dự tôn vinh. Lìa dứt hết bản năng tập quán theo “**Thế tính Chúng-sinh**”. Không còn mê **cố-chấp bảo-thủ** theo vạn pháp huyền hoặc giả ảo nữa. Nếu cứ mãi mãi **Trụ-chấp** vào âm thanh sắc tướng cho là thật, đó là vẫn còn vô minh hành theo **Bàng-môn Tà-đạo**. Không thể nào tỏ ngộ được **Chánh-pháp Chân** “**Bát-Nhã-Ba La-Mật-Đa-Tâm-Kinh**” đó!

\*\*\*

## **PHỤC NGUYÊN TRIỂN KHAI SAO GỌI CHÁNH PHÁP CHÂN TRUYỀN ?**

**CHÁNH-PHÁP:** “**Đạo-pháp Chân-chánh**”, cao trổi, trong sạch. **CHÁNH-PHÁP** có hai phần: **Lý** và **Thể**:

1. **LÝ:** Ý nghĩa là không sai lệch, không tà ngụy. **Đạo-lý** từ lúc ban sơ đến lúc cuối cùng đều có tánh cách trong sạch. Vì vậy mới kêu là **Chánh**. Không dùng **Sáo-ngữ**, **Sáo-rông** đem ra gây huyền hoặc ru ngủ có tác động làm cho kích thích tâm lý để rồi chiêu dụ người hướng theo về với môn phái mình.

2. **THỂ:** **Pháp**, tức là nền tảng “**Pháp-Bảo**” ở trong “**Tam-Bảo**” (**Phật-Pháp-Tăng**). **Thể** của **Chánh pháp** lại cũng gom vào trong bốn pháp (Tứ pháp).

a)- **GIÁO:** Tiếng nói, câu văn ẩn đầy ngụ ý thiết thực rất rõ ràng của chư **Phật**, **Bồ-Tát** có tánh cách “**Đốn-phá**” để giải trừ sạch hết tất cả nghiệp vô minh, không còn nhận thức sai lầm và trừ hết phiền não chướng! Đó là “**Tiên-Thiên Chánh-Đạo**” rất rõ ràng!



b)- **LÝ**: Nghĩa lý trong **Giáo-pháp** thật rõ ràng rất cụ thể chính xác. Không có trừu tượng, hoặc phô trương hý luận riêng chủ thuyết qua sự việc chiêu dụ có ảnh hưởng với **Thần-thánh** hóa **Phi-tưởng hoang-đường** theo như **Siêu-linh** ... Không bao giờ có ngụ ý ẩn tàng **bảo-thủ** trong giả ngã tà tâm, có sự huyền hoặc gây mê tín dị đoan để dối gạt người theo về môn phái mình cho đông, đó là việc làm rơi vào **Phi-tưởng hoang-đường** của **Ngoại-đạo Bàng-môn**, bởi có ảnh hưởng về phần **Vô-hình** của những hàng **Thiên-ma, Tinh-linh** tiềm phục ẩn tàng hướng dẫn đã bị dối gạt mà không hề hay biết! Mục đích là để ngăn trở sự tiến hóa, giải thoát của nhân sinh, rồi khi chết phải về quê hương chúng. Vào thời kỳ **Mạt-pháp Hậu-thiên** này thì rất phù hợp với nó lắm! Còn đúng y như “**Chân-lý Chánh-đạo**” phải tòng “**Khuôn-vàng Thước-ngọc**” của **Tam-giáo** đã luôn sẵn có, thì không bao giờ dùng **Siêu-linh** hoặc **Sáo-ngữ, Sáo-rỗng** và **Tiếng-lóng** mà dạy người.

-> Sao gọi là **Sáo-Ngũ?**

Câu văn đã thường nói thành nhàm, vì đã được nhiều người dùng lập đi lập lại quá nhiều. Nhưng không hiểu nội dung là gì!

-> Sao gọi là **Sáo-Rông?**

Toàn là hý luận hay nói ba hoa rồi khoe “**Cái Ta**” sinh ra lý chướng không có nội dung gì cả. Nói toàn là trời, trăng, mây, nước trù tượng huyền hoặc không tưởng, chớ không phải là **Chân-lý**. Cũng như **Siêu-linh** hay dùng **Sáo-rông** để ru ngủ mà huyền hoặc những kẻ còn vô minh độn căn mê lầm...!

-> Sao gọi là **Tiếng Lóng?**

Nói không có thiết thực sự thật rõ rệt chi cả. Hay là cứ dùng từ Thiên cơ bất khả lậu. Hay là như những thành phần **Siêu-linh** nhập đồng cốt, chấp bút nói những chuyện hoang đường không đâu để dối gạt những hạng người căn cơ còn quá thấp kém, hoặc độn căn mê tín dị đoan, còn vô minh nhận thức sai lầm mà không hiểu gì hết!

c)- **HẠNH**: Ý theo nghĩa lý trong **Giáo-pháp** mà thực hành, hằng năng tập trung nương vào **Chánh-pháp** “**Giới-Định-Huệ**” – “**Minh-Tâm**

**Kiến-Tánh**” để làm chỉ chuẩn cho việc tu tập cầu **Đạo** giải thoát!

d)- **QUẢ**: Nhờ **Tập-trung** kiên cố thực hành “**Giới-Định-Huệ**”, tự chứng ngộ được những quả **Hữu-vi** và **Vô-vi**.– Tu chứng là nhờ năng chuyên hành theo **Giáo-pháp** của chư **Phật** dạy mà chứng được quả vị trong phẩm **hạnh ba Thừa (Thinh-văn-thừa, Viên-giác-thừa, Bồ tát-thừa)**.

Trong những Vị **Bồ-tát** sinh qua cõi **Phật A-Di-Đà**, những Vị nào đã có sẵn biện tài thì thường tuyên thuyết **Chánh-pháp**, tùy thuận theo **Trí-huệ**, không trái, không thất và cũng không rơi vào **Tà sư Ngoại-đạo** hay lý chướng. – **Chánh-pháp** lại có nghĩa: Pháp “**Chân-chánh Bồ-Đề-Tâm**” sự thật hiển bày ra rất rõ ràng một cách thiết thực có phương thức xán lạn của mỗi Đức **Phật** vừa thành **Đạo** và truyền ra. **Chánh-pháp** của mỗi Đức **Phật** trải qua ba thời kỳ: “**Thời-kỳ Chánh-pháp, Thời-kỳ Tượng-pháp, và Thời-kỳ Mạt-pháp**”.

Thời kỳ **Chánh-pháp** (Đạo lý chân chánh) của Đức **Phật Thích-Ca** là 500 năm sau khi Ngài tịch. Kế đó là Thời kỳ **Tượng-pháp** (Đạo lý tương tự với

**Chánh-pháp**) là 1.000 năm. Rồi đến Thời kỳ **Mạt-pháp** (Đạo lý lúc sau cùng) là 10.000 năm.

Trong **Luật-tạng** có ghi mấy lời của Đức **Phật** như vậy: **Nền Chánh-pháp** của Ta đáng lẽ trụ thế 1.000 năm, hoặc lâu hơn nữa. Nhưng trót vì Ta đã cho hàng phụ nữ xuất gia, nên nền **Chánh-pháp** bị giảm bớt, chỉ còn 500 năm mà thôi.

Trong **Kinh-luật** đã có ghi trong ba thời kỳ **Chánh-pháp**, **Tượng-pháp** và **Mạt-pháp**, để cho biết rằng: Trong thời kỳ **Chánh-pháp**, dễ tu mau chứng và có rất nhiều người căn còn trọn lành tu chứng, vì nền **Chánh-pháp** đương thịnh hành. Trong thời kỳ **Tượng-pháp**, hơi khó tu chứng và số người tu thì chứng ít hơn, vì **Đạo-pháp** mừng tượng với **Chánh pháp**. Đến thời kỳ **Mạt-pháp**, xét thấy rất khó tu chứng và rất ít người tu chứng, bởi vì vào lúc cuối cùng của nền **Đạo**. (Cũng do thời **Hậu-thiên** quá ư là trọng trước, xem phần **Hậu-thiên** và **Tiên-thiên** ở dưới đây để tham thấu mà hiểu rõ thêm nguyên do về thời **Mạt-pháp**).



## **HẬU THIÊN VÀ TIÊN THIÊN**

\* **Thiên-ma, Ma, Ngạ-quỉ, Tinh-linh** và nói chung với chúng sinh là thuần toàn **HẬU-THIÊN**. Bởi còn sống theo với **Bản-năng Tham-Sân-Si, Lục-dục, Thất-tình, Bản-ngã (“Cái Ta”)**. Còn hàng **Chư Phật, Đại-Bồ-Tát, Bồ-Tát** là thuần toàn **Tiên-thiên**. Vì thế, đã có công năng do hằng chuyên chú tinh tấn liên tục tu luyện nhiều kiếp, nên được kết quả huần **“Vô tâm” (Tâm-Phật)**, không còn Tâm thói chúng sinh.

\*Tu hàng **Tiên-đạo**, thì còn hành trì theo như pháp **“Bế-Ngũ-quan Đại-định”**, chỉ biết lo việc luyện **“Tinh-Khí-Thần”**; luyện **“Tinh-Khí-Thần”**, thuộc về phần luyện **MẠNG (Hữu-vi là Thân : Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân)**. Như vậy, vẫn còn **ngoại-pháp** là sắc tướng **HẬU-THIÊN**. Vì chưa quán triệt được hoàn toàn trọn hạnh kiên cố **“Tập-trung Tinh-luyện Nội tâm”** để chuyển hóa hiệp với **Chánh-pháp “Giới-Định Huệ”** và **“Minh-tâm Kiến tánh”** là luyện **TÁNH (Vô-vi là Ý)**. **Tiên-đạo** còn nặng **Bảo-thủ, Trụ-chấp** vào phần luyện pháp tướng **TINH-KHÍ-THẦN**, cứ mãi nuôi ý tưởng như vậy cho là chánh pháp giải thoát, đó là sự nhận thức còn sai lầm!

Bởi vì vẫn còn màng vô minh, không thể biết pháp thanh lọc “**Tam-tâm Tứ-tướng**”. Và cũng chưa quán triệt thấu rõ được ẩn diệu thậm thâm máy “**Huyền-vi Đạo-pháp**” của chư **Phật**, nói chung là hàng **Thiêng-liêng** ngô hầu tưởng lăm về phương thức hiện thực vào **Chánh-pháp** “**Tỉnh-thức, Tham-thiền, Nhập-dịnh, Minh-sát, Thực-tại Điều-tâm, Nhiếp-tâm và khử trừ Tâm Tạp-niệm, Ô-nhiễm**” bởi **HẬU-THIÊN**. Không còn sinh hoạt sống bằng **Tâm-thức** theo tập quán thói chúng sinh **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ** nữa.

Vì thế, nếu không trọn lành tinh luyện thì không thể nào diệt sạch hết màng vô minh, nên mãi vẫn còn nhận thức sai lầm...! Cứ mãi mãi **Bảo thủ, Cố-chấp** phần hữu lậu theo với sắc tướng vạn pháp huyễn ảo, luôn luôn ôm chặt cứ cho đó là đúng thật **Chánh-pháp**! Nếu nói phần “**Chánh-pháp Chân-giáo**” có phương thức rất rõ ràng để giúp cho những hàng căn trọn lành đã có tu tập được liên tục nhiều kiếp vào hạnh “**Đại-thừa Bồ-tát**” thì phải năng nghiêm trì chín chắn về việc tinh luyện, chí quyết nhẫn nại kiên cố nỗ lực tinh tấn “**Tập-trung Tư-tướng**”, **Tinh-thần** phải luôn hướng về “**Thực-tại**

**Chánh-niệm**” rồi chuyên cố gắng cho kỳ được dững  
mãnh về việc hành trì phần **“Diệu-hữu Nhiệm-mầu”**  
**“Chánh-pháp Nhân-tạng, Giới-Định-Huệ, Minh-tâm**  
**Kiến-tánh, Tham-thiên, Nhập-định”**.

Song song cũng còn phải nỗ lực lo phan luyện  
tinh tấn pháp **“Quán-Tự-Tại Bồ-Tát, Hành-Thâm Bát**  
**Nhã Ba-La-Mật-Đa Thời, Chiếu-Kiến Ngũ-Uẩn Giai-**  
**Không”**. Và **“Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam Miệu, Tam-Bồ-**  
**Đề”** nói thêm cho rõ hết tất cả về phần **“Chánh-**  
**Giáo” Phục-Nguyên** đã nêu trên, đó là **“Ẩn-khuyết**  
**Diệu-hữu Tâm-kinh Qui-y Phật”** cốt yếu hàm chứa  
huyền thâm có ẩn ý những gì thuộc về bí chỉ **“Diệu**  
**hóa Nhiệm-mầu, Mật-pháp Chân-truyền Diệu-lý”** ẩn  
tàng bí chỉ thậm thâm trong các bài **Kinh Tối**  
**thượng Siêu-vi**, như: **“KINH THÍCH-GIÁO, CHÂN-KINH**  
**DI-LẶC”**, **“ĐẠI-THỪA CHÂN-GIÁO”** mà **Phục-Nguyên**  
đã triển khai rất rõ ràng xán lạn ở phần trên và  
phần **“ĐẠI-THỪA CHÂN-GIÁO”** ở sau đây! Xét thấy  
rằng, rất **“Huyền-nhiệm Thâm-thâm Vi-diệu-pháp”**.  
Nếu còn tu như hàng **Tiên-đạo**, hoặc tu theo các  
lãnh vực tôn giáo, hệ phái thuộc về tín ngưỡng,  
qua những hình thức âm thanh sắc tướng **“Ngoại**  
**pháp”** còn trong hàng phẩm bậc **Tiểu-thừa** (Thịnh  
văn) **Viên-giác** (Trung-thừa), hàng **Cư-sĩ**, thì không

thể nào kham nổi đó! Bởi vì, còn đòi hỏi qua mức căn cơ tiến hóa nữa, không phải việc quá ư đơn giản mà ai muốn vào tu theo hạnh “**Bồ-Tát-Thừa**” được.

Còn nói thêm về phần tu theo **Tiên-đạo** cứ mãi **Cố-chấp, Bảo-thủ** vào “**Không-tưởng Huyền-ảo**” tịnh luyện “**Tinh-Khí-Thần**” cho là thật, được giải thoát! Mãi hằng **Bảo-thủ** cho là đúng, nên không thể nào thấu triệt được hoàn toàn **Chân-pháp Mật-diệu Vi-huyền Thiêng-liêng “Hằng-hữu”**, hầu để đưa hàng **Chân-linh** nào có căn cơ thật trọn lành thẳng hoa thậm thâm huyền nhiệm “**Nội-tâm**”, đã tỏ ngộ rất rõ ràng được nguồn “**Chân-lý Siêu-quang Vi-diệu**” mà xóa sạch hết tất cả những sự mê muội huyền hoặc lòng trần! Không được vậy, thì vẫn còn phải luân hồi để tiếp tục học thêm kinh nghiệm những bài học mọi sự khổ đau ở thế gian! Và cũng vẫn còn phải tiếp tục tu luyện thêm nhiều kiếp nữa. Nếu tu theo đúng **Chánh-pháp Tiên-đạo** như xưa, hoặc giữ trọn theo “**Qui-luật Giới-hạnh**” để “**Bế Ngũ-quan Đại-định**” thì chỉ được về cõi **Thượng-giới** mà thôi!



Còn tu theo hàng **Tiên-đạo** vào thời **Mạt-pháp** này, theo như **Phục-Nguyên** đã được hiểu qua hết tất cả chung, thì nhận xét để so sánh rằng: Có một số hệ phái nói tu theo **Tiên-đạo**, nhưng chưa biết phương thức pháp môn rõ ràng thiết thực là chi!

\* \* \*

### ***MẬT DIỆU BÍ PHÁP CHUNG CẢ PHẬT TIÊN***

\* Chưa hiểu pháp **Tịnh** (để luyện **Tánh**) như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp **Luyện** (để luyện **Mạng**) như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Bế Ngũ-quan Đại-định**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Chiết-khảm Điền-ly**” (“**Thủy hỏa Ký-tế**”) như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Tứ-tổ Qui-gia**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Ngũ-khí Triều-ngươn Tam hoa Tu-định**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Nghịch-chuyển Tam-ngũ Hiệp-nhất**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Lưu-thanh Biện-trước**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Xuất-huyền Nhập-tân**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Phòng-nguy Lự-hiểm**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**An-lư Lập-đỉnh**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Tán-dương-hỏa, Thối-âm phù**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Biện-trước Lưu-thanh**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Thanh-lọc Hậu-thiên Hườn Tiên-thiên**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Luyện-Tinh Hóa-khí**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Luyện-khí Hóa-thần**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Luyện-thần Hườn-hư**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Luyện-hư Hườn-vô**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp giờ “**Luyện-Tinh**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp giờ “**Luyện-Khí**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp giờ “**Luyện-Thần**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Sinh-Nguồn-Tinh, Trưởng-Nguồn-Khí, Phục-Nguồn-Thần**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Tinh-Khí-Thần Hiệp Nhất**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Tiểu-Châu-Thiên, Đại-Châu-Thiên**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Pháp-luân Thường-chuyển**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Pháp-luân Thuần-chuyển**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Pháp-luân Tự-chuyển**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Thần-Cư Bắc-Hải Khí Đáo Nam-San**” như thế nào ?

\* Chưa hiểu pháp “**Hạ-thực Thượng-hư MẠNG**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Hạ-thực Thượng-hư TÁNH**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Tam-Muội-Hỏa**” để giải trừ oan nghiệt, nghiệp chướng như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Hóa-quang Phục-thực**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp “**Chế-hồn Luyện-phách**” như thế nào? Chưa hiểu pháp luyện “**Phản-bổn Hườn-nguyên**” (“**Phục-Quy Ủ-Anh-Nhi**”) như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện Tứ thời qua **Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu** theo nhịp sinh học không gian bốn chiều – Hiệp sinh lực **Hạo-niên** chi Khí **Hậu thiên** để nuôi **Thể-phách, Thể-vía** giúp cho xác thân được tráng kiện, trừ các bệnh tật và tinh thần minh mẫn như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện tiếp “**Tiên-Thiên-Khí**” như thế nào? Vào giờ nào?

\* Để nuôi **Nguồn-thân Phục-hồi Tâm-linh** giải thoát như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Thổ sinh Kim**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Kim sinh Thủy**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Thủy sinh Mộc**” như thế nào?

Chưa hiểu pháp luyện “**Mộc sinh Hỏa**” như thế nào?

\* Chưa hiểu pháp luyện “**Hỏa sinh Thổ**” như thế nào?

Và v.v...Tuy nói pháp **Tiên-đạo – Phật-đạo** cũng đều tu luyện y như nhau không khác mấy. Nhưng còn tùy theo trình độ căn cơ trực giác hiểu biết mà thôi! Muốn tu được có kết quả theo như **Chánh pháp** hàng **Tiên-đạo–Phật-đạo**, thì trước nhất phải tu thân sao cho được kiện toàn trọn hạnh “**Ngũ đức**” để hoàn thành vào phẩm bậc “**Thánh-tâm**” (xem lại phần đầu mà **Phục-Nguyên** đã có hướng dẫn trên). Được vậy, nếu muốn tu giải thoát, phải song song nương theo “**Nhất-Pháp**” **Tiên, Phật** chỉ

có một mà thôi, chớ có hiểu theo sự thiên cận mà phân biệt! **Phục-Nguyên** đã có triển khai, và hướng dẫn chung cho hàng “**Chân-Tu**” trọn lành, không có sự ảnh hưởng của các lãnh vực tôn giáo hoặc các thầy tổ, giáo chủ chưa trọn hạnh tu hành và cũng không am hiểu được “**Chân-truyền Chánh-pháp**”. Vì tu theo như tôn giáo chỉ mới hàng phẩm **Tiểu-thừa Thịnh-văn, Trung-thừa Viên-giác** mà thôi! Cũng chưa được hoàn toàn “**Chánh-định –Đại-định**” thì làm sao tu tiến lên hạnh “**Xuất-định**”.

- Hàng **Đại-Bồ-tát**, ( **Đại-Bồ-tát Ma-ha-tát** ), **Xuất-định**, đã kết quả trọn hạnh **Chánh-pháp “Giới-định Huệ”** và “**Minh-tâm Kiến-tánh**”. Cũng gọi phẩm từ hàng **Phật**, là được thuần toàn **Tiên-thiên**.

- **Phật** đã trọn lành kết quả **Xuất-định** và sạch “**Ngũ-uẩn Giai-không**” – “**Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề**” ( “**Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác**” ) là được thuần chân rốt ráo hoàn toàn **Tiên thiên**.

- Tâm thói chúng sinh hằng **tạp-niệm, ô-nhiễm** là thuần toàn **Hậu-thiên**. **Tâm-Phật** vô niệm, “**Không sinh Không-diệt**” là thuần toàn **Tiên-thiên**.

- **Tham-Sân-Si** là còn thuần toàn **Hậu-thiên**. Tu luyện thanh lọc trừ diệt sạch hết **Tham-Sân-Si** là thuần toàn **Tiên-thiên**.

- Trọn lành "**Thanh-Tĩnh Thân-Khẩu-Y**" là hiệp với pháp "**TIÊN-THIÊN CHÁNH-ĐẠO**".

- **Thói chúng-sinh** cứ mãi mãi hằng sống bằng bản năng **Lục-dục Thất-tình**. Và **Ngũ-dục, Tạp-niệm, Ô-nhiễm** là thuần toàn **Hậu-thiên**.

- **Phật**, hàng chư **Đại-Bồ-tát** và **Bồ-tát** luôn hằng sống bằng với "**Thanh-tĩnh Lục-căn**, không còn **Lục thức**", "**Tứ-dại Giai-không**", "**Không-sinh Không-diệt**" ("**Như-như**") là thuần toàn **Tiên-thiên**.

- **Tạp-niệm, ô-nhiễm** là phần **Hậu-thiên**. "**Chánh-niệm**" là phần **Tiên-thiên**. Nên người tu phải hằng năng sống với thực tại "**Chánh-niệm**" làm chỉ chuẩn cho việc tu tập để thanh lọc hóa giải sạch hết phần trọng trước **Hậu-thiên** thói chúng sinh vậy.

Người tu tập cầu Đạo giải thoát thì phải biết "**Ăn-năn Sám-hối**" khi có phạm lỗi. Và phải luôn giữ gìn "**Giới-hạnh Trọn-lành**" nên tỉnh thức chiếu cố về thực tại mặt "**Chánh-niệm**" để đối trị lại thói **Tạp-niệm**... Khi nào dứt sạch hết **Tạp-niệm** thì mới có kết quả "**Chánh-định**". Người luôn luôn hằng

năng quay về thực tại “**Chánh-niệm**”, thì trở nên trọn lành do kết quả **Thanh-tịnh** lướt khỏi chướng nghiệp và diệt sạch hết sự ưu tư khổ não! Có bốn pháp “**Chánh-Niệm**”: Về **Thân**, về sự **Thọ-cảm**, về **Ý**, và về **Pháp**.

### 1- **Chánh-Niệm** về “**THÂN**”:

a) **Chánh-Niệm** trong khi cái thân luyện hô hấp, chỉ biết là một cái thân xác giả, rồi sẽ có một ngày nào đó phải bị tan rã hết mà thôi, chớ không thể tồn tại vĩnh cửu được!

b) **Chánh-Niệm** trong khi cái thân đi, đứng, nằm, ngồi, chỉ tỉnh thức biết là một cái thân mà thôi, chớ không có **Ta**.

c) **Chánh-Niệm** trong mọi sự việc hành động, hành giả chỉ biết quan tâm vào việc hiện đang “**Tập-trung Tham-thiên, Nhập-định**” hành pháp tu luyện của mình mà thôi.

d) **Chánh-Niệm** về cái thân trước, nó chứa đầy các món trước ( **Hậu-thiên** ) mà thôi.

e) **Chánh-Niệm** về bốn chất trong thân, cái thân chỉ hiệp bởi bốn chất **Đất, Nước, Lửa, Gió** mà thôi, chớ không có thật.



f) **Chánh-Niệm** về cái thân giả ảo trong nghĩa địa, thấy nó trải qua những thời kỳ tan rã, và hôi thúi.

2- **Chánh-Niệm** về sự “**THỌ-CẢM**”: Hễ khi cảm vui, buồn thì cho là một mối cảm mà thôi, chẳng phải **Ta**.

3- **Chánh-Niệm** về “**Ý**”: Khi có một tình huống gì, cái ý **Tham, Sân, Si** hiện lại thì cho đó là ý tưởng mà thôi, chớ không có thật.

4- **Chánh-Niệm** về “**PHÁP**”:

a) Về thấy Năm mối che lấp: **Tình-dục, sân-hận, giải-dãi, lo-lắng, khổ-não** lướt lên thì xét ra mà hạ chúng nó xuống, mọi sự việc đó không có thật, chớ để cho nó gợn lòng...! Về **Ý**, khi có một tình huống gì, cái **Ý** hiện lại thì cho đó là **Ý** tưởng mà thôi, chớ không có thật.

b) Về thấy “**Ngũ-uẩn**”: Thấy **Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức** hằng phát sinh làm sao và tiêu diệt như thế nào? Phải diệt ngay, ngoài không **Trụ**, trong **Ý** không **Chấp**.

c) Về thấy “**Lục-căn, Lục-trần**”: Khi thấy chúng nó phát sinh làm sao và biết cách diệt chúng

nó. Phải diệt ngay cái “**Trí**”, do **Mạc-Na-Thức** (Thức thứ Bảy làm chủ sự), là “**Nhị-Biên-Kiến**”. Không còn “**Nhị-Biên-Kiến**” là diệt **Mạc-Na-Thức** thì không còn sống với **Bản-ngã** “**Cái Ta**” của thói chúng sinh nữa.

d) Về mặt nhận xét đã thấy phần “**Bồ-đề**”: **Niệm lực**, phân biệt pháp lý, **dõng-lực**, **hỷ-lạc**, **yên tĩnh** tập trung **Thiền-định** lặng lẽ nghiêm chỉnh; *hành giả phải cần biết rằng, mình có những cái nào ưu điểm, những cái nào còn khuyết điểm, những cái nào hay tạo ra nhược điểm và thiếu những cái nào cần bổ túc!*

e) Về thấy “**Tứ-Diệu-Đế**” (**Khổ-đế**, **Tập-đế**, **Diệt-đế**, **Đạo-đế**): người xét để hiểu thấu, nhờ đó mà người sống một cách hồn nhiên tự tại và thoát khỏi thế cuộc – Pháp **Chánh-niệm** (trong **Bát-Chánh-Đạo** \*) đã giải qua là một pháp tu rất tỷ mỹ. Phải là bậc **Xuất-gia** biết giữ tròn “**Giới-hạnh Thanh-tịnh**” thì mới thi hành pháp ấy được. Chớ người tại gia còn bận rộn nhiều về sự việc đời sống, chẳng có dư rảnh thì giờ để lo “**Chiếu-quán Thanh-luyện**” theo như pháp ấy được. Về việc quan trọng nhất là phần “**CHÁNH-ĐỊNH**”.

**\* BÁT-CHÁNH-ĐẠO:** (1.Chánh-kiến, 2.Chánh tư-duy, 3.Chánh-ngữ, 4.Chánh-nghiệp, 5.Chánh-mạng, 6.Chánh tinh-tấn, 7.Chánh-niệm, 8.Chánh-định) .

Vậy **CHÁNH-ĐỊNH** là gì? Là sự lắng động tâm tư để được yên tĩnh, nhằm tập trung các sức mạnh vĩ đại, bắt nguồn từ vô thức hay tiềm thức để đưa vào ý thức, và làm bùng nổ các năng khiếu siêu việt sáng tạo, hầu cởi mở các vòng dây sinh tử khổ đau triền miên tức là giải thoát. (khẩu khuyết).

Hiểu thêm **Chánh-Niệm** nghĩa là: Tinh tấn mà tu “**Lục-Nhiên-Xứ**”: (1.Niệm Phật, 2.Niệm Pháp, 3. Niệm Tăng, 4.Niệm Giới, 5.Niệm Thí, 6.Niệm Thiên).

Và **Chánh-Niệm** cũng là pháp suy xét cho đặc “**Tứ-Niệm-Xứ**”: (1.Thân bất tịnh, 2.Thọ thị khổ, 3. Tâm vô thường, 4.Pháp vô ngã ).

**Chánh-Niệm** lại là: **Tâm-Ý** chẳng rời khỏi những lý **Đại-thừa**, những lý **Đại-Niết-Bàn**, như: **Thường, Lạc, Ngã, Tịnh, Đệ-nhất** nghĩa “**KHÔNG**”.

**\* Thường:** Là không khi nào biến thiên.

**\* Lạc:** Là xa lìa sống chết đời đời vui vẻ.

\* **Ngã:** Là lúc nào, cảnh nào mình cũng tự chủ không để ngoại cảnh lôi kéo.

\* **Tịnh:** Về “**Thân-Khẩu-Ý**” lúc nào cũng “**Thanh tịnh**.” (**Thanh** là Trong – **Tịnh** là sạch).

1. **Thân:** Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm.
2. **Khẩu:** Không vọng ngữ, không thêu dệt, không lường thiệt và không ác khẩu.
3. **Ý:** Không **Tham-Sân-Si**.



## TỨ ĐẠI GIAI KHÔNG

Tất cả vạn pháp ở thế gian đều là huyễn.

**“Tứ-Đại”** không có Ngã, Ngã cũng không có Chủ – Cho nên biết thân này không có Ngã cũng không có Chủ. **“Ngũ-Ám”** không có Ngã cũng không có Chủ, cho nên biết tâm này không có Ngã cũng không có Chủ. **“Lục-Căn, Lục-Trần, Lục-Thức”**, hòa hợp sinh diệt lại cũng như thế. **“Thập-Bát-Giới”** (**Lục-căn, Lục-thức, Lục-trần**) đã không, thì hết thấy đều không, chỉ có **“Bổn-tâm Thanh-tịnh”**... **Phật** chỉ là thẳng xuống đốn ngộ tự tâm, vốn xưa nay là **Phật**. **Không một pháp nào có thể đắc, không một hạnh nào có thể tu**, đây là **“Vô-Thượng-Đạo”** đây là **“Chân-Như Phật”**. Người học **Đạo** chỉ sợ còn một niệm hữu, liền cùng với **Đạo** cách xa! Niệm niệm niệm **Vô-tướng**, niệm niệm **“Vô-Vi”** tức là **Phật**. Người học **Đạo** nếu muốn huồn lại **“Bổn-Nguyên”** thì hết thấy **Phật-pháp** tóm lại chẳng dùng để học, chỉ học **vô-câu, vô-trước** thì tâm chẳng **ô-nhiễm, tạp-niệm**; chẳng sinh chẳng **ô-nhiễm, tạp-niệm** tức là **Phật**. (**“Như-Như”**)

Huồn hoàn toàn **“Hỗn-Nguyên Chi-Khí”**. Đã có kết quả dứt hết nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** và quả báo luân hồi rồi vậy.

Vì thế, Tu mà không trọn “**Giới-hạnh**”, không có “**Chánh-định**” và không quay về “**Thực-tại Chánh-niệm**” thì vẫn còn màng vô minh nhận thức sai lầm, nên cứ mãi sống sinh hoạt bằng **Bản-ngã, Trụ-chấp, Bảo-thủ**, luôn luôn bám trụ vào với hình thức âm thanh sắc tướng cho đó là thật. Và cũng vẫn còn sống với thói tập quán đam mê ham thích mãi đuổi theo chụp bắt những **danh lợi quyền chức**, không bao giờ có tỉnh thức biết dừng, đó là đã rơi vào trước cấu thuẫn toàn **Hậu-thiên**. – Ngược lại, hàng trọn lành thật là “**Chân-Tu**”, chỉ biết chuyên chú năng giữ gìn nương sống theo với “**Chánh-pháp Nhân-tạng, Giới-Định-Huệ, Minh-tâm Kiến-tánh**”, lập hạnh ẩn tu tập hiệp với **Đạo** giải thoát để huờn lại “**Chánh-đạo Chân-như**”, ngõ hầu mong sao hóa giải hết nghiệp lực quả báo luân hồi sinh tử khổ đau mà thôi! Chớ không bao giờ còn mơ mộng bông lông nuôi ý tưởng tham vọng hảo huyền theo như thói chúng sinh lại ham muốn thích làm thầy, tổ, và giáo chủ chi chi nữa. Đó là thuộc vào **Ngoại-đạo Bàng-môn** thuần toàn **Hậu-thiên**.

Có người đã xuất gia tu, nhưng không bao giờ giữ gìn trọn “**Giới-Hạnh**”, cũng không bao giờ chấp

nhận nghiêm trì **“Chánh-Pháp Chân-Giáo”** để tu. Lại có tham vọng làm thầy, tổ, hoặc giáo chủ. Rồi tập trung đọc, học nghiên cứu theo kinh sử, cổ thư cho thấm nhuần. Song, rồi có cơ hội bày ra thuyết pháp cho nhiều người nghe, trước ý cốt yếu để kích thích tâm lý, chiêu dụ người theo cho đông, rồi lạm dụng sự ngưỡng mộ của mọi người, lợi dụng cơ hội đặc ý tốt mới thu góp phương tiện vật chất của bá tánh được nhiều rồi bày ra xây dựng chùa chiền đồ sộ huy hoàng để thỏa mãn theo tham vọng việc làm **Tà-sư Ngoại-đạo Bàng-môn** mà không biết. Đó là việc làm thuần toàn **Hậu-thiên**.

Ngược lại, hàng căn cơ trọn lành, mức tiến hóa cao, đã có tu nhiều kiếp hạnh **Bồ-tát**. Khi **Tỉnh thức hồi-tâm** biết quay về tìm hướng tu tập cầu Đạo giải thoát, thì có lòng chí thành, chí kính giữ đức hạnh hạ mình, lúc nào cũng có lòng thành ý trọn, biết tìm hàng **Chánh-giác** xin cầu học **“Khẩu Khuyết”** về phần phương thức thiết thực **Chân-giáo**, rồi **Tập-trung** vào **Tinh-luyện** theo **“Bí-Chỉ Mật Diệu” Siêu-huyền-pháp “Đại-Định Tam-Muội” – “Giới-Định-Huệ” – “Minh-Tâm Kiến-Tánh” – “Tham-Thiền Nhập-Định”**. Rồi phải hằng năng chuyên cần lo **“Tập-trung**

**Tư-tưởng**” vào việc **“Quán-Tự-Tại Bồ-Tát, Hành-Thâm Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa-Thời, Chiếu-Kiến Ngũ-Uẩn Giai Không**”. (Khẩu khuyết, không thể lộ ra đây được) – (Vì Đạo giải thoát, nếu tu luyện mà ngoài phương thức đã nêu trên thì đều là **Bàng-môn, Tả-đạo** hết ). Song, ẩn tu, chớ không bao giờ có tham vọng làm thầy, tổ, giáo chủ và thu góp tiền của bá tánh mà xây dựng chùa chiền. Vì hàng **“Chánh-Giác Chân Tu”** lúc nào cũng kiên cố lo vào việc Tập trung tu tập theo **“Hạnh-Đầu-Đà”, “Xây-Dựng Đà-Lam”**, là tinh tấn chín chắn chuyên chú vào việc tu không dừng nghỉ có nghĩa là xây dựng chùa nội tâm chớ không bao giờ có ý tham vọng mê chấp xây dựng chùa chiền theo như hữu hình bằng âm thanh sắc tướng bên ngoài mà tạo thêm nghiệp chướng! Đây nghĩa nói **“Xây-Dựng Đà-Lam”** là:

\* **Vĩnh-viễn trừ Tam-dộc** (trừ sạch hết **Tham Sân-Si**).

\* **Tịnh Lục-căn** (**Tịnh** là sạch, **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý** không còn gắn liền dính với **Lục-trần** nữa).

\* **Thân-Tâm vắng-không** (*Vong thân Vong ngã*).



\* **Trong ngoài lặng-im** (*Tâm-trung thường-trụ, không còn sống với **Nhị-Biên-Kiến** phải trái, tốt xấu, nhân ngã, thiện ác, hư nên, thiệt giả vui buồn, có không, thương ghét, thành bại, sinh diệt, và v.v...* ). Đó là **“Chánh-pháp Tiên-thiên”**.

\* \* \*

## **PHÚ LỐI VẤN**

Tu **Tịnh-luyện** hiệp **“TIÊN-THIÊN CHÁNH-ĐẠO”**,  
**“Hạnh Đầu-dà”** nương **“Chân-Giáo”** hành trì...  
Lọc **Hậu-thiên** vận chuyển mật diệu **“Qui-y”**,  
Trừ tạp niệm tâm sạch chớ để những gì ô nhiễm.  
Chín chấn tu công phu hành thâm thâm liễm,  
Năng **Tham-thiền**, hãy dùng **Huệ-kiếm** trừ **Ma...**  
Giữ **“Giới-hạnh Nhập-định”** để diệt hết tâm tà,  
Được như vậy trọn rồi mới vượt qua sinh tử!  
Pháp **Đại-thừa Nội-quán** tu thì không kinh sử,  
Dứt **Tạp-niệm** không còn **Ma-Quỉ** ngự loạn tâm,  
Bởi chín chấn **“Nghiêm-trì Bí-chỉ Diệu-thâm”**,  
**“Chuyển Pháp-luân”** chú chăm giải nghiệp...!  
**Định Tập-trung** tĩnh tâm gom **Thần** thu nhiếp,  
Tạo **công-năng** bằng kết hiệp **Tiên-thiên**,  
Hạnh **“Đầu-dà, Hành-thâm Bát-nhã”** diệu huyền,  
**Thần** chiếu xuống tại điểm **“Đơn-Điền Đại-Định”**.

**Pháp“Hạ-Thực Thượng-Hư”** thối trần không dính,  
**Ẩn** hành trì cho trọn hạnh diệt tính chúng sinh,  
Tu phải sạch cho hết“**Lục-tặc, Tam-bành**”,  
Không mê lầm giả ảo âm thanh sắc tướng.  
Chớ tu miệng khoe **Ta**, tạo thêm nghiệp chướng.  
Giữ hạnh lành không còn mê vướng giả danh...  
Tu đối thế tà tâm phải đón quả báo nghiệp hành,  
Nhận sa đọa thối chuyển trầm luân kiếp kiếp.  
Lời **Phục-Nguyên** giúp người trọn lành ý hiệp,  
Thật **Chân-tu** tỉnh thức biết lo giải nghiệp tử sinh.  
Nương Chánh pháp“**Giới-Định-Huệ**”tu hành...  
Không **vướng-mắc** hữu vi quần quanh ảo tưởng!



## **THỜI MẠT PHÁP**

### **HẬU THIÊN TRỌNG TRƯỚC**

Nhưng mà đứng về phương diện “**Đại-thừa**”, xét thấy rằng: Lúc nào cũng có “**Chánh-pháp**”, dầu ở trong thời kỳ **Chánh-pháp**, **Tượng-pháp** hay là **Mạt pháp Hậu-thiên**. Lại nữa, lúc nào cũng có **Phật**, thêm sức ủng hộ gia bị của **Phật**, tuy là **Phật** đã thị hiện tịch diệt. Tuy nhiên, lúc nào cũng có hàng “**Chánh-Đẳng-Giác Chân-Tu**” ẩn âm thầm ứng hiện hằng luôn luôn để tâm lo phụng sự “**Chánh-pháp**”. Tùy duyên hóa độ mà cứu giúp cho nhân loại, bằng phương tiện **Minh-triết Ưu-việt** để xiển dương **Chân lý** siêu xuất. Triển khai vạch ra nguồn viên minh siêu giải diệu hữu kiến quang có phương thức rất sáng tỏ rõ ràng thiết thực. **Chân-lý** thì không bao giờ dùng bằng những lời có ẩn ý trừu tượng phi tưởng huyền hoặc không đâu, như: “**Sáo-ngữ; Sáo-rỗng** và **Tiếng lóng**” theo lối **Thần-Thánh hóa** có ẩn ý huyền hoặc mê tín dị đoan, hoang tưởng, tạp ngữ toàn là bóng gió vô nghĩa.

Còn nói về **Chân-lý** thuần túy giúp cho người tu giải thoát thì phải dứt khoát không có ảnh hưởng lệ thuộc vào “**Duy-vật** và **Duy-tâm**”.- **Duy-vật (Sĩ,**

**Nông, Công, Thương, Binh**), nếu bị ảnh hưởng rơi vào **Duy-vật** thì không thể nào giữ được trọn “**Giới-hạnh**” để tu giải thoát. Ngược lại, lại tạo tăng sinh thêm nhiều nghiệp chướng nữa mà thôi! Còn nếu mãi **Bảo-thủ** những hình thức thì bị ảnh hưởng rơi vào **Duy-tâm**, nếu đã như vậy rồi cũng không thể nào tu tập giải thoát được. Bởi vì **Duy-tâm** ở trong khuynh hướng của các lãnh vực tôn giáo, hệ phái, chỉ biết **Bảo-thủ** tu theo lệ thuộc của tư tưởng tín ngưỡng, hình thức âm thanh sắc tướng hữu vi và cũng còn mãi mang nặng thêm về **danh lợi quyền chức** của hàng **Tiểu-thừa, Trung-thừa** tu còn ảnh hưởng theo kinh điển (**Lý - Sự**) mà thôi!

Còn nói về phần cốt yếu của nguồn **Chân-lý** thì thuộc về Siêu nhiên “**Chân-không Diệu-hữu**” không lạm dụng qua những hữu lậu **văn-tự kinh-diễn, Cổ thư**. Hoặc **học-thức, trí-thức, kiến-thức**, và **tri-thức**, hoặc hý luận theo hướng học thuyết..., hoặc cứ mãi mê cố chấp bởi bị ảnh hưởng về **Siêu-linh** phi tưởng hoang đường! Duy chỉ có “**Trực-giác, Trí-huệ Viên minh**” ngộ được **Chân-lý** là nhờ có ý chí dũng mãnh tự lực biết chấp hành nhẫn nại kiên cố chín chắn “**Nghiêm-trì Giới-hạnh**”. Song song, còn phải năng

khép mình hằng sống bằng **Chánh-niệm Hiện-thực**, tập trung hành trì từng theo “**Khuôn-vàng Thuớc ngọc Chánh-pháp Giới-Định-Huệ**”, chí quyết chuyên cần cố gắng tinh tấn chỉ biết nỗ lực lo vào việc tu tập. Thảnh thảnh không còn đam mê **Trụ-chấp**; Cũng không còn sống với thói chúnng sinh **Giả-ngã, Tạp-niệm, Ô-nhiêm** nữa, nếu được kết quả như vậy rồi, thì “**Thanh-tịnh Hườn Như-như**” hiệp với **Đạo** đó! Vì thế, hàng thiện căn “**Chân-tu**” trọn lành thì hãy nên nương từng theo “**Chánh-pháp**” mà tu tập Đạo giải thoát vậy.

Này quý vị hành giả! Kiếp “**Nhân-Sinh-Quan**” mỗi một cá nhân hiện thân đã và đang sống ở trong biển lửa trần gian **Bản-ngã** này, phải tự cam chịu đón nhận không biết bao nhiêu là tình huống bão táp bởi hoàn cảnh này; hoàn cảnh nọ v.v..., đã xảy ra dầy dầy không biết bao nhiêu là tình huống khổ não chồng chất bao phủ lên cho bản thân của mỗi con người không ít...! Đã biết như vậy rồi, khi tỉnh thức hồi minh thì phải tự ý thức giục giã bươn lo quày tu cho mau mau, để sớm xa lánh nghiệp khổ não buốt tim oại oản, bởi ở trong biển lửa bão táp nơi cõi trần gian này và còn phải đón nhận quả

báo trầm luân cũng do nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** nữa.

Khi tỉnh thức hồi tâm quày đầu **Xuất-gia** cầu Đạo, nên phải có ý chí dũng mãnh để lập hạnh tu theo “**Bồ-Tát-Thừa**”, thì phải dứt khoát buông bỏ hết tất cả mọi sự việc sinh hoạt thường tình theo như thói đời, không còn những sự việc hay *vuơng vấn bận bịu vuơng mắc*, những mối cứ mãi luôn buộc ràng thấy thấy chi chi nữa. Và cũng không còn mối cảm thọ **ô-nhiễm** về nếp sống lợi dưỡng theo như hàng phàm tục thường tình ở thế gian, hoặc còn đam mê tham lam bảo thủ vật chất. Phải dứt khoát hết mọi bận rộn. Chỉ biết **Tập-trung** vào mục đích nuôi ý chí lập trường đại hùng, đại lực kiên cố, có sự cương quyết cho thật dũng mãnh, nhẫn nại, và chỉ biết chuyên chú hăng năng nương sống với “**Nghiêm-Trì Qui-luật, Pháp Giới-Định-Huệ**” làm chỉ chuẩn. Song, phải có sự quyết định chỉ biết lo vào việc “***Tham-thiên, Nhập-định, đoạn dứt sạch Ngũ-uẩn, Khử-trừ hết Tạp-niệm, Ô-nhiễm, trọn giữ vững Lập-trường Kiên-cố, Chân-pháp Diệu-hữu Tâm trung Thường-trụ***”, chuyên cần phát triển hòa với nguồn sống “**Minh-tâm Kiến-tánh**”, phải dứt khoát

thói lười biếng giải đãi, và cũng không nên đi rong duỗi, mãi thích sống với ba hoa lý chường những chuyện khoác lác hay khoe khoang “**Cái Ta**” mà bỏ phí mất thời gian “**Công-phu Tu-luyện**”. Vì sợ vô thường đến e tu không kịp, nên lúc nào cũng phải cố gắng giục giã việc tu tập. Phải thường hay nhắc lòng hằng chuyên cần siêng năng tinh tấn nỗ lực, vẹn giữ gìn “**Giới-hạnh**” chín chắn, luôn luôn phấn đấu không bê trễ việc công phu tu trì...!

Còn nói qua việc tu **Đạo** giải thoát, thì phải đòi hỏi mức căn cơ tiến hóa nữa – Nếu là căn cơ tiến hóa cao, đã có tu nhiều đại kiếp “**Hạnh Bồ-tát**” rồi, thì kiếp này mặc dầu tuổi còn trẻ, nhưng lại tỉnh thức sớm, bươn giục giã lo **Xuất-gia** để tiếp tục tu nữa e sợ không kịp, rồi vô thường đến rước. Nên không để đến tuổi về già rồi mới tu. Khi tỉnh thức tu thì không còn mê **tình tiền danh lợi** của thế gian nữa! Điển hình như Đức **Phật-Thích-Ca** còn phải tu liên tục vào hàng “**Tiên-đạo, Bồ-tát-đạo**” đến năm trăm kiếp, kiếp chót mới được phục hườn lại **Phật-vị (Bổn-nguyên)**.

Vì thế, tu tập Đạo giải thoát không phải là một việc đơn giản theo như trí còn phàm phu, sự hiểu biết quá ư thiển cận trong hạn hẹp, bởi vì còn màng vô minh dày, nên mãi mãi nhận thức sai lầm theo như thường tình của những thành phần **Ngoại đạo Bàng-môn** (*mãi đam mê âm thanh sắc tướng, chỉ biết tu theo kinh sử, còn trụ vào **danh lợi quyền chức** giả ảo của hữu vi cho là chắc thật, hoặc là **Bảo thủ vào pháp chỉ luyện Tinh-Khí-Thần mà thôi***). Vì thế, nên không bao giờ tỏ ngộ được nguồn gốc của nguyên lý **“Tứ-dại Giai-không, Thanh-tịnh Lục-căn, không còn Lục-thức, dứt Lục-trần - Đốn phá diệt sạch hết Ngũ-uẩn Giai-không”**.

Sớm Giác ngộ lo giải trừ dứt vòng **“TỬ-KHỔ”** (**Sinh, Lão, Bệnh, Tử**) và **“Vô-thường”** của một kiếp người, mà ta tự ý thức **xuất-gia** tu hành khi còn trẻ thì càng tốt, chớ để trì trệ đến tuổi già rồi việc tu không thể nào có kết quả tiến hóa hoặc giải thoát được!

\*\*\*



## **TUỔI GIÀ KHÔNG THỂ TU ĐƯỢC**

Nên hiểu năng lượng sức khoẻ từng lớp tuổi.

1–Tuổi tác và sức khoẻ có liên quan mật thiết đến việc tu tập luyện “**Tánh-Mạng**” (Thân-Tâm).

\* **Lúc độ 10 tuổi (Nhi đồng):** Các cơ quan nội tạng mới bắt đầu ổn định, Khí lực tập trung ở phần dưới, nên chú luyện **Mạng ( Khí )**. Lứa tuổi này chỉ nên tập Điều thân và luyện **Tánh**.

\* **Lúc độ 20 tuổi (Thiếu niên):** Khí huyết đang vượng, tập trung ở phần trên, nên luyện **Mạng** phải từ từ, có mức độ cẩn thận, hoàn thiện và lo tu **Tánh** cho chín chắn trọn lành.

\* **Lúc độ 30 tuổi (Thanh niên):** Ngũ-quan phát triển đầy đủ khí lực sung mãn nhất, nên “**Tu-tánh Luyện-mạng**” cho được hoàn thiện.

\* **Lúc độ 40 tuổi (Trung niên):** Khí tán, Dương khí suy dần, sinh lực giảm, nên giữ gìn và phải cần bồi bổ thường xuyên không nên phí phạm, chú về **Tĩnh** nhiều, **Nhu**.

\* **Lúc độ 50 tuổi (Vê già):** Khí huyết hao, phát phì. **Can-khí** giảm. Do vậy, nên phải lo nỗ lực tăng luyện **Nhu, Tĩnh**. Năng luyện **Tánh**, nghiền ngẫm để

chiêm nghiệm tất cả vạn hữu và mọi sự sinh hoạt có thiệt không? Năng “**Vô-Niệm Thanh-Tịnh-Tâm**”.

*\* **Lúc độ 60 tuổi (Tuổi già):** Khí huyết suy nhiều. Tinh cạn. Gân cốt yếu mềm. Phần dưới **Hư** phần trên **Thực**, hay chảy nước mắt, nước mũi, **Chín khiếu** kém nhạy. *Cần phải dưỡng thân, tôn khí, tiêu trí, Tâm Thanh-tịnh. Chăm-chú vào Tịnh-luyện **Chế-Âm, Thuần-Dương**, hằng năng tinh tấn kiên cố sống bằng “**Tịch-Đốc Chi-Thời**” (nghĩa là: **Đi, Dừng, Nằm, Ngồi**) lúc nào cũng phải hằng sống “**Tâm-trung Thường-trụ – Vô-niệm**”. “**Tâm-trung Thường-trụ**”, nghĩa là: không còn sống theo thói chúng sinh bằng “**Nhị-Biên-Kiến**”. “**Vô-niệm**”, nghĩa là: không còn **Tạp-niệm** theo như thói chúng sinh nữa. Đây là **Phục-Nguyên** nói, chỉ có hàng **Bồ-tát Chánh-giác Chân-tu Đại-thừa** đã có công năng tròn hạnh ẩn tu luyện hoàn toàn mới được. Còn tu theo như tôn giáo, thì không bao giờ có kết quả giải thoát được!**

**2 – Tứ-thời “Ngũ-khí”:** Theo nhịp sinh học với cơ thể con người phải làm sao cho thích ứng với thời sinh học của thiên nhiên vũ trụ. **Ngũ-khí** của **Ngũ-tạng** chẳng những quan hệ chặt chẽ với **Ngũ hành** mà còn liên quan mật thiết với thời tiết khí

hậu đặc tính của 04 mùa. Ngày tháng trong 04 mùa tính theo **Tuần-trăng Âm-lich**.

**\* Tháng Giêng, tháng Hai:** Thiên-Khí mới bắt đầu sinh, nên Khí-Dương thăng phát, Địa-Khí bắt đầu mạnh động. Nhâm-Khí tụ tại Gan, sinh Gan-Khí. Can-Khí vượng, nên chuyên luyện Can thì dễ đắc Khí.

**\* Tháng Ba, tháng Tư:** Thiên-Khí đang thịnh. Địa-Khí sung mãn, nên cỏ cây đều được vượng đâm hoa kết trái. Nhâm-Khí tụ tại Tỳ, sinh Tỳ-Khí. Tỳ-Khí vượng, nên chuyên luyện Tỳ sẽ dễ đắc Khí.

**\* Tháng Năm, tháng Sáu:** Thiên-Khí dồi dào cực thịnh, Địa-Khí bốc mạnh lên cao. Nhâm-Khí tập trung vùng đầu. Nên luyện thanh hóa não bộ, kích thích huyết vị Ngọc-Châm, Ấn-Đường, Bách-Hội sẽ được kết quả tốt.

**\* Tháng Bảy, tháng Tám:** Thiên-Khí bắt đầu suy Âm-Khí bắt đầu vượng. Nhâm-Khí tụ tại Phế, sinh Phế-Khí. Phế-Khí vượng, nên chuyên luyện Phế sẽ dễ đắc Khí.

**\* Tháng Chín, tháng mười:** Thiên-Khí suy dần. Âm-Khí thịnh lên. Địa-Khí bế tàng. Nhâm-Khí tụ ở

**Tâm**, sinh **Tâm-Khí**, **Tâm-Khí** vượng, nên chuyên luyện **Tâm** sẽ dễ đắc **Khí**.

\* **Tháng Mười Một, tháng Mười Hai: Dương-Khí** ẩn tàng. **Âm-Khí** tụ hợp đến cực thịnh. **Địa-Khí** bế chặt. **Nhâm-Khí** tụ ở **Thận**, sinh **Thận-Khí**. **Thận-Khí** vượng, nên chuyên luyện **Thận** sẽ dễ đắc **Khí**.



## **NGÀY ĐÊM VỚI ÂM DƯƠNG NGŨ KHÍ VÀ CHÂN KHÍ**

### **NGÀY-ĐÊM:**

\* **Buổi sáng, ban ngày** mang tính **Dương**. Luyện **Dương** vào **ban ngày**.

\* **Buổi tối ban đêm** mang tính **Âm**. Luyện **Âm** vào **ban đêm**.

\* **Ngày là Thực. Đêm là Thanh**. Luyện **Thực** **ban ngày**, luyện **Thanh** **ban đêm**.

## **THỜI KHẮC:**

Về nhịp sinh học của cơ thể con người đổi thay theo thời gian.

**Khí** chạy hết một vòng xuyên qua ngũ tạng lục phủ trong cơ thể người hết một **Ngày-dêm**, tức là 12 canh giờ cổ **Đông-phương**. **Chân-Khí** dồn tụ đầy tạng nào thì tạng đó **Vượng** mà sinh **Tạng-Khí**. **Chân-Khí** tản ra khỏi **Tạng** thì **Khí** ở **Tạng** đó **Suy**.

Khoảng giữa 02 trạng thái **Vượng** – **Suy** là **Hư**, có nghĩa là không phân biệt được **Vượng** hay **Suy**.

Vậy làm thế nào biết được **Khí** đang ở trạng thái **Vượng**, **Suy** hay **Hư** ?

Qua sự việc quan sát, chiêm nghiệm trên các huyết vị, kinh mạch trong cơ thể theo chu trình sinh học trong con người như sau:

**Chân-Khí Vượng** tại **Phế** vào giờ **Dần** (3 – 5 giờ sáng). Tại thời điểm đó trong ngày **Khí** khởi đầu một chu trình vận hành trong cơ thể và cứ sau một giờ lại qua **Phủ** rồi sang đến **Phủ-tạng** kế tiếp, cuối cùng đến **Can** vào giờ **Sửu** (1 – 3 giờ sáng). Ngày tiếp theo lại bắt đầu từ **Phế** của chu trình khác.

Vòng vận hành **Khí** của **Tạng-phủ** theo giờ, gọi là vòng “**ĐẠI-CHÂU-THIÊN**” (*còn khẩu-khuyết*).

*Phế Dân, Mão Đại, Vị Thìn,  
Tỵ Tỵ, Tâm Ngọ, Mùi Kinh Tiểu-Trường.  
Thân Bàng, Thân Dậu, Tuất Bào.  
Hợi Tam, Đổm Tý, Sửu vào Gan-Kinh.*

\* Giờ **Vượng** giờ **Suy** có quan hệ trực tiếp đến thể xác **Khí-Vượng** và **Suy**.

\* Giờ **Vượng** giờ **Suy** cũng ảnh hưởng lớn đến quá trình tu luyện.

\* Tu luyện “**Mạng**” nên khởi luyện vào các giờ sau này:

\* *Giờ Dân* ( 3 – 5 giờ sáng ), **Phế-Khí** đang **Vượng**, là lúc dễ kết hợp giữa **Khí Hậu-thiên** và **Khí Tiên-thiên**, tu luyện **Mạng** lúc này sẽ đắc **Khí** có hiệu quả cao.

\* *Giờ Thìn* ( 7 – 9 giờ sáng ), **Vị-Khí** đang **vượng**, dễ phát động **Chân-Khí** ở **Dan-Điền** và đồng qui với **Phế-Khí** tại **Tâm** để tạo **Huyết**.

\* *Giờ Ngọ* ( 11 – 01 giờ trưa ), **Tâm-Khí** đang **Vượng**, **Dương-Khí** cực thịnh **Âm-Khí** phát sinh, **Âm Dương** giao thời. Luyện vào lúc này có thể thu được

các **Thiên-Khí** lạ ở Vũ trụ. Hợp với người huyết áp thấp.

\* **Giờ Dậu** ( 17 – 19 giờ chiều ), **Thận-Khí** đang **Vượng**, tu luyện **Mạng** lúc này để giao hòa **Tâm-Thận** “**Thủy-Hỏa Ký-Tế**” , **Khí** với **Huyết**.

\* **Giờ Tý** ( 23 – 01 giờ khuya ), **Đờm-Khí** đang **Vượng**, vòng vận **Khí Ngũ-Hành** hoàn thiện, là lúc **Khí Tiên-thiên** dễ kết hợp với **Ngũ-Khí** ở **Nội-tạng** và cũng là lúc **Âm** cực **Dương** sinh, **Âm – Dương** giao thời, **Đêm-Ngày** chuyển tiếp, **Trời-Đất** đổi thay. **Thiên-Cơ** đến lúc nửa đêm, cho nên chăm luyện vào thời điểm này sẽ có ngày nào đó đạt được kết quả bất ngờ. **Hợp với người Huyết áp cao.**

Có những bậc **Bồ-tát**, và **Đạo-gia** ẩn tu, đã tốn không biết bao nhiêu nhiệt huyết công sức để tìm kiếm mong chờ cho được kết quả **Thiên-Cơ** này một cách hết sức kiên nhẫn với những thời tập trung tu luyện không dừng cả một cuộc đời vậy.



## ***KHÔNG GIAN PHƯƠNG VỊ ĐỊA LINH***

Mục này chủ yếu nói về mối quan hệ của **KHÍ**.

1. **KHÔNG-GIAN**, là nói về **Thiên-Khí Tiên-Thiên**.

2. **PHƯƠNG-VỊ**, là nói về **Địa-hình, Địa-cực**, chịu sự tương tác của qui luật **Vũ-trụ**, qua **Âm-Dương, Ngũ-hành**.

3. **ĐỊA-LINH**, là nói về **Địa-Khí Bức-Xạ** ở lòng đất.

### **KHÔNG-GIAN:**

Con người tồn tại trên mặt đất như một tiểu **Vũ-trụ**, lẽ tất nhiên không thể thoát ra ngoài các ảnh hưởng tương tác đó, mà trước tiên là “**Khí**”.

Người **Tu-luyện “Tánh – Mạng” (Thân – Tâm)**, thì bao giờ cũng phải biết nương tòng vào “**Ý-Khí**” thuận theo các qui luật của **Địa-Cầu** và **Vũ-trụ**. Bởi vậy nên mới có chuyện: Nhịp sinh học trong cơ thể con người với **Vũ-trụ** vô hình chung mà “**Hiệp-Nhất**”, nếu biết được phương thức tòng theo “**Chân-truyền Chánh-giáo**” rồi ẩn tu tập, phải tập trung kiên cố năng lo nghiêm trì “**Giới-hạnh**” cho chín chắn tinh tấn việc tu luyện thì có sự kết quả mỹ mãn (*nhưng còn đòi hỏi căn cơ cao đã có tu tập qua*



*nhiều kiếp mới được chớ không phải việc đơn giản).*  
Ngược lại, tu theo hàng **Tiểu-thừa** với lãnh vực tôn giáo bằng tín ngưỡng, âm thanh sắc tướng quyền chức thì không thể nào diệt sạch hết lòng trần được!

Nên cần biết! Một không gian tốt lành là quang cảnh khoáng đãng. Yên lặng, thanh bình. **Thiên-Khí** trầm xuống, **Địa-Khí** bốc lên. **Thiên-Địa Khí** giao hòa. **Âm-Dương** tương hợp. Nhưng **không-gian** tốt còn mang ý nghĩa là phù hợp với quá trình, cấp độ của người **luyện hô-hấp** để điều **Khí** ( **Mạng – Thân** ).

Phương vị **luyện hô-hấp** để điều **Khí** lại là điều phức tạp và thú vị. Nó ít ảnh hưởng trong khi **Tu luyện**, nhưng lại có hiệu quả rất rõ rệt trong lúc **luyện...**



Theo **Y, Dịch-học, Khí-công,** và **Bát-quái Hậu-thiên** thì quan niệm **Âm-Dương** như sau:

***Ở Cơ Thể Người:***

\* Trước bụng là **Âm**, mạch **Nhâm** hoạt động.

\* Sau lưng là **Dương**, mạch **Đốc** hoạt động.

***Ở Bát-Quái:***

\* **Khảm (Thủy)**, ở Phương **Bắc**, mang tính **Âm**.

\* **Ly (Hỏa)**, ở Phương **Nam**, mang tính **Dương**.

\* **Chấn (Mộc)**, ở Phương **Đông**, mang tính **Dương**.

\* **Đoài (Kim)**, ở Phương **Tây**, mang tính **Âm**.

**THỜI-GIAN:**

\* Khi tu luyện, giờ **Tý** ( 23 – 01 giờ khuya ): Tư thế ngồi mặt hướng **Bắc**, lưng hướng **Nam**.

\* Khi tu luyện, giờ **Mão** ( 05 – 07 giờ sáng ): Tư thế ngồi mặt hướng **Đông**, lưng hướng **Tây**.

\* Khi tu luyện, giờ **Ngọ** ( 11 – 13 giờ trưa ): Tư thế ngồi mặt hướng **Nam**, lưng hướng **Bắc**.

\* Khi tu luyện, giờ **Đậu** ( 17 – 19 giờ chiều ): Tư thế ngồi mặt hướng **Tây**, lưng hướng **Đông**.

**> Tư-thế ngủ:**

\* Khi ngủ, tư thế nằm thì đầu hướng **Bắc**, chân hướng **Nam**.

\* Theo nhịp sinh học hòa hiệp **Âm-Dương** để “**Tu-Tánh Luyện-Mạng**”. Vì thế, **Đức Phật Thích Ca** khi nằm thì đầu hướng ngay về chánh **Bắc**, chân quay ngay về chánh **Nam**.

Nằm nghiêng bên phải (**Âm**) phía dưới, bên trái (**Dương**) phía trên.

Mặt ngó hướng **Tây**, phía trước bụng là mạch **Nhâm (Âm)** lưng hướng **Đông**, phía sau lưng là mạch **Đốc (Dương)**. Đó là nhịp sinh học quân bình **Âm-Dương “Thái-Hòa”**. Hưởng nguồn sinh lực **Tiên-thiên-Khí**.

**> ĐỊA-LINH:** Nhờ vị trí **Địa-lý** cấu tạo địa chất thích hợp **Thiên-Địa Âm-Dương** giao hòa mà tạo nên **Địa-Linh**, sản sinh **Linh-Khí**. Các loại **Bức-Xạ** địa chất. **Bức-Xạ** vật chất thông thường có chăng cũng chỉ góp phần nào nhỏ nòi cho sự hình thành **Linh-Khí Vùng Địa-Linh** phụ thuộc vào vị thế và cấu tạo **Địa-Vật-lý** của nó. Đó là vùng núi mà phía trên có **Thiên-Khí** trầm. **Địa-Khí** bốc ở phần dưới bề mặt và trong

lòng đất có mạch nước ngầm tạo thành các **Long-mạch**. Đặc biệt ở vùng sa mạc, **Khí thuần Dương**, một số đạo sĩ ẩn mình tu luyện mong đạt công năng tối thượng.

Do đó, nên **Đức Chúa Jêsus** đến nơi sa mạc để cầu nguyện và tiếp **Linh-năng** trong 40 ngày là như vậy.



## ***NHỊP SINH HỌC PHƯƠNG VỊ XOAY CHUYỂN SINH KHÍ VÀ TỬ KHÍ***

Cần phải chú ý để đón nhận **Sinh-Khí**, tránh **Tử-Khí**. Mỗi năm có 12 tháng, mỗi tháng có vị trí của **Sinh-Khí** và **Tử-Khí**.

**\* Tháng Giêng: Sinh-Khí tại Tý Quý, Tử-Khí tại Ngọ Đinh.**

**\* Tháng Hai: Sinh-Khí tại Sửu Cấn, Tử-Khí tại Mùi Thân.**

**\* Tháng Ba: Sinh-Khí tại Dần Giáp, Tử-Khí tại Thân Canh.**

**\* Tháng Tư: Sinh-Khí tại Mão Ất, Tử-Khí tại Dậu Tân.**

**\* Tháng Năm: Sinh-Khí tại Thìn Tốn, Tử-Khí tại Mậu Càn.**

**\* Tháng Sáu: Sinh-Khí tại Ty Bính, Tử-Khí tại Tý Quý.**

**\* Tháng Bảy: Sinh-Khí tại Ngọ Đinh, Tử-Khí tại Tý Quý.**

**\* Tháng Tám: Sinh-Khí tại Mùi Khôn. Tử-Khí tại Sửu Cấn.**

**\* Tháng Chín: Sinh-Khí tại Thân Canh, Tử-Khí tại Dần Giáp.**

**\* Tháng Mười: Sinh-Khí tại Dậu Tân, Tử-Khí tại Dậu Tân, Tử-Khí tại Mão Ất.**

**\* Tháng Mười Một: Sinh-Khí tại Mậu Càn, Tử-Khí tại Thìn Tốn.**

**\* Tháng Mười Hai: Sinh-Khí tại Hợi Nhâm, Tử-Khí tại Kỷ Bính.**

Như vậy có nghĩa là mỗi tháng đều có **Sinh-Khí** và **Tử-Khí**, phương vị cụ thể thì xác định qua **Bát-Quái**.



## **TÁM CUNG BÁT QUÁI CÓ 16 VỊ PHẬT THỐNG QUẢN**



- **CHẤN** cung chánh Đông: **Sa-Di Phật, A-Súc Phật.**



- **TỐN** cung Đông-Nam: **Sư-Tử-Âm Phật, Sư-Tử-Tướng Phật.**



- **LY** cung chánh Nam: **Hư-Không-Trụ Phật, Thường-Diệt Phật.**



- **KHÔN** cung Tây-Nam: **Đế-Tướng Phật, Phạm-Tướng Phật.**



- **ĐOÀI** cung chánh Tây: **A-Di-Đà Phật, Độ Nhất-Thiết Thế-Gian Khổ-Não Phật.**



- **CÀN** cung Tây-Bắc : **Đa-Ma-La-Bát Chiên-Đàn-Hương Thần-Thông Phật, Tu-Di-Tướng Phật.**



- **KHẨM** cung chánh Bắc: **Vân-Tự-Tại Phật, Vân-Tự-Tại-Vương Phật.**



- **CẤN** cung Đông-Bắc: **Hoại-Nhứt-Thiết Thế-Gian Bồ-Uý Phật, Thích-Ca Mâu-Ni Phật.**

*( Còn phần khẩu khuyết... ).*

**“ THIÊN-PHỤC-NGUYÊN ”**  
**TRIỂN KHAI PHÁP BÍ TRUYỀN**  
**ĐO CHA LINH HỒN DẠY**  
**TRONG “ĐẠI THỪA CHÂN GIÁO”**  
**PHÁP “TỨ TỔ QUI GIA - NGŨ KHÍ TRIỀU NGUỒN**  
**- TAM HOA TỰ ĐỈNH ”**

- Sao gọi là **“TỨ-TỔ QUI-GIA ?”**.
- Sao gọi là **“NGŨ-KHÍ TRIỀU-NGUỒN ? ”**.
- Sao gọi là **“TAM-HOA TỰ-ĐỈNH ?”**.

>**Tứ-Tổ Quý-Gia:** Có nghĩa là qui **Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận**. Vì con người còn sinh hoạt sống với bản năng theo thói chúng sinh, thì năm vòng tròn còn rời ra. (**Cha linh-hồn** dạy trong **ĐẠI-THỪA CHÂN-GIÁO**).

Bây giờ tu tập Đạo giải thoát, thì phải biết làm cho năm vòng tròn kết lại không còn rời nữa. Đó là nói có ngụ ý để diệt trừ sạch hết **“Ngũ-dục trong Nội-tâm”**, không còn liên quan tiếp xúc với **“Ngũ Ấm-Ma bên ngoài”** (**Sắc, Thính, Hương, Vị, Xúc**) nữa.



Vòng tròn chính giữa là **Tỳ**, tức là **Ý**, người đời không tu, hoặc tu mà không “**Giữ Giới-hạnh Trọn lành**” thì mọi sự việc luôn luôn sinh hoạt còn theo bản năng với **Ý (Thức-thần)** thói chúng sinh là nội tâm thường hay gợn xao động tính **Ngũ-dục**, cứ mãi nuôi vọng tưởng phóng diễn vọng ý liên quan gắn liền năng sống với “**Ngũ-Ấm-Ma ngoại cảnh**” (**Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc**) qua “**Ngũ-quan**” (**Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân**). Vì thế, phải dùng pháp quay về “**Thực-tại Chánh-niệm Tham-thiền – Nhập-dịnh**” để khóa sạch hết màng **Vô-minh** nhận thức sai lầm mà tạo ra nghiệp...



## **PHỤC NGUYÊN TRIỂN KHAI PHÁP THAM THIỀN**

Vì thế, thật là người tu thì cần phải biết nương tòng theo với phương thức để **Thâm-nhập** vào “**Chân-Đạo**”, dụng phương thức **Thiền Chánh-pháp** “**Giới-Định-Huệ**” mà làm đầu đề về việc tu tập Đạo giải thoát, nên phải diệu dụng bằng pháp “**Tham-thiền**” để chiêm nghiệm nhận xét mọi lẽ cho rõ rệt từng vi tế, hầu hết tất cả **vạn hữu (vạn-pháp)** có mặt ở cõi thế gian hữu hình này đều là giả ảo không có thật tướng, nhờ vậy không còn nhận thức sai lầm đắm mê **Bảo-thủ, Cố-chấp** làm chi mà mãi sinh ra thêm nghiệp vì nó nữa.

\* **Tham-Thiền**, cũng còn có nghĩa là Suy, xét về mặt **Đạo-lý**.

\* **Tham**: Suy xét, quan sát, năng nghiên cứu để tri nguyên ra tất cả vạn hữu có thật không? Rồi chiêm nghiệm về **Thân ngoại động, Tâm nội tĩnh**. Ngược lại qua **Tâm ngoại tĩnh, Thân nội động** như thế nào? Và đó là nói qua “**Chánh-pháp Tu-luyện**”. (Khẩu khuyết).

\* **Thiền:** Cũng có nghĩa là nội quán để chiêm nghiệm tất cả mọi sự việc thấy thấy có thật hay không?

\* **Tham-Thiền** cũng còn kêu là: **Thiền, Thiền định, Thiền-na, Nhập-dịnh, Quán, Tư-duy.**

\* **Thiền-na:** Là phép “**Tịnh-lự**” có công năng khử trừ sạch tuyệt các vọng tưởng tán loạn xao động ở nội tâm, “**viễn ly điên đảo vọng tưởng...**”

\* **Tham-Thiền:** Tức là **Kiệt-già** phu tọa, ngồi tréo chân, ngay thẳng mình, rồi quay vào nội tâm gom **Tinh-thần** tập trung mà tư duy tất cả những gì ở cõi thế gian này có thật hay không?

Bất cứ ở chỗ nào ngồi **Tham-thiền** cũng được, nơi chùa, tịnh thất, gò đá trên non, nơi cội cây, giữa khu rừng sâu, nơi đồng vắng...

Hoặc là bất kỳ lúc nào cũng **Tham-thiền** được hết; hoặc đi, đứng, nằm, ngồi. Miễn trí hằng năng tập trung không tán loạn, quay về “**Chánh-niệm**” thực tại, phải nhất tâm vào một chỗ là được.

Nhưng ngồi một chỗ, nơi nào được yên tĩnh tịnh khiết có **Thanh-khí** (như núi non, đồng ruộng,

mé sông...) thiên nhiên thì sự công phu tốt hơn hết, vì dễ “**Tập-trung Tư-tưởng**” đạt được kết quả gom tụ nguồn “**Chân-thần**”.

Trong khi hiện tu tập thực hành vào pháp **Tọa-thiền**, phải quay về “**Thực-tại Chánh-niệm, Chánh-định**” để tập trung năng chuyên cần lo việc tinh-luyện...! “**Thân-Tâm là một Thực-thể không tách rời nhau**” – **Thân là Khí, Tâm là Thân.** “**Nếu bỏ Thân-Tâm ra mà dụng công chỗ khác thì không phải là Chánh Đạo**” (có nghĩa là **Trụ-chấp** vào tín ngưỡng, theo như hình thức âm thanh sắc tướng chùa chiền hữu lậu) Song song phải nỗ lực dũng mãnh năng lo vào việc tu cho hữu hiệu được chín chắn tinh tấn, tập trung tinh luyện “**Khí-Thần Hạ-Thực Thượng-Hư**” để tạo cho có kết quả **Pháp-thân** mà phục hồi **Chân-linh** siêu thoát.



# **PHỤC NGUYÊN LUẬN CHỦ THIÊN**

## **PHÚ LỐI VĂN**

Pháp hành **Thiên** để giữ gìn cho **Thân** khang kiện,  
Tạo công năng tăng tuổi thọ thể hiện **Khí-thanh**,  
Thêm sức mạnh dũng mãnh trừ sạch **Tam-bành**,  
Dứt tội lỗi, diệt hết thói chướng sinh chướng nghiệp!  
Không còn **tham sân si** quả báo khổ đau bao kiếp,  
**Thiên-định “Qui-Tam-Bảo”**, hòa hiệp **Linh-quang**;  
**“Hạ-thực Thượng-hư”**, **“Chánh-pháp Nhân-tàng”**,  
**Thiên “Vô-thừa”** ngộ nhập **“Kim-cang Bất-diệt”**.  
**Thiên** hết mê giả danh lợi quyền chẳng thiết!  
**Thiên** không trụ phái tôn, chỉ biết **“Hườn-chân”**,  
**Thiên** an lạc, sinh **“Vô-tâm”** nhân ngã chẳng còn,  
**Thiên** pháp vi diệu hăng mở rộng từ lòng hoan hỷ.  
**Thiên** kiến quang thanh tâm vô ưu trực chỉ,  
**Thiên** đại ngộ khử trừ sạch hết **Tánh-quỉ Tâm-ma**,  
**Thiên** dứt hẳn sợ hãi, an nhiên hiệp lại **“Tam-hoa”**.  
**Thiên** hoát khai **“Nê-hườn”** tiếp hòa **Thiên-khí**.  
**Thiên** tăng lòng dũng cảm diệt **Nội-Tâm Ma-Quỉ**,  
**Thiên** phát sinh tinh tấn **“Trực-chỉ Qui-nguyên”**,  
**Thiên** viên minh phủi hết tham luyến trần duyên...

**Thiền** nội quán chuyên khỏa não phiền sân hận.  
**Thiền** dứt trừ si mê, giới hạnh định Tâm chín chắn,  
**Thiền** diệt **Bản-ngã** chấp huân tập tiêu hẳn mê lầm,  
**Thiền** không còn vô minh **Ưu-việt thậm-thâm**,  
**Thiền** khai kiến quang chẳng còn tâm suy nghĩ...  
**Thiền Đại-định, Xuất-định “Hườn-lai Nguyên-thỉ”**.  
**Thiền** viên minh, thích thanh vắng phục vị **Như-lai**,  
**Thiền** phát sinh an vui, phỉ lạc khai khiếu **Đỉnh-đài**,  
**Thiền** dứt hẳn lậu hoặc hữu vi lệch sai **Chánh-giáo**.  
**Thiền** không mê **Siêu-linh** nhằm đường **Ma-đạo**;  
**Thiền** không đồng cốt, chấp bút **Tà-giáo** chủ ông,  
**Thiền** nội tâm lắng lặng khỏa những mối giặc lòng,  
**Thiền “Vô-ngã không còn Ta”** thoát vòng tục lụy.  
Lời **Phục-Nguyên** chân tâm luận rành bày chỉ...  
Giúp căn lành hãy chiêm nghiệm cho kỹ ra sao?!  
**Chánh-pháp “Giới-Định-Huệ”** cố gắng tu tập đi nào!  
Là **“Chân-giáo”** năng nghiêm trì dôi trau hiệp **Đạo!**  
Tròn **“Giới-hạnh”** hành thâm y khuôn **“Tam-Bảo”**,  
Kỳ **“Mạt-pháp Thiền Thanh-tịnh”** rớt ráo hành thâm,  
Không mê tín huyền hoặc **Trụ-chấp** sai lầm...  
**Thiền “Thấy-Tánh”** chuyên chú chăm diệt **“Ngã”**.

\* \* \*

# **PHỤC NGUYÊN TRIỂN KHAI NHẬP ĐỊNH THAM THIỀN “TỨ-TỔ QUI-GIA”**

**Nhập-Định:** tức là phép nhập vào “**Thiền-Định**” Bậc **Chân-tu** ngồi **Kiết-già** nội quán quay về thực tại “**Chánh-niệm**” trầm tư mặt tưởng tĩnh lặng mà suy gẫm mọi sự việc. Khiến cho Tâm phải tập trung trụ vào một chỗ... ngừng dẹp hết **Ba-nghiệp** “**Thân Khẩu-Ý**” không còn phóng diễn **Tạp-niệm**, nên mới gọi là “**Nhập-Định**”. Thêm vào đó cũng còn có nghĩa là “**Chỉ-quán**”, **Chỉ** là phải ngưng dứt **Tâm quá-khứ (Tiềm-thức)**; phải ngưng dứt **Tâm hiện-tại (Thân-thức)**; và phải ngưng dứt **Tâm vị-lai (Vọng-thức)**. Khi rốt ráo không còn **Tam-tâm**. Rồi **Quán** xem lại **Tâm-thần** có được kết quả **an-định** hay chưa? Cốt yếu là phải hằng năng chuyên cần tinh tấn “**Thấy Tánh**” mà lo sửa mình, mỗi khi có sai, biết “**Ăn-năn Sám-hối**”, khử trừ sạch hết tư tưởng **Tạp-niệm**, **Ô nhiễm** theo thói hư tật xấu của chúng sinh, bởi tập quán luôn sống bằng **Bản-năng Lục-dục, Thất-tình** đã gây tạo ra nhiều nghiệp chướng, bởi do “**Vô-minh nhận-thức sai-lầm**”, cho vạn hữu là thật! Nên, tư

tưởng cứ mãi phóng diễn lăn trôi theo ảo ảnh tạo thêm nhiều nghiệp chướng mà không bao giờ hay biết! Vô hình chung, phải tự đón nhận quả báo, luân hồi, rồi lãnh chịu nghiệp **sanh, lão, bệnh, tử** mà trả... Nếu thật biết giữ trọn hạnh tu luyện đến khi nào “**Minh-tâm, Kiến-tánh**” đã tỏ ngộ được mọi sự việc có được kết quả rõ ràng hiện thực “**Vô-tâm không còn Ý**” thì vòng tròn chính giữa được hoàn toàn “**Trống-không**”.

Vòng tròn Phương **Đông** là **Gan**, tức là **Hồn, Mắt** không **Trụ** vào chỗ thấy các màu sắc hình thức bên ngoài thì **Hồn** định tại **Gan**. Bên trong không **Chấp** những gì thấy bên ngoài – Không **Trụ** bên ngoài, không **Chấp** bên trong. Không ngoài không trong là kết quả “**Vô-tâm**” thì vòng tròn “**Trống-không**”. Hiệp vào vòng tròn giữa nên gọi là “**Qui-Gia**”.

Vòng tròn Phương **Tây** là **Phế** tức là **Phách, Mũi** không **Trụ** vào các mùi bên ngoài thì **Phách** định tại **Phế**. Bên trong không **Chấp** các mùi bên ngoài – Không **Trụ** bên ngoài, không **Chấp** bên trong. Không ngoài không trong là “**Vô-tâm**” thì vòng tròn “**Trống-không**”. Hiệp vào vòng tròn giữa nên gọi là “**Qui-Gia**”.

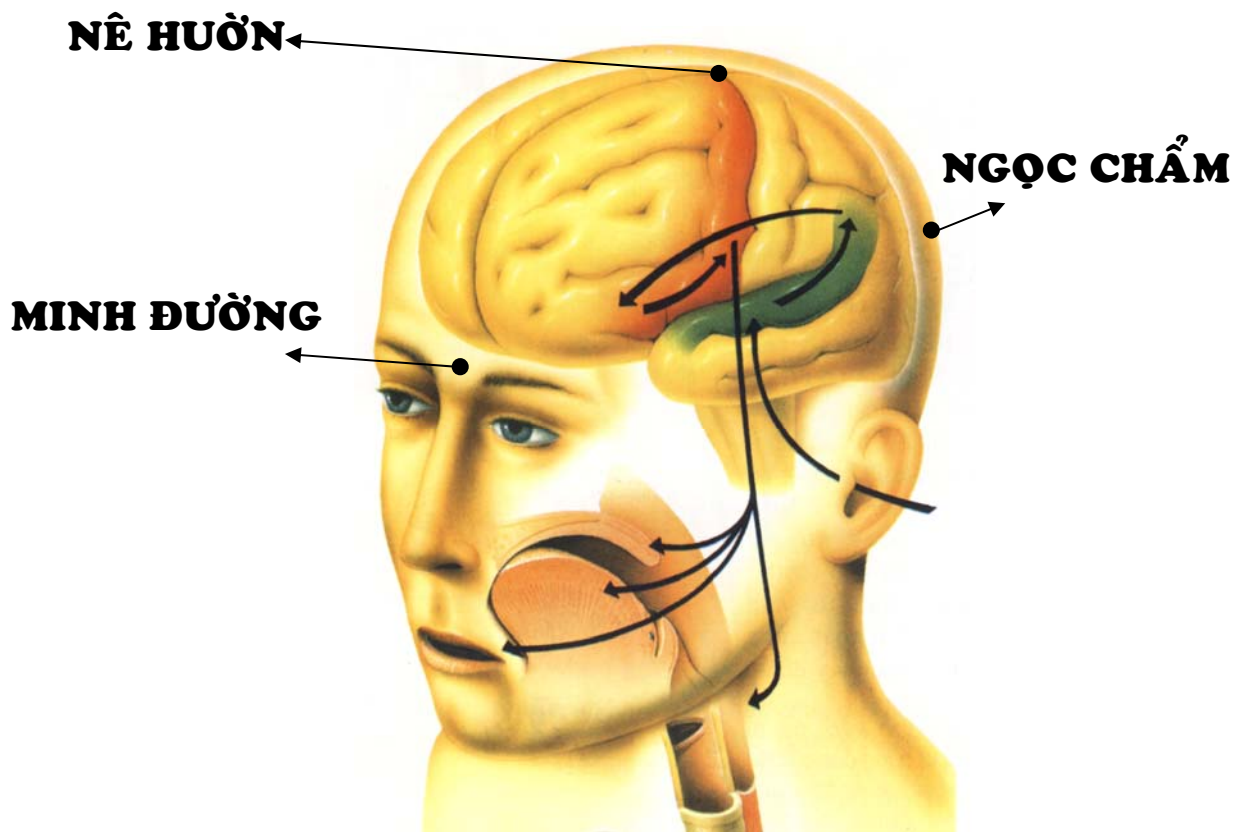


Vòng tròn Phương **Nam** là **Tâm** (Lưỡi), tức là **Thần**, **Tâm** không **Trụ** vào các vị, hoặc tịnh khẩu, chớ có hay đi rong duỗi nói ba hoa lý luận thì **Thần** định tại **Tâm**. Bên trong không **Chấp** các vị, hoặc tịnh khẩu chớ có hay đi nói lý chướng làm tổn **Khí**, phải tịnh khẩu để bế giữ **Khí** tăng thêm lực giúp cho hườn “**Nguyên-Thần**” – Không **Trụ** bên ngoài, không **Chấp** bên trong. Không ngoài không trong là “**Vô-tâm**” thì vòng tròn “**Trống-không**”. Hiệp vào vòng tròn giữa, nên gọi là “**Qui-Gia**”.

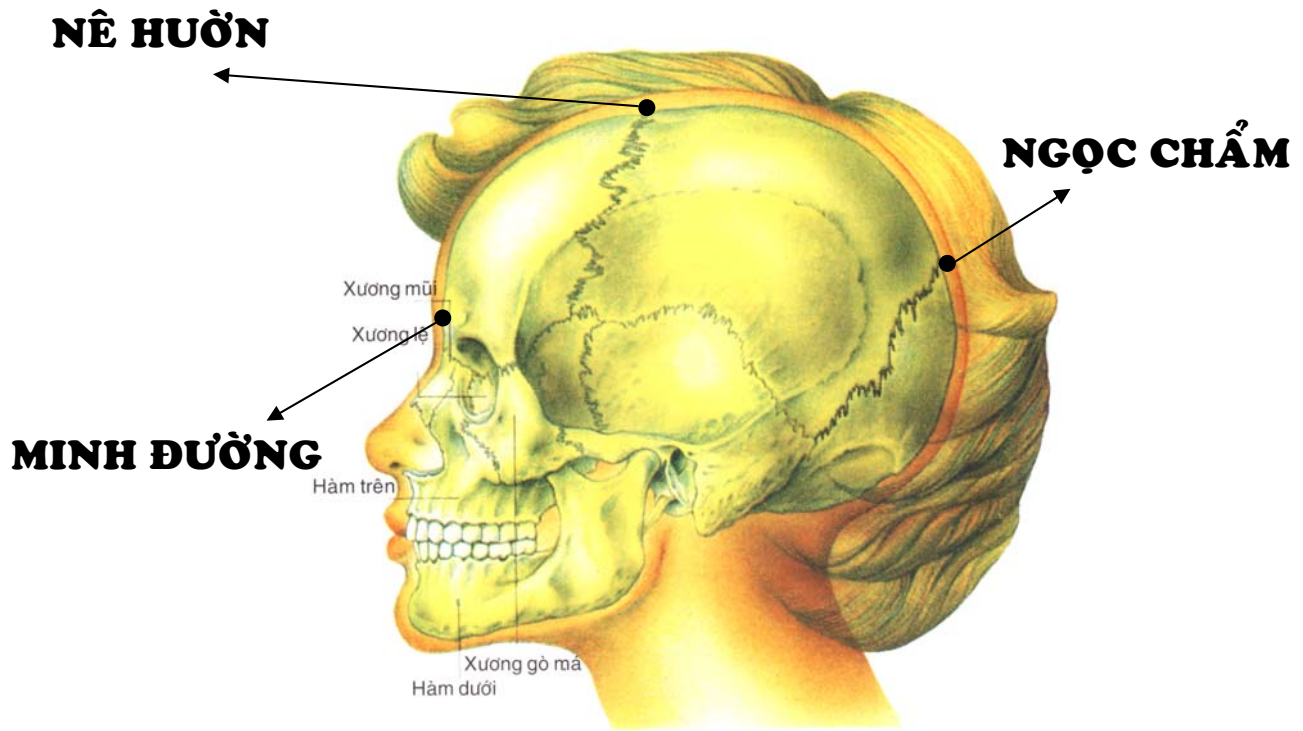
Vòng tròn Phương **Bắc** tại **Thận**, tức là **Tai**, **Tai** không **Trụ** vào nghe khen, chê và các âm thanh... thì **Tinh** định tại **Thận**. Bên trong không **Chấp** nghe bên ngoài – Không **Trụ** bên ngoài, không **Chấp** bên trong. Không ngoài không trong là “**Vô-tâm**” thì vòng tròn “**Trống-không**”. Hiệp vào vòng tròn giữa nên gọi là “**Qui-Gia**”.

Trọn “**Tinh-Tấn Chín-Chấn**” cố gắng hằng năng chuyên cần tập trung công phu không hề giải đãi việc “**Tham-thiền, Nhập-dịnh**” chẳng hề ngơi. Đến khi có kết quả: Ngoài đã lìa tướng là **Thiền**. Trong tâm không còn gợn xao động là **Định**.

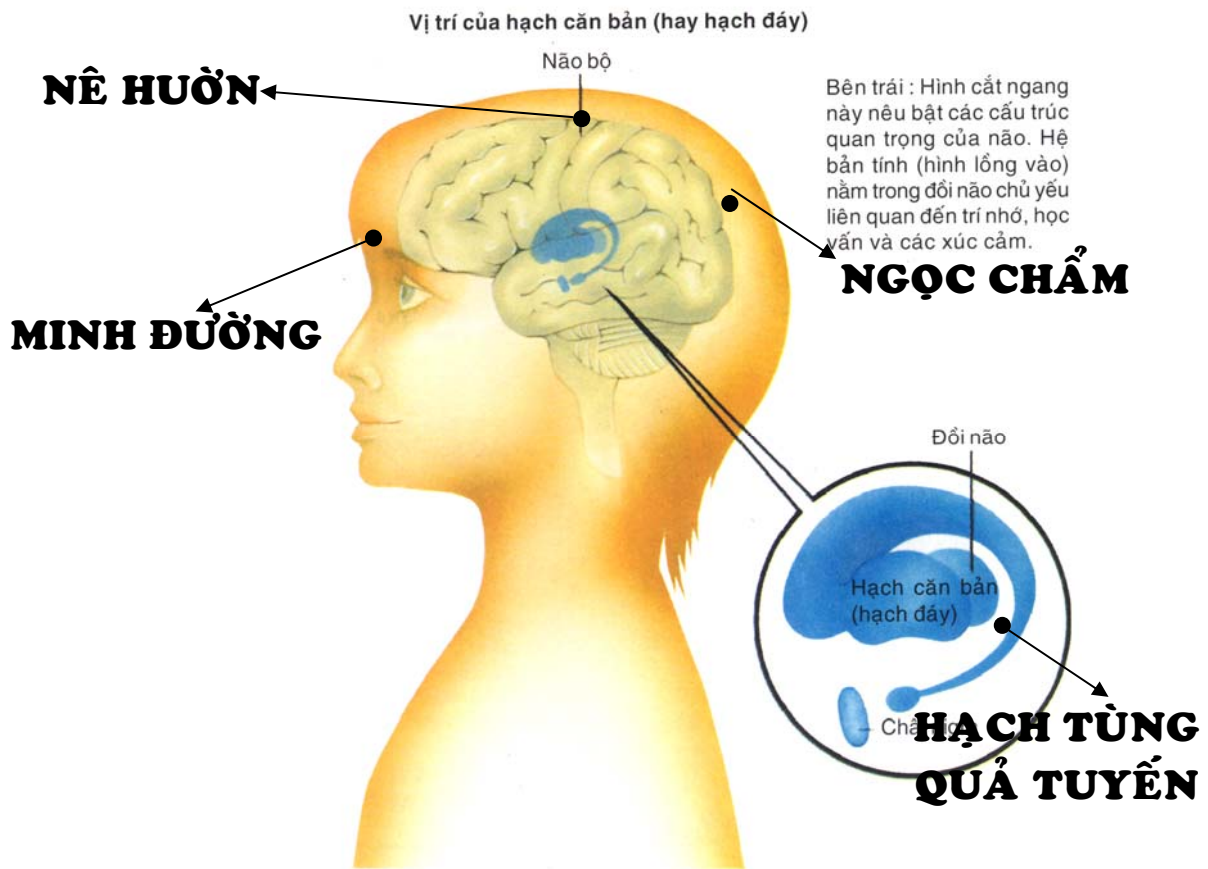
**Kết quả:** Ngoài không còn **Trụ** vào các tướng thì không còn nói **Thiền** – Trong không còn **Chấp** thì **Tâm** không còn gợn xao động, nên không còn **Định**. Đã kết quả phục hườn được hoàn toàn “**Hư không**” (“**Trống-không**”). – Cũng có nghĩa là thành tựu “**Ngũ-uẩn Giai-không**”. Bởi do công năng tập trung khổ hạnh kiên trì vào việc quyết chí tu luyện đến đích trong sạch hết lòng trần, nên Năm vòng tròn đã đều kết chung hiệp lại “**Trống-không**” “**năm vòng tròn**” đã hoàn toàn y như nhau (là hườn **Vô-cực**). Là do chuyên cần năng cố gắng lo công phu tinh luyện đến đích kết quả hoàn thành hiện thực “**Chánh-pháp Chân-giáo Diệu-hữu**” rất nhiệm mầu là “**Tứ-Tổ Qui-Gia**”. – “**Hườn-Chân-Không**” – **Phật-vị** đó! Vì thế, **Phục-Nguyên** đã có nói rõ phần trên: Là pháp **Tiên-Phật** không khác, đây là “**Chân Pháp Ấn Vi-Diệu Vô-Thừa**” giải thoát, không có ảnh hưởng riêng của **Tiên, Phật**. (Tu Đạo giải thoát thì không có ảnh hưởng danh từ **Tiên, Phật**. Đó cũng còn trong phạm vi giả ảo chớ không có thật!)



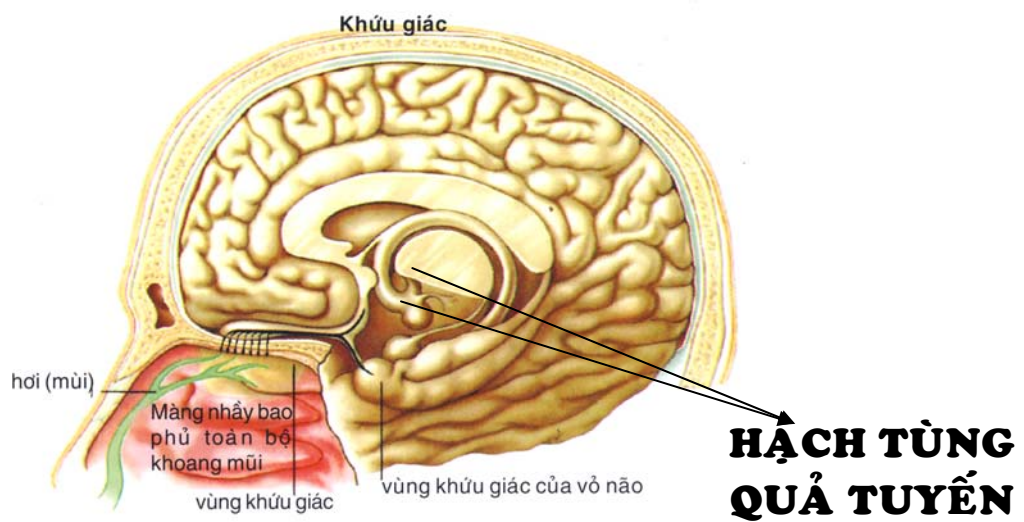
**HÌNH 1**



**HÌNH 2**



**HÌNH 3**



**HÌNH 4**

# ĐỒ HÌNH BÍ-QUYẾT HUYỀN-MÔN



**HÌNH 5**

**PHÁP NGŨ KHÍ TRIỀU NGUỒN**  
**“LỤC-TỰ ĐẠI-MINH-CHƠN-NGÔN”**  
**“ỒM - MA - NI - PAD - ME - HUM”**



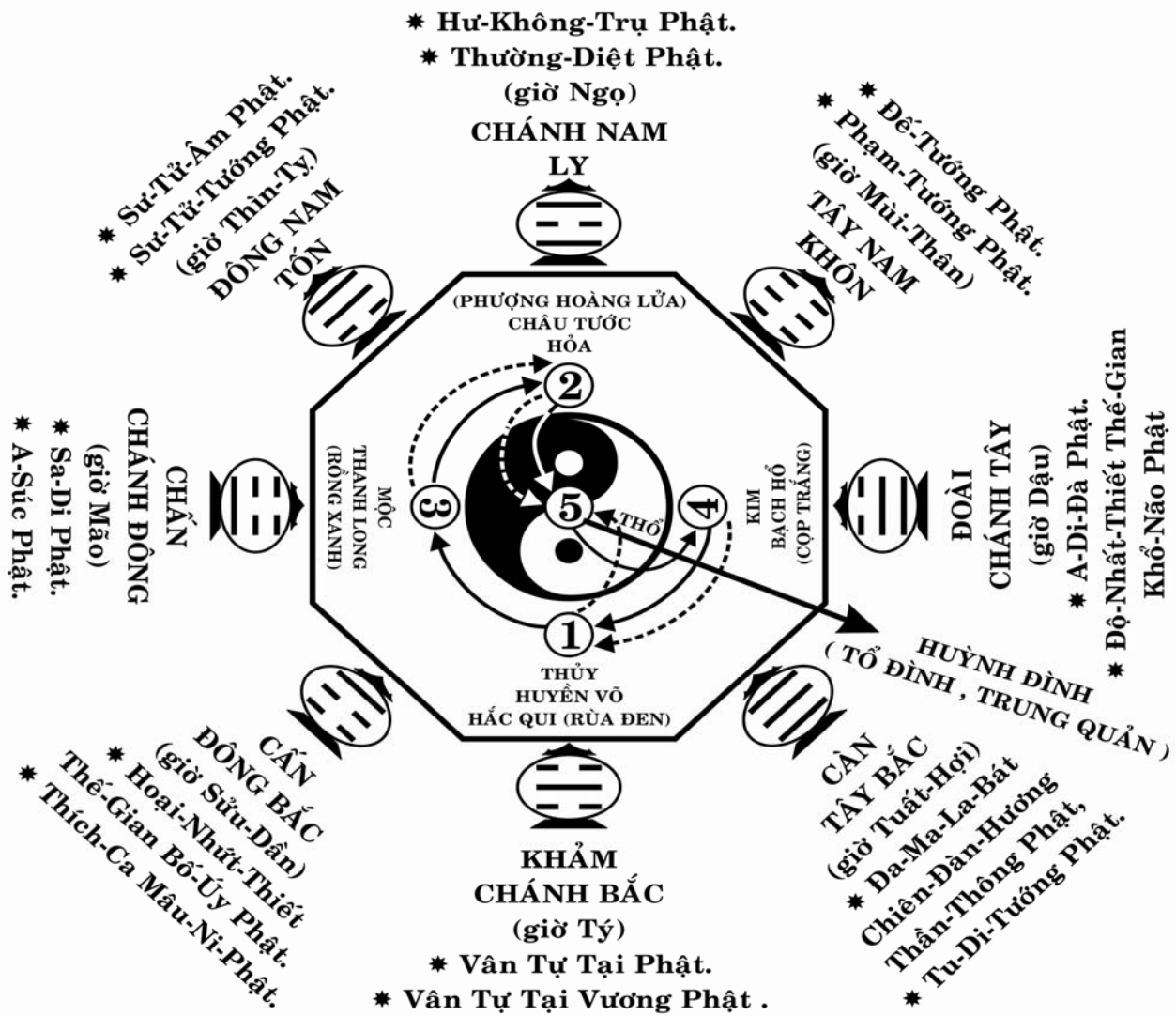
- 1 ॐ OM - NGÔ THÂN, TỶ-LÔ-GIÁ-NA PHẬT
- 2 ॐ MA - NGÔ THÂN, BẮT-ĐỘNG TÔN-PHẬT
- 3 ॐ NI - NGÔ -THÂN, BỬU-SANH PHẬT
- 4 ॐ PAD - NGÔ-THÂN, THÂN-VÔ-LƯỢNG-THỌ PHẬT
- 5 ॐ ME - NGÔ-THÂN, BẮT-KHÔNG THÀNH-TỰU PHẬT
- 6 ॐ HUM - NGÔ-THÂN, ĐẠI-THẾ-CHÍ KIM-CANG PHẬT  
*( Năng trị, chuyển NGŨ KHÍ TRIỀU NGUỒN )*

**HÌNH 6**



# SƠ-ĐỒ LUYỆN MẠNG (HUYỀN-MÔN)

## “ VẠN THÙ QUI NHẤT BỒN ”



→ **HẬU-THIÊN: BÁT-QUÁI → NGŨ-HÀNH → LƯỜNG-NGHI → THÁI-CỰC → VÔ-CỰC “ HỮ-VÔ ”**

→ **TIÊN-THIÊN: TỬ-TỔ QUI-GIA ( TÂY XÁ-LANG VÀ ĐÔNG XÁ-LANG ) → “ HỮ-VÔ ”**

**KẾT HỢP KHẨN-NGUYỆN 16 VỊ PHẬT THỐNG-QUẢN Ở 8 PHƯƠNG.**

### HÌNH 7

# **TỨ TỔ QUI GIA HUỒN PHẬT VỊ**

## **PHÚ LỐI VẦN**

Trước **Nhập-định** để khử trừ cho tiêu **Tạp-niệm...**  
**Chỉ** là ngưng những thói tục **Ô-nhiễm** đam mê...  
**Quán** tri nguyên tất cả mọi sự việc đau khổ não nề!  
Bởi Vô minh mãi cố chấp theo chương đề **Ma-Ấm**.  
Còn **Nội-tâm**, **Ý** hay sinh **Ngũ-dục** luôn mê đắm...  
Dục vọng lòng tham vật chất tăng bám oan khiên,  
Mãi nuôi tạp tưởng tạo nghiệp **danh lợi tình tiền**,  
Chuốc quả báo rồi phải thọ não phiền khổ đảo...  
Do **Tâm-Ý** sống bằng **Hậu-thiên** nên xa **Chân-đạo**,  
Khi vào tu lại **Bảo-thủ**, **Cố-chấp Tà-giáo** giả danh...  
Bởi **Vô-minh** thêm nghiệp chướng cứ mãi nó hành...  
Còn sinh hoạt hiệp với **Bản-ngã**, **Tam-bành**, **Lục-tặc**.  
Tu bên ngoài lại tô dày bao âm thanh tướng sắc...  
Không **Nhập-định** quán trừ **Quỉ** dẫn dắt sai đường...  
Làm rã rời năm vòng tròn **Ngũ-tạng** lệch kỷ cương;  
Tu không biết kết, bởi phạm **Ý** hiệp phường **Ma-Quỉ**.  
Bỏ "**Giới-hạnh**" tâm đảo điên thì linh hồn khốn lụy...  
Biết "**Ăn-năn Sám-hối**" giúp "**Trực-chỉ Hồi-chân**".  
Diệt **Bản-ngã** hạ mình, tu luyện huồn **Chánh-giác**.  
"**Bế Ngũ-quan Đại-định**" là phương châm giải thoát,



Hạnh **“Đâu-đà”** hiệp năm vòng ắt đạt **“Chân-như”**,  
Phá **“Ngũ-uẩn Giai-không”** tức trực ngộ **Huyền-thư...**  
Hườn **“Nhất-khí Hư-vô”**, hiệp **Đại-tử** cứu khổ...!  
Đã hoàn thành trọn hạnh tu pháp **“Qui-Gia Tứ-Tổ”**,  
**“Hạ-thực Thượng-hư”** kết quả tự ngộ **“Tánh-không”**;  
Là **“Vô-tâm, Óc trống-rỗng”** tự tại thanh lòng,  
Chẳng còn động niệm **“Qui-y Viên-thông Phật-vị”**.



# **NĂM VÒNG TRÒN HÒA**

## **NGŨ TẠNG VÀ NGŨ HÀNH**

Vị trí “**năm vòng tròn**” trong cơ thể con người, và hòa hợp với ngũ hành như sau:

1. Vòng tròn chính giữa “**Trung-ương**” là hành **Thổ** màu **Vàng** thuộc **Tỳ**. ( *Ý – Mô-Kỷ-Thổ – Tứ quý: Thìn, Tuất, Sửu, Mùi* ).

2. Vòng tròn Phương **Đông** là hành **Mộc** màu **Xanh** thuộc **Gan**. ( *Du-Hôn - Tánh – Giáp-Ất-Mộc – Dần-Mão* ).

3. Vòng tròn Phương **Tây** là hành **Kim** màu **Trắng** thuộc **Phế**. ( *Quỷ-Phách, Xao-động – Canh-Tân-Kim – Thân-Dậu* ).

4. Vòng tròn Phương **Nam** là hành **Hỏa** màu **Đỏ** thuộc **Tâm** ( *Thức-Thần – Bính-Đinh-Hỏa – Ty-Ngọ* ).

5. Vòng tròn Phương **Bắc** là hành **Thủy** màu **Đen** thuộc **Thận**. ( *Tinh – Nhâm-Quý-Thủy – Hợi-Tý* ).

Vì thế, hàng thiện căn trọn tu luyện phải biết nương phương thức **Chánh-pháp“Giới-Định-Huệ”**, để làm **chỉ-chuẩn** cho việc tập trung chuyên tu luyện trọn hạnh, mới có sự kết quả hiệu năng do **Chalinh-hôn** đã dạy **Chân-pháp: “Bế Ngũ-Quan Đại-Định – Tứ-Tổ Qui-Gia”** mà **Phục-Nguyên** đã triển khai trên.

Còn nói qua mật diệu bí chỉ hành **Chân-pháp: Tối thượng siêu vi huyền thâm ấn khuyết “Ngũ-Khí Triều-Nguồn Tam-Hoa Tự-Đỉnh”**. Nếu nói về việc tu tập Đạo giải thoát, điều quan trọng cần phải biết **“Ăn-năn Sám-hối”** để sửa sai khi có phạm lỗi, tu mà không chấp nhận sửa sai để **“Ăn-năn Sám-hối”**, đó là đã bị rơi vào **Ác-Ma** tiềm phục ẩn tàng hướng dẫn điều khiển khiến trong nội tâm rồi, nên chỉ luôn luôn hằng sống với **Bản-ngã Quý-tánh** mà thôi! Chớ không bao giờ tu tập thiện hạnh **Đại-thừa Bồ-tát Đạo** được chỉ biết sống bằng với **Tâm-ma Tánh-quỉ** không bao giờ dừng, rất nguy hiểm! Nên người tu trước nhất phải chuyên chú lo diệt trừ cho sạch hết **Bản-ngã, Trụ-chấp** theo thói chúng sinh đi, rồi mới nói qua tu tập Đạo giải thoát nếu chưa diệt hoặc không chấp nhận diệt **Bản-ngã, Trụ-chấp** thì đừng có tu,

đó là đối gạt đời và cũng có sự tác hại cho đời là khác. Hành giả cứ nhìn ngay các thành phần nào nói rằng tu mà còn sống với **Bản-ngã**, **Trụ-chấp** bởi không biết tùng theo với “**Qui-luật Giới-hạnh**” đó thuộc về **Ma-đạo**, vậy chớ nên gần; gần rất có tác hại nhiều việc đem lại không tốt cho mình đó! Theo như **Phục-Nguyên** đã mục kích, vào thời **Mạt-pháp** này đã có rất nhiều **Bàng-môn** như vậy lắm lắm!!!

Ngược lại, hàng “**Chân-Tu**” vốn sẵn có thiện căn lành, nên vẹn giữ gìn được tròn “**Giới-Hạnh**” thì phải ẩn tu tập mới có tiến bộ hiệu năng. Do dũng mãnh hạnh “**Đầu-Đà**” phải hằng tinh tấn chín chắn chỉ lo “**Tập-trung Tư-tưởng**” gom **Thần** vào “**Đại-Định**” tại điểm chính **Đơn-Điền** để tăng thêm công năng phát triển “**Tam-Muội-Hỏa**” (**Chân-Dương**). Cốt yếu nỗ lực để đốt trừ ***Âm Quý-thủy trước-tinh Hậu-thiên, rồi hườn sinh lại Nhâm-thủy Nguyên-khí Tiên-thiên. Thức-Thần Định-Hỏa chiếu xuống Đơn-Điền, nhưng lúc đó Tâm phải quay về Thực-tại trọn Chánh-niệm, Đại-Định để hườn lại kiện toàn Chân-Dương Bính-Hỏa Tiên-thiên – Rồi Nguyên-Khí Nguyên-Thần hòa hiệp nhau mới phục hồi Tâm-Linh (Phật-vi).***

**Đơn-Điền** là gốc của **Ngũ-tạng** hội tụ, khi vào tu luyện phải tinh tấn chín chắn dũng mãnh kiên cố năng lo công phu “**Bế Ngũ-Quan Đại-Định**” xong, rồi

Tập trung gom **Thần-lực** chiếu xuống **Đơn-Điền** hiệp với **Tam-hoa**: “**Nguồn-Tinh, Nguồn-Khí, Nguồn-Thần**” (đã trộn được hoàn toàn thể thanh **Tam Bửu**) khi thể thanh của **Tam-Hoa** tại **Đơn-Điền** hiệp với thể thanh của **Ngũ-tạng** thành **Ngũ-khí** – Song, **Đơn-Điền** có cảm nhận được ấm nóng rồi liền tự nhiên “**Ngũ-Khí + Tam-Hoa**” = hiệp lại làm “**Nhất-Khí**” rồi qua **Mạng-môn** đi thẳng theo đường mạch **Đốc** lên điểm **Nê-hườn**, nên mới gọi là “**Ngũ-Khí Triều-Nguồn, Tam-Hoa Tụ-Đỉnh**” (**Nê-hườn**) là như vậy! – Hành pháp “**Ngũ-Khí Triều-Nguồn, Tam Hoa Tụ-Đỉnh**” đã xong, đồng thời cũng bắt đầu khởi tại **Nê-hườn** liền dụng chân ý dẫn “**Chuyển Pháp-Luân**” **36 vòng Tiểu-châu-thiên**, đến cuối cùng của **36 vòng** thì dừng tại điểm **Nê-hườn**, rồi chân ý dẫn **Nguồn-Thần** về trung tâm điểm hội tụ “**Huỳnh-Đình Hóa-Quang Phục-Thực – Tịnh-Thủ Hư-Vô**” đến khi nào muốn xả thì xả.

Điều cần biết! Nếu phái nữ vẫn còn kinh kỳ thì không nên tập trung tại **Đơn-điền** rất có hại, khi tập trung tại **Đơn-điền** thì phải bị bệnh tử cung. Chỉ tu luyện pháp “**TRẦM-XÍCH-LONG**”, tập trung tại **Mạng môn**, hoặc tập trung tại **Rốn (Tê)**, hoặc “**Chuyển Pháp-Luân**” và sau đó phải năng tập trung gom **Thần** “**Thường-Trụ Tịch-Chiếu – Tịnh-Thủ Hư-Vô**”

tại điểm **“Huỳnh-Đình”** mà thôi! Ngược lại, đến khi nào không còn kinh kỳ thì tu luyện pháp như phái nam.

Hễ vào tu luyện theo **“Chân-truyền Bí-pháp”** thì phải tự diệt cho sạch dứt hết **Bản-ngã, Trụ chấp** và **“Thế-tính Thói Chủng-sinh”** thì mới có thể đem lại sự tiến bộ kết quả khả quan. Ngược bằng không, thì không thể nào có kết quả tốt được. (Vì tình thương **Phục-Nguyên** mới hé lộ cơ bí truyền trên đây theo lẽ không lộ ra đây).

Phần bí khuyết huyền mật trên, chính là **“Chân Pháp Hạ-Thực Thượng-Hư”** – **“Hạ-Thực Thượng-Hư”** Có nghĩa là phải dụng chân ý tập trung gom **Tinh-Khí-Thần** xuống tại điểm **Đơn-diễn** đó là **“Hạ-Thực”** – Là **Hạ-Đơn-diễn.Trung-diễn** là **Tâm phải “Vô-tâm”** (không còn Tâm quá khứ; không còn Tâm hiện tại; không còn Tâm vị lai = Không còn Tâm thói chủng sinh) – **Thượng-Diễn** là **Óc**; **“Óc trống-rỗng”** – (**“Phá-Nhất-Khiếu Chi Huyền-Quang”**) – (Óc không còn tính toán, mưu chước có ẩn ý kế độc ác hại người v.v...theo thói chủng sinh thường tình).

Ngược lại là **“Hạ-Hư Thượng-Thực”** – **“Hạ-Hư”** có nghĩa là tu luyện không biết pháp kết hiệp **Tinh-Khí-**

**Thần – “Đại-Định Tam-Muội ” – Tinh-Khí-Thần** đã rã rời, nên **Đon-diễn** lúc nào cũng bị lạnh, thuộc về **Âm**. “**Thượng-Thực**” trên ngực, **tim, phổi, gan, tỳ và óc** luôn luôn lúc nào cũng bị nóng hay căng thẳng thần-kinh, bởi do luôn năng động huyết **Tùng-Quả-Tuyến** (PINEAL GLANDS) – Huyết này nó ở tại điểm, trước **Minh-đường**, sau ót, nó ở ngay chính giữa. Vì thế, nếu sống bằng thói **Bản-ngã. Trụ-chấp, Tham-Sân-Si** với “**Thế-Tính Chúng-Sinh**”, thì nó tiết ra chất độc (*Axit làm cho máu bị chua, nhiễm chất axit do sinh ra quá nhiều axit là nguyên nhân sinh nhiều chứng bệnh tật*). Do đó, **Tâm** cũng luôn luôn phóng diễn rong duỗi, cứ mãi xao động không bao giờ được an. (Ngược lại, nếu có ý chí chuyên năng **Tập-trung** nỗ lực vào trọn hạnh tu được “**Thanh-Tĩnh-Tâm**” thì nó tiết ra tinh chất thanh (**Melatonin**) tăng thêm lên, giúp cho được an lạc **Trực-giác** và phát **Trí-huệ**).

Còn riêng những người **Cư-sĩ**, còn sống với vợ chồng con cháu, hoặc cha mẹ, hoặc còn bận rộn với nhiều việc sinh sống hằng ngày, hoặc còn bị nhiều mối vướng vẩn tình cảm, vướng mắc, ràng buộc, hoặc bận tâm sinh hoạt với những việc linh tinh không đâu theo như người đời, thì không thể nào hoàn toàn trọn khả quyết tĩnh tâm tu luyện có kết quả

tốt được. Hoặc miệng cứ mãi nói tu mà tâm không tu, thân lại hằng lo đi sa bà rong duỗi ba hoa lý luận hoang tưởng để khoe khoang cái Ngã. Còn Tâm thì luôn luôn hay Tạt niệm phóng diễn hoang đường những sự việc huyền hoặc ảo ảnh vô nghĩa. Không chứng lại nói chứng, không đắc lại nói đắc, đó là đại vọng ngữ. Có ý tà vạy để đi chiêu dụ lừa đảo dối gạt gẫm người, nếu hành động không phù hợp với “**Đạo-lý**” như vậy, thì phải bị sa đọa Địa-ngục. Nếu đã như vậy rồi, thì không thể nào tu luyện hành qua với “**Chân-pháp Huyền-mật Vi-diệu**” được. Hoặc khi đã có sai mà không biết “**Ăn-năn Sám-hối**” và cũng không giữ trọn “**Giới-hạnh**” thì không thể nào hành pháp tu luyện có kết quả tốt được. Bởi vì không trọn hạnh thật người tu. Hoặc đã xuất gia tu, mà mãi vẫn còn cố **Bảo-thủ, Trụ-chấp** theo sự “*Tín ngưỡng hình thức âm thanh sắc tướng của hệ phái mình cho là đúng*” thì cũng không thể nào hành pháp tu luyện giải thoát được.





## **CHÂN PHÁP GIẢI TRỪ NGŨ UẨN HUỒN PHẬT VỊ**

->“**Tứ-Dại Giai-Không**” gồm có, như:Thịt, xương là **Đất**, Tinh, Huyết là **Nước**, Hơi thở là **Gió**, Thần là **Lửa**. Không thiết của ta.“**Nguyên-bổn**” của ta là“**Hư không**”; “**Hư-không**” không có “**Tứ-dại**”.

->“**Thanh-Tịnh Lục-Căn**” (**Thanh** là **Trong** - **Tịnh** là **Sạch**) **Lục-Căn** là: **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý** phải “**Trong-sạch**” không còn dính tế vi bụi trước trần (Đốn trừ cho dứt sạch hết thói chúng sinh, kết quả là “**Ngũ-uẩn Giai-không**”, thì chúng ngộ được “**Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác, Phục-Huần Như-Lai Phật-Vị**”). Có nghĩa là hoàn toàn “**Vô Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý**” (“**Hư-Không**”, không có **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý** và nói rõ thêm nữa, thì cũng không có“**Đắc A-Nậu-Đa-La,Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề**” và “**Phật-vị**” nữa. Chỉ huồn “**Hư-không**” mà thôi! ). - (Có nghĩa là “**Sắc Tức Thị Không**”).

**\* LỤC-THỨC:** Là **Nhãn-thức, Nhĩ-thức, Tỷ-thức, Thiệt-thức, Thân-thức, Ý-thức.** (Không có **Thiệt-tướng** của **Ta**, bởi **“Hư-không”**; **“Hư-không”**, không có **Lục-thức**). – Theo tinh thần **“Bát-Nhã”**, thì: **“Vô Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý”**. – **“Hư-không”** (Không có vật gì cả). **“Bản-Lai Vô-Nhất-Vật”** (**Lục-Tổ** đã đại ngộ được **“Tánh-không”**).

**\* LỤC-TRẦN:** Là **Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp.** (Gọi chung là vạn pháp thế gian không có thiệt tướng). Theo tinh thần **“Bát-Nhã”** thì: **“Vô Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp”** – **“Hư-không”** không có **“Lục-trần”** thì không có **“Vạn-pháp Thế-gian”**. Vì nghiệp vô minh nhận thức sai lầm cho vạn pháp là thật. Nên cứ mãi **Bảo-thủ, Cố-chấp** mà phải bị sa đọa, trầm luân không bao giờ dứt được.



## **ĐỒN PHÁ NGŨ UẨN GIAI KHÔNG**

-> **MẮT**: Không để ý thấy tốt, xấu. Nói chung là không **Trụ** thấy; không **Chấp** sự thấy vào các sắc hình tướng... Thấy như không thấy (“**Thị Chi Bất Kiến**”).

-> **TAI**: Không để ý nghe phải trái, hư nên, chánh tà, thiện ác, khen chê, thương ghét. Nói chung là không **Trụ** nghe, không **Chấp** sự nghe các âm thanh ( tiếng im dụi, hoặc tiếng chói ). Nghe như không nghe (“**Thính Chi Bất Văn**” ).

-> **MŨI**: Không để ý vào các mùi thơm, thú ( Bởi vì nó không có thật ).

-> **MIỆNG**: Không để ý vào các món ăn ngon dở... ( Bởi vì nó không có thật ).

-> **THÂN**: Không để ý vào sự sướng khổ. ( Bởi vì nó không có thật ).

Tóm lại:“**Hư-không**”, không có “**Lục-căn, Lục thức, Lục-trần**” và cũng không có “**Ngũ-uẩn Giai không**”. Vì thế, không có vạn pháp thế gian – Nên “**Không có chúng sinh, không có Phật**”. Làm gì có các tôn giáo hữu tướng giả lập là thật?– Bởi không có thật! – (Cũng có nghĩa là “**Sắc Tức Thị Không**”

**- (Tức là Có hườn lại “Không”. – “Không còn nói có cũng không còn nói “Không”. “Bản-thể Đạo là vốn Chân-Không”).**

**\* \* \***

## **TINH THẦN CHÂN GIÁO CỦA PHẬT**

Này quý vị hành giả! Về **“Tinh-Thần Chân-Giáo”** của **Phật: Lục-căn, Lục-thức, Lục-trần**, gọi chung là **“Mười Tám Xứ”**, nhưng tất cả **“Mười Tám Xứ”** cũng đều là giả ảo mà thôi, không có thật tướng! Bởi vì **“Nguyên-bổn”** là **“Hư-không”-“Tánh-không”**.

Vì thế, theo **“Tinh-thần Bát-nhã”** Phật đã có nói về phẩm bậc, như: **“Thịnh-Văn, Viên-Giác, Bích-Chi Phật và Phật đều là giả danh do thế-gian đặt ra mà thôi, chớ không có thật!”**. Đây là ngụ ý của Đức **Phật-Thích-Ca “Đốn”** hết tất cả vậy chớ mê lầm rồi tham vọng **Trụ-chấp, Bảo-thủ** vào những danh từ rồi thích làm thầy, tổ, giáo chủ..., hầu hết đều là giả ảo huyền hóa, chớ cho là thật mà tham vọng đam mê... làm chi, rồi đối gạt người lại tạo thêm nghiệp chướng không ít...! Khi tỉnh thức hồi tâm rồi, chỉ phải nương tưng theo **“Chân-Giáo, Chánh Pháp”** để lo tu tập Đạo giải thoát – Song song phải luôn luôn

**“Nghiem-tri Giới-hạnh”**, hằng năng dũng mãnh ý chí chuyên cần tinh tấn kiên cố tập trung lo thực hành **“Tinh-tâm Thanh-tịnh”** để phá dẹp cho sạch hết màng vô minh, mê muội nhận thức sai lầm, tạo ra thêm không biết bao nhiêu là tội lỗi oan nghiệt, nghiệp chướng khổ đau! Vì thế, nên luôn luôn phải đón nhận không biết bao nhiêu tình huống cảm thọ lăm phiền não rồi cam chịu luân hồi đón nhận nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** mà trả quả...

\* \* \*

## **ĐỐN TAM TÂM TỨ TƯỚNG**

### **QUI Y HƯ KHÔNG**

**“Đốn”** để diệt trừ cho sạch hết **“Tam-tâm, Tứ tướng”** kết quả **“Ngũ-uẩn Giai-không”** thì mới được hoàn toàn hườn **“Phật-vị – Hư-không”**.

**Nhập-Đề: “Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh Giác”** (**“Vô-Thượng Bồ-Đề-Tâm”**).

**“A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề** là Phạn ngữ âm ra Hán tự.

**“Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác”**. Nếu nói về quả vị, là **“Quả-vị Phật”**. Nếu nói về **Pháp**, là

**“Pháp Tu Bồ-Đề Thành Phật”**. Đối với **Pháp** rất ráo này thì hàng thiện căn phải có **“Tâm-Hạnh Đại-Bồ Tát”** hay là hàng bậc **Bồ-tát** mới kham nổi việc thực hành pháp: **“Vô-Thượng, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác”**, có nghĩa là: Không nghĩ mình cao hơn ai cả, tức là rất ráo cho nên **“Không Có Tướng Ngã, Không Có Tướng Nhân”** (trong chữ **“Vô-Thượng-Đạo”**).

**Bình-đẳng** với tất cả mọi sự vật, với tất cả muôn loài, với tất cả hàng chúng sinh ( trong chữ **“Chánh Đẳng-Chánh-Giác”**) cũng có nghĩa là: **“Pháp-Môn Bất Nhị”**, như: **Bất** là không, **Nhị** là hai, cũng có nghĩa là: **“Nhị-Biên-Kiến”**—(*Không nhân, không ngã, không thiện, không ác, không hư, không nên, không thành, không bại, không vui, không buồn, không đặng, không thất, không sướng, không khổ, không có, không không, và v.v...*).

Đã toàn chân, toàn giác, có công năng phá hết màng vô minh bấy lâu nay đã nhận thức sai lầm, cho vạn hữu giả ảo ở cõi **Ngũ-Ấm-Ma** thế gian này là thật. Nên không còn cố chấp bám sống bằng cảm thọ phiền não nữa, được hoàn chân, nên biết rõ tất cả những điều mà vạn vật hiểu biết, và hiểu biết luôn tâm trạng của vật, cả vạn vật cùng **Vũ-trụ, Càn Khôn** (*vạn hữu*). Cái biết ấy gọi là **“Chánh-giác”**, tức

là không có “**Tướng-thọ-giả**”. Cái biết tự nhiên đến trong tình trạng là “**Vô-sở Bất-tại**”, do đó nên hiện thực không nghĩ suy... (*mặc dầu có khó hiểu cách mấy đối với người đời...*).



## **TƯỚNG NGÃ, TƯỚNG NHÂN, TƯỚNG CHÚNG SINH, TƯỚNG THỌ GIẢ.**

Đọc câu: “**Nhược Bồ-Tát Hữu Ngã-Tướng, Nhân-Tướng, Chúng-Sinh-Tướng, Thọ-Giả-Tướng, Tức Phi Bồ-Tát**”, thì thấy rõ chỗ quan trọng của **Bốn tướng** này đối với việc tu hành ở phạm vi **Bồ-tát**. Chính câu trên là một đề tài, một câu đề làm thoại đầu mà các vị hàng thiên gia, thầy, tổ hoặc các bậc gọi là giáo chủ v.v...cũng cần nên phải tham cứu để xét mình mà “**Nhập-Định**”, diệt **Bản-ngã, Trụ-chấp** ngã hầu nương theo với phương thức thiết thực trên đường tu học “**Hườn Phật-vị-Hư-không**” (**giải thoát**).

->**TƯỚNG-NGÃ**: Ngã là Ta, “**Cái Ta**” là cái đáng khinh bỉ. Hình tướng của “**Cái Ta**” rất bản thủ ấy, lúc nào cũng cho mình hơn người, không ai bằng mình, và không bao giờ chịu chấp nhận để sửa sai. Nếu ai có chỉ điểm sai, không biết “**Ăn-năn Sám-hối**” trái lại còn oán hận trả thù. Đó là **Quý-tánh** hung ác, ích kỷ vậy. Vào cuối thời kỳ **Mạt-pháp**, thì những thành phần này có rất nhiều nhiều! Bởi vì tu bằng kinh điển; tu bằng cái miệng; tu bằng hình thức âm thanh sắc tướng; tu có ý để tạo **danh lợi quyền chức**...! Chớ không phải thật tu để cầu giải thoát!

Người ích kỷ thì chỉ nghĩ và làm những gì có lợi riêng cho mình, cho gia đình, cho thân tộc mình, mặc dầu việc làm có tác hại cho ai cũng mặc. Còn hàng **Bồ-tát** không có “**Cái Ta**” đó, nếu có thì không phải là **Bồ-tát**.

Còn riêng người đã **xuất-gia** tu tập, học **Đạo** mà luận việc đời, chạy theo đời, lo nghĩ sự đời, còn ham muốn của đời, mãi còn trụy lạc vào đường đời, hoặc hay khoe khoang..., vọng còn ham muốn làm thầy, tổ để lập môn phái. Đó cũng chẳng qua là vì **Bản-ngã** sống với “**Cái Ta**” đầy lòng ích kỷ với



chân tướng của “**Cái Ta**” ấy bởi ở trong “**Tam-Độc**” (**Tham-Sân-Si**) thuộc “**Ý-Căn**” vậy.

“**Chân-Lý Khuôn-Vàng Thước-Ngọc**” – Tu theo **Đại-thừa** hạnh **Bồ-tát** thì không còn trụ vào lòng ích kỷ kể trên, chỉ thuộc về một điều **THAM (Tâm Ma)**. Nếu xét đến tâm trạng bệnh **SÂN (Tánh-Quỉ)** và **SI (Tà-kiến – Bàng-sinh cũng là Súc-sinh)** nữa thì **Bản-ngã “Cái Ta”** ấy đượm biết bao nhiêu là màu sắc... (*càng nhiều màu sắc trộn lẫn nhau, thì nó sẽ thành màu đen*). Tâm trạng của con người cũng vì thế nên đen tối, đui mù “**Trí**” trước **Chân-lý** (*bởi tô thêm màng vô minh quá dày*), ấy chẳng qua là do nơi luôn sống với **Bản-ngã “Cái Ta”**, nếu cứ viết thêm ra bao nhiêu nữa thì cũng không thể nào dứt hết nguồn tư tưởng... của **Bản-ngã “Cái Ta”**. Chính đó đã được phát triển mãi mãi, bởi bắt nguồn ra từ nơi “**Mạc-Na-Thức**” ( **Thức-Thứ-Bảy** ) mà phát sinh. Nên gọi là “**Vọng-ngã**” và đối với **Phật** không sống với **Bản-ngã “Cái Ta”** đó! Nên mới gọi “**Cái Ta**” là “**Vọng-ngã**”. Xin quý vị hành giả! Hãy bình tĩnh tiếp tục năng “**Tập-trung Tư-tưởng**” mà xét mình, quán về **Bản-ngã “Cái Ta”** để biết căn nguyên mà xa lánh hay trừ nó, ngõ hầu phải chí quyết thực hiện cho trọn lành “**Phẩm-chất, năng Trau-dồi Tư-cách Đức-**

**hạnh Bồ-tát**”, để tiêu biểu biết nêu gương tốt mà hướng dẫn nhân sinh – **Hạnh Bồ-tát** thì phải hơn người thường tình ở thế gian, đó cũng là tiêu biểu để làm xán lạn “**Đức-hạnh Chánh-giác**”. Không còn sinh hoạt theo thói thường tình thể hiện qua Trụ chấp còn mê vào hình thức âm thanh sắc tướng. Và cũng không còn **Tạp-niệm, ô-nhiêm** vào **Tiền, Tình, Danh, Lợi** nữa, vì đã “**Vong Tướng-ngã**” – Nếu không được như vậy thì còn phạm phu, đã rơi vào **Bàng-môn Ngoại-đạo** rồi đó!

Và chính phải dũng mãnh vượt mình lên lo diệt trừ ngay **Tướng-ngã** này là nguyên lý để tiến đến lãnh vực hiện thực “**Tam-Muội – Xuất-Định**”. Được đầy đủ công năng làm thăng hoa tiến lên **Trực-giác** pháp diệu hữu “**Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam Bồ-Đề**” mà “**Hườn Phật-vị**” đó!

->**TƯỚNG-NHÂN**: **NHÂN** là người, thân con người có Bốn điều khổ là: “**Sinh, Lão, Bệnh, Tử**”. Đó là cái gốc của Tướng nhân kế tiếp là Bảy tình: “**Mừng, Giận Vui, Buồn, Thương, Ghét, Muốn**” (*Lại thêm oán hờn, ganh ty, đố kỵ và ngã mạn...*). Đó là những điều căn bản thuộc về Tướng nhân.

Những điều ấy phát sinh do nơi: **Mắt, Tai, Mũi, Miệng** (lưỡi), **Thân** và **Ý** (**Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân,**

**Ý**). Về phần **Hữu-hình** gồm có: **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân** - Và về phần **Vô-vi** là **Ý** (*Chung là Lục căn*). **Mắt, Tai, Mũi, Miệng** (lưỡi) và **Thân** là **Năm-giác quan Hữu-hình** thuộc về phạm vi vật chất. **Ý** là **Giác quan Vô-hình** thuộc phần **Tinh-thần**.

Sáu **Giác-quan** này tùy thuộc nơi **Sáu-trần** là: **Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp** mà sinh ra **Thức**. Các **Thức** ấy ở nơi con người. Còn ở nơi loài vật gọi là Thiên tánh, Tánh tự nhiên.

Khi nói về **Tướng-nhân** tức là nói về **Sáu cái Thức** này. Tuy **Sáu** nhưng thật ra chỉ có **Một** Trong **Thiền-định** chỉ lo diệt được **Một** cái thôi (*hễ Một tiêu thì Sáu cũng vong*). **Sáu-thức** ấy tùy thuộc nơi **Sáu-trần** mà phát sinh (*nếu chưa biết diệt căn*). Bởi vậy, muốn diệt **Tướng-nhân** thì cần phải diệt **Sáu trần** “**Không nên Trụ nơi Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp mà sinh Tâm**”. Nếu trụ vào **Sáu-trần** thì cái **Tâm** này tức là “**TÂM-THỨC TÂM-VƯƠNG**” chứ không phải “**CHÂN-TÂM**”. Chính đây là để diệt cái “**Tướng Nhân**”, để diệt sạch hết “**Tứ-khổ**”; để diệt sạch hết “**Thất-Tình**”.

Theo thiền ý **Phục-Nguyên** nói về “**Thức**”. Chính là “**Mạc-Na-Thức**”(Thức-Thứ-Bảy) nó là **Tâm-vương**

tác thành “**Nhi-Biên-Kiến**”. Là phân biệt qua những phần trong vạn hữu, như: Hình sắc, các tiếng âm thanh, các mùi thơm thú, các vị, thân cảm giác v.v ...,đó là “**Tâm-Sở**” tá trợ. Cũng vì nó mà gây tạo ra càng ngày càng tô dày thêm màng vô minh. Bởi do vô minh, nên cứ mãi luôn nhận thức sai lầm... mà gây ra không biết bao nhiêu oan nghiệt nghiệp quả! (Xem phần “**Mạc-Na-Thức**” phía sau, nói rõ thêm).

**->TƯỚNG-CHÚNG-SINH: Tướng-Chúng-Sinh** sống nơi cõi sa bà trần gian này thuộc về “**Ngũ-ấm**” – “**Ngũ-ấm**” là nguồn gốc luân hồi. Phần “**Ngũ-Ấm**” là: **Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức**. – “**Ngũ-Ấm**” sinh ra “**NGŨ TRƯỚC**”.

“**NGŨ-TRƯỚC**” tức là: “**KIỆP-TRƯỚC**”, thời gian quá khứ thật rất lâu xa mà tâm mình đã bị **ô-nhiễm** những điều nhơ bẩn gồm trong Bốn **Trước-cấu** sau đây:

**1->KIẾN-TRƯỚC:** Là cái nhìn thấy không được “**Thanh-Tịnh**”. Vì thế, mới sinh ra đam mê **tiền, tình danh, lợi** – Ham ưa tứ đồ tướng là: **Cờ bạc, rượu, hút thuốc, và sắc đẹp v.v...** Hay là tu thì nặng thêm về mê tín dị đoan chạy theo những điều huyền hoặc **Siêu-linh** không đâu...! (*Đây cũng do nơi nhận thức cái nhìn thấy sai lầm...*). Bởi **KIẾN-TRƯỚC** mà thành

mê...Thời kỳ **Mạt-pháp** này nếu tu mà không biết từng theo “**Qui-luật Giới-hạnh**”; Không nương vào “**Chánh-pháp Giới-Định-Huệ, Minh-tâm, Kiến-tánh, Tham-thiền, Nhập-định, Chánh-kiến, Chánh-niệm**” trừ **Tạp-niệm**. Diệt sạch “**Ngũ-uẩn Giai-không**”. Nếu không được như vậy, thì đã rơi vào **Thiên-ma, Tinh linh** rồi đó! Còn tu theo huyền ảo **Siêu-linh** cũng bị **Thiên-ma, Tinh-linh** lái đi vào đường tà rồi. Thuộc vào thuần toàn **Hậu-thiên** thời **Mạt-pháp** đó.

2->**PHIÊN-NÃO-TRƯỚC**: Bởi vì, phần “**Tâm-thức**” không chân chính, có những tư tưởng xấu xa tà vậy hay sinh cảm thọ phiền não. Trái lại thì trí huệ hăng năng nghĩ tưởng những điều cao thượng chân chính, giữ mẫu mực trọn lành: Phải năng nỗ lực chuyên tập trung về việc “**Nghiêm-trì Giới-hạnh**” ý chí dũng mãnh “**Tập-trung Tư-tưởng**” cố gắng công phu tu luyện tinh tấn chín chắn, thì được sinh “**Bồ-Đề-Tâm**” (**Chánh-giác** ).

3->**CHÚNG-SINH-TRƯỚC**: Bởi do nghiệp dày sắc tướng đam mê theo thói chúng sinh đã bao đời tạo ra trong phạm vi **ô-nhiễm** đơ bản, ở trên đã nói về **Tướng-Chúng-Sinh** chung trong ba đời có **Trong**, có **Đục** ( toàn thể mà **Trong** thì giải thoát, có **Trong** lẫn

**Đục** tức sinh thú cầm, lục súc gọi là **Súc-sinh**). Ở đây nói về phần **Đục** (thuần toàn **Hậu-thiên**) của những thành phần **Tướng-Chúng-Sinh**, nên mới gọi chung tất cả là chúng sinh trược ( thuộc về Kiếp hiện tại ). Tất cả con người, nếu không tu, hoặc không năng giữ gìn trọn giới hạnh tu tập, hoặc tu luyện không đúng theo với phương thức hiện thực rõ rệt của “**Chánh-pháp Chân-giáo**” thì cũng thuộc về **Thiên-ma, Tinh-linh**, đã bị tiềm phục trong nội tâm rồi, chúng luôn luôn điều khiển mọi sự việc làm sai lệch “**Chánh-Đạo**” đó !

4->**MẠNG-TRƯỚC**: Là Số Dài Vắn, Dài thì sống lâu, như: rồng, kỳ lân, qui, phụng. Vắn thì như con phù du, con muỗi v.v...Người ở cõi sa bà này đều là thọ **Mạng-trước**, cho nên chỉ sống có một trăm năm là cùng, khác với chúng sinh nơi thế giới **Cực-Lạc...** Chúng sinh nơi đây không có **Mạng-Trước** ( là nơi **Thiên-Thai** ), nên thọ mạng vô lượng vô biên...

->**TƯỚNG-THỌ-GIẢ**: Thọ là nhận lấy, bảo thủ, gìn giữ. Người cứ mãi còn chấp có, chấp không đều là đã rơi vào **Tướng-Thọ-Giả**. Trong phạm vi nhỏ nhen, phàm người thấy sự luyến ái nhà cửa, tiền bạc, cứ mãi nặng tham mê danh vọng, thân bằng v.v...đều

là **Tướng-Thọ-Giả**. Ngoài ra, còn những kỷ niệm vui buồn, ly biệt, tương hợp do trí nhớ diễn lại từng giai đoạn. Đó cũng là **Tướng-Thọ-Giả**. Nếu dựa theo **Duy-Thức** mà luận thì **Thọ-giả** là cái **Tướng** của “**A-Lại-Gia-Thức**” (**Thức-Thứ-Tám – Tâm quá-khứ**). Nó tàng trữ, chứa đựng tất cả những gì, từ “**Vô-thỉ**” đến nay, bởi do “**Tâm-thức**” ( **Thần-thức** ) hiện ra... ( Do đó mới có cảm thọ nghiệp luân hồi quả báo – Vay trả, trả vay ).

Thật là căn bản **Bồ-tát**:

Nếu **Bồ-Tát** mà còn sống với “**Tướng-Ngã, Tướng Nhân, Tướng-Chúng-Sinh, Tướng-Thọ-Giả**”, thì chưa phải là **Bồ-tát** vậy.

## **PHÚ LỐI VẦN**

Lời **Phục-Nguyên** chân tâm khai thị...

Giúp hành giả quay về “**Nguyên-thỉ Hư-không**”.

Hạnh **Bồ-tát** không động “**Tứ-tướng**” thối trần,

Đã trọn hạnh thanh lòng “**Pháp-Thân**” thoát tục.

Không đam mê sắc tướng lợi danh quyền chức,

Do **Ý-chí** “**Tham-thiền, Nhập-định**” tận lực há ngời,

Không lý chướng, khoe cái **Ngã** hý luận lăm lời...

Chẳng mê hoặc bằng hình thức **dối đời lập-vị**.

Sợ quả báo, vì tà ngôn gạt người ắt thành **Ma-Quỉ**,

Nên tinh tấn tu để “**Hườn Trục-chỉ Bồn-Nguyên**”,  
Đoạn tham vọng **ô-nhiễm Danh, Lợi, Tình, Tiền...**  
“**Trì Giới-hạnh**” phủ sạch trần duyên tạp niệm...  
**Không ham làm thầy, tổ chức quyền ảo huyền.**  
**Chẳng phái môn giả lập tạo chuyện trần duyên,**  
**Chỉ “Vô-tâm, kết-quả giải-thoát, Hườn-nguyên”.**  
“**Nhập-định, Minh-Sát-Tâm**” chú chuyên **Vong-ngã.**  
Bởi nhận thức sai lầm **Quỉ-Ma** dẫn đường gieo họa,  
Mãi **ô-nhiễm** nên **Thần-thức** phụ tá **Ma-vương,**  
Thêm vô minh **Quỉ** lôi xuống **Địa-ngục** vô thường!  
Sống **Bản-ngã** nội tâm cứ mãi nương **Thần-thức,**  
Lầm giả danh **Bảo-thủ, Trụ-chấp** riêng lãnh vực...  
Hàng **Chánh-giác** trọn giữ “**Giới-luật Nghiêm-trì**”.  
Chín chắn tu tinh tấn “**Nguyên-bổn Qui-y**”,  
Dứt tử sinh giải hết nghiệp ai bi đau khổ!





**“PHÁP ĐẠI ĐẠO VÔ THỪA”**  
**CHẾ NGỰ GIÁC QUAN GIẢI TRỪ NGŨ UẨN**

Hàng chân căn trọn lành tu, hăng năng chuyên cần tinh tấn chín chắn việc tu, luôn luôn lo **“Chế-ngự Giác-quan”** rồi tập trung để **“Điều-khiển Giác-quan”**. **“Chế-ngự Giác-quan”** thuộc trong phạm vi của phần **“Điều-tâm”**.

Pháp **“Nhập-Định”** chia phần **“Điều-Tâm”** ra làm Bốn giai đoạn:

1. *Chế ngự Giác-quan.*
2. *“Tập-trung Tư-tưởng”.*
3. *Suy nghiệm các điều lành.*
4. *Định vắng lặng.*

**Chế-ngự Giác-quan** là giai đoạn đầu tiên trong việc **Điều-tâm**. Phải dùng phương thức **“Nhập-định”**, **“Hồi-quang Chỉ-quán”**. **Chỉ**, phải có sự quyết định ngưng hết tất cả mọi việc động niệm, bởi ý khởi từ **Tam-tâm**: **“Không còn tâm Tiềm-thức quá khứ;**

**Không còn tâm Thần-thức hiện-tại; Không còn tâm Vọng-thức vị-lai ” – “Tâm Vô-niệm – Không còn Tạp-niệm, Ô-nhiêm”** theo như thói chúng sinh nữa. Nếu được kết quả như vậy là **“Vô-tâm”–“Huờn-hư”**. Phải đòi hỏi có mức tiến hoá cao, qua quá trình đã có công năng tu luyện nhiều kiếp và tiếp tục đến kiếp này nữa mới được. Nếu căn cơ còn quá thấp kém thì không thể dứt sạch hết **“Tạp-niệm”** được. Hoặc là còn thích làm thầy, tổ, giáo chủ, đi chiêu dụ người theo mình, thiết lập chùa chiền, lập môn phái để thỏa mãn theo **Bản-ngã** vô minh. Đó là vẫn còn bám sồng với thói chúng sinh **“Tạp-niệm”**. Bởi vì **“không Trọn Giới-hạnh”**, nên việc tu chưa có gì hết. Lại còn tạo thêm nghiệp chướng nữa là khác.

Còn Tâm của phàm nhân có hai thể, là **Hình** và **Bóng**.

->**HÌNH** là **“Chân-tâm”**(tức là cái thể **“Chân-như Diệu-giác, Viên-minh – Chân-không Diệu-hữu”**).

->**BÓNG** là cái **“Vọng-tâm”**, cái của tội lỗi, chính **“Vọng-tâm”** nó sinh ra **“Tạp-quán”**( thói quen ), tật xấu, nó tạo tác thành **“Thất-tình, Lục-dục”**, nó liên hệ mật thiết với xác thân (vật chất) để thỏa mãn sự đòi hỏi của xác thân mà phàm nhân hay làm lẫn với **“Chân-tâm”**. Tất cả các cơ cấu của mỗi người từ vật

chất cả thấy đến lần tinh thần đều do **“Vọng-tâm”** điều khiển mà thành!

Bởi vậy, mục **“Điều-tâm”** rất quan trọng, tức là phải dụng vào **Trí-huệ** sáng suốt mà điều khiển cái **“Vọng-tâm”**. Nên, phải quyết định cố gắng làm sao cho nó biết phục tùng để chấp hành tùy thuộc với **“Chân-tâm”**; vậy nên điều khiển cho nó phải chịu mệnh lệnh của **“Chân-tâm”** vậy.

Điều khiển phần **“Vọng-tâm”** như thế nào cho nó không duyên theo trần cảnh và bản thể vật chất, phải sáng suốt không cho nó phát hiện những lý lẽ (mệnh lệnh riêng) để làm thỏa mãn xác thân.

Sự liên hệ giữa **“Vọng-tâm”** và trần cảnh đều do **“Năm Giác-quan”**. Bởi vậy, trước nhất cần phải điều khiển **Giác-quan** hay chế ngự **Giác-quan**.

**“Năm Giác-quan Hữu-hình”** là: Mắt, Tai, Mũi, Miệng ( lưỡi ), Thân (da thịt) và một **Giác-quan vô hình** là **“Ý – Thức”**

->Do **Mắt**, ta biết có hình thể (hình người, hình thú, hình thể các vật...).

->Do **Tai**, ta nghe những tiếng (tiếng nói, tiếng động).

->Do **Mũi**, ta ngửi được mùi (thơm, thúi,...).

->Do **Miệng** (*lưỡi*), ta nếm được vị (đắng, cay, mặn, ngọt,...).

->Do **Da-thịt** ta biết được vật mềm hay cứng, nóng hay lạnh v.v...

**Ngũ-quan** kể đây đều phải tùy thuộc vào một **Giác-quan vô-hình** mà ta không thấy, không nghe, không sờ rẫm đụng chạm nó được. Nhưng nó vẫn có thật. Nó là phần **Tinh-thần** của **Ngũ-quan**. Chính nó là chủ nhân của **Ngũ-quan**, nó là “**Giác-quan Thứ-sáu**”.

Vì thế, nên người ta thường gọi nó là cái “**Trí**”, điều khiển **Giác-quan** là sự điều khiển cái “**Thể-trí**”, cái “**Thể-biết**” của chúng ta đó!

“**Chế-ngự Giác-quan**” là một sự việc làm hết sức quan trọng, không có mấy ai có thể thâm lường được kết quả trong một thời gian ngắn đó!

Muốn thành công giai đoạn này, hành giả phải chuyên cần luôn luôn không gián đoạn, phải trải qua nhiều năm tinh tấn công phu, luyện tập, năng “**Tập-trung Tư-tưởng**” kiên cố vào sự cương quyết nỗ lực tinh tấn, dũng mãnh chiến đấu với mọi tình huống hoàn cảnh, là một trở lực, phải chấp nhận đương đầu đối phó biết bao thử thách kiên nhẫn vậy. Thật là hàng **Chân-tu ản**, tích cực thành công giai đoạn này, thì có thể tin chắc đã được ngay sự

kết quả giải thoát qua khỏi trần lao nơi thế gian này.

Có rất nhiều người hăng khổ công luyện tập đã trải qua gần hết cả đời sống mà vẫn chưa chế ngự được **Giác-quan**. Nên tu giải thoát không phải là một việc đơn giản. Không phải tu bằng kinh điển, hoặc là âm thanh sắc tướng, quyền chức, hoặc tu bằng cái miệng, hoặc tu theo như hình thức tôn giáo qua sự tín ngưỡng, âm thanh sắc tướng, hoặc có quyền chức mà dứt nghiệp chướng oan nghiệt sạch lòng trần hết được đâu! Hoặc là nói tu luyện **Tinh-Khí Thần** theo như **Tiên-đạo** mà có kết quả được giải thoát! Bởi vì còn ngoại pháp **Bàng-môn Hậu-thiên**! Bởi nhận thức sai lầm!

Làm thế nào để điều khiển được “**GIÁC-QUAN?**”

Muốn điều khiển **Giác-quan** thì trước nhất phải lo điều khiển cho được cái “**Trí**” (“**Tâm-viên Ý-mã**”: Con vượn **Tâm** và con ngựa **Ý-Tâm** tức là vượn và **Ý** tức là ngựa. **Tâm-Ý** tán loạn hay xao động, không bao giờ yên trụ, cũng như con vượn thì luôn luôn hay chuyền cây, con ngựa chạy bậy, cho nên kêu là (“**Tâm-Viên, Ý-Mã**”). Cái **Tâm** tưởng thì cứ mãi nghĩ việc này chưa dứt, rồi lại nghĩ qua việc khác, khi nào cái **Ý** động niệm muốn, thì vọng phóng diễn mong chuyện kia và mong chuyện nọ không ngơi!

Do đó, cứ mãi sinh **Tạp-niệm** càng ngày càng tăng thêm thói chướng sinh không bao giờ dừng! Chính vì đó mà tạo dầy thêm màng vô minh và oan nghiệt nghiệp chướng không bao giờ dứt!

Muốn điều khiển được cái “**Trí**” thì phải biết cho rõ hiện cái “**Trí**” như thế nào, nó ra làm sao và nó ở nơi đâu?

Phải rõ thông cho thật chính xác về những việc yếu chỉ bí diệu như trên, mới mong tóm được nó để mà điều khiển nó.

Nếu không biết nhận thức được nó, không nắm được nó mà mong chế ngự nó thì hóa ra ta chỉ làm một việc điên rồ không có bổ ích vào đâu mà cũng không làm sao thâm lượm được kết quả!

Để nhận thức “**Giác-Quan Thứ-Sáu**” hàng thiện hướng nên biết rằng, khi mắt ta ngó thấy một vật gì thì cái trạng thái ấy có bốn yếu tố kế tiếp nhau phát sinh. Rất ít người để ý hiểu biết bốn yếu tố ấy.

Đây **Phục-Nguyên** thí dụ: Về sự thấy, khi ta thấy một đóa hoa.

- \* Yếu tố thứ nhất là “**Hiện-Tượng Vật**” ( đóa hoa).
- \* Yếu tố thứ hai là “**Con Mắt**” .
- \* Yếu tố thứ ba là “**Ý**”, (biết đó là đóa hoa).

\* Yếu tố thứ tư là “**Thức-Thứ-Bảy**”. Nó phân biệt đóa hoa đẹp, xấu (và v.v...).

1) – Đối với người đui thiếu yếu tố thứ hai, tuy trước mắt họ có đủ cả mọi sự vật nhưng họ nào đâu có thấy vật gì (nếu đóa hoa ở trước mặt họ, họ cũng không thấy).

2) – Đối với người có cặp mắt hoàn toàn tỏ rõ, nhưng ở trước mắt họ không có một vật gì. Tuy có yếu tố thứ hai, nhưng lại thiếu yếu tố thứ nhất là sự vật, như vậy họ cũng không thấy gì cả. (Nếu ở trước mắt họ không có đóa hoa thì họ đâu có vật để thấy).

3) – Bây giờ trước mặt một người điên thiếu lý trí. Họ có đôi mắt tỏ rõ và trước mặt họ có đóa hoa (vật) họ thấy vật, nhưng họ không biết vật ấy là đóa hoa, không biết công dụng của đóa hoa.

Họ thấy vật mà không nhận thức được đặc tính của vật ấy. Họ như đứa trẻ nít chưa có trí (Vô thức).

Vậy, khi biết được đóa hoa là do cái “**Trí**”, cái “**Biết**” nó là “**Giác-quan Thứ-Sáu**” nó là cái “**Thế**” cần phải lo chế ngự không nên giải đãi!

Ba yếu tố trên đây nó biến ra trạng thái “**Thấy**” điều gì cũng trở thành ba giai đoạn, là ba phần việc của ba yếu tố chung hợp.

4) – Và về phần yếu tố **Thứ Tư** là **Thức-Thứ-Bảy** (Mạc-Na-Thức) Chính là **Tâm-Vương**: Vị vua Tâm, **Tâm Chúa-tể**. Tâm là **Chúa-tể** của các **Giác-quan** có các tình, vì thế nên mới kêu là **Tâm-Vương**. Cũng kêu là: **Tâm-Quân** các cảm giác, các tình ý nảy sinh do **Sáu-căn** chạm với **Sáu-trần** thì kêu là **Tâm-Sở**.

Cái **Tâm-Vương** là làm chủ sự hết tất cả các cuộc tác dụng, **Tâm-Sở** làm kẻ tác hợp với cộng sự chung trong cuộc tác dụng. **Tâm-Vương** cũng chủ sự với **“Nhị-Biên-Kiến”**. Tức làm chủ mọi sự việc phân biệt: tốt xấu, thơm thúi, ngon dở, sướng khổ, phải trái, đặng thất, hư nên, cao thấp, thiện ác, chánh tà, chơn giả, thương ghét, sướng khổ, vui buồn, nghèo giàu, có không, và v.v...

Trạng thái **“Ngửi”** cũng cần phải có Bốn yếu tố như vậy là :

1. **Mùi** ( thơm hay thúi v.v...)
2. **Lỗ Mũi**.
3. Cái **“Trí”** hay là cái **“Biết”**.
4. **Thức-Thứ-Bảy** (Mạc-Na-Thức).

Trạng thái nếm vị, trạng thái đụng chạm (Xúc) cũng đều phải có Bốn yếu tố và diễn tiến trong Bốn giai đoạn như vừa kể trên.



Muốn điều khiển được **Giác-quan** thì hành giả phải điều khiển cho được cái **“Trí”**. Sự biểu lộ của **Giác-quan** nào cũng đều có cái **“Trí”** dựa vào cũng do nơi cái **“Trí”** quyết định sự **“Biết”** của **Giác-quan** đó.

Điều khiển cái **“Trí”** là điều khiển được hết tất cả **Giác-quan**. Giai đoạn này thì xét thấy rằng rất quan trọng lắm đó!

Cái **“Trí”** là sự biết chung của tất cả Năm **Giác quan** (cũng gọi đó là **“Ý-Thức”**), khi nào cái **“Trí”** duyên theo (hay là dựa vào) **Giác-quan** nào thì **Giác quan** đó mới rõ ra sự việc hay trần cảnh. Để chứng minh trạng thái này, hành giả hãy thử hồi nghĩ lại một vài thí dụ sau đây xem có đúng hay không?

Khi hành giả đang chăm chỉ ngó xem một vật gì (hay người nào đó chẳng hạn), hoặc có người nói chuyện bên tai mà hành giả không rõ gì cả đó là cái **“Trí”** nó duyên theo con mắt mà không theo lỗ tai.

Lắm khi hành giả đang cầm nơi tay một vật gì chẳng hạn, lúc ấy từ đâu đưa đến một bản nhạc với lời ca du dương êm dịu hấp dẫn thích thú, làm cho hành giả chú ý đến điều này, hành giả buông rơi ngay cái vật hành giả đang cầm nơi tay mà hành giả không hay biết, đó là cái trí nó duyên theo lỗ tai mà không duyên theo cái tay đang cầm vật.

Các trạng thái tương tự như đã thí dụ kể trên đây không sao kể hết. Hành giả **“Vận-dụng Lý-trí”** để nhận thức thêm **“Cái-trí”**, đó là trạng thái nó không an trụ (hay là cố định) vào **Giác-quan** nào cả.

Vì nó không có tập trung an trụ nơi đâu, nên nó thường hay phóng diễn nhảy qua **Giác-quan** này, nhảy qua **Giác-quan** khác, nên gọi nó là **“Tâm-viên”** (Tánh của con khỉ) hay là **“Ý-Mã”** (Tánh của con ngựa lúc nào nó cũng muốn chạy đi nơi khác). **“Chế ngự Giác-quan”**, thì phải có ý chí năng lo vào việc luyện tập cho **“Cái-trí”** liên hệ mật thiết với một phần **Giác-quan** độc nhất nào mà **“Chân-tâm”** hành giả quyết định chớ không để cho **“Cái-trí”** giao tiếp với tất cả **Giác-quan** cùng một lúc và duyên theo **Giác-quan** nào tùy theo sở thích của **“Vọng-tâm”**.

Có rất nhiều phương pháp thực hành để **“Chế ngự Giác-quan”** (**“Điều-tâm”**).

Phương pháp thông thường hơn hết là phải Tập trung vào việc đếm hơi thở, làm cho **“Cái-trí”** duyên theo hơi thở, để luôn ý quay về năng Tập trung vào **“Thực-tại Chánh-niệm, Chánh-định”**, phải xóa hết tất cả những gì hằng mãi tạo động tâm **Tạp-niệm, Ô-nhiễm...Hoặc “Chuyển-Pháp-Luân, Thực-Tại”** đồng thời cũng phải năng nỗ lực quay về chuyên chú việc

**“Chánh-niệm Thực-tại”** vừa hành trì với câu Thần chú **“Úm-Xỉ-Lâm”** hoặc **“Án-Lam Bộ-Lâm”**, **“Chân-lý Tập-trung Tư-tưởng”** rồi dụng chơn ý để hòa dẫn theo vòng **“Vận-Chuyển-Pháp-Luân”**. Lâu dần dần thì cái trí sẽ vì đó mà được **“Định”** nó sẽ an trụ vào **Giác-quan** nào khi hành giả muốn, nghĩa là hành giả phải có đủ công năng điều khiển nó. Lúc bấy giờ hành giả đã chế ngự được **Giác-quan...**

Hành giả cũng có thể Tập trung vào thực tại để ý chú tâm dòm vào một **“Trung-Tâm-Lực...”** nào đó!



## ***NGUỒN GỐC TƯ TƯỞNG***

Trong giai đoạn phải Tập trung vào các **“Điểm”** hành giả đã biết phương pháp chế ngự **Giác-quan** rồi. Gốc của nó do nơi **“Ý - Thức”** là **“Giác-quan Thứ sáu – Giác-quan Thứ-bảy”** (đã có nói trên).

Muốn biết **“Giác-quan Thứ-sáu, Giác-quan Thứ bảy”**, thì phải biết **“Bốn Yếu-Tố Chính”** trong sự Mắt

thấy vật, Tai nghe tiếng v.v...( **Phục-Nguyên** đã mô tả trên rồi ).

Bây giờ muốn biết gốc của Tư tưởng thì phải biết qua yếu tố **Thứ-tư**, khi cái **Thức** biết trái quít thì **Hạ-trí** cũng biết đó là trái quít, ngọt hay chua...! Phân biệt: Ngọt hay chua, là thuộc phần **Hạ-trí**.

Lúc bấy giờ **Thượng-trí** phát sinh ra **Tư-tưởng** là ưa thích trái quít hay không?

Nếu không muốn ưa thích thì thôi; nếu ưa thích thì quyết định tính mưu này, kế kia để làm thế nào cho trái quít ấy được thuộc về mình v.v...Còn biết bao nhiêu Tư-tưởng khác phát sinh, khi đã biết trái quít ngon hay dở. Chính những Tư tưởng vô số kể ấy nó phát sinh ra tùy thuộc nơi Tai nghe, Mũi ngửi, Lưỡi nếm, Da thịt cảm xúc là những điều mà hành giả phải luyện tập để Tập trung nó, để chế ngự nó (*chế ngự nội tâm năng trừ **Ngũ-dục** là việc chính*).

*Nếu hành giả định tâm tĩnh trí, rồi tập trung cố gắng để ý suy gẫm tận tường những điều mà **Phục-Nguyên** đã viết trên đây, thì hành giả sẽ rõ được một phần nào về cái gốc **phát-sinh ra Tư-tưởng tạo ra nghiệp...!***

Hễ khi nào **“Chế-ngự được năm Giác-quan Hữu hình”**(nhãn, nhĩ, tử, thiệt, thân) và **“Cái Trí”** thuộc **“Giác-quan Thứ-sáu”**(vô hình) thì sự sáng suốt sẽ đưa cho hành giả đến chỗ để tự hiểu biết và **“Tập trung gom được tất cả Tư-tưởng”** mà không phải tìm kiếm để học hỏi nơi đâu cho xa..., ngoài sự thông minh của hành giả vậy. Chớ có mong chờ **thần-linh** nào đó cứu giúp cho mình được giải nghiệp và phát trí huệ được!

**“Tập-trung Tư-tưởng”** vào **“một đề-tài duy nhất”** và kết quả là **“Chế-ngự được các Tư-tưởng...!”**.

**“Tập-trung Tư-tưởng”** là một phần việc **“Chánh định”** đầu tiên để tiến đến việc **“Chế-ngự Tư-tưởng”**.

Muốn thực hành hai giai đoạn trên đây để có sự kết quả mục đích của chương này thì điều rất cần, nhất là phải hiểu rõ **“Tư-tưởng”** do đâu phát sinh?

Này quý vị hành giả! Tìm những lý do đã phát sinh ra các **“Tư-tưởng”** là một vấn đề hết sức phức tạp mà hành giả cần phải rõ thông thì mới có thể **“Tập-trung”** được nó. **“Tư-tưởng”** có lắm thiên hình vạn trạng, nhưng phải biết được cái gốc từ nơi đâu chúng nó phát sinh, thì năng cố gắng **“Tập-trung”** nó và để **“Chế-ngự”** chúng nó thì không có gì là khó cả!

Như vậy, phải có ý chí dũng mãnh năng phần đầu nỗ lực rồi hãy dùng **“Mắt Trí-huệ Hồi-quang Phản-chiếu kiên-cố làm chủ cho được cái Tâm”** chớ để nó phóng diễn rồi rong duỗi theo ngoại cảnh, có được chín chắn như thế thì mới có kết quả vào việc **“Tập-trung Chế-ngự được Tánh sinh, Ý Vọng-tưởng”**. Hễ mà **“Tâm sinh thì Vạn-pháp sinh ...”**. **“Tâm diệt thì vạn-pháp diệt”** đó!

Nếu hành giả chưa **“Chế-ngự được Giác-quan mà mong Chế-ngự Tư-tưởng”** thì cũng như hành giả xây dựng nhà trên chân không vậy.



Hàng **Chân-tu “Đại-Đạo Vô-Thừa”** (không Tiểu thừa, không Trung-thừa và không Đại-thừa), hăng năng chuyên lo thực hành giai đoạn này mà nỗ lực gom **Thần “Tập-trung hết cả Tư-tưởng”** vào **“Hạ-Đơn-Điền”** hoặc nơi **“Tê”** hoặc là **“Tâm-trung Thường-trụ, Tịnh thủ Hư-không tại Huỳnh-Đình”**, v.v... Và **“Vô-sinh Bất-diệt”**.

Trước khi hành giả tu tập, điều cần thiết là phải **“Quay về Chánh-niệm Thực-tại, cố gắng nỗ lực tinh luyện Giác-quan thì phải quán xem tổng thể vạn**

***hữu, kể cả hiện thân của chính Ta hầu hết đều là giả ảo, không có thật !”.***

**\* \* \***

Bây giờ hành giả hãy “**Quán-Niệm**” như sau:

1. Con **Mắt** này không thật, không **Trụ-chấp** vào con **Mắt** này.

2. Cái **Tai** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Tai** này.

3. Cái **Mũi** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Mũi** này.

4. Cái **Lưỡi** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Lưỡi** này.

5. Cái **Thân** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Thân** này.

6. Cái **Ý căn** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Ý căn** này.



**\* Quan-Niệm “Sáu Đối-Tượng Giác-Quan”:**

1. Những **Hình-sắc** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Hình-sắc** này.

2. Những **Âm-thanh** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Âm-thanh** này.

3. Những **Mùi-hương** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Mùi-hương** này.

4. Những **Vị-nêm** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Vị-nêm** này.

5. Những **Xúc-chạm** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Xúc-chạm** này.

6. Những **Ý-tưởng** này không thật, không **Trụ chấp** vào những **Ý-tưởng** này.





### **\* Quán-Niệm Sáu-Thức:**

1. Cái **Thấy** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Thấy** này.
2. Cái **Nghe** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Nghe** này.
3. Cái **Ngửi** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Ngửi** này.
4. Cái **Nếm** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Nếm** này.
5. Cái **Xúc-chạm** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Xúc-chạm** này.
6. Cái **Ý-thức** này không thật, không **Trụ-chấp** vào cái **Ý-thức** này.

\* \* \*

### **\* Quán-Niệm Sáu Yếu-Tố Trong Cơ-Thể:**

1. Yếu tố **Đất** không có thật, không **Trụ-chấp** vào yếu tố **Đất**.
2. Yếu tố **Nước** không có thật, không **Trụ-chấp** vào yếu tố **Nước**.
3. Yếu tố **Lửa** không có thật, không **Trụ-chấp** vào yếu tố **Lửa**.

4. Yếu tố **Gió** không có thật, không **Trụ-chấp** vào yếu tố **Gió**.

5. Yếu tố **Không-gian** không có thật, không **Trụ chấp** vào **Không-gian**.

6. Yếu tố **Tâm-thức** không có thật, không **Trụ chấp** vào **Tâm-thức**.

**\* Quán-Niệm Ngũ-Uẩn:**

1. **Hình-sắc** không thật, không **Trụ-chấp** vào **Hình-sắc**.

2. **Cảm-thọ** không thật, không **Trụ-chấp** vào **Cảm-thọ**.

3. **Tri-giác** không thật, không **Trụ-chấp** vào **Tri-giác**.

4. **Tâm-hành** không thật, không **Trụ-chấp** vào **Tâm-hành**.

5. **Nhận-thức** không thật, không **Trụ-chấp** vào **Nhận-thức**.

***HUỆ NẴNG NGỘ MẬT DIỆU KIM CANG***

Vì thế, Ngài **HUỆ-NẴNG** (xin lỗi, Ngài không biết chữ) duy chỉ có trực giác tỏ ngộ câu “**Bí-chỉ Chân-không Diệu-Hữu**” trong tinh thần kinh **KIM-CANG** là: “**Ứng Vô Sở Trụ Nhi Sinh Kỳ Tâm**” (có

nghĩa là, sinh tâm trở lại không còn Trụ chấp) mà Ngài đã tỏ ngộ được “**Bản-Lai Vô-Nhất-Vật**”.  
Huờn **Phật-vị**.

Hạnh tu của Ngài **HUỆ-NĂNG**, duy chỉ có năng chuyên cần lo diệt **Bản-ngã**, **Trụ-chấp** theo thói tập quán thường tình ở thế gian mà thôi!

Nên nhớ! Không còn **Bản-ngã** – Không còn **Trụ-chấp**, thì Tâm đã được **Thanh-tịnh** (**Thanh** là Trong, **Tịnh** là Sạch) là huờn **Phật-vị** đã ngộ được Đạo giải thoát rồi đó!

Này quý vị hành giả! Theo như sự nhận xét của **Phục-Nguyên**, mặc dầu có kỹ năng dồi dào trình độ học thức, trí thức, kiến thức, và tri thức. Hay là dịch được nhiều kinh sử, rồi thuyết giảng để tạo điều kiện làm thầy, tổ – Hoặc có vị làm thầy, tổ hoặc giáo chủ v.v... chiêu dụ có nhiều đệ tử. Thâu được nhiều phương tiện vật chất – Xây dựng được nhiều chùa chiền, đã được như vậy cũng chưa phải là hạnh **Đại-thừa Bồ tát**. – Hoặc là thầy, tổ, giáo chủ gì gì đó, nếu còn sống với **Bản-ngã**, hay luôn luôn **Bảo-thủ**, **Cố-chấp** như vậy cũng chưa phải là hạnh **Đại-thừa Bồ-tát**. Bởi vì còn sinh hoạt sống bằng tập quán **Bản-ngã**, **Trụ-chấp**, **Bảo-**

**thủ** theo hình thức âm thanh sắc tướng, mãi nhận thức sai lầm cho đó là đúng! Bởi cũng do còn **Bản-ngã** thiếu công phu tu luyện **Chánh-pháp** “**Giới-Định-Huệ**” – “**Tham-thiền, Nhập-định**” theo hạnh **Đại-thừa Bồ-tát**.

\* \* \*

## **MINH TÂM KIẾN TÁNH**

### **GIẢI TRỪ VÔ MINH**

**\*Sao gọi là Minh-Tâm?**

Tức là tâm sáng suốt, không còn “**Vô-minh**” nhận thức sai lầm (mê lầm), vì đã tỏ ngộ được vạn hữu (vạn pháp) ở thế gian này đều là giả ảo không có thật. Nên không còn nuôi thói đam mê **Trụ-chấp** vào tham muốn v.v...sinh hoạt theo **Tâm-Ma** nữa.

**\*Sao gọi là Kiến-Tánh?**

Tức là tự thấy **Tánh** mình hiện thực, không còn sống theo như bản năng của thói chúng sinh hằng mãi nuôi **Tạp-niệm, Ô-nhiêm** với **Tạp-quán** “**Thế-tính Chúng-sinh**” nữa. Nếu biết chuyên chú lo phủi sạch hết lòng trần như vậy, thì mới gọi đó là “**Kiến-Tánh**”

**Thành-Phật**". Nếu không qua quá trình tu luyện, sao gọi là "**Kiến-Tánh Thành-Phật**" được! Vì "**Bản-Tánh vốn Chân-như Không Sinh, Không diệt**". Bởi vô minh nhận thức sai lầm, nên cứ mãi gây tạo ra không biết bao nhiêu nghiệp chướng, nên đã che mất "**Bản-tánh Chân-như**". Khi tỉnh thức hồi minh rồi, thì phải nương vào **Chánh-pháp "Giới-Định Huệ"**, rồi hằng năng Tập trung chuyên cần tinh luyện pháp "**Tham-thiền, Nhập-định**"—Rồi **Thực-tại Chánh-niệm**, trừ **Tạp-niệm, Ô-nhiêm** đốn sạch hết **Bản-ngã, Trụ-chấp** thói chúng sinh, "**Ngũ-uẩn Giai-không**"—Vì thế, nên mới gọi là "**Kiến-tánh Thành Phật**". Nếu như vậy, không khổ công tu luyện thì làm sao mà gọi "**Kiến-Tánh Thành-Phật**" được? Bởi vì nghiệp quả của chúng sinh do hằng sống bằng **Thế-tính**.

**Thế-tính** như:Thịnh nộ, oán thù, uất hận, ganh ghét, đố kỵ, dị biệt, thành kiến, cống cao, **Bản-ngã, Bảo-thủ, Cố-chấp**, ích kỷ và v.v...(phần vừa kể trên, đó là **Quỷ tánh**).Nói chung hết người tu nếu không chịu chấp nhận về việc khai trừ cho sạch hết hoàn toàn"**Thế-tính Chúng-sinh**"thì không bao giờ dứt hết nghiệp quả báo luân hồi, và phải đón

nhận chịu trong định luật “ **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** ”  
nữa.



## **PHÚ**

Năng “**Chánh-Định Minh-Tâm Kiến-Tánh**”  
Không mê lầm giả cảnh thế gian,  
Vì **Trực-giác “Nội-quán Tham-thoàn”**.  
“**Giới-Định-Huệ**” phá màng u tối!  
Hàng **Chân-tu** hằng năng “**Sám-hối**”,  
Lo dọn mình rửa tội oan khiên,  
Không còn mê **đanh lợi tình tiền...**  
Dứt **Tạp-niệm** siêu nhiên tự tại!  
Tâm xán lạn không còn chướng ngại,  
Sạch vô minh hườn lại “**Bổn-nguyên**”,  
Do tinh tấn “**Nhập-định, Tham-thiên**”,  
Hạnh Đâu đà tròn duyên “**Giới-hạnh**”.  
Diệt **Tánh Quỷ**, thói phàm xa lánh,

Năng hành thâm xóa cảnh trần tình,  
Tịnh **Lục-căn** tỏ rạng viên minh,  
Thấy thật tướng “**Hữu-hình Hữu-hoại**”.  
Không mê lầm chẳng theo môn phái...!  
“**Phật Tức-Tâm**” tự giải cứu mình,  
“**Hườn Chân-không Linh-tánh Hôi-sinh**”,  
Đã giải nghiệp muôn nghìn oan trái!  
Lời **Phục-Nguyên** giúp người tỉnh lại,  
Hãy thức lòng chớ ngại việc tu...!  
Nói rằng tu năng phải “**Công-Phu**”,  
Mượn “**Thiên-quán**” khóa mù ám muội!  
Hạnh trọn lành không mê rong duỗi...  
Hằng Tập trung đánh đuổi giấc lòng...  
Không bảo thủ môn phái tôn tông...  
Là giả ảo trong vòng vướng mắc.  
Quyết giải thoát do ta tu tập...  
Giữ hạnh tròn “**Đốn**” chấp công cao;  
Trừ **Ngã-mạn** quán chiếu dòi trau...  
Vẹn **Phẩm-đức**, tự hào diệt sạch.  
Giúp ta đây tác phong cốt cách,  
Vững chí tu thử thách bình tâm,  
Năng xét mình chín chắn thậm thâm... !

Phải **Vong-ngã** không lầm vạ pháp... !  
Năng **Nhập-định** trừ tiêu niệm tạp...  
Tính **Ưu-việt, Trụ-chấp** không còn!  
Gắng “**Công-Phu, Công-Quả**” mót bòn,  
Ẩn tu luyện “**Hườn-Chân Nguyên-Bổn**”.

\* \* \*

## ***TU PHẢI SÁNG SUỐT ĐỂ TRỪ TAM CHƯỚNG BỊ ẢNH HƯỞNG ÂM MA***

**1-> CHƯỚNG-NGHIỆP.**

**2-> CHƯỚNG-DUYÊN.**

**3-> CHƯỚNG-MA.**

\* Sao gọi là **CHƯỚNG-NGHIỆP?**

- **Chướng-nghiệp**, hàng **Cư-sĩ** vẫn còn kẹt vướng mắc trong tình vợ chồng, con cháu, cha mẹ, anh em, chị em, và bà con thân quyến. Không thể nào “**Tập-trung Tư-tưởng**” vào việc tu tập Đạo giải thoát được. Mặc dầu có chí quyết tinh tấn nhẫn nại, cố gắng cho lắm cũng không thể được, chỉ tiến hoá



mà thôi. Thêm vào đó, hầu hết mãi còn sinh hoạt theo với bản năng tập quán “**Nhị-Biên-Kiến**”, và chưa dứt khoát cạn ráo sạch hết tình đời được. Nói chung là vẫn còn ở trong vòng mê lầm, bởi oan nghiệt ràng buộc của tình đời ở thế gian nữa. – Lại còn mắc phải chịu nhiều tình huống cảm thọ chướng nghiệp khổ não về những bệnh tật, lại không có thuốc thang để điều trị. Thiếu thốn mọi phương tiện vật chất khi cần đến hữu dụng, nên cũng phải đành cam chịu sự nghèo đói và v.v...

Hoặc hàng hành giả đã xuất gia Thân, nhưng Tâm chưa trọn xuất gia. Mặc dầu Thân đã xuất gia, Tâm lại vẫn còn tư tưởng thường hay phóng diễn về gia đình. Thậm chí Thân cũng còn về gia đình. Nói chung là còn vướng mắc ở trong vòng của chướng nghiệp đó !

\* Sao gọi là **Chướng-duyên**?

- **Chướng-duyên**, vì thường hay còn nhiều bạn bè lai vãng, cứ lo tiếp xúc hết người này tới người kia Hoặc hay thích đi liên quan với các bạn bè, bỏ mất thời gian công phu tu tập. Hễ thường tiếp xúc người, hay thích đi liên quan với người như vậy đã “**Phạm Giới-hạnh**” người tu rồi. Và đã bỏ mất biết

bao nhiêu thời gian quý báu không thể nào lấy lại được. Chứng tỏ là không thật tu, nên không biết chấp hành nương tựa vào “**Qui-Luật**” của người tu phải theo chương trình chuyên tu như thế vào mỗi giờ ngày, và cũng không sợ cái chết cận kề bên.

Hãy nên biết! Hễ càng tiếp xúc người, hay đi liên quan với người nhiều thì làm cho Tâm càng xao động thêm, không bao giờ ngồi “**Tham-thiền, Nhập-định**” an tâm được. Phải nên tỉnh thức, nếu cầu tu tập Đạo giải thoát thì đừng để rơi vào có ảnh hưởng **Chướng-duyên**. Vì còn bị ảnh hưởng **Chướng-duyên** thì làm cho trì trệ trong việc tu không bao giờ có tinh tấn chín chắn được. Lại tạo thêm lắm điều nghiệp chướng nữa mà không hay biết. Tâm mãi phóng diễn điên đảo và luôn luôn xao động. Không bao giờ thâm nhiếp Tâm yên tĩnh lắng lặng “**Chánh-định**” được. Như vậy lại tăng thêm màng vô minh nữa rồi đó.

**\* Sao gọi là Chướng-ma ?**

- **Chướng-ma**, là nó luôn luôn tạo ra có rất nhiều điều huyền hóa để dối gạt những người lăm thối tham mê..., tùy theo căn cơ, trình độ hiểu biết về mặt tâm lý hằng luôn sở thích ẩn nội tâm riêng

của mỗi người, theo sự tập quán vốn bản năng thường tình của thói chúng sinh đó là nói chung. Nên lúc nào cũng hay ẩn ý bày ra mọi sự dối gạt để cám dỗ hay làm cản trở việc tiến hóa hoặc về việc hướng tu tập Đạo giải thoát. Vào thời **Mạt-pháp** này, bởi do **Âm Hậu-thiên** đã quá đầy đặn trọng trước bao phủ không ít, nên rất hấp với hàng **Thiên-ma, Tinh-linh**, hoặc những thành phần có tư tưởng xấu. Nếu tu mà không biết nương tòng theo “**Qui-luật, Giới-hạnh**”, sai không biết “**Ăn-năn Sám-hối**” thì phải bị rơi vào hiệp với **Thiên-ma, Tinh-linh** hết! Vì thế, nó đã nắm bắt, biết được nhược điểm **Tâm-Y** vọng động rồi, nên luôn ngấm ngấm xúi giục cứ làm theo sự ham muốn, cốt yếu là nó chặn đứng việc tu tập **Chánh-Đạo** để rơi vào tội lỗi, khi chết rồi thì về quê hương của nó. Bởi hiện nó đã tiềm phục sẵn trong nội tâm của những thành phần tu mà còn tham vọng tưởng, ham muốn bất luận là việc gì nó đều tá trợ cho thỏa mãn như ý. Chẳng hạn như, muốn có nhiều đệ tử, thì nó xúi khiến có nhiều người đến theo đông. Hoặc muốn xây dựng chùa chiền thì nó hay xúi khiến cho có nhiều người đem tiền của đến cúng dường. Cốt yếu là nó tạo điều kiện cho cả thầy trò cứ mãi

sinh hoạt trong vòng lẩn quẩn theo hình thức âm thanh sắc tướng phải bị vướng mắc, và bị kẹt vào vòng **Bảo-thủ, Cố-chấp “Cái Ta”** không tháo gỡ ra được, để trì trệ việc tu tập Đạo tiến hóa giải thoát vậy. Do đó, kể cả thầy trò đều phải bị rơi vào **Quý-kế** của **Thiên-ma, Tinh-linh** hết. Chúng năng quấy nhiễu làm chận đứng việc tiến hóa, hoặc giải thoát. Nên nó luôn luôn hằng Tập trung để phá hại người tu kể cả hàng đã **Xuất-gia** hoặc **Cư-sĩ**, mà không bao giờ hay biết! Bởi do không chín chắn **“Giữ Trọn Hạnh”** cố gắng tinh tấn khép mình vào việc tu tập thì nó hay xui khiến trong Ý, rồi **Cố-chấp, Bảo-thủ** cho mình đúng! Nên, không bao giờ biết tỉnh thức hồi tâm chịu chấp hành để lo về việc **“Nghiêm-trì Chánh-pháp Nhân-tạng, Giới-Định-Huệ, Minh-tâm Kiến-tánh, Đốn trừ Ngũ-uẩn Giai-không”**. Khẳng định rằng, nếu tu mà ngoài phương thức trên thì thuộc vào hàng môn đồ của **Thiên-ma, Tinh-linh** và **Bàng-môn** rồi đó! **Chánh-pháp** này duy chỉ có hàng căn lành đã có tu nhiều Đại kiếp hạnh **Đại-thừa Bồ-tát** thì mới kham nổi mà thôi! Tu hạnh **Đại-thừa Bồ-tát**, thì không có **Thiên-ma, Tinh-linh** nào ẩn tiềm phục phá, quấy nhiễu được! Và cũng không có ảnh hưởng **Hậu-thiên**. Bởi vì hàng tu pháp

**Đại-thừa Bồ-tát Đạo**, lúc nào cũng luôn chuyên cần chăm chú gìn giữ trọn sống với “**Nghiêm-trì Qui-luật Giới-hạnh**”, chỉ ẩn lập hạnh hằng lo tu luyện, năng tỉnh thức nỗ lực luôn luôn chiếu cố sống với thực tại vào **Chánh-niệm “Tâm-trung Thường-trụ”** tinh tấn dũng mãnh kiên trì chín chắn, không bao giờ lười biếng bỏ giờ giấc việc công phu tu tập rất ráo. Vì đã ý thức được lẽ vô thường và luân hồi quả báo. Nên nương vào “**Chánh-pháp Chân-truyền Nội-giáo**” làm chỉ chuẩn phương thức rồi hằng năng tập trung tô rèn..., lúc nào cũng luôn luôn cố gắng nỗ lực ý chí vào việc tu hành không dám giải đãi, mục đích là lo tu giải thoát, để dứt hết nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** khỏi cảnh trần gian đã đầy đầy sự đau khổ mà thôi. Đó là hàng Hạnh **Đại-thừa Bồ-tát** đã sẵn có đại chí và sáng suốt. Nên không trụ vào **danh, lợi, quyền, chức** – Hay là mê theo hình thức, âm thanh sắc tướng. Vì thế, không bao giờ còn nuôi tư tưởng tham vọng vào tu để làm thầy, tổ, hoặc giáo chủ. Rồi chiêu dụ tiếp thu nhiều đệ tử, đóng góp vật chất để xây dựng nhiều chùa chiền hữu lậu. Như vậy, đã bị **Ám-Ma** lừa gạt để gây cho cả thầy thầy trò đều phải sinh hoạt trong vòng mê lầm lẫn lẩn, khi chết rồi sẽ về

quê hương của **Thiên-ma, Tinh-linh**. Nó làm cho trì trệ ngăn trở sự tiến hóa, hoặc giải thoát vậy.

Còn cứ mãi tu theo hình thức mê tín dị đoan, như: Cố **Trụ-chấp, Bảo-thủ** vào âm thanh sắc tướng cho đó là đúng. Hoặc nặng mê về phần **Siêu-linh** (*đồng cốt, chấp bút hoang tưởng thì hiệp với hàng **Thiên-ma, Tinh-linh**, nó hay xưng là Thầy, Thượng Đế, hoặc Phật, Tiên, Thánh mà không biết đó là thật hay giả. Bởi độn căn nên không biết **Ma** hay **Phật**. Nó giảng thường hay dạy toàn là **Sáo-rỗng** những lý hoang đường không đâu mà lại tin và cho là đúng*). Không biết giữ trọn hạnh tu, cứ luôn nuôi tham vọng thích **danh lợi quyền chức**, thầy, tổ, giáo chủ. Hoặc thích lập ra môn phái, chiêu dụ người theo cho đông. Nếu đã như vậy, thì gồm hết tất cả nói chung là thuộc về phần hữu lậu huyễn hoặc mà thôi. Đó không phải là tu theo hạnh **Đại-thừa Bồ tát**. Hoặc miệng mãi cứ nói rằng tu, mà không biết tùng theo vào với **Chánh-pháp “Giới-Định-Huệ”** – **“Minh-tâm Kiến-tánh”** để kiên cố tinh tấn, chuyên chú việc **Nghiêm-trì** để diệt trừ nghiệp **“Thập-Ác”** mà **“Hườn-Chân”** ngõ hầu giải thoát khỏi cảnh khổ đau, phải đành cam chịu cảm thọ không biết bao

nhiều nghiệp chướng **Sinh, Lão, Bệnh, Tử**, để rồi luân hồi mà trả quả...!

Những thành phần tu mà còn nuôi tham vọng thích làm thầy, tổ, hoặc là giáo chủ, thì **Ấm-Ma** nó bắt được tư tưởng này rồi, nó liền ẩn tiềm phục vào nội tâm mà không bao giờ hay biết! Rồi nó luôn tá trợ theo như vọng ý để lái đi sai đường “**Chánh-Pháp Chân-Đạo**”.

Hoặc những người cầu Đạo để tu, khi mà **Ấm Ma** nó biết được rồi, nếu không chịu chấp hành vào việc “**Nghiêm-Trì Giới-Hạnh**” tọa thủ công phu, thì nó xui khiến cho nội tâm không bao giờ được an. Rồi nó cứ giục giã thích đi chỗ này chỗ kia để nói... mà thôi! Chớ không bao giờ ngồi tu được. Và V.V...



# **TRỌN GIỚI HẠNH THẮNG ẨM MA**

## **PHÚ LỐI VĂN**

Nếu thiết là người tu phải nương **Chánh-pháp**,  
“**Giới-Định-Huệ**” **Nghiêm-trì** có niệm tạp trừ đi!  
Nương “**Tham-thiền, Nhập-định**” tinh tấn hành trì,  
“**Quán-Tự-Tại, Thanh-tịnh Qui-y Nguyên-bổn**”.  
“**Bế Ngũ-quan Đại-định**” giữa **Ẩm-ma** ẩn độn,  
Trừ **Ý-Dục** không còn Tâm xáo trộn đảo điên,  
**Tịnh Lục-căn** nào có mê vạ pháp trần duyên,  
Năng tu luyện trừ nghiệp não phiền phủ sạch!  
“**Chuyển-Pháp-Luân**” hiệp **Tiên-thiên** cốt cách,  
Tạo công năng giúp cho **Hồn-Phách** tương giao,  
Tĩnh ẩn tu “**Hạnh-Đại-Thừa**” sáng tối năng trau...  
Không giải đãi nuôi đại chí hòa vào **Linh-thể**!  
Giữa **Ẩm-Ma** chớ vọng ngoài, **Ngũ-quan** phải bế,  
**Thanh-tịnh** lòng **Chân-ý** định để “**Tâm-trung**”.  
Hạnh **Bồ-tát** trừ **Bản-ngã**, **Trụ-chấp** ất **Thiên-tùng**,  
Bởi **Đại-nguyện** hằng chuyên lo nấu nung lập chí.  
“**Hườn Tánh-không**” trọn lành không hòa **Ma-Quỉ**,  
Hàng **Chánh-giác** Tâm chí chân **Phật-vị Như-lai**,  
**Khiếu-Huyền-Quang** khai mở **Đỉnh Hiệp-Thiên-Đài**,



Hiệp “**Nhất-Khí**”, kỳ **Mạt-pháp hoàng-khai Đại-Đạo**.  
Lời **Phục-Nguyên** giúp căn lành hồi Tâm tỉnh lại!  
Gắng tu trì tinh luyện để đào thải **Hậu-thiên**,  
Trừ cho sạch hết **Tam-tâm, Tứ-tướng** trần duyên,  
**Chánh-Đẳng-Giác** ra đi **Phổ-độ** miền hậu thế.

\* \* \*

### ***MƯỜN GIẢ THÂN TU GIẢI THOÁT***

Này quý vị hành giả! Hễ mang kiếp làm người thì đã tạo tác ra nhiều nghiệp chướng, oan nghiệt quả báo đã bao đời rồi nên phải chịu thọ kiếp luân hồi mới có xác thân này để mà trả quả! Đã biết như vậy rồi, thì phải ***chấp nhận trả quả, chớ đừng tạo nghiệp thêm nữa.***

Tuy nhiên, nói chung về kiếp “**Nhân-Sinh-Quan**”, hầu hết đã có lắm điều oan nghiệt, nghiệp chướng cũ chưa trả, lại tạo tác thêm nghiệp mới không ít nữa. Cũng bởi do vô minh, luôn luôn sinh hoạt cứ sống bằng **Bản-ngã, Bảo-thủ, Cố-chấp** giữ **Tham Sân-Si, Lục-dục, Thát-tình**. Rồi mãi mãi bị Bốn lợm sóng ( **tình, tiền, danh, lợi** ) bao phủ, lặn hụp cuốn trôi phải chịu chìm đắm, vô hình chung nảy sinh ra không biết bao nhiêu là khổ não oại oằn lắm nỗi!

Vì thế, nay không dễ gì có được xác thân này, chớ để nó rơi vào chìm đắm ở biển nước trần khổ **Lục-dục, Thất-tình**, và phải bị Bốn lượn sóng gây ra thêm quả báo nữa.

Đã biết như vậy rồi, nên phải mượn xác thân này để bươn bả giục già vờn mình lên mau lo quày đầu trở về nguồn gốc Đạo. Song, phải biết tận dụng nương tựa theo tu tập phương thức thiết thực **Chánh-pháp “Giới-Định-Huệ” – “Minh-Tâm Kiến Tánh” – “THÍCH-GIÁO – CHÂN-KINH DI-LẶC” – “Tứ Tổ Qui-Gia, Ngũ-Khí Triều-Nguồn, Tam-Hoa Tự-Đỉnh” – “Tham-Thiền, Nhập-Định” – Đốn phá dứt sạch hết “Ngũ-Uẩn Giai-Không”, “Đắc A-Nậu-Đa-La, Tam-Miệu, Tam-Bồ-Đề”**. (Phục-Nguyên đã có đưa phương thức ở trên rồi).



## **PHƯƠNG THỨC THEO THỨ TỰ TIẾN LÊN HIỆP ĐẠO**

1. **CHÁNH-ĐỊNH**, hằng năng dùng **Chân-ý** điều tức quay về thực tại **Chánh-niệm**, để loại trừ **Tạp niệm, Ô-nhiêm...và Khí Hậu-thiên**. (Pháp **Tĩnh-luyện Điều-tức** có khẩu khuyết riêng, không lậu nơi này).

2. **ĐẠI-ĐỊNH**, là “**Bế-Ngũ-Quan**” (Nhãn, Nhĩ, Tỷ Thiệt, Thân), không để “**Ý**” liên hệ gắn liền với ngoại cảnh.

3. **XUẤT-ĐỊNH**, “**Ý**” là “**Ngũ-Dục**” thuộc về của nội tâm – không để ý **Trụ** bên ngoài– không để ý **Chấp** dính bên trong. Không **Trụ** bên ngoài – Không **Chấp** bên trong là kết quả Tâm “**Thanh-Tĩnh**” (**Thanh** là trong – **Tĩnh** là sạch).

4. “**ĐẮC A-NẬU-ĐA-LA, TAM-MIỆU, TAM-BỒ-ĐỀ**” (“**Vô-Thượng-Đạo, Chánh-Đẳng, Chánh-Giác**”)–“**Ngũ Uẩn Giai-Không**”(Vong-thân,Vong-ngã hườn **Phật-vị**).

Nếu tu tập để cầu giải thoát, mà ngoài phương thức thiết thực trên thì không phải là “**Chánh-Đạo**”. Bởi còn mê **Trụ-chấp, Bảo-thủ** theo hình thức âm thanh sắc tướng, và **danh lợi quyền chức** v.v... Như

vậy thì không thể nào giải thoát. Nếu giữ gìn được trọn hạnh hàng **Thịnh-văn** hay **Viên-giác** thì chỉ kết quả phẩm **Tiểu-thánh** mà thôi. Phải còn tiến hóa tu tiếp tục nhiều kiếp nữa.

Còn riêng hàng duyên lành, ý chí dũng mãnh tu hành theo phương thức thiết thực trên, đòi hỏi phải căn cơ đã có tu nhiều kiếp hạnh **Bồ-Tát** ẩn tu mới được!

Khi nào tự cảm nhận biết được về việc tu có kỹ năng hữu hiệu kết quả thiết thực giải thoát rồi, thì không còn sống với thói **Bản-ngã, Bảo-thủ “Cái Ta”, Trụ-chấp** nói chung là **“Thể-tính Chúng-sinh”**. Có như vậy, mới chứng ngộ được **“Tánh-không, Vô tâm – Óc Trống-rỗng”** – (**“Hư-không – Như-như”** – **“Bản-Lai Vô-Nhất-Vật”** – **“Sắc tức thị không”**).

\* \* \*

## ***NHỮNG ĐIỀU LÀM CHỨNG NGẠI NGƯỜI TU***

Này quý vị hành giả hàng thiện hướng **Chân-tu!** Hãy nên quan tâm để chiêm nghiệm nghiên cứu cho kỹ càng những điều làm chướng ngại người tu, như: **“Bản-ngã, Cái ta, Bảo-thủ, Trụ-chấp”**. Nói chung là cũng ở trong **“Thể-tính Chúng-sinh”**. Vì thế, nếu thật người tu thì phải thận trọng về việc lập hạnh hạ

mình cho lắm lắm! Có **“Hạ-minh”** thì mới diệt trừ được hết thói **Bản-ngã “Cái Ta”**, cống cao, ngạo mạn. Song, cũng phải giữ gìn cho trọn **“Đức Nhân nhục”**. Nếu không có **“Nhân-nhục”** thì Tánh ác càng ngày càng tăng, nếu như vậy thì đã bị rơi vào **Ma Ác-đạo** rồi mà không hay biết đó! Nên phải cẩn trọng cho lắm lắm!!!

Nếu là thầy, tổ, hoặc giáo chủ gì gì đó! Đã có nhiều đệ tử, xây dựng được nhiều chùa chiền, mà không biết giữ gìn trọn **ngghiêm-trì “Qui-luật Giới hạnh”** và những điều theo thói **“Thể-tính”** ở trên thì không bao giờ tiến hoá, giải thoát được. Chẳng những không được tiến hóa, giải thoát mà lại còn tạo thêm nhiều tội lỗi nữa là khác!

Hoặc còn luôn sống với thói **Bản-ngã “Cái Ta”**, thì **Tham-Sân-Si** lại càng ngày càng tăng thêm. Nếu đã như vậy thì không phải là hạnh **Bồ-Tát**. Nên, không thể nào dứt hết nghiệp **Sinh, Lão, Bệnh, Tử** và quả báo luân hồi!

Hoặc cứ mãi luôn luôn nuôi nguồn sống bằng thói **Bản-ngã “Cái Ta”**, **Bảo-thủ, Trục-chấp** thì không bao giờ có được trọn tấm lòng **“Khoan-dung Quảng đại”** về **“Tình người với con người chân thật”** được!

Nói về “**Nhân-Sinh-Quan**” thì hầu hết năm châu bốn biển cũng đều là “**Đông-Bào**”, không phân biệt màu da sắc tóc, và ngôn ngữ. Về mặt Tâm lý: thì buồn vui, sướng khổ, bệnh tật, nhức nhối, khủng hoảng tinh thần, lo âu, sợ hãi, hầu hết cũng đều y như nhau không khác. Hoặc mỗi khi nào, nếu gặp phải tình huống gì đau khổ đưa đẩy đến, thì cũng đều oai oản nhói buốt bào tim, se ruột khóc ra nước mắt mặn, và cũng cùng chỉ có một trái Tim máu đỏ y nhau không khác vậy!

Vì thế, nói chung là con người thì phải có ý thức về mặt tâm lý để biết sống đối với “**Tình con người**”, là việc hết sức rất quan trọng, không nên phân biệt giữa con người với con người. (**Không nhân-ngã**) Biết sống và phải nên biết lưu ý về mặt tôn trọng phẩm “**Nhân-vị**” đối với “**Tình con người**” không phân biệt giai cấp giàu nghèo, sang hèn, khôn dại, có học, không học, lành mạnh hay bệnh tật, lành lẽ hay khuyết tật... “**Tình con người**” không lệ thuộc phải chịu ảnh hưởng trong các lãnh vực bất cứ một tôn giáo nào.

Sống với “**Tình con người**” thì phải biết giữ trọn sự thương yêu chân thật với nhau, “**Tình Đồng Loại**

**Nghĩa Đồng-Quần Bình-Đẳng Như Nhau**”, luôn hằng chiếu cố quan tâm đùm bọc giúp đỡ cho nhau. Nên sống phải **Vị-nhân không Vị-ngã** theo thói ích kỷ thường tình.

Những người giàu có, dư ăn dư để, nếu biết sống với **“Tình con người”**, thì cũng nên quây đoàn hiệp tay nhau hy sinh phương tiện vật chất để làm lợi tha, nhân ái giúp ích cho những người xấu số khổ hải, cam chịu không biết bao nhiêu hoàn cảnh nghèo thiếu cơm ăn, quần áo mặc, mừng mền giúp ấm thân qua cơn rét lạnh, bệnh tật thiếu thuốc men v.v...

Xét thấy rằng, mặc dầu đã lâu nay, Nhà nước cũng thường lưu ý quan tâm vào sự sống của những người dân quá nghèo khổ, hoặc bệnh tật thiếu thốn. Nên hằng khuyến khích nhiều Cơ quan, hoặc các Xí nghiệp kinh tế công, cũng như tư và kể cả các lãnh vực tôn giáo, hệ phái... Hoặc có những chương trình khuyến khích vì tình thương, hay lên các đài Truyền hình, như: **Ngôi Nhà Mơ Ước**, hoặc **Vượt Lên Chính Mình** v.v... Cũng đều bắt tay lo chung nhau với một **“Mục-Đích Từ-Thiện – Tình-Thương nhân-ái, lá-lành đùm lá rách”**

là để làm lợi tha giúp ích cho những người xấu số nghèo khổ quá ư thiếu thốn khốn cùng! Xét thấy rằng, hết sức khả kính thay, cũng vì **Vi-nhân “Tình con người”**.

Hoặc **“Phật-Giáo Hòa-Hảo”**, Ngài **Huỳnh-Phú-Sổ** chủ trương Tôn chỉ **“Tu Nhân Học Phật” – Mục-dịch đoàn-kết** cùng chung nhau với nguồn sống **hội-tụ tinh-thần cao-thượng thanh-nhã**, hướng về **Tâm-linh** để thể hiện hòa ái **“Tình con người”** bằng hiện thực đã hi **Y** lộ lòng nhân rất rõ ràng. Hằng năng quây quần liên quan với dãy tâm đồng đoàn kết cùng nhau, bắt tay lo vào việc cứu khổ, cứu nạn cho nhân sinh không bao giờ có trước ý quản ngại vất vả khổ nhọc xác thân. Thể hiện qua chương trình **Từ-thiện**, như :-Tạo những điểm nấu cơm, cháo chay giúp cho bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện.

- Nhiều địa phương, người dân chung sức với nhau: Kẻ giúp công, người giúp của, hoặc vật chất... để có được những chiếc xe Từ thiện, dành chuyển bệnh cấp cứu miễn phí giúp cho bệnh nhân nghèo.

- Nhiều người không nệ vất vả gian nan lên núi vào rừng hay qua các hòn biển...tìm các loại thuốc



đem về cho nhà thuốc Nam để bào chế, chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân nghèo.

- Nhiều người làm công tác từ thiện, vận động người dân góp công, góp của chung sức với nhau để xây cất nhà tình thương, xây dựng cầu, hoặc tu sửa đường xá giúp cho người dân ở vùng sâu, vùng xa...

- Nhiều địa phương tạo mô hình “**Hũ Gạo Tình Thương**” tức là mỗi ngày nấu cơm, mỗi gia đình đều phải chia bớt phần gạo của mình vào hũ... Đến ngày định kỳ người làm công tác từ thiện đến từng nhà để thu gom gạo, đem về giúp đỡ lại cho người nghèo khổ, hay người có hoàn cảnh khó khăn...

- Riêng **Phục-Nguyên** xét thấy rằng, nếu hầu hết các tôn giáo hoặc các hệ phái... mà có được tinh thần ý thức tích cực chung như quý vị hàng môn đồ “**Phật-Giáo Hòa-Hảo**”, thì rất có hữu ích cho những người nghèo khổ, khó khăn và bệnh tật... Song, cũng phụ tay phần nào với Chánh quyền Nhà nước bớt lo... Đây cũng là ý thức đóng góp chung việc xây dựng **Quốc-Gia Xã-Hội** và cũng thể hiện “**Tình con người**”. “**Đạo-Đời Tương-Đắc**”.

**Ngài Huỳnh-Phú-Sổ** hướng dẫn hàng môn đồ **“Tu-Nhân”**: Cũng có nghĩa là phải biết sống với **“Tình con người”** trọn phẩm hạnh **“Đạo-Đức làm người”** qua việc làm thể hiện thực tại nuôi nguồn sống tinh thần cao thượng. Chỉ biết đoàn kết bắt tay nhau, đóng góp phương tiện vật chất và công sức để làm từ thiện giúp cho những người nghèo khổ, thiếu thốn và chung lo việc xã hội. Đó là tiêu biểu đã thể hiện được hoàn toàn với **“Phẩm-cách Đạo-đức con người ” (“Tu-Nhân”)**. Nhưng không bao giờ tiêu cực đóng góp phương tiện vật chất và công sức của **Bổn-đạo** mà xây dựng chùa chiền.

**“Tu-Nhân”** đã được kiện toàn rồi qua **“Học Phật”** là học theo gương của **Phật** đầy lòng **“Đại-Từ, Đại Bi, Đại-Hỷ, Đại-Xả ” – “Vong-Thân, Vong-Ngã ”** chỉ biết lo phổ độ chúng sinh mà thôi! Chủ trương sống với **Vị-nhân** chớ không tạo hình thức rồi sống **Vị-ngã**, ích kỷ lợi dưỡng cho bản thân. Và cũng không có bị ảnh hưởng qua vấn đề **danh lợi, quyền chức**.

\* \* \*

## **TÌNH THƯƠNG MẶC KHẢI TOÁT YẾU BÀI TRƯỜNG THIÊN**

Nay **Phục-Nguyên** có lời góp ý,  
“**Tình con người**” **Nhân-vị** y nhau,  
Cùng chung huyết thống “**Đồng-Bào**”,  
Do khuôn **Tạo-Hóa** nỡ nào rẽ phân!  
Lấy tình thương tinh thần hiệp nhất,  
Hòa Khí nhau sống thật ái tha,  
Xem như nguồn gốc **một Cha**,  
Chia cơm, xẻ áo mẫn mà cảm thông!  
Dây tâm đồng ẩn trong “**Nhất-thể**”,  
Là **Linh-quang** huynh đệ y khuôn,  
Người đau, người khổ, người buồn!  
Ta đau, Ta khổ cũng dòng lệ rơi!  
Kiếp nhân sinh sống nơi cõi tạm,  
Có thật đâu mãi bám làm chi?  
Nó hằng gạt gẫm mê si..  
Khiến cho **Tâm-Tánh** cách ly **Đạo-mâu**!  
Nên phải tu, quày đầu giải thoát,  
Mượn giả thân, đẽo gọt thói phàm,  
Mùi đời phú quý chớ ham,

Say mê chìm đắm lạc lằm đường **Ma**.  
Bớ khách trần! Đồng hòa **Linh-thể**,  
Nhưng thật tu, hầu để giải oan...  
Mượn phương “**Chánh-pháp Nhân-tàng**”.  
“**Tham-thiên, Nhập-Định**” diệt tan tạp cầu...  
“**Giới-Định-Huệ**” thoạt đầu chỉ chuẩn,  
Năng **Chánh-niệm** tinh tấn ngày đêm,  
**Tịnh-Tâm** chín chắn cho bền,  
Khỏa đi ô-nhiễm phải quên tình đời...  
**Dụng hô-hấp Khí trời thanh tiếp**,  
Để trừ căn bệnh nghiệp **Hậu-thiên**,  
“**Pháp-luân Thường-chuyển**” chú chuyên,  
Khai thông kinh mạch **Đơn-diễn** nóng ran!  
Phải thật tu, vén màng u tối,  
Phủi vô minh thấy lối “**Chân-Nguyên**”,  
Không còn cảm thọ não phiền,  
Dứt tiêu **Ngũ-dục** trần duyên không còn!  
Phải quả công mót bòn lập đức,  
Giải nghiệp xưa lìa bức oan khiên...  
Không mê **đanh lợi tình tiền**,  
Sạch lòng nghiệt ngã đảo điên không còn!  
Hạnh người tu chí chân thật tướng,  
Chẳng phái tôn, nào vướng đường **Ma**,  
“**Chân-không Diệu-hữu Qui-gia**”,

**“Vô-sinh Bất-diệt”** đồng hòa **“Qui-y”**.  
Lời **Phục-Nguyên** nương tùy căn hạnh...  
Giúp cho người **“Thấy-tánh Phật-duyên”**,  
Không còn **Bản-ngã** đảo điên;  
Không còn **Trụ-chấp** tịnh yên cõi lòng.  
Do công năng cõi vòng oan trái,  
Chẳng bám mê **“Tứ-dại Giai-không”**,  
**Tâm-linh** tự tại **“Phục-hườn”**,  
Ánh hồng chân hiển viên thông **Đạo-mầu**.  
Mượn giả thân hòa bầu **Linh-thể**,  
Hạnh ta bà nào kể gian lao,  
Tình thương **“Nhân-loại Đồng-bào”**;  
**Năm châu bốn bể** ôm vào lòng ta.  
Rải **Chân-lý** để mà tỉnh thế;  
Giống lôi âm chẳng kể ngày đêm;  
Gọi hồn tỉnh thức quày tìm,  
**“Chân-Tâm”** hồi ức chính nghiêm quay đầu.  
Quay đầu tu nương vào **“Chánh-pháp”**,  
**Phật-Tiên-Thánh**, liên hợp **“Qui-tông”**,  
Dứt trần **“Ngũ-uẩn Giai-không”**,  
Chẳng còn nghiệp chướng đoạn vòng tử sinh.

***“Thiên-Phục-Nguyên”***

( Đón xem tiếp Tập 3 )

## **MỤC LỤC**

<b>TRƯỚC KHI TU-TẬP ĐẠO GIẢI-THOÁT PHẢI HOÀN TOÀN NGŨ-ĐỨC GỐC NHÂN-BẢN.....</b>	<b>37</b>
<b>ĐẠO-LÝ.....</b>	<b>66</b>
<b>PHI-TƯỚNG PHI-PHI-TƯỚNG .....</b>	<b>71</b>
<b>PHI-TƯỚNG-THIÊN.....</b>	<b>71</b>
<b>PHI-TƯỚNG PHI-PHI-TƯỚNG THIÊN.....</b>	<b>72</b>
<b>PHI-TƯỚNG PHI-PHI-TƯỚNG XỨ ĐỊNH.....</b>	<b>72</b>
<b>PHI-TƯỚNG THIÊN BÁT KHỔ.....</b>	<b>73</b>
<b>TU THEO LỚP PHẠM HẠNH.....</b>	<b>85</b>
<b>CHƠN-LÝ TU ĐẠO GIẢI-THOÁT.....</b>	<b>86</b>
<b>CHA LINH-HỒN DẠY.....</b>	<b>93</b>
<b>HÃY TỈNH-THỨC.....</b>	<b>93</b>
<b>GIÁO PHẨM HÀNH ĐẠO.....</b>	<b>115</b>
<b>TU HỌC HUYỀN PHÁP.....</b>	<b>118</b>
<b>TU ĐẠO GIẢI-THOÁT PHẢI ĐỦ TAM CÔNG.....</b>	<b>119</b>
<b>PHÁ NHẤT KHIẾU CHI HUYỀN QUANG .....</b>	<b>135</b>
<b>TÁNH HIỆP VÔ-VI.....</b>	<b>140</b>
<b>THỐNG TAM-TÀI CHI BÍ-CHỈ.....</b>	<b>143</b>
<b>ĐA-THI HUỆ-TRẠCH.....</b>	<b>148</b>

<b>VÔ LƯỢNG ĐỘ NHÂN .....</b>	<b>150</b>
<b>ĐẠI BI .....</b>	<b>152</b>
<b>ĐẠI NGUYÊN .....</b>	<b>155</b>
<b>ĐẠI THÁNH.....</b>	<b>157</b>
<b>ĐẠI-TỪ.....</b>	<b>159</b>
<b>TIÊN-THIÊN CHÁNH-ĐẠO.....</b>	<b>162</b>
<b>TIÊN-THIÊN VỀ HỔN-NGUYÊN KHÍ.....</b>	<b>163</b>
<b>PHỤC-NGUYÊN TRIỂN-KHAI SAO GỌI CHÁNH-PHÁP CHÂN TRUYỀN? .....</b>	<b>174</b>
<b>HẬU-THIÊN VÀ TIÊN-THIÊN.....</b>	<b>179</b>
<b>MẬT DIỆU BÍ PHÁP CHUNG CẢ PHẬT TIÊN.....</b>	<b>183</b>
<b>TỬ-ĐẠI GIAI-KHÔNG .....</b>	<b>195</b>
<b>THỜI MẬT-PHÁP HẬU-THIÊN TRỌNG-TRƯỚC.....</b>	<b>201</b>
<b>TUỔI GIÀ KHÔNG THỂ TU ĐƯỢC .....</b>	<b>207</b>
<b>NGÀY-ĐÊM VỚI ÂM-DƯƠNG NGŨ-KHÍ VÀ CHÂN-KHÍ .....</b>	<b>210</b>
<b>KHÔNG-GIAN PHƯƠNG-VỊ ĐỊA-LINH .....</b>	<b>214</b>

<b>NHIP SINH-HỌC PHƯƠNG-VỊ XOAY CHUYỂN SINH-KHÍ VÀ TỬ-KHÍ.....</b>	<b>219</b>
<b>TÁM CUNG BÁT-QUÁI CÓ 16 VỊ PHẬT THỐNG-QUẢN .....</b>	<b>221</b>
<b>TRIỂN KHAI PHÁP BÍ TRUYỀN DO CHA LINH HỒN DẠY TRONG “ĐẠI-THỪA CHÂN- GIÁO” PHÁP “TỬ TỔ QUI GIA – NGŨ KHÍ TRIỀU NGUỒN - TAM HOA TỰ ĐỈNH” .....</b>	<b>222</b>
<b>PHỤC-NGUYÊN TRIỂN KHAI PHÁP THAM-THIÊN .....</b>	<b>224</b>
<b>PHỤC-NGUYÊN LUẬN CHỮ THIÊN.....</b>	<b>227</b>
<b>PHỤC-NGUYÊN TRIỂN KHAI NHẬP-ĐỊNH HÀNH PHÁP “ TỬ TỔ QUI GIA ” .....</b>	<b>229</b>
<b>ĐỒ HÌNH NÊ-HUỒN – HÌNH 1 – HÌNH 2.....</b>	<b>233</b>
<b>ĐỒ HÌNH – HÌNH 3 – HÌNH 4.....</b>	<b>234</b>
<b>ĐỒ HÌNH BÍ QUYẾT HUYỀN-MÔN.....</b>	<b>235</b>
<b>PHÁP NGŨ-KHÍ TRIỀU-NGUỒN, LỤC-TỰ ĐẠI-MINH CHÂN-NGÔN.....</b>	<b>236</b>
<b>SỞ-ĐỒ LUYỆN-MẠNG.....</b>	<b>237</b>
<b>TỬ-TỔ QUI-GIA HUỒN PHẬT-VỊ.....</b>	<b>238</b>



<b>NĂM VÒNG TRÒN HÒA NGŨ-TẠNG VÀ NGŨ-HÀNH.....</b>	<b>240</b>
<b>CHÂN-PHÁP GIẢI TRỪ NGŨ-UẨN HUỒN PHẬT-VỊ .....</b>	<b>247</b>
<b>ĐỐN-PHÁ NGŨ-UẨN GIAI-KHÔNG.....</b>	<b>249</b>
<b>TINH-THẦN CHÂN-GIÁO CỦA PHẬT .....</b>	<b>250</b>
<b>ĐỐN TAM-TÂM TỬ-TƯỚNG QUI Y HỮ-KHÔNG.....</b>	<b>251</b>
<b>TƯỚNG-NGÃ, TƯỚNG-NHÂN, TƯỚNG- CHÚNG-SINH, TƯỚNG-THỌ-GIẢ.....</b>	<b>253</b>
<b>“PHÁP ĐẠI-ĐẠO VÔ-THỪA” CHẾ-NGỰ GIÁC-QUAN GIẢI-TRỪ NGŨ- UẨN .....</b>	<b>263</b>
<b>NGUỒN GỐC TỬ-TƯỚNG .....</b>	<b>273</b>
<b>HUỆ-NĂNG NGỘ MẬT-DIỆU KIM-CANG.....</b>	<b>280</b>
<b>MINH-TÂM KIẾN-TÁNH GIẢI-TRỪ VÔ-MINH.....</b>	<b>282</b>
<b>TU PHẢI SÁNG-SUỐT ĐỂ TRỪ TAM-CHƯỚNG BỊ ẢNH-HƯỞNG ẤM-MA.....</b>	<b>286</b>
<b>TRỌN GIỚI-HẠNH THẮNG ẤM-MA.....</b>	<b>294</b>
<b>MƯỜN GIẢ-THÂN TU GIẢI-THOÁT.....</b>	<b>295</b>

<b>PHƯƠNG-THỨC THEO THỨ-TỰ</b>	
<b>TIẾN LÊN HIỆP ĐẠO .....</b>	<b>297</b>
<b>NHỮNG ĐIỀU LÀM CHƯỚNG</b>	
<b>NGẠI NGƯỜI TU.....</b>	<b>298</b>
<b>TÌNH THƯƠNG MẶC-KHẢI TOÁT-YẾU.....</b>	<b>305</b>



**NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT**

